

# MINATO KANAE

VƯƠNG  
HAI  
YẾN  
dịch

# CHUỘT MỎI



NHÀ XUẤT BẢN  
HÀ NỘI



**Tác giả: Minato Kanae**

**Người dịch: Vương Hải Yến**

**Đơn vị phát hành: Nhã Nam**

**Nhà xuất bản Hà Nội**

**11-2019**

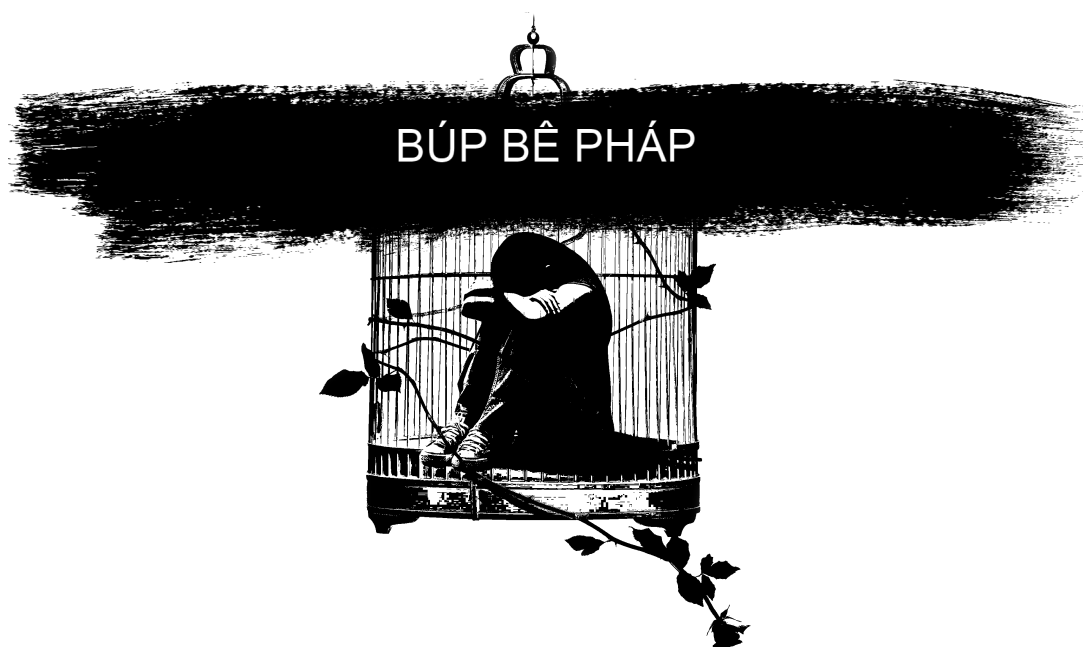
---

**ebook©vctvegroup**

**Scan: songuyento**

**Soát lỗi 1: melaniejng202**

**Soát lỗi 2: Caruri**



**G**ửi cô Asako,

Cảm ơn cô vì hôm trước đã tới dự đám cưới của cháu.

Suốt buổi lễ, cháu đã luôn lo rằng khi nhìn những người họ hàng cháu rùng rợn kéo nhau từ thị trấn thôn quê đó lên, cô sẽ nhớ lại sự việc khi ấy để rồi cảm thấy không thoải mái. Bởi đám người đó chẳng hề nhận ra cử chỉ và hành động của mình thiếu tế nhị tới chừng nào.

Không khí trong lành. Lần đầu tiên cháu nhận ra rằng, ngoại trừ điều đó, thị trấn ấy chẳng còn gì đáng kể là vào khoảng bảy năm trước, khi cháu tốt nghiệp cấp ba và lên Tokyo theo học trường đại học nữ sinh.

Bốn năm trời cháu sống trong ký túc xá của trường. Lúc cháu nói với bố mẹ rằng mình muốn lên Tokyo học đại học, bố mẹ cháu đều đồng thanh phản đối.

*Lỡ con bị kẻ xấu lừa, bắt làm công việc bán thân thì phải làm sao? Rồi bị lôi kéo vào con đường nghiện ngập thì phải làm thế*

*nào? Bố mẹ biết làm gì nếu con bị người ta sát hại?*

Một người sinh trưởng nơi đô thành như cô Asako đọc đến đây chắc sẽ phì cười mà nghĩ, rốt cuộc bố mẹ cháu nghe thông tin ở đâu mà lại có những lo lắng kỳ cục như vậy nhỉ.

Cháu đã mang chương trình yêu thích của bố mẹ ra mà cãi lại, rằng, “Đây là tại bố mẹ xem chương trình *Hai tư giờ ở đô thị lớn* nhiều quá đó thôi”, dù thực ra cháu cũng nhiều lần tưởng tượng tới những chuyện đáng sợ như thế rồi. Dẫu vậy, cháu vẫn rất khát khao được lên Tokyo học.

“Trên Tokyo có gì hay đâu? Ngành mà con muốn theo học, mấy trường đại học trong tỉnh mình cũng có. Nếu là các trường đó, thì tuy không thể đi về trong ngày, nhưng giá nhà trọ rẻ, gặp chuyện gì cũng có thể về nhà ngay được. Như vậy cả con và bố mẹ đều an tâm.”

Bố cháu đã thuyết phục cháu như vậy.

“Sao bố mẹ có thể an tâm được? Không phải bố mẹ chính là những người hiểu rõ nhất, rằng khoảng tám năm trở lại đây, con đã sống trong sợ hãi ở thị trấn này như thế nào hay sao?”

Thấy cháu nói vậy, bố mẹ không phản đối nữa. Nhưng bố mẹ cháu ra một điều kiện là, khi lên đó thay vì sống một mình ở phòng trọ hay căn hộ chung cư, cháu phải vào sống trong ký túc xá dành cho sinh viên. Cháu không có ý kiến gì về việc đó.

Tokyo trong lần đầu tiên cháu tới thăm giống như một thế giới khác. Bên trong nhà ga nơi cháu bước từ tàu điện cao tốc xuống nhìn đâu cũng thấy toàn người với người, đến mức cháu nghĩ số người bên trong nhà ga này có khi còn nhiều hơn cả dân số của thị trấn quê cháu nữa. Điều làm cháu ngạc nhiên hơn nữa là, dù có nhiều người đến vậy, nhưng mọi người vẫn có thể đi lại bình thường mà không hề đụng vào nhau. Ngay cả cháu lúc đó dù đi loạng quạng

do mãi nhìn bảng hướng dẫn điện tử để lên tàu điện ngầm mà vẫn không đụng phải ai, vẫn có thể suôn sẻ tới được nơi mình muốn tới.

Lên được tàu điện ngầm rồi, lại có một chuyện khiến cháu ngạc nhiên hơn nữa. Đó là, những người quanh cháu dù có vẻ đều đi cùng ai đó, nhưng hầu như không ai nói chuyện với ai cả. Thịnh thoảng cháu có nghe thấy tiếng cười hay tiếng nói chuyện lớn, nhưng đa phần những âm thanh đó đều do người ngoại quốc gây ra.

Cho đến hết cấp hai cháu vẫn đi bộ đi học, lên cấp ba thì đi xe đạp nên cho tới lúc đó một năm cháu chỉ đi tàu điện vài lần, ví như những lần tới các trung tâm mua sắm ở thị trấn khác cùng gia đình hay bạn bè. Và trong khoảng một tiếng trên tàu điện trước khi tới nơi ấy, cháu và mọi người trò chuyện không dứt.

*Chúng mình mua gì bây giờ nhỉ. À tháng sau có một cái sinh nhật đấy, hay mình mua sẵn quà luôn cho tiện. Trưa nay mọi người muốn ăn ở McDonald's hay KFC?... Cháu tuyệt nhiên không nghĩ mình làm như vậy là thiếu ý thức. Bởi tiếng nói cười vang lên ở khắp mọi nơi trên tàu, và không ai cau mày khó chịu vì chuyện đó cả, nên cháu đã nghĩ cư xử như thế khi ở trên tàu là bình thường.*

Đột nhiên cháu nghĩ, phải chăng người Tokyo không nhìn thấy những người xung quanh mình? Phải chăng họ không quan tâm gì đến người khác. Miễn là bản thân không thấy phiền, thì người bên cạnh muốn làm gì cũng được? Phải chăng họ không muốn biết tiêu đề cuốn sách mà người ngồi ở ghế đối diện đang đọc? Phải chăng họ không buồn để ý dấu cho người đứng trước mặt họ có mang một cái túi xách hàng hiệu cao cấp đến đâu?

Lúc nhận ra thì cháu đã đang rơi nước mắt rồi. Nhìn một con bé quê mùa với cái túi hành lý lớn đang khóc, hẳn mọi người sẽ hiểu làm cháu nhớ nhà nên mới vậy. Hơi xấu hổ, cháu vừa quệt nước



mắt vừa nhìn quanh, nhưng chẳng có người nào đang nhìn cháu cả.

Cháu cảm động vì nơi đây tuyệt vời hơn cả trong tưởng tượng của mình. Lý do cháu muốn đến Tokyo không phải là vì nơi đây có nhiều cửa hàng tráng lệ, hay nhiều chỗ để đi chơi.

Cháu chỉ muốn hòa vào đám đông những người không biết về quá khứ của cháu, để xóa đi hình ảnh của mình.

Nói chính xác hơn, cháu muốn trốn khỏi đôi mắt của kẻ sát nhân trong vụ án mà cháu là nhân chứng giờ này vẫn đang ung dung ngoài kia.

Cháu ở phòng ký túc bốn người. Mọi người đều là dân tỉnh lẻ, ngày đầu tiên tới ở mọi người tự giới thiệu bản thân và thi nhau khoe về những điều đáng tự hào của quê hương mình. Nào là quê họ có món mì Udon ngon, có suối nước nóng, rồi nhà gần nhà tuyển thủ bóng chày nổi tiếng... Ba người còn lại tuy nói là dân tỉnh lẻ, nhưng tên thành phố, thị trấn quê họ thì cháu đều đã nghe qua.

Cháu có nói ra tên thị trấn quê cháu, nhưng cả ba người đều không biết nó nằm ở tỉnh nào.

Họ hỏi nơi ấy là nơi như thế nào, cháu trả lời, không khí ở đó rất trong lành. Cháu nghĩ nếu là cô Asako, hẳn cô sẽ hiểu rằng, chẳng phải vì nơi đó không có gì đáng tự hào nên cháu mới miễn cưỡng nói một câu chung chung như vậy.

Sinh ra và lớn lên ở thị trấn đó, hằng ngày cháu đều hít thở không khí nơi ấy như một lẽ đương nhiên. Cháu nhận ra không khí nơi đó thật trong lành, vào một ngày khi cháu mới lên lớp bốn, mùa xuân năm vụ án đó xảy ra.

Trong giờ học môn xã hội, thầy Sawada giáo viên chủ nhiệm đã nói thế này:

“Các em đang sống ở vùng quê có khí hậu trong lành nhất Nhật Bản. Các em có biết tại sao thầy có thể nói như vậy không? Những máy móc chính xác được dùng trong các bệnh viện và phòng nghiên cứu phải được chế tạo ở môi trường mà không khí không lẫn bụi bẩn. Vì thế, nhà máy sản xuất những máy móc ấy cũng phải được xây dựng ở nơi có không khí trong lành. Và trong năm nay, nhà máy mới của công ty chế tạo máy Adachi đã được xây dựng ngay tại thị trấn này. Việc nhà máy của công ty sản xuất thiết bị chính xác hàng đầu Nhật Bản được xây dựng ở nơi này chứng tỏ nơi đây đã được chọn là nơi có không khí trong lành nhất Nhật Bản. Các em hãy tự hào vì mình đang được sống trên một vùng đất tuyệt vời như thế nhé.”

Sau buổi học, chúng cháu đã hỏi Emily xem điều thầy giáo nói có đúng không.

“Tớ cũng từng nghe bố tớ nói như thế.”

Nhờ Emily nói vậy nên chúng cháu đã nhận thức được rằng thị trấn nơi mình ở có bầu không khí rất trong lành. Chẳng phải vì bố của Emily là một người có vai vế trong công ty Adachi, với gương mặt đáng sợ và đôi mắt đảo liên hồi, mà vì ông là người từ Tokyo chuyển về.

Hồi đó, chẳng có đứa trẻ nào ở quê cháu thấy bất tiện vì trong thị trấn không có cửa hàng tiện lợi. Với chúng, chỉ những thứ có sẵn từ khi chúng sinh ra mới là lẽ đương nhiên. Dù trên tivi có quảng cáo búp bê Barbie, thì vì chưa nhìn thấy món đồ chơi đó ngoài đời bao giờ, nên chúng sẽ chẳng thấy thèm muốn. So với búp bê Barbie, những con búp bê Pháp được bày ở gian tiếp khách của các nhà còn quý hơn nhiều.

Nhưng từ khi nhà máy được xây lên trong thị trấn, một cảm giác lạ lùng bắt đầu nảy sinh trong lòng chúng cháu. Đó là vì, những học

sinh từ Tokyo chuyển về, bao gồm cả Emily, đã khiến chúng cháu dần thấm thía cái suy nghĩ rằng cuộc sống thường nhật mà mình nghĩ là bình thường này thật ra rất bất tiện và lạc hậu.

Ngay từ nơi ăn chốn ở của họ cũng khác. Lần đầu tiên có một tòa nhà cao hơn năm tầng được dựng lên trong phố. Tòa chung cư dành cho nhân viên công ty chế tạo máy Adachi được xây dựng theo phương châm *Thiết kế hòa hợp với thiên nhiên*, nhưng đối với chúng cháu thì nó giống như một tòa lâu đài ngoại quốc vậy.

Hôm Emily mời các bạn gái cùng lớp và cùng sống ở khu phía Tây, nơi chung cư kia tọa lạc, tới nhà mình ở tầng bảy - tầng cao nhất chơi, cháu đã háo hức tới mức đêm không ngủ được.

Có bốn người được mời, cháu, Maki, Yuka và Akiko.

Là bạn từ thuở nhỏ và lớn lên trong môi trường giống nhau, nên đối với tất cả chúng cháu, những thứ nhìn thấy ở nhà Emily tất thảy đều giống như đồ ngoại quốc.

Điều ngạc nhiên đầu tiên đó là căn phòng không bị ngăn cách bởi các bức tường. Hồi đó chúng cháu vẫn chưa biết đến khái niệm LDK\*, nên rất ngạc nhiên khi thấy phòng xem ti vi, phòng ăn và nhà bếp ở cùng một chỗ.

LDK: viết tắt của living room, dining room, kitchen, là kiểu nhà mà phòng ăn sẽ kiêm luôn chức năng của phòng bếp và phòng tiếp khách.

Chúng cháu được mời uống trà đen rót từ cái ấm có hoa văn đồng bộ với tách mà nếu có ở nhà cháu thì chắc chắn cháu sẽ không được phép chạm vào. Vừa ngồm ngoàm ăn bánh tart hoa quả với rất nhiều loại trái cây mà ngoại trừ dâu tây ra thì cháu hoàn toàn mù tịt, được đặt trên chiếc khay cùng bộ với bộ ấm tách kia, vừa mơ màng vì mọi thứ xung quanh, nhưng cháu vẫn có cảm giác gì đó không thoải mái với nơi này.



Sau bữa ăn vặt, Emily rủ chúng cháu chơi búp bê, bạn ấy lấy búp bê Barbie và hộp quần áo bằng nhựa hình trái tim từ trong phòng mình ra. Búp bê Barbie ngày hôm đó mặc bộ váy giống với bộ Emily đang mặc.

“Trên phố Shibuya có một cửa hàng bán quần áo giống với quần áo của búp bê Barbie, nên dịp sinh nhật năm ngoái mẹ đã mua cho tớ đấy. Mẹ nhỉ?”

Quả thực lúc ấy cháu đã muốn chạy ra khỏi nơi đó lắm rồi.

Đúng lúc ấy, ai đó trong số ba người còn lại đã nói:

“Emily cho chúng tớ xem con búp bê Pháp của cậu đi!”

Nghe thấy thế, Emily ngơ ngác hỏi lại.

“Đấy là búp bê gì cơ?”

Emily không có búp bê Pháp. Thậm chí bạn ấy còn không biết tới loại búp bê này. Cảm giác như trái tim cho tới lúc này vẫn co lại của cháu giờ đã phình to dần lên. Emily không biết là đương nhiên. Bởi vì ở thành phố, nó là một thứ đã lỗi thời rồi.

Có một điểm chung giữa những căn nhà kiểu Nhật cũ nằm rải rác trên phố được xây từ khoảng hai mươi năm trước. Đó là căn phòng gần với cửa vào nhất sẽ được xây theo kiểu tây và được dùng làm phòng khách. Đặc biệt ở đó nhất định sẽ có một chiếc đèn chùm và một con búp bê Pháp được bày trong hộp kính. Dù loại búp bê này đã có từ xưa, nhưng phải khoảng một tháng trước khi Emily chuyển đến, mới bắt đầu rộ lên phong trào tụ tập lại và đi tham quan các con búp bê Pháp.

Ban đầu chỉ là lui tới nhà bạn bè, nhưng dần dần chúng cháu đi khắp các hộ xung quanh và xin chủ nhà cho xem. Ở vùng thôn quê thế này, hầu như mọi người đều biết mặt nhau, vả lại phòng đó nằm ngay sát tiền sảnh, nên chúng cháu không bị từ chối bao giờ.

Sau đó chúng cháu làm một cuốn “Ghi chép về búp bê”, và bắt đầu xếp hạng các con búp bê Pháp. Vì thời đó trẻ con không dễ dàng chụp ảnh mọi thứ như bây giờ, nên nếu có con búp bê nào thích, chúng cháu liền vẽ lại bằng bút chì màu để lưu lại.

Thứ hạng búp bê chủ yếu được quyết định bởi độ đẹp của chiếc váy, nhưng cháu đặc biệt thích nhìn khuôn mặt của chúng. Bởi cháu có cảm giác việc mua búp bê sẽ phản ánh được tính cách của chủ nhân hoặc khuôn mặt búp bê thường có nét giống với đứa trẻ hoặc bà mẹ ở nhà đó.

Vì Emily nói muốn được xem búp bê Pháp, nên chúng cháu quyết định sẽ dẫn bạn ấy đi xem những nhà có búp bê lọt vào top mười của chúng cháu. Emily nói chắc chắn những đứa trẻ sống trong tòa chung cư đó cũng chưa bao giờ nhìn thấy búp bê Pháp, nên đã gọi thêm mấy bạn nữa, và thế là nhóm đi xem búp bê của chúng cháu có cả những bạn cháu không biết tên gì học lớp mấy, thậm chí có lẫn cả mấy bạn nam.

Chủ nhân ngôi nhà đầu tiên thấy chúng cháu đến liền bảo, *lại là tour tham quan búp bê Pháp đó à*. Chúng cháu rất thích cái tên ấy, nên đã quyết định đặt tên cho sự kiện ngày hôm đó như vậy.

Búp bê nhà cháu được xếp hạng thứ hai. Phần ngực và diềm của chiếc váy màu hồng được viền bằng lông vũ trắng muốt bông bênh, ở vai và hông có đính những bông hồng tím cỡ đại. Nhưng cháu thích hơn cả là khuôn mặt của nó, khuôn mặt mà cháu cảm giác có chút giống mình. Có lần cháu tô cho nó một cái nốt ruồi giọt lệ giống cháu ở dưới mắt phải bằng bút dạ màu, rồi bị mẹ mắng. Ngoài ra, cháu thích cái vẽ không-rõ-tuổi-tác, nhìn không biết được là trẻ con hay người lớn của nó.

Cháu còn nhớ khi đó cháu đã rất tự hào khoe với nhóm tham quan, nhưng những đứa trẻ đến từ thành phố có vẻ đã hết hứng thú

và điều ấy khiến cháu vô cùng thất vọng.

Sau khi đến tham quan ở nhà cuối cùng, Emily nói: “Đúng là búp bê Barbie vẫn thích hơn nhiều.” Cháu nghĩ khi đó mình không nảy sinh ác ý gì với cậu ấy. Nhưng vì một câu nói đó của Emily mà những con búp bê Pháp trước đây vô cùng lấp lánh xinh đẹp bỗng chốc trở nên thật tầm thường. Kể từ hôm đó, chúng cháu không còn chơi búp bê Pháp nữa, và cuốn sổ ghi chép về búp bê cũng bị cất vào sâu trong ngăn kéo bàn cháu mãi mãi.

Cụm từ “búp bê Pháp” bắt đầu len vào câu chuyện của người dân thị trấn khoảng ba tháng sau đó, vì “vụ trộm búp bê Pháp”. Cô Asako biết những gì về vụ án này vậy ạ?

Vào đêm lễ hội mùa hè cuối tháng Bảy, năm nhà trong thị trấn đã bị lấy búp bê Pháp. Trong số đó có nhà cháu. Thật là một vụ án kỳ lạ vì đồ đạc trong nhà không bị xáo trộn, tiền cũng không mất, chỉ có con búp bê đựng trong hộp kính là bị lấy đi.

Lễ hội được tổ chức tại sân của nhà sinh hoạt văn hóa thị trấn hơi cách xa trung tâm một chút, cuộc thi múa Obon\* bắt đầu từ khoảng sáu giờ chiều, sau đó, cuộc thi hát karaoke được tổ chức từ khoảng chín giờ, và kết thúc vào khoảng mười một giờ. Đó là một sự kiện khá lớn so với quy mô của thị trấn, nơi dưa hấu, kem, mì và bia được phát miễn phí, và dẫu ít nhưng cũng có những quán kem đá bào, quán kẹo bông di động đứng bên đường.

Obon là lễ hội được tổ chức vào tháng Tám dương lịch hằng năm để tưởng nhớ những người thân đã qua đời. Trải qua thời gian dài, phong tục này đã phát triển thành lễ đoàn tụ gia đình, là thời điểm mọi người trở về quê cha đất tổ thăm viếng, dọn dẹp phần mộ của tổ tiên.

Những nhà bị lấy trộm, bao gồm nhà cháu, có hai điểm chung.

Một là cả gia đình đều đi chơi hội, hai là không nhà nào khóa cửa cả. Cháu nghĩ hồi đó thì nhà nào cũng vậy. Bởi dạo ấy mỗi lần nhận hàng chuyển phát hộ hàng xóm lúc họ đi vắng, cháu vẫn hay mở cửa nhà họ, đặt hàng lên thềm nhà rồi mới về mà.

Bởi trước đó đã có tour tham quan búp bê Pháp của bọn cháu, nên cảnh sát nhanh chóng đưa ra kết luận rằng đó là trò nghịch ngợm của trẻ con, họ coi đó là một vụ án kỳ lạ đêm hội và khép nó lại, dù vẫn chưa tìm thấy hung thủ cũng như con búp bê nào.

“Cũng tại các con làm như thế nên mấy bạn không có búp bê mới ghen tị và lấy trộm mất búp bê đấy.”

Cháu còn nhớ bố đã mắng mình như vậy.

Tuy kỳ nghỉ hè đã bắt đầu bằng sự kiện ấy, nhưng ngày nào chúng cháu cũng nô đùa cả ngày từ sáng tới tối. Đặc biệt, nơi chúng cháu thích nhất là bể bơi của trường. Buổi sáng chúng cháu sẽ tự tập làm bài tập ở nhà bạn nào đó, đến chiều thì ra bể bơi, bể bơi đóng cửa lúc bốn giờ, nhưng chúng cháu vẫn chơi trong sân trường cho tới khi mặt trời lặn.

Những năm gần đây, ngay cả trường tiểu học ở thôn quê cũng thực hiện nhiều biện pháp bảo đảm an ninh, trong ngày nghỉ thì đến cả trẻ em cũng không được tự ý vào trường. Nhưng hồi đó, chúng cháu có chơi ở đấy đến tối cũng không có người lớn nào quở mắng.

Đến mức, thỉnh thoảng khi cháu về nhà trước khi bản nhạc *Greensleeves* vang lên vào sáu giờ chiều, bố mẹ cháu sẽ hỏi, *Đã về rồi cơ à, hôm nay cãi nhau với bạn hay sao mà về sớm thế?*

Về những sự kiện trong ngày xảy ra vụ án ấy, cháu đã kể lại ngay sau đấy, và nhiều lần sau đó nữa. Cháu đã kể hết những việc cháu có thể kể với cảnh sát, với thầy cô, với bố mẹ mình, với bố mẹ của các bạn kia, với cô Asako và chồng cô. Nhưng lúc này, cháu muốn kể lại một cách tuần tự một lần nữa. Bởi có lẽ đây sẽ là lần cuối

cùng...

Ngày hôm đó, buổi chiều ngày mười bốn tháng Tám, vì nằm trong đợt lễ Obon nên những bạn cháu hay chơi cùng cũng tới thăm nhà họ hàng, hoặc họ hàng tới chơi nhà các bạn ấy, vì thế nhóm chơi trong sân trường chỉ còn lại năm người, gồm cháu, Maki, Yuka, Akiko và Emily.

Bốn đứa bạn cháu, đứa thì ông bà ở cùng nhà, đứa thì ông bà và họ hàng sống trong cùng thị trấn, nên Obon không phải là một dịp lễ gì đặc biệt, chúng cháu vẫn chơi đùa như mọi ngày.

Đợt Obon ấy, những người từ Tokyo chuyển về làm việc trong nhà máy hầu như đều không ở lại, nhưng Emily thì khác vì bố bạn ấy phải làm việc trong cả đợt lễ, và vì cuối tháng Tám cả nhà họ sẽ đi du lịch Guam, nên đợt lễ này họ chỉ ở thị trấn thôi. Emily hôm đó có kể với bạn cháu như vậy.

Tuy trong chuyến tham quan búp bê Pháp, cháu đã không mấy thoải mái với Emily, nhưng ngay sau đó chúng cháu lại thân thiết với nhau như chưa hề có chuyện gì xảy ra. Có lẽ cũng nhờ Emily đã tỏ ra rất say mê trò thám hiểm lâu đài đang thịnh hành trong nhóm cháu hồi đó.

Trong đợt nghỉ Obon, bể bơi không mở cửa nên chúng cháu chơi bóng chuyền ở một góc sân chơi, nơi có bóng râm của nhà thể chất hắt xuống. Trò chơi rất đơn giản, chúng cháu đứng thành vòng tròn và chuyền bóng cho nhau, nhưng nhờ việc đặt mục tiêu ngay từ đầu là chuyền bóng 100 lần liên tiếp, chúng cháu đã chơi nỗ lực và hăng say hơn hẳn.

Đúng lúc đó thì người đàn ông ấy xuất hiện.

“Các cháu dừng lại cho chú hỏi một chút được không?” ông ta bắt chuyện với bạn cháu.

Ông ta mặc chiếc áo lao động màu xám hơi ngả vàng, quần lao động, đầu quấn một chiếc khăn bông trắng nhỏ.

Đột nhiên bị bắt chuyện, Yuka - ngày hôm đó có vẻ phong độ không được tốt - đã bắt hồng. Người đàn ông nhặt quả bóng lăn dưới đất đó và đi về phía bọn cháu. Và rồi, vừa cười tươi, ông ta vừa nói với một âm điệu rõ ràng như thế này:

“Chú tới kiểm tra định kỳ quạt thông gió ở phòng thay đồ của bể bơi, nhưng lại quên không mang thang theo. Công việc chỉ là vặn con ốc cho chặt thôi, có cháu nào tới giúp chú được không, chú sẽ kiệu lên vai?”

Với những học sinh tiểu học ngày nay, ở trong hoàn cảnh như vậy, liệu chúng có cảnh giác không nhỉ? Trường học không hẳn là nơi an toàn. Nếu nhận thức được điều này, phải chăng ngày đó bọn cháu đã tránh được vụ án ấy? Hay là lẽ ra trước đó người lớn nên dạy chúng cháu rằng, khi có người lạ bắt chuyện, hãy la lên thật to và chạy đi thật nhanh?

Ở thị trấn thôn quê ngày ấy, cùng lắm bọn cháu cũng chỉ được nhắc nhở là không được trèo lên xe của người lạ, dù người đó có hứa cho bọn cháu kẹo bánh hay nói là bố mẹ bị ốm đi chẳng nữa.

Cháu không mấy may nghi ngờ người đàn ông trước mặt. Không biết Emily thì thế nào, nhưng có lẽ những bạn khác cũng vậy. Trái lại, nghe thấy người kia nhờ giúp đỡ, chúng cháu còn hăng hái xung phong giúp nữa.

“Nếu chú định kiệu ai đó trên vai, thì người nhỏ bé như cháu là hợp nhất.”

“Nếu không với tới quạt thông gió thì cũng chẳng được việc. Cháu là người cao nhất, để cháu đi với chú.”

“Hai cậu có biết vặn ốc không đấy? Tớ giỏi việc ấy lắm nhé.”



“Thế nếu con ốc chặt quá thì sao? Tớ là người khỏe nhất, tớ nghĩ phải tớ mới làm được.”

Cháu nghĩ bọn cháu mỗi đứa đều nói một câu kiểu như thế. Emily im lặng không nói gì. Người đàn ông lần lượt nhìn năm đứa bọn cháu như đang thẩm định hàng hóa.

“Lớn quá hay bé quá đều không được... Đang làm mà kính mắt rơi xuống thì cũng phiền, còn cháu thì có vẻ nặng...”

Cuối cùng, vừa nhìn Emily ông ta vừa nói.

“Cháu là người phù hợp nhất.”

Emily có vẻ hơi khó xử, nhìn về phía bọn cháu. Không rõ là vì nghĩ cho Emily, hay ghen tức vì không được chọn, Maki đề nghị tất cả bọn cháu cùng đến giúp. Ba đứa còn lại cũng nhất trí là nên làm như vậy.

“Cảm ơn các cháu. Nhưng mà phòng thay đồ chật lắm, đông người vào sẽ cản trở công việc, vả lại nhớ bị thương thì không ổn, nên các cháu cứ chờ ở đây nhé. Sẽ xong ngay thôi. Nếu các cháu nghe lời, chú sẽ mua kem cho.”

Không có đứa trẻ nào phản đối. Người đàn ông nói, “Chúng ta đi thôi”, rồi kéo tay Emily băng qua sân. Bể bơi nằm ở phía bên kia của sân trường rộng, nên chúng cháu không nhìn theo hai người họ tới phút cuối mà lập tức quay ra tiếp tục chơi bóng chuyền.

Sau khi chơi bóng một lúc, chúng cháu ngồi xuống bậc thềm nhà thể chất giờ đã chìm trong bóng râm mát mẻ, bắt đầu tán gẫu. *Nghĩ hè mà bố mẹ chẳng dẫn tớ đi chơi đâu cả. Giá mà nhà ông tớ ở xa nhà tớ một tí. - Emily bảo tuần sau cậu ấy sẽ đi Guam đấy. - Guam là ở Mỹ à? Hay đấy là tên một đất nước? - Không biết nữa. - Emily sượng thật đấy. Hôm nay cậu ấy cũng mặc bộ đồ giống búp bê Barbie. Khuôn mặt cũng xinh xắn. - Mắt Emily dài nhỉ. Đẹp thật đấy. Trong khi mắt bố mẹ bạn ấy thì đều to tròn như mắt người ngoài*

*hành tinh. - Váy ngắn bạn ấy mặc dễ thương quá. Chân bạn ấy dài thật... Mà này, các cậu biết không? Emily đã ở tuổi đó rồi đấy. - Tuổi đó là tuổi gì? - Hả, Sae không biết à?*

Đó là lần đầu tiên cháu nghe nói đến từ “Kinh nguyệt”. Tới năm sau, khi cháu lên lớp năm, tụi con gái mới tụ tập lại để nói về chuyện đó, mẹ cháu cũng chưa nói gì với cháu cả. Cháu không có chị gái, cũng không có chị họ lớn tuổi hơn, nên cháu hoàn toàn không tưởng tượng được nó là cái gì.

Ba đứa còn lại hình như đã nghe mẹ hoặc chị gái nói, nên giải thích cho cháu với khí thế như thể chúng đang truyền bá thứ tri thức gì ghê gớm lắm.

*Kinh nguyệt là bằng chứng cho việc cơ thể của người đó đã có thể sinh con được. Nghe nói máu sẽ chảy ra giữa hai chân. - Hả? Nghĩa là Emily đã có thể sinh em bé rồi ư? - Ủ, đúng thế. - Chị gái của Yuka cũng thế à? - Ủ. Mẹ tớ bảo tớ cũng sắp đến tuổi đó rồi, nên đã mua quần nhỏ cho tớ. - Hả!! Cả Maki cũng thế á? - Nghe bảo những đứa trẻ lớn thì thường lớp năm là đến tuổi đó. Nhưng mà lên cấp hai thì cả Sae cũng sẽ vậy thôi. Mẹ tớ bảo lên tới cấp ba thì mọi người đều đã ở trong tuổi đó rồi. - Không thể nào! Tớ đã thấy ai mới học cấp hai mà đã sinh em bé đâu. - Đó là vì họ không tạo ra em bé thôi. - Tạo ra nghĩa là sao? - Hả, Sae này, không phải ngay cả việc làm thế nào để có em bé cậu cũng không biết nốt đấy chứ? - À, phải rồi, phải kết hôn trước nhỉ. - Không phải! Thật là... Họ phải làm mấy chuyện không đúng đắn với đàn ông thì mới tạo ra em bé được.*

Cháu thật sự lo cô sẽ nổi giận, xé thư vứt đi vì không hiểu cháu đang viết gì mất.

Đang mãi nói chuyện thì bọn cháu nghe thấy bản nhạc Greensleeves vang lên, nhờ thế mới nhận ra đã là sáu giờ chiều.

“Hôm nay anh họ tớ sẽ dẫn bạn về chơi nên mẹ đã dặn tớ về trước sáu giờ.”

Akiko nói, chúng cháu cũng bảo hôm nay là Obon, phải về sớm hơn một chút, nên chúng cháu quyết định đi gọi Emily cùng về. Bốn đứa bọn cháu cùng đi ngang qua sân, vô tình nhìn lại, thấy bóng chiều đã dài ra rất nhiều so với lúc còn chơi bóng, lúc đó cháu mới lần đầu tiên nhận ra là Emily đã đi khá lâu nên trong lòng có hơi lo lắng.

Quanh bể bơi có hàng rào lưới thép, nhưng cửa vào không khóa mà được cố định bằng dây thép. Cho đến năm đó, đợt nghỉ hè hằng năm họ đều làm như vậy.

Bước lên bậc thang ở cửa vào là tới ngay bể bơi, phía trong có hai căn phòng thay đồ kiểu lắp ghép\*. Phía tay phải là dành cho nam, phía tay trái dành cho nữ. Vừa đi cạnh bể bơi, cháu vừa nghĩ, im ắng thật đấy.

Nguyên văn: prefabricated house, kiểu nhà mà các bộ phận của căn nhà được đúc sẵn ở xưởng rồi mang tới nơi chỉ việc lắp ráp lại.

Cánh cửa phòng thay đồ là dạng cửa trượt sang bên, đương nhiên ở đó cũng không có khóa. Cháu còn nhớ người mở cửa phòng thay đồ nữ là Maki, người đi đầu.

“Emily ơi, xong chưa?” Maki vừa hỏi vừa mở cửa, nhưng rồi bạn ấy kêu “Ơ kìa” một tiếng và nghiêng đầu khó hiểu. Vì bên trong không có ai cả.

“Hay họ làm xong nên về rồi chẳng?” - Akiko nói.

“Thế còn kem thì sao? Hay là chú ấy mua cho mình Emily thôi?” - Yuka bực dọc nói, Maki đệm vào, “Thật không công bằng.”

“Ấy, còn bên này thì sao?”

Cháu trở tay vào phòng thay đồ nam, nhưng không nghe thấy

động tĩnh gì từ bên trong cả.

“Chắc họ không ở đó đâu, vì nào có nghe thấy tiếng ai đâu. Đây này.”

Akiko vẫn bực bội, tay mở cánh cửa phòng thay đồ nam phía sau lưng mình. Thấy ba người còn lại chột nín thở, Akiko ngạc nhiên quay đầu lại, liền sau đó sợ hãi hét lên.

Giữa nền nhà được trải tấm lót ván, Emily đang nằm sóng soài, đầu quay về phía cửa ra vào.

“Emily ơi!”

Maki run run gọi, sau đó mọi người đều gọi tên Emily. Emily mắt vẫn mở nhưng không hề động đậy.

“Nguy rồi!”

Maki kêu lên. Nếu lúc đó có ai nói với chúng cháu rằng Emily chết rồi, chắc chúng cháu sẽ sợ hãi mà bỏ chạy về nhà rồi cũng nên.

“Phải báo cho mọi người biết. Akiko chạy nhanh nhất, cậu tới nhà Emily. Yuka tới đồn cảnh sát. Tớ sẽ đi tìm thầy cô, còn Sae thì ngồi đây trông chừng nhé.”

Sau khi nghe Maki phân công, mọi người lập tức chạy đi. Bốn người chúng cháu ở cùng nhau cho đến lúc đó. Cháu nghĩ lời kể của cháu không khác với lời làm chứng của ba bạn kia nhiều lắm.

Bốn đứa chúng cháu đều bị hỏi đi hỏi lại nhiều lần về những chuyện trước khi xảy ra vụ án, nhưng lại không bị hỏi cụ thể những chuyện sau khi tìm thấy thi thể, và lại bốn chúng cháu cũng chưa từng họp riêng nhau để nói chuyện về vụ án, nên cháu không biết lúc đó mọi người đã làm những gì.

Phần tiếp theo đây, vì thế, sẽ chỉ nói về những hành động của cháu.

Mọi người nhất loạt chạy đi hết, chỉ còn mình cháu bị bỏ lại trước cửa phòng thay đồ nam, cháu nhìn thân thể Emily lần nữa. Chiếc áo T-shirt bó màu đen bị cuộn lên trên, đến nỗi khó mà đọc được dòng logo hồng in chữ Barbie trên ngực áo, khiến cháu nhìn thấy làn da trắng và khuôn ngực bắt đầu nảy nở của Emily. Chiếc váy ngắn xếp ly kẻ đỏ cũng bị cuộn lên, phần thân dưới không có đồ lót lộ ra.

Dù được dặn là ở lại trông chừng, nhưng cháu có cảm giác, nếu cứ để Emily trong trạng thái này, khi người lớn chạy đến, họ sẽ mắng cháu mất. Dù không phải là người khiến Emily gặp phải cảnh này, cháu vẫn lo mình sẽ bị mắng rằng *sao không sửa lại quần áo cho bạn, tội nghiệp quá*, thế nên cháu đã bước vào phòng thay đồ ấy, vừa bước vừa run rẩy.

Đầu tiên, cháu dùng khăn tay của mình che đi khuôn mặt với đôi mắt mở trừng trừng, và dịch cơ thể đang chảy ra từ mũi và miệng của Emily. Rồi, cố gắng không nhìn về phía Emily, cháu dùng đầu ngón tay nhón vạt áo T-shirt để kéo xuống. Lúc đó cháu không biết thứ nhóp nhép vương vãi trên bụng Emily là gì. Cháu cũng sửa lại váy như vậy. Ngay khi cúi khom người xuống, cháu tìm thấy chiếc quần nhỏ đã nhàu nát bị nhét vào ngăn dưới cùng của tủ đồ.

Cháu nghĩ, phải làm sao với cái quần nhỏ bây giờ. Áo hay váy thì có thể chỉnh lại mà không chạm vào cơ thể, nhưng quần nhỏ thì không làm như thế được. Nhìn đôi chân dài và trắng của Emily đang xoắn ra theo hình chữ bát\*, cháu nhận ra có một dòng máu chảy ra từ giữa hai chân, men theo đùi bạn ấy.

Chữ bát: 八

Ngay lập tức, đột nhiên trở nên sợ hãi, cháu chạy ra khỏi phòng thay đồ.

Cháu nghĩ rằng mình có thể sửa sang lại quần áo cho Emily dù biết Emily đã chết, là bởi bạn ấy bị bóp cổ nên không có máu chảy

ra. Ngay khi chạy ra khỏi phòng thay đồ, lần này tới lượt bề bơi trước mặt trở nên đáng sợ với cháu, chân cháu rú lại. Thoáng chốc, mặt trời đã lặn xuống rất thấp, trời bắt đầu có gió. Khi nhìn thấy mặt nước hồ bơi gợn sóng, cháu chợt có cảm giác mình sẽ bị kéo xuống đó. *Đi bơi vào dịp Obon thì sẽ bị ma kéo chân.* Câu chuyện đã nghe kể từ nhiều năm trước chợt trở lại mòng mòng trong đầu cháu, cháu bị nỗi sợ hoang tưởng rằng ngay lúc này Emily đã đứng dậy, và để dẫn cháu theo cùng, bạn ấy sẽ đẩy cháu xuống hồ bơi. Cháu ngồi xồm, mắt nhắm tịt, tay bịt chặt tai, ôm lấy đầu mình, hét thét thanh liên tiếp như muốn xé rách cả cổ họng.

Tại sao cháu không thể ngất đi nhỉ? Nếu có thể chủ động ngất đi, thì có lẽ hoàn cảnh của cháu hiện tại đã khác.

Không biết cháu ngồi như thế bao lâu thì người đầu tiên - cô Asako - chạy đến. Những chuyện từ đó về sau, cháu nghĩ chính cô cũng nhớ rõ, nên ở đây, cháu sẽ chỉ viết đơn giản về mình thôi.

Yuka trở lại cùng chú cảnh sát trực đồn, ngay sau đó, là mẹ cháu, đang lo lắng vì chưa thấy cháu về thì bắt gặp đám đông xông xáo, nên chạy đến, rồi mẹ cõng cháu về nhà. Về tới nhà cháu mới khóc được. Cháu nghĩ cháu đã khóc to hơn cả khi kêu hét lúc trước nữa.

Mẹ cháu không tìm cách hỏi cháu ngay xem sự tình như thế nào. Cháu nằm trên những tấm đệm ngồi xếp cạnh nhau, mẹ đi pha trà lạnh cho cháu, rồi chậm rãi xoa xoa lưng cháu. Và rồi mẹ thầm thì một câu không đầu không cuối bằng một giọng trầm thấp.

“Thật may vì đó không phải là Sae.”

Vừa cảm nhận lời nói ấy ngấm dần vào đầu, cháu vừa nhắm mắt lại, chìm vào giấc ngủ.

Những điều cháu viết ra đây không khác nhiều so với lời làm chứng ngay sau khi xảy ra vụ án. Dù gặp phải sự việc kinh khủng



như vậy, nhưng cháu nghĩ chúng cháu vẫn đã cung cấp lời khai khá chắc chắn. Chỉ có điều, đến lúc này cháu vẫn cảm thấy có lỗi vì chuyện cần phải trả lời rõ ràng nhất thì cả bốn chúng cháu đều không nhớ ra.

Cháu có thể nhớ lại chuyện ngày hôm đó rõ ràng trong đầu như những hình ảnh trên ti vi, vậy mà chỉ riêng khuôn mặt người đàn ông ấy là không thể nào nhớ lại được.

“Chú đó quần một chiếc khăn bông nhỏ màu trắng trên đầu ạ.”

“Chú ấy mặc bộ đồ lao động màu xám.”

“Ờ, không phải là màu xanh nhạt à?”

“Tuổi của chú ấy ư? Nhìn chú ấy khoảng bốn, năm mươi tuổi ạ.”

Đường nét tổng thể thì cháu có thể nhớ ra, nhưng không tài nào nhớ ra khuôn mặt. Ông ta cao hay thấp, béo hay gầy, mặt tròn hay nhọn, mắt to hay nhỏ, mũi, miệng, lông mày thế nào? Có nốt ruồi hay vết sẹo ở đâu không? Dù có hỏi từng chi tiết thì cháu cũng chỉ biết nghiêng đầu ngẫm nghĩ mà không đáp được.

Chỉ có điều, chắc chắn là “trước đó cháu chưa nhìn thấy ông ta”.

Thị trấn quê xôn xao lên vì vụ án suốt một thời gian. Thậm chí, mẹ cháu phải đuổi một người họ hàng vì tò mò mà tới tận nhà hỏi chuyện cháu. Giữa lúc đó, “vụ trộm búp bê Pháp” lại được dân trong phố xì xào bàn tán. Họ đồn rằng trong thị trấn này, hoặc thị trấn bên cạnh có kẻ biến thái hứng thú với các bé gái. Hẳn là tên hung thủ ăn trộm búp bê Pháp thấy chỉ búp bê thôi thì không đủ, nên đã ra tay giết hại một cô bé dễ thương giống búp bê rồi. Những chuyện đó được người ta thì thầm nói với nhau như thể chúng đã được chứng thực vậy.

Một thời gian sau, thấy cảnh sát tới hỏi chuyện những nhà bị mất búp bê lần nữa, hầu hết mọi người đều cho rằng hai vụ án ấy có

cùng một hung thủ.

Kẻ biến thái thích các bé gái chính là hung thủ.

Nhưng trong lòng cháu có gì đó không đồng tình với giả thuyết này. Bởi người có ngoại hình phù hợp với từ “bé gái” nhất chính là cháu.

Từ sau vụ án, mỗi khi đầu óc lơ đãng, hình ảnh thi thể Emily lại hiện lên trong đầu cháu. Đó là hình ảnh đen trắng, chỉ riêng dòng máu chảy dọc đùi là đỏ thẫm. Và gương mặt của Emily dần biến thành gương mặt cháu, đầu cháu bắt đầu đau ong ong. Ôm đầu thật chặt, trong cháu chỉ có một suy nghĩ.

“Thật may đó không phải là mình.”

Hắn là cô cho rằng suy nghĩ đó của cháu thật thiếu nhân ái. Cháu không biết ba bạn còn lại nghĩ gì. Có lẽ có bạn sẽ thương cảm cho Emily, có bạn sẽ bị dẫn vật cản rút vì đã không thể cứu được bạn ấy. Còn cháu, chỉ riêng việc lo cho bản thân đã đủ chiếm hết tâm sức của cháu rồi.

Tiếp sau ý nghĩ “Thật may không phải là mình” ấy là ý nghĩ “Tại sao lại là Emily nhỉ?”, nhưng trong lòng cháu, cháu đã có một câu trả lời rõ ràng. Đó là, trong năm đứa cháu, chỉ có mình Emily đã trở thành người lớn. Bạn ấy đã trở thành người lớn, nên mới bị người đàn ông ấy giờ trò đùa bại và giết chết.

Người đàn ông - gã hung thủ đó lúc ấy đang đi tìm những cô bé vừa trở thành người lớn.

Một tháng trôi qua, rồi thêm nửa năm, rồi một năm, cảnh sát vẫn chưa tìm ra được hung thủ. Cô Asako chuyển về Tokyo khoảng ba năm sau khi vụ án xảy ra nhỉ. Cô đã nhận ra rằng, vì lời hứa khi đó, nên giờ đây cháu mới viết bức thư này chưa?

Sau vụ án, ngày tháng dần trôi đi, người dân thị trấn không còn

nhắc tới vụ án nữa, song nỗi sợ trong cháu lại càng lúc càng lớn lên. Tuy cháu không nhớ mặt hung thủ, nhưng biết đâu gã vẫn nhớ mặt cháu. Biết đâu, hung thủ tưởng rằng mình đã bị nhớ mặt, nên sẽ tìm giết cháu và những bạn kia để bịt miệng. Đến giờ người lớn vẫn quan tâm để ý đến chúng cháu, nhưng mọi người đang dần quên đi. Có khi hung thủ đang chờ chúng cháu đi riêng với nhau để ra tay không biết chừng...

Dù làm gì, cháu cũng có cảm giác mình đang bị hung thủ theo dõi qua khe hở cửa sổ, từ sau các tòa nhà, từ trong xe ô tô.

Sợ quá, sợ quá. Mình không muốn bị giết đâu. Để được như vậy thì...

*Mình không được trở thành người lớn!*

Dù đôi khi vẫn cảm thấy có ánh mắt theo dõi, nhưng cùng với thời gian, dần dần số lần cháu nhớ về vụ án đó đã ít hơn. Có lẽ cũng nhờ hồi cấp hai và cấp ba, cháu đã vào câu lạc bộ kèn, câu lạc bộ có quy định nghiêm ngặt nhất trong các câu lạc bộ khối văn hóa, hằng ngày cháu đều phải luyện tập chăm chỉ, nên không còn thời gian cho việc ấy nữa.

Nhưng không phải cả thể xác và tâm hồn cháu đều đã được giải thoát khỏi vụ án đó. Cháu nhận ra điều ấy, nói đúng hơn là buộc phải nhận ra, khi cháu mười bảy tuổi, học lớp mười một.

Đã tới tuổi đó nhưng cơ thể cháu vẫn chưa đón kỳ kinh nguyệt đầu tiên. Mẹ cháu bảo dẫu cơ thể có nhỏ bé đến đâu, tới tuổi đó mà chưa có kinh thì vẫn là một việc bất thường. Có thể do cơ địa mỗi người một khác, nhưng vẫn nên đến bệnh viện khám một lần xem sao. Nghe lời mẹ, cháu đã tới khoa phụ sản của bệnh viện tỉnh ở thị trấn bên cạnh.

Việc một học sinh cấp ba bước qua cánh cổng khoa phụ sản là

một việc rất cần dũng khí. Cháu nhận ra từ trước tới giờ mình đã không hề để ý đến chuyện kinh nguyệt của bản thân và tuy cháu có đoán được nguyên nhân, nhưng chắc gì đã vì thế mà kỳ kinh đầu tiên không tới, lỡ cháu thực sự mắc bệnh phụ khoa gì đó thì nguy. Nghĩ thế nên cháu đã thu hết can đảm để tới đó.

Trong thị trấn của cháu cũng có bệnh viện tư có khoa phụ sản, nhưng cháu không muốn người dân ở đây trông thấy cháu lui tới một chỗ như thế. Cháu chẳng mấy khi nói chuyện cùng tụi con trai, huống hồ là hẹn hò gì với ai, thế nên càng không thể chịu được chuyện người ta bàn tán linh tinh sau lưng mình. Đó chính là lý do.

Bác sĩ nói kết quả xét nghiệm không có gì bất thường, nên có thể do nguyên nhân tâm lý gây nên, rồi hỏi cháu xem ở trường hay ở nhà có bị căng thẳng, ức chế gì không.

Khi biết tình trạng tâm lý có thể khiến một người đón kinh nguyệt muộn, hoặc làm họ tắt kinh, cháu đã hiểu và chấp nhận tình trạng của mình. *Nếu cháu trở thành người lớn, cháu sẽ bị sát hại. Nếu cháu bắt đầu có kinh nguyệt, cháu sẽ bị sát hại.* Ban đầu cháu chủ ý nhắc nhở điều đó với bản thân, về sau cháu ngằm ám thị nó với cơ thể mình hoàn toàn trong vô thức. Vậy là dù cháu không còn nghĩ đến vụ án đó nữa, nhưng một phần sâu thẳm trong não cháu vẫn bị vụ án đó chiếm giữ.

Bác sĩ khuyên cháu nên đi tham vấn tâm lý hoặc tiêm hormone định kỳ, nhưng cháu chỉ đáp sẽ bàn bạc với bố mẹ rồi ra về, sau đó không tới bệnh viện lần nào nữa. Cháu báo với mẹ việc cơ thể mình không có bất thường gì, chỉ là hơi muộn một chút thôi.

Tốt nhất là nó đừng bắt đầu trước khi hết thời hạn khởi tố. Cháu nghĩ thế.

Dù đã đi khỏi thị trấn, hòa mình vào dòng người, sinh sống giữa những người không biết về vụ án ấy, nhưng có thể cháu vẫn sẽ tình

cờ gấp lại hung thủ. Nhưng một cơ thể chưa trưởng thành sẽ bảo vệ cháu. Cháu muốn có được cảm giác an tâm đó.

Dần dà, cháu còn mong ngày hết thời hạn khởi tố đến sớm và bản thân được giải thoát khỏi vụ án ấy hơn là việc hung thủ bị bắt và vụ án được lật lại.

Không liên quan gì tới lời hứa với cô Asako cả.

Nhưng cháu chưa từng nghĩ có ngày sẽ gặp lại cô.

Sau khi tốt nghiệp khoa Anh văn của trường đại học nữ sinh, cháu làm việc trong một công ty thương mại tầm trung chuyên về thuốc nhuộm. Ở công ty đó, bất kể là tốt nghiệp khối tự nhiên hay xã hội, hai năm đầu mọi người đều phải làm việc trong phòng kiểm tra chất lượng sản phẩm. Mục đích là để mọi người hiểu rõ công ty mình đang phân phối những sản phẩm như thế nào.

Lần cuối cháu chạm vào ống nghiệm và cốc becher\* là trong giờ hóa học ở trường cấp ba, và lần đầu tiên cháu thấy một chiếc máy dùng để phân tích có giá tới hàng triệu yên như vậy. Lúc đó, dù được chỉ cho tên những cỗ máy dạng hình hộp vuông là Gas Chromatography và Liquid Chromatography, cháu cũng không hiểu được chúng là máy dùng để làm gì, nhưng vẫn nhận ra nhãn mác được vẽ ở một góc máy.

Loại cốc có mỏ và chia vạch, thường được dùng để pha trộn các chất hóa học trong phòng thí nghiệm.

Công ty chế tạo máy Adachi. Trong cháu liền nảy sinh cảm giác thân thuộc, hóa ra khu nhà máy ở vùng quê có không khí trong lành ấy chế tạo những loại máy như thế này, nhưng đồng thời, cảm giác khó chịu vì bị rình rập ở thị trấn thôn quê đó lại dâng lên trong cháu, nên mới đi làm chưa lâu mà tâm trạng cháu đã trở nên thật phức tạp.

Mùa xuân năm thứ ba sau khi đi làm, khi cháu vừa kết thúc hai năm đào tạo và được chính thức phân về phòng kế toán, trưởng phòng kiểm tra chất lượng sản phẩm đã tới dò hỏi ý cháu về việc đi xem mắt.

“Cháu họ của ông giám đốc điều hành công ty đối tác làm ăn lâu năm với chúng ta có lần tình cờ trông thấy cháu nên đã nhờ bác sắp xếp cho hai đứa gặp mặt.”

Nếu trưởng phòng gặp riêng cháu và nói về việc này, thì dù đó có là đề nghị của cấp trên đi chăng nữa, cháu cũng sẽ ngay lập tức từ chối. Bởi cháu không phải một người có thể kết hôn với người khác được. Nhưng trưởng phòng lại nói như vậy rất to trong phòng kiểm tra chất lượng, khi xung quanh có bao nhiêu là nhân viên vào cùng đợt với cháu đang thu xếp đồ đạc để chuyển sang phòng ban chính thức của mình. Khi bác ấy đưa cho cháu xem ảnh và profile\* giới thiệu bản thân của người đó, mọi người liền hứng thú vây quanh cháu.

Ở Nhật, khi đề nghị một buổi xem mắt, phía người đàn ông sẽ gửi cho phía cô gái một bản hồ sơ giới thiệu về bản thân có kèm ảnh để cô gái xem và quyết định có nhận lời tới xem mắt không.

Mở ảnh, các cô gái khen “Trông được đấy.” Mở profile ra xem, các anh đồng nghiệp nức nở, “Cậu này khá thật!” Nhìn cảnh đó, trưởng phòng chêm vào, “Thế nào, rất được đúng không?” làm mọi người càng thêm phấn khích. Mọi người xung quanh đều bắt đầu khuyên nhủ lấy được người đó là có phúc phận lắm, rằng ấy là cơ hội lớn nhất trong đời, nên cháu chẳng có cơ hội mà từ chối, đành phải đồng ý gặp mặt.

Tại sao một anh chàng ưu tú xuất thân từ một trường đại học hàng đầu, làm việc trong công ty thương mại hàng đầu, vẻ ngoài cũng bảnh bao như vậy lại đề nghị xem mắt một cô nhân viên văn



phòng của một công ty thương mại hạng ba như cháu nhĩ. Anh ấy đã nhìn thấy cháu khi nào, lúc cháu đang làm gì để rồi có hứng thú với cháu? Cháu đã nghĩ suốt về những điều đó cho tới ngày gặp mặt, cuối cùng cháu kết luận là anh ấy chắc đã nhầm người.

Anh ấy đề nghị là không đặt nặng nghi thức quá, chỉ hai người đi ăn một bữa bình thường thôi, nhưng điều đó trái lại làm tâm trạng cháu càng nặng nề hơn. Từ sau khi đi làm, cuối cùng cháu cũng có thể trò chuyện bình thường với nam giới, nhưng cháu chưa từng đi ăn riêng với một người lần đầu gặp mặt bao giờ.

Cháu mặc chiếc váy liền màu hồng đúng không khí mùa xuân mà người bạn ở công ty rất nhiệt tình chọn cho. Vừa đến sảnh khách sạn nơi hẹn gặp, người có khuôn mặt giống hệt trong ảnh đã chạy tới bên cháu. Đó là anh Takahiro.

Với cách nói lịch sự và vui vẻ, anh ấy xin lỗi vì đã thông qua cấp trên để đề nghị hẹn gặp, và cảm ơn cháu đã dành thời gian ngày nghỉ để tới đó. Về phía cháu, cháu trở nên luống cuống, còn chưa chào hỏi được rành mạch rõ ràng thì đã đi theo anh ấy tới một nhà hàng Ý trên tầng cao nhất mà anh đặt chỗ trước. Sau khi lấy lại bình tĩnh, cháu liền đưa cho anh ấy tệp profile giới thiệu bản thân không viết được điều gì đáng kể cho lắm.

Nhưng anh ấy không mở nó ra mà đặt lên góc bàn rồi nói:

“Em ngày trước sống ở thị trấn XX phải không?”

Nghe nói tới tên thị trấn có không khí trong lành đó, cháu bất giác nín thở. Anh ấy vẫn tươi cười nói tiếp.

“Anh cũng từng sống ở thị trấn đó ba năm hồi anh học từ lớp sáu đến lớp tám. Anh học trên em hai lớp, chắc em không nhớ nhĩ?”

Chẳng những không nhớ, cháu thậm chí còn không biết anh ấy. Hồi anh ấy học lớp sáu, cháu đang học lớp bốn. Năm đó nhà máy ấy vừa xây xong, trong trường toàn là học sinh chuyển từ nơi khác

đến.

“Tiếc thật. Có lần chúng ta còn đi chơi với nhau rồi mà. Tour tham quan búp bê Pháp ấy, khi đó em là người đi đầu làm hướng dẫn viên nhỉ?”

Cháu nghĩ, hóa ra anh ấy nằm trong đám trẻ đó, nhưng không nhớ ra cụ thể anh ấy là đứa bé nào. Nhưng anh đã chuyển chủ đề trước khi cháu kịp nhớ ra cảm giác thua kém trong tour tham quan, và vụ trộm búp bê Pháp sau đó. Anh ấy đã ở đó ba năm, vậy đương nhiên anh ấy biết về vụ án kia, thậm chí có lẽ anh ấy biết cháu có liên quan tới vụ án, nên mới tế nhị chuyển chủ đề sớm cũng nên.

Anh Takahiro kể rằng mình phụ trách bán hàng cho bộ phận kinh doanh đồng hồ, nên hay có cơ hội đi Thụy Sĩ, và đúng dạo cảm thấy hoài niệm thị trấn đó vì nó có nét giống với Thụy Sĩ, thì anh ấy tình cờ trông thấy cháu và rất muốn gặp cháu.

Khi cháu hỏi anh ấy trông thấy cháu khi nào, thì anh đáp có lẽ là trong sự kiện nào đó của công ty cháu, hình như là dịp liên hoan cuối năm. Cháu nêu tên một nhà hàng Trung Hoa, anh bảo chính là nơi đó, anh và bạn cũng tới nhà hàng ấy. Có chuyện tình cờ đến vậy ư? Thật xấu hổ, lúc đó cháu đã cảm thấy như thể giữa chúng cháu có một thứ định mệnh nào đó, nhưng giờ nghĩ lại, có lẽ đó chỉ là anh ấy thuận miệng nói thế thôi.

Sau đó, mỗi tuần cháu và Takahiro hẹn gặp nhau một, hai lần. Chúng cháu cũng chỉ đi ăn, đi xem phim, đến viện bảo tàng, giống như những buổi hẹn hò bình thường của bao người khác, nhưng mỗi khi ở cạnh anh ấy, thật kỳ lạ là cháu liền được giải phóng khỏi cảm giác đang bị ai đó rình rập, tới mức dần dần mỗi lần chia tay, cháu lại muốn ở bên anh ấy thêm một chút nữa.

Nhưng anh ấy không một lần rủ cháu đi khách sạn hay đề nghị tới căn hộ chung cư mà cháu đang ở một mình. Đương nhiên mỗi

lần anh ấy đưa cháu về chung cư bằng taxi, cháu cũng không mời anh ấy lên phòng uống trà hay gì cả. *Nếu anh ấy lên đó thì mi định làm gì tiếp?* - Giọng nói ấy vang lên từ sâu thẳm trong đầu cháu, nhưng cháu không biết đó là giọng nói của ai.

Anh ấy đột nhiên cầu hôn vào buổi hẹn hò thứ bảy.

Đó là ngày đầu tiên chúng cháu nắm tay nhau. Thực ra, hôm đó là buổi công diễn đầu tiên của một ca sĩ nổi tiếng, trong hội trường đông đúc chúng cháu suýt thì lạc mất nhau, nên anh ấy đã kéo tay cháu đi, nhưng chỉ như vậy cũng đủ khiến trái tim cháu đập rộn. Sau đó, cháu đã rất buồn, giữa lúc xem trình diễn trong khán phòng tối, cháu đã rơi nước mắt.

“Anh được cử đi công tác dài hạn ở Thụy Sĩ, em có thể đi cùng anh không?”

Anh ấy nói với cháu như vậy sau khi món tráng miệng kiểu Pháp và một ly rượu hợp vị với loại tráng miệng đó được bưng tới. Đó là một nhà hàng mà mỗi bàn được ngăn ra thành một phòng nhỏ riêng, giống như một nơi ở ẩn, vô cùng phù hợp cho những cặp đôi hạnh phúc trao nhau lời cầu hôn. Giá mà cháu có thể tiếp nhận lời đề nghị trong mơ ấy không một chút đắn đo, thì sẽ hạnh phúc biết chừng nào.

Nhưng cháu đã không thể làm như vậy. Cháu có lý do cho sự không thể đó.

Khi cháu cúi thấp đầu nói lời xin lỗi, anh ấy hỏi cháu tại sao. Mọi việc đương nhiên sẽ diễn ra theo trình tự đó, nhưng cháu đã bối rối không biết phải nói gì. Cháu nghĩ, mình có thể dùng mấy câu rất điển hình kiểu như, “Thay vì để ý tới một cô gái chẳng có gì nổi bật như em, xin anh hãy kết đôi với một người nào đó xứng đáng với anh hơn” để từ chối, nhưng như thế sẽ không đúng với thành ý của cháu, nên cháu đã quyết định bày tỏ lý do thật sự.

Cháu chưa từng nghĩ có ngày mình sẽ kể ra chuyện không muốn nghĩ tới ấy để đáp lại một lời cầu hôn.

“Em là một cô gái có khiếm khuyết.”

Gương mặt anh hiện rõ vẻ ngờ ngác. Cháu nghĩ đó là vì câu trả lời ấy nằm ngoài dự liệu của anh. Trước khi cơn xấu hổ cuộn lên và trào ra bên ngoài, cháu nói liền một mạch.

“Từ nhỏ cho tới bây giờ, khi em đã hai mươi lăm tuổi, em chưa từng có kinh nguyệt lần nào. Bởi vì phần nào đó trong trí óc em đã cản trở việc cơ thể em trở thành cơ thể của một người lớn. Với cơ thể này, em không nghĩ mình có thể sinh hoạt vợ chồng một cách bình thường, càng không thể sinh con được. Một người có tương lai rạng ngời như anh không nên kết hôn với một sản phẩm lỗi như em.”

Lần đầu tiên trong đời cháu nguyên rửa sự tự kỷ ám thị mà cháu đã thực hiện để bảo vệ bản thân. Cháu đã rất hối hận, nếu biết chuyện sẽ thế này, thì hồi học lớp mười một cháu đã đi tiêm hormone và tham vấn tâm lý rồi.

Nhưng cháu nghĩ nếu khóc lúc này thì rất hèn, nên cháu cố gắng nén nước mắt lại. Cháu cho món tráng miệng xinh xắn như một món đồ thủy tinh tinh xảo, với nhiều loại dâu đủ màu sắc rực rỡ trang trí bên trên lớp kem bông làm từ sô cô la trắng lên miệng nhai ngồm ngoàm. Dâu tây, mâm xôi, nham lê, việt quất... Dù có biết hết tên những loại quả này, cháu vẫn mãi mãi bị trói buộc với thị trấn thôn quê đó.

“Không sao cả.”

Anh Takahiro nói: *Chỉ cần em đi cùng anh thôi. Lúc anh đi làm về mệt mỏi, trong nhà đã có em đợi sẵn. Anh có thể kể những chuyện xảy đến trong ngày với em, rồi ôm em chìm vào giấc ngủ. Anh không thể tưởng tượng ra thứ hạnh phúc nào hơn thế. Em có thể cùng anh*

*bắt đầu cuộc sống mới ở Thụy Sĩ, nơi giống với thị trấn mà chúng ta đã cùng nhau sinh sống ấy được không?*

*Vả lại, rồi Nhật Bản cũng đâu phải việc không tốt với em. Em trở nên như thế này chắc chắn là vì vụ giết người năm đó. Có lẽ em sẽ lo lắng rằng ở một nơi giống với thị trấn ấy, em sẽ nhớ lại chuyện cũ. Nhưng anh có thể nói chắc chắn điều này với em.*

*Ở nơi mới không có tên hung thủ ấy. Và ở đó sẽ có anh bảo vệ em.*

Khi nghe anh Takahiro hỏi anh có thể mời vợ chồng cô Asako tới dự đám cưới được không, cháu đã rất ngạc nhiên. Đó cũng là lần đầu tiên cháu được biết bố của anh Takahiro chính là anh em họ gần với chồng cô Asako. Khi cháu nói, lẽ đâu nhìn thấy em, cô chú ấy sẽ nhớ lại vụ án đó và sẽ đau khổ thì sao, anh ấy liền đáp rằng cô chú nói rất vui lòng đến dự.

Thật lòng mà nói, nếu có thể, cháu không muốn gặp lại cô Asako chút nào. Vì cháu lo sợ cô sẽ không tha thứ cho cháu, khi cháu chưa thực hiện được lời hứa kia mà đã định tìm kiếm hạnh phúc cho riêng mình. Nhưng cháu đâu có quyền đưa ý kiến về việc tổ chức lễ cưới. Bởi chi phí cho bữa tiệc cưới xa hoa được tổ chức tại một bảo tàng mỹ thuật do một kiến trúc sư nổi tiếng thiết kế, nơi mà một số cặp ngôi sao cũng đã tới cử hành hôn lễ, hầu hết đều là do phía nhà anh Takahiro, bao gồm bố mẹ anh và những người họ hàng có vị trí cao trong công ty chế tạo máy Adachi chi trả. Thứ duy nhất cháu có quyền chọn chỉ là chiếc váy cô dâu mà thôi.

Nhưng trong ngày cưới, cô Asako đã nói với cháu rằng hãy quên vụ án đi và hãy sống thật hạnh phúc. Lời nói đó đã làm cháu vui sướng biết bao... Một niềm vui khác nữa cháu nhận được là điều bất ngờ mà anh Takahiro đã chuẩn bị sẵn.

Khi bàn với anh Takahiro về chuyện lễ cưới, cháu vẫn nghĩ tới lúc đãi tiệc, cháu sẽ thay sang một chiếc váy cocktail\* khác màu. Nhưng anh ấy lại gạt chuyện ấy đi, bảo cháu rằng cháu nên mặc váy cưới trắng cho đến phút cuối. Và rồi như cô thấy, giữa buổi lễ, đột nhiên một chiếc hộp lớn có đính nơ được trao cho cháu như một món quà bất ngờ từ chú rể, rồi người tổ chức tiệc liền tới dẫn cháu mang theo chiếc hộp về phía phòng nghỉ tạm.

Váy cocktail là loại váy dự tiệc nhẹ, tiệc thân mật gia đình, thường có phần ngực bó sát và độ dài váy không quá gối quá nhiều.

Khi cháu mở hộp, bên trong là một chiếc váy màu hồng. Phần ngực và viền váy được viền bằng lông vũ trắng, vai và hông có đính những bông hồng tím cỡ đại. Sau khi thay xong váy, cháu còn được cài lên đầu chiếc trâm cài tóc làm từ bông hồng tím và lông vũ trắng nữa. Nói vậy cháu mới nghĩ tới, có lẽ vốn ban đầu bộ váy đã có kèm theo chiếc trâm. Vừa nghĩ vậy, cháu vừa ngắm mình trước gương soi toàn thân, ở đó, hình ảnh con búp bê Pháp trong phòng tiếp khách ở ngôi nhà cũ của cháu hiện ra.

Vừa băn khoăn tại sao như vậy, cháu lập tức nhớ ra rằng lần đầu tiên cháu và anh Takahiro gặp nhau là trong tour tham quan búp bê Pháp. Cô bé gái tự hào khoe con búp bê cũ với những đứa trẻ xuất thân thành phố. Cháu nghĩ anh ấy đã nhớ lại hình ảnh cháu ngày đó, nên mới đặc biệt đặt may chiếc váy giống với búp bê cho cháu, để cháu được ngạc nhiên và vui sướng.

Thấy cháu trở lại hội trường hôn lễ, anh Takahiro nín lặng nhìn cháu một hồi, rồi anh cười tươi, khen cháu rất đẹp.

Vài ngày sau, sau khi được mọi người chúc phúc và trải qua những khoảnh khắc vô cùng hạnh phúc, cháu và anh Takahiro lên đường đi Thụy Sĩ. Cảnh sắc khi nhìn xuống từ máy bay ngày càng nhỏ dần, cùng với đó, cảm giác được tự do cũng dâng lên tràn đầy



trong cháu.

*Ở đó không có tên hung thủ ấy. Và ở đó sẽ có anh bảo vệ em -*  
Nhưng hung thủ đã ở đó.

Thị trấn cháu đang ở có không khí rất giống với thị trấn thôn quê đó, nhưng những thứ còn lại thì đều đẹp đẽ và dễ thương, tới mức sẽ thật có lỗi nếu ví nó với thị trấn ấy. Hôm nay là tròn hai tuần từ khi hai đứa chúng cháu bắt đầu cuộc sống riêng với nhau.

Ồ, vậy là mới chỉ hai tuần thôi ư.

Vừa viết ra như vậy cháu vừa có chút ngạc nhiên. Từ đầu thư đến giờ, cháu đã viết khá bình tĩnh, nhưng từ đoạn này trở đi, cháu không tự tin rằng mình sẽ viết được suôn sẻ cho tới phút cuối. Nhưng đoạn về sau này mới là đoạn cháu cần phải viết ra nhất.

Đầu tiên là chuyện về ngày đầu tiên chúng cháu đến thị trấn này.

Vì anh Takahiro nói nhà mới đã có sẵn những thứ thiết yếu cho cuộc sống, như đồ gỗ và bát đĩa, nên cháu đã bỏ đi hầu hết đồ đạc mình dùng khi còn sống một mình, quần áo cũng chỉ gửi những món cần thiết tối thiểu sang trước. Sau khi quyết định chuyện cưới xin, anh Takahiro vẫn tới Thụy Sĩ công tác mấy bận, nên việc chuẩn bị nhà cửa anh đã tiến hành luôn trong những lần đó.

Chúng cháu đến sân bay trước buổi trưa theo giờ địa phương, người công ty tới đón nên cháu cũng đi cùng đến công ty để chào hỏi, ăn một bữa cơm ra mắt mọi người, thậm chí ở đó còn nhận được quà mừng đám cưới, sau đó cháu và anh Takahiro lên chiếc ô tô công ty chuẩn bị cho để đi về nơi ở mới.

Ngày hôm đó, cháu đã ồ lên thán phục trước tất cả những thứ mình nhìn thấy, nhưng trong số đó, tiếng thán phục lớn nhất là khi cháu về tới nhà mình, một ngôi nhà giống như nhà búp bê cổ nằm

trong một góc khu nhà ở cao cấp. Cháu đã thốt lên, *Tuyệt quá, tuyệt quá* không biết bao nhiêu lần.

Nhà xây hai tầng, tầng một có một phòng khách kiêm nhà bếp và phòng ăn rộng cùng hai phòng riêng. Trong phòng khách có bày bộ xô pha và giá sách, cháu nhanh chóng bày chiếc đồng hồ nặng trịch vừa được tặng làm quà cưới để trang trí phòng, nhưng phòng vẫn có chút gì đó thật nhàm tẻ. Bát đĩa cũng đã có đủ bộ, nhưng cháu còn muốn có bộ cốc uống nước đôi nữa. Thấy cháu háo hức bày bàn ăn sẽ hợp với khăn trải bàn màu cam, và nên treo thật nhiều ảnh cạnh cửa sổ kính, anh Takahiro vừa cười vừa nói cháu hãy làm theo những gì mình thích. Rồi anh thêm vào, *nhưng trước đó em dọn dẹp hành lý đã nhé*. Những thùng các tông gửi từ Nhật sang đang chất lung tung trong căn phòng riêng bên cạnh.

Trên tầng hai có bốn phòng riêng với diện tích khác nhau. Căn phòng lớn nhất ở phía trong là phòng ngủ, những phòng còn lại anh ấy nói cháu có thể sử dụng tùy thích, nên cháu đi lần lượt xem từng phòng một, bắt đầu từ căn phòng trước mặt. Vừa nghĩ, nhà này rộng tới mức chỉ sống hai người thì thật lãng phí, cháu vừa bước đi trên hành lang rộng, định đặt tay lên tay nắm cửa của căn phòng ở phía trong cùng.

Lúc đó anh ấy nói chỗ này để sau hãy xem. Anh ấy bảo, để hôm nay có thể dùng luôn căn phòng này, anh ấy đã chuẩn bị sẵn từ lần tới đây lúc trước rồi, nên giờ hãy đi ăn tối đã. Ý nghĩ phòng ngủ đã được chuẩn bị đầy đủ làm cháu xấu hổ, cháu không mở cửa nữa mà theo anh tới một nhà hàng ăn gần đó.

Chúng cháu uống bia, ăn những món ăn địa phương đơn sơ nhưng ngon miệng, và về nhà trong tâm trạng vui vẻ. Lúc đó anh Takahiro chợt nhắc bổng cháu lên bằng hai tay, bế cháu trước ngực, bắt đầu đi lên cầu thang. Anh đi qua hành lang, mở cánh cửa của căn phòng trong cùng, vào bên trong và chậm rãi đặt cháu vào

khoảng giữa phòng. Bên trong phòng tối thui, không nhìn rõ thứ gì, nhưng cháu biết mình đã được đặt lên giường.

Anh ấy kéo cái dây khóa phía sau lưng chiếc váy liền, váy trôi tuột từ vai xuống. Trong mấy ngày sống trong khách sạn ở Nhật, vì anh Takahiro bận bàn giao công việc nên chúng cháu vẫn chưa làm gì cả, nhưng thời khắc nên đến cuối cùng cũng đã đến rồi. Dù cơ thể cháu không được toàn vẹn, nhưng với tình yêu của cháu với anh ấy, cháu sẽ làm được. Anh ấy sẽ dẫn dắt cháu.

Khi cháu nín thở cảm nhận nhịp đập trái tim rộn lên, chợt thấy có thứ gì bông bênh che phủ lấy đầu mình. Hai cánh tay cháu lần lượt được xỏ vào tay áo, khóa sau lưng được kéo lên, rồi anh kéo tay để cháu đứng dậy, đoan cẩn thận chỉnh sửa lại phần thân váy dài cho cháu, lúc đó cháu mới biết anh ấy vừa mặc một chiếc váy cho mình.

Đúng lúc đó, phòng bừng sáng lên. Anh Takahiro đã bật đèn phòng. Đồng thời, một thứ đập vào mắt cháu, đó là một con búp bê Pháp. Trên chiếc bàn gỗ được chạm khắc rất đẹp đặt ở cạnh giường, con búp bê đó nhìn về phía cháu và mỉm cười, khuôn mặt nó giống hệt con búp bê đặt trong phòng khách nhà bố mẹ cháu.

Anh ấy đã mua một con giống hệt cho cháu ư? Không phải vậy. Bên dưới mắt phải của búp bê có một nốt ruồi giọt lệ nhỏ. Nhưng nó mặc bộ váy khác. Không phải màu hồng, mà là một chiếc váy màu xanh dương. Và chiếc váy anh ấy vừa mặc cho cháu cũng là một chiếc váy màu xanh dương như thế.

Cháu ngơ ngác quay lại nhìn thì thấy anh Takahiro đang ngấm nhìn cháu với nụ cười giống nụ cười hôm lễ cưới. Và rồi anh nói:

“Con búp bê thân quý của anh.”

“Chuyện này là... thế nào?”

Ngay khi cháu nặn ra mấy tiếng khàn khàn, một tiếng thét sắc nhọn được ném về phía cháu: “Không được nói chuyện!” Nhìn

gương mặt nóng nẩy với nụ cười đã tắt ngấm kiểu tâm thần không ổn định ấy, cháu chợt nhớ ra anh ta là đứa trẻ nào trong đám con trai đã đi theo tour tham quan búp bê Pháp dạo đó.

Không thể hiểu nổi hoàn cảnh mà mình bị đặt vào, không được phép cất tiếng, cháu đứng yên trong tình trạng cứng ngắc toàn thân một lúc, thì anh ta chợt trở lại vẻ mặt vui tươi mọi khi, đặt cháu ngồi xuống giường rồi bản thân cũng ngồi xuống bên cạnh.

“Xin lỗi vì anh đã lớn tiếng, em sợ lắm phải không?” - Anh ta dịu dàng hỏi, nhưng cháu không thể trả lời được. Vì anh ta đang nhìn cháu, nhưng đó không phải là ánh mắt dành cho một người đang sống. Thấy cháu im lặng nhìn lại, anh ta vuốt ve đầu cháu và khen cháu ngoan. Rồi anh ta bắt đầu kể.

*Cho đến lúc đó, anh vẫn chưa từng thích ai bao giờ. Những đứa con gái xung quanh anh từ hồi bé tí đã bị tiêm nhiễm thói cư xử như thể mình xuất chúng lắm, trong mắt anh chúng thật xác xược và nhàm chán. Mẹ anh chính là phiên bản người lớn của các cô gái ấy, bà suốt ngày kêu ca về những thuộc cấp kém cỏi ở phòng nghiên cứu và về bố anh - người làm việc cùng bộ phận với bà.*

*Nhưng lần đó nhà anh phải chuyển nhà. Ở thị trấn chẳng có thứ gì, khiến người ta phải nghĩ nơi này cũng là Nhật Bản đó ư? Ở đây có những đứa trẻ thuộc kiểu mà anh chưa hề biết tới. Chúng thô kệch, ăn nói bỗ bã, và hay ghen tị. Cứ nghĩ sẽ phải sống với lũ ấy mấy năm trời là anh lại gần như phát điên.*

*Đúng lúc đó một đứa con gái ở cùng chung cư đến rủ anh đi xem một thứ mà theo nó là rất thú vị. Ban đầu không biết thứ ấy là búp bê, anh quyết định đi theo những đứa trẻ bần bần, quê mùa đó chỉ để bớt buồn chán. Những đứa trẻ thôn quê tự tiện mở cửa vào nhà người khác, hét tướng lên xin cho xem búp bê, người trong nhà cũng*

không lộ diện, chỉ hét trả là cứ xem tự nhiên. Anh không thể tin được. Rằng có một trò chơi kiểu tới phòng khách nhà người khác để xem những món đồ trang trí trong phòng như thế.

Nhưng trò chơi ấy hóa ra lại thú vị. Ngoài búp bê, nhìn vào những vật được bày trong phòng đó như tranh vẽ, bằng khen hay quà lưu niệm, anh có thể tưởng tượng ra những người sống trong ngôi nhà ấy. Đến khi người giống hệt như trong tưởng tượng của anh xuất hiện với trà lúa mạch hoặc nước Calpis trên tay, thì anh thán phục mình vô cùng. Trong lúc đi xem, đến nhà thứ tư, anh nhận ra rằng thần thái con búp bê khá giống với đứa trẻ ở nhà đó, nên anh chú ý quan sát kỹ hơn. Tuy rằng đó toàn là những ấn tượng xấu kiểu như hung hăng, điệu bộ, hoặc ngu dốt mà thôi.

Anh nhớ nhà gần cuối cùng là nhà em. Anh đã sớm phát ngán, đang định im lặng ra về, nhưng khoảnh khắc nhìn thấy nó lần đầu tiên, anh đã nghĩ mình rất muốn có nó.

Cả khuôn mặt lạ lùng không rõ là trẻ con hay người lớn, vừa như một đứa trẻ già dặn, lại giống một phụ nữ trưởng thành có gương mặt trẻ thơ; lẩn đôi chân đôi tay dài mảnh dẻ, nhìn chỉ muốn vươn tay chạm vào ấy của nó đều thật hấp dẫn. Anh đã nghĩ giá như có thể đặt nó bên cạnh mình, để có thể trò chuyện với nó khi nào mình muốn, thì tốt biết bao. Đồng thời anh cũng hy vọng như thế với chủ nhân của con búp bê. Nhưng cô bé chủ nhân đó lại chỉ là một cô bé nghèo hèn chốn thôn quê có nốt ruồi ở cùng vị trí với con búp bê mà thôi.

Về nhà rồi anh vẫn không thể quên được con búp bê đó. Khi tiếng cãi nhau của bố mẹ từ phòng bên vọng sang, anh lại nhớ đến nó, khi thằng bạn cùng lớp cười nhạo vì anh không biết luật lệ trò chơi đá lon, anh cũng nhớ đến nó. Và rồi cuối cùng, anh quyết định sẽ biến nó thành của mình.

Trong ngày lễ hội, mọi người sẽ càng thiếu phòng bị hơn, nên anh đã dễ dàng lấy trộm được búp bê. Anh tạm mang nó về nhà cẩn thận, rồi thực hiện năm vụ liền như thế. Bởi nếu chẳng may việc anh lấy cắp búp bê bị lộ, anh cũng không muốn người nào biết được rằng anh yêu con búp bê đó. Những con búp bê khác anh đã vứt hết vào lò đốt của nhà máy ngay trong tối hôm ấy rồi.

Anh không có cảm giác tội lỗi đâu. Vì anh tự tin rằng mình sẽ trân trọng em hơn bất kỳ ai khác.

Ngay sau chuyện đó, vụ giết người đã xảy ra. Vì nạn nhân là cô bé sống cùng chung cư, nên chỗ anh bàn tán xôn xao lắm, nhưng so với việc đó, thì việc người ta gộp vụ anh ăn trộm búp bê với vụ giết người còn làm anh ngạc nhiên hơn.

Anh luống cuống, không ngờ mình lại bị nhầm với tên hung thủ giết người, nên quyết định sẽ đi gặp cô bé có liên quan tới vụ án để điều tra thử. Và anh đã tới nhà em. Đưa bé anh cố tìm cách để gặp ấy vừa trở về từ trường học hoặc từ đồn cảnh sát, có mẹ đi cùng, vừa nhìn xuống đất vừa bước đi. Đột nhiên, trong khoảnh khắc, ánh mắt anh chạm ánh mắt cô bé ấy. Khoảnh khắc ấy anh đã rùng mình. Bởi vì cô bé có đôi mắt giống hệt em.

Anh nghĩ, tuy cô bé chỉ là một cô con gái thôn quê nghèo khó, nhưng có thể cô bé sẽ trở nên rất tuyệt vời. Em với chiều cao chưa tới một mét cũng rất dễ thương, nhưng có khi em với chiều cao của người trưởng thành, sẽ càng diễm lệ hơn ấy chứ. Anh sẽ không chỉ nói chuyện được với em khi em đứng, mà còn có thể cho em ngồi, cùng em đi dạo, đêm có thể ôm em ngủ, dự cảm đó đối với anh kỳ diệu như một phép màu vậy.

Nhanh chóng sau đó, báo chí bắt đầu đăng tin kẻ tình nghi là một người đàn ông chừng bốn mươi đến năm mươi tuổi, nên anh không còn bận tâm đến vụ án nữa. Anh chỉ còn nghĩ về em.

Có vẻ em không nhận ra, nhưng anh đã luôn dõi theo em. Ở trường, trên đường đi học, trước cửa nhà. Sau đó do bố mẹ chuyển công tác nên anh phải chuyển về Tokyo, nhưng mỗi dịp nghỉ, anh lại trở về thị trấn đó để xem tình hình em ra sao. Tất nhiên mỗi lần đều là giả vờ đến chơi nhà một thằng bạn ít khó chịu nhất của anh đang sống ở thị trấn đó.

Em đã lớn lên theo đúng cách mà anh kỳ vọng. Từng có lúc anh lo lắng rằng, lỡ như trong vô thức em nhiễm phải cái thói ghê tởm thích lấy lòng đàn ông thì anh phải làm sao, nhưng ở em không hề có chút dấu hiệu nào như thế. Hồi đại học, có lần anh đã định thử bắt chuyện với em, nhưng anh đã kiềm chế lại, vì anh muốn để dành đến khi mình tạo dựng được nền tảng vững chắc để đón em về đã.

Em nói em là một cô gái khiếm khuyết. Khi nghe điều đó, anh còn rùng mình sung sướng hơn cả lần ánh mắt chúng ta chạm nhau. Bởi anh biết rằng, em thực sự là một cô búp bê sống bằng da bằng thịt. Nếu như vụ án đó đã giúp anh có được cô gái lý tưởng của mình, thì anh phải cảm ơn tên hung thủ đó rồi.

Nào, đến đây nào. Trong đêm em sẽ là búp bê bé nhỏ của anh.

Không rõ vì ngời máy bay, hay do nói nhiều nên mệt, anh ta ôm lấy cháu với bộ váy vẫn mặc trên người, như ôm con búp bê quý giá của anh ta, rồi ngay sau đó chìm vào giấc ngủ.

Thật kinh tởm, thật mắc ói... Cảm giác lúc đó của cháu không thể diễn tả hết bằng một vài câu được. Cảm giác một thời gian dài bị ai đó rình rập hóa ra không phải là tưởng tượng. Dù biết đó không phải là hung thủ, nhưng cháu cũng chẳng có được chút cảm giác tự do nào. Trái lại, cháu còn lo sợ vì mình đã rơi vào tay kẻ còn biến thái hơn tên hung thủ kia nữa, khiến cháu không thể chớp mắt nổi. Ngày mai mình phải về Nhật Bản thôi. Trong đầu cháu chỉ nghĩ tới chuyện

đó.

Nhưng rồi, sáng ra, dù thấy cháu đang lặng lẽ rời khỏi giường, anh Takahiro cũng không ngăn cháu lại. Cháu đi tắm, thay bộ đồ bình thường, làm một bữa sáng đơn giản với trứng và bánh mì mua sẵn hôm trước, thì thấy anh ấy dậy và bước tới như chưa có gì xảy ra.

Anh vui vẻ nói với cháu rằng hôm nay anh ấy phải đi làm rồi, nếu ở nhà buồn hay có khó khăn gì thì hãy gọi cho anh ấy bất cứ khi nào cháu muốn. Anh ấy còn hôn cháu trước khi đi tới công ty.

*Có thể chuyện tối qua chỉ là một giấc mơ thôi. Không, chuyện tối qua là thật, nhưng có thể là do anh ấy uống bia say. Có thể anh ấy thích con búp bê quá nên mới lấy trộm, rồi vì xấu hổ nên mới bịa ra tất cả những chuyện ấy.*

Vừa tự nhủ với mình như vậy, cháu vừa vào phòng ngủ để dọn dẹp, thì con búp bê đã ngồi sẵn đó chờ cháu với nụ cười dịu dàng. Nó mặc một chiếc váy đầm màu đỏ. Trong phòng có giường ngủ, bàn, và một tủ quần áo có họa tiết chạm khắc giống với chiếc bàn. Cháu chậm rãi tiến tới tủ đồ, hai tay kéo mạnh cánh cửa hai bên ra. Trong đó có váy vóc sặc sỡ đủ màu, mỗi mẫu có một bộ cho cháu và một bộ cho búp bê, được chia thành hai ngăn rất ngăn nắp.

Nhìn thấy chúng, cháu chùn người lại, nước mắt chảy ra, nhưng rồi dần dần, cháu bật cười. Trong bóng tối đột nhiên bị mặc cho thứ trang phục như thế, rồi còn phải nghe kể những chuyện mà người có đầu óc bình thường không thể hiểu nổi như vậy, cháu đã rất sợ hãi, nhưng chiếc tủ đồ có chứa đầy váy vóc được ánh sáng ban ngày soi chiếu ấy thật rực rỡ và vui mắt, và cũng thật ngớ ngẩn mắc cười, như chú hề trong rạp xiếc vậy.

Anh ấy làm thế nào để thu thập được những bộ đồ này nhỉ? Anh ấy sẽ không vẽ chúng ra bằng bút chì màu và mang đi đặt may đó



chứ? Giống như cuốn *Ghi chép về búp bê* mà cháu đã vứt đi từ lâu ấy.

Chắc hẳn Takahiro thời thơ bé đã thiếu mất thứ quan trọng gì đó. Nếu con búp bê - mà nếu không bị trộm thì chắc vài năm sau sẽ bị vứt đi - trong phòng khách nhà cháu có thể bù đắp lại thứ đó, thì chẳng phải đó là điều rất tuyệt vời sao. Và bây giờ tới phiên cháu mỗi ngày vài tiếng tiếp nhận công việc bù đắp ấy. Người dẫn cháu từ thị trấn thôn quê kia tới nơi xa xôi này chính là anh ấy. Để hai con người khiếm khuyết có thể sống cùng với nhau, rất cần đến một thứ nghi thức buồn cười đủ để che giấu đi những khiếm khuyết đó.

Cháu đã từng rất giỏi trong việc tự kỷ ám thị mà.

Tối đó, khi anh Takahiro đi làm về, nhìn thấy cháu mặc bộ đồ bình thường giống như ban sáng, anh có vẻ không hài lòng, nên trước khi anh kịp phản nản, cháu đã nói liền một hơi.

“Nơi đây, dù là ban đêm, vẫn là không gian cần thiết để em có thể sống như một con người. Hãy để em ăn tối, tắm giặt bình thường, rồi chúng ta cùng nhau đón buổi đêm thực sự trong căn phòng đó nhé?”

Cháu lo lắng rằng ý nghĩ “đón buổi đêm với thân phận của một con búp bê” nghe sẽ hơi kể cả, nhưng anh đã mỉm cười và hỏi cháu tối đó ăn món gì.

Dù như vậy nhưng tới ngày thứ hai, thứ ba, trò đóng giả búp bê đã trở nên thật khổ sở đối với cháu. Nếu chỉ cần lặng im nghe anh ấy nói chuyện thôi thì không sao, nhưng anh ấy còn đưa tay vào trong váy cháu, vuốt ve khắp cơ thể cháu, những chỗ da thịt hở ra liền bị anh hôn hít, khiến cháu khó lòng chịu đựng được. Thế nhưng ngày qua ngày, cháu dần quen với việc ấy, thậm chí cháu dần muốn anh ấy chạm vào mình nhiều hơn. Cháu mong mỗi tới giờ mình được làm búp bê, và nuối tiếc mỗi khi trời sáng.

Nhưng buổi tối hôm qua thì khác.

Từ sáng cơ thể cháu đã hơi gầy gầy sốt, bụng dưới bắt đầu đau âm ỉ, đến chiều thì không thể đứng dậy nổi. Cháu nằm xuống xô pha trong phòng khách, quần chần quanh người nhắm mắt lại, nhưng rồi tiếng kim đồng hồ quay cạch cạch khiến cháu không ngủ được. Cháu bèn nhét chiếc đồng hồ xuống dưới gầm xô pha, cuối cùng cháu ngủ được một chút, nhưng cơn đau vẫn không dịu đi.

Trong lúc ấy, trời đã tối, anh Takahiro đi làm về. Nhìn sắc mặt tái mét của cháu, anh ấy có vẻ lo lắng, thấy cháu xin lỗi vì chưa chuẩn bị được bữa tối, anh nói cháu không cần bận tâm chuyện đó.

Có lẽ cháu không nên buông lỏng bản thân khi thấy anh ấy dịu dàng như vậy. Được đà, cháu nói luôn rằng hôm nay mình muốn ngủ ngoài xô pha một mình. Anh Takahiro liền lạnh lùng nói, “Anh không cho phép.” Giờ nghĩ lại, không hiểu tại sao khi đó cháu lại nổi giận đến thế, nhưng quả thực tối qua cháu đã vô cùng tức giận, nỗi giận dữ cuộn trào lên trong lòng.

“Trong những ngày em mệt mỏi thế này, anh đừng bắt em chơi trò chơi biến thái đó với anh nữa.”

Ngay sau khi cháu nói như hét lên như vậy, một cơn đau rõ rệt chạy khắp má cháu.

“Cô vừa nói gì?”

Anh Takahiro tát cháu, rồi ghé sát gương mặt đáng sợ vào mặt cháu. Nhưng cháu không lùi lại. Vì cháu quá khó chịu.

“Tôi vừa nói là biến thái đấy. Anh không nhận ra bản thân mình biến thái hay sao?”

Cùng với tiếng hét của anh, một cơn đau sắc bén nữa lại chạy dọc trên má cháu, cháu ngã xuống sàn. Anh trèo lên trên phần bụng dưới vẫn đang đau âm ỉ của cháu, đặt hai tay lên cổ cháu.

“Rút lại câu nói đó mau! Giờ vẫn còn kịp đấy, tôi sẽ tha thứ cho cô, nên hãy rút lại lời cô vừa nói và chấp tay xin lỗi tôi ngay!”

Chính là vào lúc đó. Cháu cảm nhận được giữa hai chân mình có một thứ dịch thể đặc và ấm đang chảy ra. Không cần ngồi dậy nhìn cháu cũng tưởng tượng được nó có màu gì. Và rồi, khoảnh khắc tiếp theo, những sự việc xảy ra trong vụ án ngày đó lướt trong đầu cháu như một cuốn băng tua nhanh.

Những đứa trẻ chơi bóng, người đàn ông mặc bộ đồ lao động xuất hiện, những đứa trẻ bị thẩm định như một món hàng, Emily bị dẫn đi, và cảnh tượng nhìn thấy trong phòng thay đồ ở bể bơi...

“Mình sẽ bị giết mất!”

Chuyện sau đó cháu không thể nhớ lại được.

Phía bên kia chiếc bàn ăn mà cháu đang ngồi viết bức thư này, trước ghế xô pha, anh Takahiro đang nằm đó. Dòng máu chảy từ đầu anh đã ngưng, đang chuyển màu đen và đông lại. Chiếc đồng hồ dính bê bết máu lăn lóc cạnh đầu anh. Dù ngồi cách xa anh, nhưng nhìn qua cháu cũng biết anh không còn thở nữa.

Cháu nghĩ chính cháu đã giết anh ấy.

Những hình ảnh tua qua trong đầu đã giúp cháu nhớ ra một điều.

Ngày đó, bốn đứa cháu đều gọi hung thủ là chú, nhưng ông ta không nhiều tuổi như vậy, có lẽ chỉ chừng ba mươi lăm. Cùng với việc hung thủ của vụ trộm búp bê và vụ đó là hai người khác nhau, vả lại thời hạn khởi tố vụ án vẫn còn, cháu thực lòng mong rằng điều này sẽ trở thành một manh mối hữu dụng, giúp vụ án đó được giải quyết.

Như thế này liệu cháu đã thực hiện xong lời hứa với cô chưa ạ?

Bây giờ cháu sẽ đi gửi bức thư này và về Nhật Bản. Vì cháu

không biết trong trường hợp lỡ tay hạ sát chồng ở nước ngoài, cháu sẽ phải chịu hình phạt như thế nào, ở đâu, nên cháu sẽ về Nhật trước, rồi tới đồn cảnh sát gần nhất để tự thú.

Có lẽ cháu sẽ bị tổng giam, nhưng cứ nghĩ tới việc sau khoảng thời gian đó, cháu có thể sống cuộc đời tràn đầy cảm giác tự do, thì cháu không thấy khổ sở chút nào nữa. Trái lại, lúc này, tâm hồn cháu vô cùng thanh thản. Cháu có cảm giác cuối cùng mình đã có thể trở lại là con người, được hít thở không khí trong lành như một lẽ đương nhiên, con người trước khi những người như cô tới thị trấn ấy.

Cô sống mạnh khỏe nhé. Vĩnh biệt.

## CUỘC HỌP HỘI PHỤ HUYNH BẤT THƯỜNG



**X**in cảm ơn các vị, trong ngày mưa gió và bận rộn vẫn dành thời gian tới tham dự cuộc họp Hội phụ huynh trường tiểu học công lập Wakaba số Ba ngày hôm nay.

Vốn dĩ người đứng trên bục này không phải là giáo viên chủ nhiệm mà sẽ là hiệu trưởng hoặc hiệu phó, những người có trách nhiệm cao hơn, nhưng người lớn duy nhất có thể giải thích một cách chính xác điều mà các bậc phụ huynh và cư dân trong vùng muốn biết nhất là tôi, nên tôi xin mạn phép được đứng ở trên này.

Thêm nữa, tôi muốn nói trước rằng nội dung tôi sắp trình bày tới đây không phải là nội dung đã được soạn thảo ra giấy cẩn thận hay được cấp trên kiểm duyệt, nên nếu tôi có nói điều gì bất cẩn, thì đó không phải là trách nhiệm của nhà trường mà sẽ là trách nhiệm của cá nhân tôi. Mong các vị hãy hiểu cho.

Vậy bây giờ, tôi sẽ đi vào chủ đề chính - vụ án gây thương tích cho học sinh trường tiểu học Wakaba số Ba.

Vụ án xảy ra vào khoảng 11 giờ 45 phút trưa thứ Tư ngày mùng 5 tháng Bảy, tại bể bơi ngoài trời trong khuôn viên trường. Hôm đó, lớp 4.1 và 4.2 cùng học bơi với nhau. Thời tiết hôm đó rất đẹp, là một ngày rất hợp để bơi ở bể bơi. Giờ học dự định sẽ là tiết 3 và tiết 4, bắt đầu lúc 10 giờ 40 phút, kết thúc lúc 12 giờ 20 phút. Giáo viên hướng dẫn gồm giáo viên chủ nhiệm lớp 4.1 là tôi - Shinohara và thầy chủ nhiệm lớp 4.2 - Tanabe.

Nếu nhìn từ mặt chính nhà thể chất nơi các vị đang tập trung đây, thì bể bơi của trường nằm ở phía tay phải, đi qua sân chơi là đến. Khu từ phía còn phòng học, thì nếu từ đây thứ ba cách xa cổng chính nhất bước ra sân sau khi đã thay sang loại giày đi bên ngoài\*, trong cùng con đường phía trước cắt ngang những dụng cụ thể dục như xà đơn và cột leo, sẽ là cánh cổng ra vào bể bơi, loại cổng bằng thép dạng trượt.

Ở trường học của Nhật, học sinh khi tới trường sẽ thay giày đi từ nhà tới sang giày chuyên dùng ở trong trường.

Cổng ra vào chỉ có một, là cánh cổng quay mặt ra sân chơi đó.

Để ngăn ngừa tai nạn, ngoại trừ những lúc bể bơi được dùng cho giờ học hay giờ sinh hoạt của câu lạc bộ bơi lội, cổng này sẽ được khóa từ bên ngoài bằng khóa móc. Nhưng khi đang sử dụng bể bơi thì chúng tôi sẽ để cổng mở, vì bình thường người lạ khó mà xâm nhập từ đây được, vả lại cũng là để những em sức khỏe không tốt có thể lập tức đến phòng y tế ở tầng một của dãy phòng học thứ ba nữa.

Tủ giày được đặt ở ngay chỗ cổng vào, ở đó học sinh sẽ cởi giày ra, leo vài bậc thang là lên tới bể bơi. Phòng thay đồ và phòng tắm nằm ở phía trong, các em sẽ bước men theo bờ bể bơi khá rộng phía có ván nhảy, thay đồ trong phòng thay đồ, rồi sang phòng tắm bên cạnh để tắm tráng, cuối cùng ra tập trung ở chỗ ván nhảy. Phía

sau phòng thay đồ là cánh đồng quýt của người dân, được ngăn cách bởi hàng rào lưới thép.

Nói như vậy các vị đã hình dung được đại khái về cách bố trí bể bơi chưa ạ?

Để các em được học bơi, mỗi lần nhà trường đều yêu cầu phụ huynh điền và ký tên vào “Phiếu điều tra tình trạng sức khỏe” của các em, nên nhà trường ngầm hiểu rằng các phụ huynh nắm rõ con mình ngày nào, giờ nào sẽ tham gia lớp học bơi.

Thế nhưng trong buổi phỏng vấn trên ti vi, đã có vài phụ huynh học sinh lớp tôi điền nhiên nói rằng, “Tôi không thấy nhà trường thông báo gì về việc hôm nay cháu nhà tôi có giờ học bơi cả.” Các vị nói như vậy là muốn chứng tỏ điều gì đây?

Về thời gian học bơi, vì có những em cần sự cho phép của bác sĩ trước đó, nên chúng tôi đã in đậm trong bảng thời khóa biểu dự kiến hằng tháng của từng khối, và cũng có phát bảng ngày giờ dự kiến các tiết học bơi cho các phụ huynh rồi.

Xin các vị đừng hiểu lầm. Tôi đang nói những điều này không phải có ý trách móc gì. Tôi chỉ đưa ra ví dụ để mong các vị đừng nhìn vụ án lần này trên phương diện là người bị hại, mà hãy nghĩ về nó trên phương diện là người giám hộ, là cư dân trong vùng - những người lớn có trách nhiệm bảo vệ trẻ nhỏ.

Như đã viết trong bảng thời gian biểu dự kiến, giờ học bơi của học sinh lớp bốn trong học kỳ một sẽ bắt đầu từ tuần thứ ba của tháng Sáu, mỗi tuần hai buổi, tổng cộng là tám buổi, buổi ngày hôm đó là buổi thứ bảy. Vì vậy, các em đã quen hẵn với giờ học bơi, tất cả bảy mươi em của hai lớp đều đã bơi được khoảng cách hai năm mét nên chúng tôi không cần phải đặc biệt chú ý đến em nào, mà vẫn tiến hành buổi học một cách suôn sẻ.

Vì chúng tôi lên kế hoạch là trong 30 phút cuối giờ học sẽ đo thời

gian bơi tự do hai năm mét, nên lúc 11 giờ 35, tức là từ khi vào tiết bốn, và để luyện tập cho việc đó, các em được chia sang các làn bơi theo thứ tự điểm danh của từng lớp, và nối tiếp nhau bơi theo thứ tự đó.

Bể được chia thành 6 làn, tính từ phía sân chơi, trong thời gian luyện tập, lớp 4.1 sử dụng từ làn thứ nhất đến làn thứ ba, lớp 4.2 sử dụng từ làn thứ tư đến làn thứ sáu. Vì thế tôi sẽ ngồi ở bờ bể bơi phía sân chơi, còn thầy Tanabe sẽ ngồi ở bờ bể bơi phía gần phòng thay đồ, mỗi người giám sát và hướng dẫn học sinh của lớp mình.

Các em học sinh được chia theo thứ tự điểm danh để xếp vào các làn bơi, mỗi làn trên dưới mười hai em, một lượt sẽ có ba em bơi, các lượt bơi cách nhau năm mét. Những em học sinh còn lại sẽ ngồi xếp hàng ở phía trước ván nhảy.

Lúc đó tôi nhìn đồng hồ, thấy chỉ 11 giờ 45, cũng là giờ đo thời gian bơi cho các em. Và chính lúc ấy Sekiguchi - gã đàn ông lạ mặt đó đã đột nhập vào.

Sekiguchi Kazuya, ba năm tuổi. Bản tin trên ti vi nói anh ta không có nghề nghiệp ổn định.

Nói tới đây, tôi muốn nhờ các vị một việc. Khi nghe câu chuyện của tôi, chắc hẳn các vị sẽ hình dung trong đầu những cảnh tượng của vụ án. Nhưng tôi chỉ, xin quý vị đừng gán những hình ảnh đó với bức ảnh hung thủ được công bố trên ti vi.

Đó là bởi vì, trên ti vi, họ công bố bức ảnh cá nhân của hung thủ trong cuốn album tốt nghiệp cấp ba, một thiếu niên mảnh khảnh, gương mặt trắng xanh với nụ cười ôn hòa, còn trong thực tế, hình thể của gã khác xa tới mức không thể tin gã và người trong ảnh đó là cùng một người được. Chiều cao của gã thấp hơn tôi một chút, khoảng trên dưới một mét sáu năm, nhưng gã rất to béo, tới mức tôi nghĩ cân nặng của gã phải gấp đôi tôi, tới hơn một trăm cân.



Các vị hãy hình dung với hình ảnh đó nhé.

Năm nay là năm thứ ba tôi theo nghề giảng dạy, còn thầy Tanabe là năm thứ sáu, nên trong các giờ học chung của hai lớp, hầu hết thầy sẽ là người hướng dẫn chính. Sau khi nhìn đồng hồ đeo tay, tôi quay sang phía thầy Tanabe, thối chiếc còi đeo ở cổ và giơ một tay lên, ra hiệu với thầy là đã tới giờ đo thời gian bơi rồi.

Chính là lúc đó, gã đàn ông mặc quân phục không rõ của nước nào đã nhảy vào trong khu bể bơi từ phía sau phòng thay đồ. Trên tay gã nắm chặt con dao sinh tồn\* dài trên hai mươi xăng ti mét. Còn chưa hiểu đó là tình huống gì, nhưng tôi liền lập tức thối còi to hết mức có thể.

Survival knife, tạm dịch là dao sinh tồn, là một con dao với lưỡi dao dài, một bên lưỡi dao có răng cưa. Cán loại dao này rỗng bên trong, chúng ta có thể để vào trong đó nhiều đồ đạc hỗ trợ khác, ví dụ như diêm, la bàn,... Loại dao này (cùng với một số đồ vật thiết yếu khác) thường được mọi người trang bị khi tới những vùng hoang vu hiểm trở, để giúp họ sinh tồn trong thiên nhiên cho đến khi thoát ra khỏi tình huống đó.

Thầy Tanabe ngạc nhiên quay lại nhìn và phát hiện ra Sekiguchi, các em học sinh cũng kêu thất thanh. Sekiguchi dùng thân mình đẩy thầy Tanabe xuống bể, giơ cao con dao, quay lại phía các em học sinh đang ngồi ở cạnh bể bơi. Dù các em có la hét, nhưng đều sợ hãi quá nên người cứng đờ, không cử động được.

“Đất nước này sắp thối rửa cả rồi. Đừng sống để làm tù nhân chiến tranh nữa, hãy chọn lấy cho mình một cái chết trong sạch!”

Sekiguchi hét lên như vậy rồi lao tới chỗ các em học sinh.

Cùng lúc đó, tôi cũng chạy tới. Một nửa vòng bể bơi, không có thứ gì có thể làm vũ khí. Mọi thứ trên người chỉ là một mảnh áo bơi tôi đang mặc. Sekiguchi túm lấy cánh tay của Ikeda, học sinh ở gần

gã nhất, lúc ấy đang ngồi đầu ở làn bơi thứ sáu, rồi vung dao lên. Lúc đó, tôi lấy hết sức thối cùi và lao vào.

Tôi dùng kỹ thuật lăn tròn nhận bóng trong môn bóng chuyền để lao tới phía chân Sekiguchi, tóm lấy hai chân gã. Chịu tác động từ hành động đó của tôi, Sekiguchi ngã lăn ra, con dao cầm ở tay đâm vào đùi trong bên phải gã, có lẽ vì bất ngờ trước vết thương, gã lấy hai tay bụm lấy chỗ bị đâm, và rồi lăn một vòng, rơi xuống bể bơi.

Không biết do bị đau, hay vốn không biết bơi, hoặc vì béo quá, Sekiguchi vừa hét lên kêu cứu, vừa bắt đầu vùng vẫy như đang bị đuối nước.

Những đứa trẻ này giờ sợ cứng người đứng trong bể vội leo lên bờ. Tôi ra lệnh cho các em chạy vào sân chơi lánh nạn, rồi gọi cho phòng giáo viên bằng chiếc điện thoại trong phòng thay đồ nam để họ gọi xe cứu thương giúp.

Vì em Ikeda đã bị đâm ở cạnh sườn bên trái.

Trước phòng thay đồ có giá treo khăn bông, tôi liền lấy mấy chiếc khăn tắm không biết là của ai tiến hành việc cầm máu cho em Ikeda, đúng lúc ấy cô Okui, giáo viên dinh dưỡng - sức khỏe đã chạy tới làm thay tôi. Khi đó tôi thấy Sekiguchi đã bám tay vào thành bể, định leo lên bờ.

Tôi chạy tới bên Sekiguchi, và theo đà ấy, đá vào mặt gã. Sau đó các thầy cô khác và cảnh sát, xe cứu thương đến.

Diễn biến vụ án đến đây là hết.

Thật may - tôi không biết dựa vào cái gì để nói là may - hiện tại em Ikeda đang phải nằm viện, tuy vết thương nặng phải mất một tháng mới phục hồi hoàn toàn được, nhưng không ảnh hưởng đến tính mạng. Có mấy em trong lúc chạy đi lánh nạn đã bị ngã và bị trầy

đầu gối, nhưng ngoài ra thì không có em nào bị Sekiguchi gây thương tích nữa cả.

Trình tự diễn biến và kết quả của vụ án này, trước tiên, đã được các em học sinh thông báo cho các vị phụ huynh và người dân trong vùng, sau đó được truyền đi rộng rãi trên khắp cả nước qua các phương tiện truyền thông như báo, ti vi, Internet...

Tuy rằng một vụ án lớn đã xảy ra ở trường, nhưng chúng tôi đã làm mọi việc trong khả năng có thể. Tuy rất tiếc cho trường hợp của em Ikeda, nhưng tôi nghĩ chúng tôi đã có thể hạn chế số lượng nạn nhân xuống mức tối thiểu. Vậy mà bất kể những điều đó, trường chúng tôi đã phải nhận những lời chỉ trích gay gắt hơn chúng tôi có thể tưởng tượng từ các vị và từ cả những người sống ở những nơi rất xa mà chúng tôi thậm chí không hề biết mặt.

Đối tượng nhận chỉ trích đầu tiên là thầy Tanabe.

Thầy ấy bị Sekiguchi đẩy xuống bể và đã ẩn mình dưới hồ bơi chỉ sâu khoảng một mét dành cho các em học sinh tiểu học ấy cho tới khi cảnh sát tới. Em Ikeda còn là học sinh lớp 4.2 của thầy. Khi bố một em học sinh hỏi, “Thế lúc đó thầy Tanabe làm gì?”, em ấy đã trả lời: “Cô Maki đã xông tới đánh đuổi hung thủ và cứu bọn con, còn thầy Tanabe thì trốn dưới bể bơi suốt lúc đó ạ.” Nghe nói ở nhiều nhà khác cũng có những cuộc đối thoại tương tự như thế.

Các em đã không nói dối. Tôi nghĩ thầy Tanabe thực sự đã trốn dưới bể bơi. *Đường đường là một giáo viên nam, vậy mà lại bỏ mặc các em học sinh nhỏ để trốn một mình, thế là thế nào?* Bằng cách đó, thầy Tanabe đã bị cả nước biết đến như là một giáo viên yếu đuối và hèn nhát.

*Một người cao ráo, với một cơ thể đã trải qua rèn luyện tới mức từng tham dự đại hội thể thao toàn quốc với tư cách là tuyển thủ tennis, vậy mà phải sợ và phải đi trốn cái gã lẻo khẻo đó sao? - Giờ*

thì chắc các vị đã hiểu lý do ban đầu tôi kể với các vị về đặc điểm của hung thủ rồi chứ ạ. Dù vậy, hẳn các vị vẫn nghĩ rằng thầy Tanabe là kẻ yếu đuối và hèn nhát.

Vậy nếu là các vị, các vị đã hành động như thế nào?

Tôi nghĩ rằng con người là một loài sinh vật có cách nghĩ vô cùng chủ quan.

Chẳng hạn, với những vị đã xem bộ phim *Titanic*, các vị có từng vừa xem vừa tưởng tượng rằng mình cũng có mặt trên con tàu tráng lệ chẳng mấy nữa sẽ chìm xuống lòng đại dương ấy không? Lúc đó, các vị có tưởng tượng đến cảnh chỉ mình mình được cứu sống không? Các vị có tưởng tượng ra cảnh mình bình tĩnh túm lấy một mảnh ván, trèo lên đó không một thương tích gì và ngồi chờ đội cứu hộ không?

Một ví dụ nữa, khi xem tin tức về thiên tai hoặc hỏa hoạn trên ti vi, các vị có tưởng tượng cảnh mình nhanh chóng và khéo léo lọt qua các tòa nhà đang sụp đổ để đến nơi lánh nạn không? Rồi xem tin về kẻ giết người hàng loạt, các vị có tưởng tượng cảnh mình đoạt được con dao đúng lúc hiểm nghèo nhất không? Hay khi nghe tin có kẻ khả nghi đột nhập trường học, các vị có tưởng tượng cảnh mình có những hành động phù hợp để đánh đuổi được kẻ xâm nhập trái phép đi không?

Các vị có dựa vào những tưởng tượng ấy, để rồi chỉ trích rằng, *Phải mình thì mình đã làm thế rồi, thế mà cái gã thầy giáo nhát chết kia chả làm được gì cả*, không? Tôi nghĩ rằng, chính những vị chắc mẩm rằng mình có thể thực hành những điều trong tưởng tượng ấy, trong thực tế lại là những người không làm được gì hết.

*Còn cô thì sao? Cô muốn khoe mẽ rằng bản thân dũng cảm hơn người, dám lao thẳng vào Sekiguchi chứ gì?...* Tôi nghĩ sẽ có rất nhiều vị nghĩ như vậy. Thực tế, ngay sau vụ án, khi được báo chí

đưa tin về mình như một nữ giáo viên dũng cảm, vô số những tin nhắn kiểu “Đừng có mà tự dắc” đã đổ dồn về hòm thư dùng cho việc liên lạc ở lớp của tôi.

Nhưng các vị đầu cần phải làm như thế. Bởi tôi không hề nghĩ rằng mình là một người dũng cảm.

Tôi nghĩ rằng, hầu hết những người có thể đưa ra cách xử trí phù hợp khi có chuyện khẩn cấp đều là những người hoặc đã trải qua nhiều ngày huấn luyện để đối phó với những tình huống như thế, hoặc trong quá khứ đã từng trải qua sự việc tương tự.

Và tôi là kiểu người thứ hai.

Chuyện xảy ra khoảng mười lăm năm trước. Vào kỳ nghỉ hè năm tôi học lớp bốn.

Tôi theo học ở trường đại học của tỉnh này, rồi tham dự kỳ thi tuyển giáo viên của tỉnh, cuối cùng được phân về trường tiểu học công lập Wakaba số Ba nằm trong thị trấn nhỏ ven bờ biển nơi đây, nhưng quê hương tôi sinh ra là một nơi hoàn toàn khác.

Thị trấn XX. Các vị có biết không ạ?

Đó là một thị trấn nhỏ có núi, diện tích và dân số tương đương thị trấn này. Ngoài ra, về mặt kinh tế, cũng có nhiều điểm tương đồng như phát triển nhờ vào nhà máy của công ty đóng tàu. Nên khi được phân về thị trấn được coi là hẻo lánh này, tôi cũng không thấy khó khăn bất tiện gì trong sinh hoạt cả.

Khi hỏi bọn trẻ rằng, nơi em sống là một nơi như thế nào, chúng thường trả lời đó là một thị trấn biển rất sạch, hoặc ở đó thiên nhiên rất trù phú. Tôi nghĩ đó là những câu trả lời đúng. Nhưng không phải đây đều là những câu trả lời mà các em được thầy cô dạy từ khi còn học lớp dưới hay sao? Tôi nghĩ rằng phải đi khỏi nơi mình đang sinh

sống thì mới hiểu được những điểm tốt của nơi đó.

Hồi tiểu học, tôi được dạy rằng, thị trấn tôi đang sống có không khí rất trong lành.

Vì nhà máy của công ty chế tạo máy Adachi được xây ở đó vào khoảng cuối năm tôi học lớp ba, nên đến hồi ấy thầy giáo tôi mới dạy như vậy, nhưng hồi còn sống ở đấy, tôi chưa từng cảm nhận được điều này.

Tôi rất thích không khí ở đây, khi mà chỉ cần hít một hơi thật sâu tôi sẽ ngửi thấy mùi hương của biển. Nhưng khi nhìn thấy phần viền kim loại của chiếc xe ô tô hạng nhẹ - chiếc xe tôi mua nhân dịp được phân việc về đây để đi làm - mới có hai năm đã bị gỉ sét, tôi một lần nữa nhận ra không khí của thị trấn quê hương tôi thực sự trong lành thế nào.

Nhưng cũng tại ngôi trường tiểu học của thị trấn nhỏ quê mùa ấy, đã xảy ra một vụ án mạng.

Vụ án lần này đã gây xôn xao trong vòng ba ngày đầu, nhưng sau khoảng một tháng nữa, có lẽ ngoài những người ở thị trấn này ra thì mọi người sẽ quên hẳn nó thôi. Vì rằng các vụ án mạng xảy ra hầu như hằng ngày ở các vùng khác nhau trên cả nước, nên khó mà nhớ mãi được, vả lại những người không liên quan cũng không cần thiết phải nhớ làm gì.

Theo cách đó, vụ án mạng xảy ra ở quê tôi hồi đó, - một phần cũng do địa điểm là trường tiểu học nữa - đã được đưa tin rộng rãi khắp cả nước, nhưng đến nay, chắc vụ giết người xảy ra mười lăm năm trước ấy chẳng còn tồn tại trong ký ức của vị nào ngồi đây nữa.

Sự việc đó xảy ra vào ngày 14 tháng Tám.

Vì thị trấn đó có nhiều điểm giống với nơi đây, nên các vị chỉ cần nhớ lại cuộc sống của chính mình mười lăm năm trước là sẽ dễ dàng hiểu được, rằng đối với những đứa trẻ thôn quê vốn sống cùng

nhà với ông bà, thì Obon không phải một dịp đặc biệt gì cả. Trái lại, có thể nói đó là những ngày rất buồn chán. Họ hàng từ thành phố về thăm, ở nhà không còn chỗ nướng nấu, tội nhỏ thường bị xua ra ngoài chơi, nhưng ra ngoài cũng chẳng có gì chơi, bể bơi trong trường thì đóng cửa, chơi cạnh bờ sông thì lại bị mắng, kiểu *dịp Obon mà chơi ở bờ sông sẽ bị ma kéo chân xuống nước*.

Không có trung tâm giải trí, cũng không có cửa hàng tiện lợi. Buổi sáng thì đi viếng mộ cùng gia đình hoặc họ hàng, ăn một bữa trưa sớm, sau đó sẽ phải đi chơi vất vả ngoài bên ngoài như dân tị nạn cho đến khi trời tối.

Nhưng có nhiều đứa trẻ như thế lắm. Không chỉ riêng mình tôi, những cô bạn học cùng lớp mà tôi hay chơi cùng sống ở khu phía Tây thị trấn là Sae, Akiko và Yuka cũng lâm vào hoàn cảnh tương tự. May là ở khu phía Tây có trường tiểu học, nên chúng tôi quyết định tới đó chơi như mọi khi.

Trong đám đó có một cô bé tên là Emily. Cô bé không phải là người sinh ra ở thị trấn ấy.

Từ khi lên cấp một, quyết định xem cả nhóm sẽ chơi gì luôn là phần việc của tôi. Có lẽ vì từ bé tôi đã cao, nên dù bằng tuổi nhưng bọn bạn rất hay đối xử với tôi như thể tôi lớn tuổi hơn chúng.

Ví dụ, khi chỉ có bọn trẻ con chúng tôi chơi với nhau trên bãi cỏ bên bờ sông, nếu có đứa nào vô tình làm rơi giày xuống nước, cả hội sẽ quay sang nhìn tôi. Chúng không nói “Nhặt hộ tớ đi”, mà nói “Phải làm sao bây giờ?” Cứ thế, tôi không thể không đi nhặt. Rồi tôi chạy xuống cuối dòng nước, đi chân trần, run run lội xuống sông, đợi chiếc giày dạt đến, và bằng cách nào đó vớt được chiếc giày lên thì cả bọn sẽ thốt lên, “Đúng là Maki có khác”, như thể tôi là người chị gái đáng tin cậy vậy.

Không chỉ có bọn trẻ con. Khi chúng tôi tan học và đi thành từng

nhóm về nhà, nếu có đứa nào ngã khóc, một người lớn tình cờ đi qua sẽ nhắc nhở tôi là, “Là chị thì phải trông nom em cẩn thận chứ.” Ở trường cũng vậy. Nếu trong lớp có bạn nào không có nhóm bạn chơi cùng, không hiểu sao thầy cô lại bảo tôi, “Em rủ cả bạn A chơi cùng nhé.”

Mà ngay chính bố mẹ tôi cũng vậy. Nhà tôi có hai chị em, là chị nên ở nhà tôi bị đối xử như thế là đương nhiên, mỗi lần có sự kiện trong vùng gì mà tụi trẻ con được làm trung tâm, như lễ hội chẳng hạn, là mẹ tôi lại bảo tôi làm đi, rồi bắt tôi đảm nhận nhiều công việc quan trọng. Khi tôi không tham gia vào hoạt động tình nguyện không bắt buộc ở trường, mà sau đó mẹ biết là đứa bạn gần nhà tham gia, tôi đã bị mẹ dùng ngón tay dúi đầu dúi vai, mắng cho té tát, nên từ đó, khi có những hoạt động như vậy, chỉ cần không có công việc gì ghê gớm thì chắc chắn tôi sẽ tham gia hết.

Vì thế, tôi được người dân trong vùng khen là chững chạc. Được nghe đi nghe lại điều đó nhiều lần, chính tôi cũng bắt đầu cảm thấy bản thân mình chững chạc. Thế nên tôi đã nghĩ, mình đứng ra lo liệu, tổ chức mọi việc là lẽ đương nhiên. Thậm chí, tôi còn có cảm giác mình phải làm thế. Khi chơi cũng vậy, tôi luôn cố hết sức nghĩ xem chơi trò gì thì cả nhóm sẽ cùng vui để gợi ý mọi người.

Có thể các vị đang nghĩ không biết tôi muốn nói gì. Nhưng vì đây là việc liên quan đến vụ án, nên mong các vị hãy lắng nghe câu chuyện cho đến phút cuối.

Nhưng, từ khi lên lớp bốn, tình hình đã thay đổi. Sau khi nhà máy mới của công ty chế tạo máy Adachi được xây dựng ở thị trấn ấy, rất nhiều học sinh ở Tokyo đã chuyển trường về đây. Ở lớp tôi có bạn nữ tên là Emily chuyển tới. Bố Emily là người có chức vị cao trong công ty chế tạo máy Adachi, bản thân Emily cũng học giỏi và biết rất nhiều về kinh tế, chính trị mà bọn trẻ thôn quê không biết, ví dụ như “Đồng yên tăng giá” nghĩa là gì và khi đồng yên tăng giá thì sẽ ảnh



hưởng tới kinh tế, chính trị trong nước như thế nào...

Một hôm, trong giờ xã hội học, thầy chủ nhiệm đã nói thị trấn nơi chúng tôi sinh sống là một nơi không khí rất trong lành. Nghe vậy nhưng không học sinh nào tin được ngay, cuối giờ học, một đứa nào đó đã hỏi lại Emily, và sau khi nghe Emily xác nhận chuyện đó là đúng, thì rất nhiều đứa đã tin theo.

Mọi điều Emily nói đều đúng.

Từ đó, mỗi lần quyết định việc gì, những đứa trẻ trong lớp nhất định sẽ bàn bạc với Emily trước. Cả khi chúng cần quyết định những việc chẳng liên quan gì tới những kiến thức học được trên thành phố, như khi cần phân công trực nhật hay khi quyết định nội dung của buổi sinh hoạt nhóm cũng vậy. Những việc đó trước đây đều là công việc của tôi.

Tuy mang tâm trạng phức tạp, nhưng tôi cũng nghĩ những điều Emily nói đều đúng, vả lại những gợi ý của Emily đều rất mới mẻ và thú vị, khiến tôi không thể phản đối được gì, vì thế tôi quyết định sẽ nghe theo Emily. Nhưng bị Emily gạt đi ngay cả trò chơi giữa nhóm bạn thân thiết thì tôi không thấy vui chút nào.

Trước khi Emily chuyển đến không lâu, trong đám con gái rộ lên trò đi từng nhóm đến các nhà và đề nghị họ cho xem búp bê Pháp. Người khởi xướng trò này đương nhiên là tôi. Mọi người đều hào hứng với trò chơi này, nhưng khi Emily tham gia và nhận xét một câu rằng “Đúng là búp bê Barbie vẫn thích hơn nhiều”, thì ngay hôm sau đã chẳng còn ai chơi trò đó nữa.

Trước khi bị Emily nắm quyền chủ động, tôi đã đề xuất một trò chơi mới, là trò chơi thám hiểm.

Từ khu dân cư tập trung đi vào khu vực giữa các ngọn núi có một tòa nhà bị bỏ hoang. Đó là một tòa nhà kiểu tây có vẻ ngoài hiện đại, nhưng đã bị bỏ không nhiều năm trời. Có lời đồn rằng đó là căn biệt

thực mà một gia đình giàu có sở hữu công ty riêng ở Tokyo đã xây lên cho cô con gái ốm yếu của họ, nhưng tới khi sắp hoàn thành thì cô con gái qua đời, nên ngôi nhà không được dùng tới lần nào. Lờ mờ đồn ấy được bọn trẻ con thời đó truyền tai nhau như thật, mãi về sau chúng tôi mới biết, thực ra, một công ty phát triển khu nhà nghỉ cao cấp định bán khu đất đó làm đất xây biệt thự, vì thế họ đã dựng một nhà mẫu, nhưng giữa chừng thì công ty phá sản, nên căn biệt thự còn lại nguyên như vậy.

Người lớn đã nhắc chúng tôi không được tới gần căn nhà hoang đó, cửa sổ và cửa chính của nó đã bị đóng ván niêm phong, không thể vào bên trong được, nên cho tới dạo ấy chúng tôi cũng ít khi tới gần nó. Nhưng một hôm, nghe Yuka - cô bạn nhà có cánh đồng nho gần ngôi nhà hoang ấy - kể rằng tấm ván gắn ở cửa sau nhà đã bị rời ra, tuy có khóa nhưng có thể dễ dàng dùng kẹp tóc mở được, tôi đã rủ đám bạn hay chơi cùng và Emily đến đó.

Trò chơi thám hiểm vui tới mức tôi chẳng còn nghĩ gì đến trò tham quan búp bê Pháp trước đó nữa. Chỉ riêng chúng tôi biết được rằng có thể vào trong đó. Bên trong chỉ có một vài đồ gia dụng bày làm mẫu, nhưng ngoài ra còn có lò sưởi giả, giường công chúa, nên đối với chúng tôi, nơi đó thực sự giống như một lâu đài. Chúng tôi đã chơi ở đó rất vui, đã mang bánh kẹo tới đó mở tiệc, mang báu vật của mình tới đó giấu trong lò sưởi, nhưng cuối cùng trò chơi đó cũng không kéo dài được nửa tháng.

Là vì một hôm, đột nhiên Emily nói, “Tớ không muốn đến đó nữa.” Đã vậy cô ấy còn nói, “Tớ đã kể với bố chuyện có thể vào trong căn nhà hoang đó rồi.” Tôi có hỏi lý do, nhưng cô ấy chỉ lặng im. Tôi không biết có phải do bố Emily làm không, nhưng lần tiếp theo tới đó, một cái khóa rất chắc đã được tròng thêm vào cửa, chúng tôi không còn vào bên trong được nữa.

Mặc dù vậy tôi vẫn chơi với Emily, vì trò chơi tiếp theo Emily gợi ý

là bóng chuyền. Lúc đó tôi đang định lên lớp năm sẽ tham gia câu lạc bộ bóng chuyền, nên đã xin bố mẹ mua bóng nhiều lần, nhưng lần nào họ cũng từ chối và bảo đợi tới khi tôi vào câu lạc bộ đã. Emily lại có sẵn bóng. Hơn thế còn là loại bóng của nhà sản xuất nổi tiếng được sử dụng trong các trận đấu chính thức nữa. Tôi muốn được chơi cùng loại bóng với các vận động viên của đội tuyển Nhật Bản mà mình hay xem trên ti vi, nên đã chơi thân với Emily.

Ngày xảy ra vụ án, chúng tôi cũng chơi bóng chuyền.

Tôi rủ mọi người chơi bóng chuyền trong sân trường, và nhờ Emily về nhà mang bóng tới.

Trời hôm đó rất quang đãng. Nếu nói là “thị trấn nằm giữa những quả núi” mọi người hẳn sẽ hình dung ra một nơi mát mẻ, nhưng ngày hôm đó nắng gắt, tới mức không thể nghĩ rằng đó chỉ là cái nóng rơi rớt lại sau mùa hè được. Chỉ mới đi ra ngoài một chút, phần cổ chân và cổ tay lộ ra đã ran rát. Emily bảo, “Trời nóng lắm, thôi về nhà tớ xem băng hoạt hình Disney đi.” Nhưng bọn trẻ chỗ tôi đưa nào cũng được bố mẹ nghiêm khắc dặn dò rằng đợt Obon không được tới làm phiền nhà khác, vì thế ý kiến của tôi được mọi người tán thành.

Vả lại, tôi không thích nhà Emily cho lắm. Nơi đó có quá nhiều thứ đẹp để lung linh, làm tôi ngấm lại mình mà tủi. Có lẽ những đứa trẻ khác cũng có cảm giác như tôi vậy.

Tuy luôn miệng kêu nóng, nhưng khi bước vào bóng râm của tòa nhà thể chất rồi, chúng tôi liền chơi rất hăng say. Tôi nhớ rằng chúng tôi đã đứng thành vòng tròn để chuyền bóng cho nhau, vừa chuyền vừa nói, “Cố được 100 quả liên tiếp nhé.” Người đầu tiên nói câu đó là Emily. Cô bé nói, đằng nào cũng chơi, chi bằng đặt mục tiêu ngay từ đầu, đến khi đạt được sẽ có cảm giác thành công và sẽ vui hơn nhiều. Đúng như lời nói ấy, khi chúng tôi đếm được khoảng 80 quả,

mọi người đều đã ở trạng thái phấn khích, vừa chuyển bóng vừa reo hò rộn rã.

Emily là một cô bé như vậy đấy.

Lúc đó là khi chúng tôi đã chuyển được 90 quả. Một người đàn ông mặc bộ đồ lao động tới gần chỗ chúng tôi. Hắn ta không vừa chạy vừa hét, tay cầm con dao sinh tồn. Hắn ta bước tới chậm rãi, khi dừng bước, liền nở nụ cười và nói:

“Chú tới để kiểm tra định kỳ quạt thông gió trong phòng thay đồ của bể bơi, nhưng lại quên không mang thang theo. Công việc chỉ là vặn con ốc cho chặt thôi, có cháu nào tới giúp chú được không, chú sẽ kiệu lên vai?”

Nghĩ rằng đây là việc của mình, tôi đã xung phong giúp. Những đứa bạn khác của tôi cũng xung phong, nhưng người đàn ông chê tôi cao, những đứa khác thì bị chê thấp, chê đeo kính, chê nặng, cuối cùng hắn chọn Emily. Tôi nghĩ, lại là Emily nữa sao.

Cảm thấy ghen tức, tôi đề nghị tất cả chúng tôi cùng đi giúp, và đám bạn cũng tán thành, nhưng người đàn ông lập tức gạt đi, kêu như vậy sẽ nguy hiểm. Hắn ta còn nói nếu đợi ở đây, hắn sẽ mua kem tới cho. Rồi người đàn ông kéo tay Emily đi, dẫn cô bé về phía bể bơi.

Các vị phụ huynh ngồi đây thường ngày vẫn dạy con mình cách phòng vệ như thế nào? Không phải các vị nghĩ rằng ngay cả điều này cũng là điều nhà trường phải dạy các em đó chứ?

“Thằng bé nhà tôi cầm dũa rất kỳ cục, ở trường các cô bảo ban cháu nó kiểu gì vậy?” - Hôm trước, đã có một vị phụ huynh gọi điện tới với nội dung như thế. Em đó đã là học sinh lớp bốn rồi đấy các vị ạ. Bấy lâu nay các người đã làm gì vậy? Vị phụ huynh của em này chắc chắn sẽ nghĩ giống như tôi vừa nói.

Đương nhiên, ở trường, chúng tôi luôn nhắc nhở các em. Trên đường tới trường hoặc khi đi học về, nếu có người đáng ngờ bắt chuyện, hãy hét to lên hoặc thổi chiếc còi gắn trên cặp rồi bỏ chạy thật nhanh. Tuyệt đối không được trèo lên ô tô của người khác. Hãy chạy vào cửa hàng hoặc nhà dân nào gần đó nhờ họ cứu. Bất kể thế nào cũng phải đi lại ở nơi đông người. Nếu có chuyện gì nhất định phải báo cho người lớn ngay.

Trong các vị, hẳn cũng có những vị thực hiện điều này rất nghiêm chỉnh. Gần đây còn có một dịch vụ gọi là “mạng bảo vệ”, dịch vụ này sẽ gửi thông tin của những kẻ tình nghi tới địa chỉ hòm thư trên điện thoại, tôi đoán có rất nhiều bậc phụ huynh đã đăng ký để nhận những thông tin này.

Tôi chợt nhớ, hôm trước, một em học sinh nữ lớp tôi đã thông báo với tôi rằng, “Cô ơi, hôm nay lúc tới trường, ở đoạn đi bộ sang đường có một chú kỳ cục cứ nhìn em chăm chăm cô ạ.” Khi tôi chạy tới xem thử, thì hóa ra đó là một thầy giáo dạy khối khác đang đứng trông chừng để đảm bảo an toàn giao thông cho các em học sinh. Nếu hỏi đó chúng tôi có được sự cảnh giác giống như em học sinh này, thì có lẽ chúng tôi hẳn đã có thể tránh được vụ án đó rồi.

Nhưng tội trẻ con hồi đó, bao gồm chúng tôi, chẳng được người lớn nào dặn dò cẩn thận như vậy cả. Đã thế, địa điểm lại là trường học, người đàn ông mặc bộ đồ lao động kia cũng giống như thực sự tới kiểm tra định kỳ vậy, và lại còn nhờ chúng tôi một việc nghe rất hợp lý nữa.

Chúng tôi hoàn thành mục tiêu chuyển 100 lần bóng liên tiếp mà không có Emily, rồi ngồi xuống bậc thang của nhà thể chất nói chuyện, nhưng Emily vẫn chưa trở lại. Trong lúc đó, mặt trời dần lặn, và bài hát thông báo sáu giờ chiều - ở thị trấn này là bài *Bảy đứa trẻ*, còn ở thị trấn quê tôi thì là bài *Greensleeves* - bắt đầu vang lên.

Chúng tôi thấy lo lắng vì đã khá thời gian trôi qua, nên quyết định tới bể bơi xem tình hình. Vị trí bể bơi ở trường tiểu học của chúng tôi rất giống với trường này. Nhưng cửa vào thì được mở suốt mùa hè, nên chúng tôi đi vào từ cửa, ngang qua bể bơi để tiến về phía phòng thay đồ. Chỉ nghe tiếng ve sầu râm ran xa xa, còn xung quanh không một tiếng động nào khác.

Phòng thay đồ cũng không khóa. Tôi đi đầu nhóm bèn mở cửa phòng thay đồ nữ, nhưng không thấy bóng dáng Emily cũng như người đàn ông ở đó. Tôi hơi tức giận nghĩ không lẽ Emily đã lặng lẽ về trước, nhưng để chắc chắn, chúng tôi quyết định mở cả cửa phòng thay đồ nam nữa. Người mở là Akiko. Khoảnh khắc Akiko mở cánh cửa phía sau lưng cậu ấy, một cảnh tượng đáng sợ đập vào mắt chúng tôi.

Emily đang nằm đó. Đầu cô ấy hướng về phía cửa, nên chúng tôi nhìn rõ khuôn mặt với đôi mắt mở trừng trừng, và dịch cơ thể rút ra từ mũi, từ miệng. Chúng tôi gọi tên Emily mấy lần. Nhưng cô ấy không có phản ứng gì.

Tôi nghĩ, bạn ấy chết rồi. Chuyện nghiêm trọng rồi. Như một phản xạ có điều kiện, tôi bắt đầu chỉ đạo mọi người ở đó.

Akiko và Yuka chạy nhanh, nên tôi bảo hai cậu ấy tới nhà Emily và đồn cảnh sát. Và dặn Sae bình tĩnh nhất ở lại trông chừng. Còn mình sẽ gọi thầy cô nào đó tới. Không ai phản đối, chúng tôi bỏ bạn mình ở lại trông chừng, cả ba cùng nhất loạt chạy đi.

Các vị có nghĩ đó là những hành động dũng cảm không ạ? Những đứa trẻ mới mười tuổi đầu, vừa tìm thấy thi thể của bạn, vậy mà chúng không khóc, không kêu thét, tất cả bọn chúng đều cố gắng hoàn thành công việc của mình.

Ngoài tôi ra, ba cô bạn còn lại thực sự đều rất dũng cảm.

Hai cô bạn tới nhà Emily và đồn cảnh sát nói rời khỏi trường bằng lối cửa sau nhanh hơn nên đã ra khỏi bể bơi, băng qua sân, chạy về phía cánh cổng nằm phía sau nhà thể chất, còn tôi thì một mình chạy về phía dãy phòng học. Có hai dãy phòng học, xếp theo hàng dọc, dãy quay mặt về phía sân chơi là dãy số hai, dãy ngoảnh mặt về phía cổng chính là dãy thứ nhất, phòng giáo viên nằm ở tầng một của dãy thứ nhất.

Mọi người thường hay hiểu lầm rằng mùa hè giáo viên cũng nghỉ, nhưng không phải vậy. Trong kỳ nghỉ hè của học sinh, giáo viên vẫn đi làm từ 8 giờ sáng tới 5 giờ chiều như bình thường. Trong những ngày đó, cũng như các công ty thông thường, chúng tôi cũng được nghỉ phép có hưởng lương và nghỉ lễ Obon.

Thế nên dù là kỳ nghỉ hè, nhưng nếu đó là ngày trong tuần, chắc chắn trong phòng giáo viên sẽ có ai đó. Nhưng, như tôi vừa nói khi nãy, vụ án xảy ra vào ngày 14 tháng Tám, là ngày thứ hai trong ba ngày nghỉ Obon. Các giáo viên đều nghỉ. Dù vậy, có thể buổi sáng, ai đó sẽ có việc cần ghé qua trường. Nhưng lúc đó đã quá sáu giờ chiều rồi.

Khi chạy tới dãy số một, cả năm cửa ra vào, bao gồm cả hiên cửa chính, đều đã bị khóa. Tôi chạy về phía sân nằm giữa hai dãy nhà, vòng ra phía ngoài cửa sổ phòng giáo viên. Từ khe hở của tấm rèm trắng, tôi có thể nhìn vào bên trong mà không phải rướn người về phía trước, nhưng không có dấu hiệu gì cho thấy bên trong có người cả.

Lúc đó, đột nhiên một nỗi sợ hãi dâng lên trong tôi. Trong trường này không phải chỉ còn tôi và gã đàn ông đã giết Emily ấy chứ... Gã đang ẩn núp ở gần đây, và lần này gã sẽ nhắm tới tôi... Lúc định thần lại thì tôi đã bỏ chạy nhanh hết sức có thể rồi. Tôi băng qua sân giữa, ra khỏi cổng chính, rồi chạy thẳng một mạch về đến nhà. Về đến nhà tôi vẫn không dừng bước, tôi tháo giày vứt lung tung ở cửa,

chạy vọt vào phòng mình, đóng cửa và rèm lại, trùm chăn run lập cập. Sợ quá, sợ quá, sợ quá. Trong đầu tôi chỉ còn cảm giác sợ hãi đó.

Một lúc lâu sau, mẹ chạy vào phòng tôi. “Con đây rồi!” - Mẹ kêu lên, lật chăn ra và hỏi, “Rốt cuộc có chuyện gì thế?” Mẹ đang đi mua đồ ăn lúc tôi chạy về, giữa đường nghe kể ở trường tiểu học đã xảy ra một vụ việc nghiêm trọng nên mẹ đã học tốc chạy tới trường. Mẹ tìm tôi một lúc giữa đám đông xôn xao nhưng không thấy, định chạy về nhà báo với bố tôi thì thấy đôi giày của tôi vút lung tung ở cửa, nên liền lên phòng tôi.

Tôi vừa khóc vừa kể rằng Emily đã chết trong phòng thay đồ của bể bơi. Nghe xong mẹ tôi lớn tiếng nói như trách, “Chuyện nghiêm trọng như vậy sao con không báo ngay lúc về mà lại lên phòng trốn hả?” Tôi định phân bua rằng vì sợ quá nên tôi không nói được, nhưng rồi đột nhiên tôi nghĩ không biết những đứa bạn kia thế nào rồi.

Một đứa chứng chắc như tôi mà còn sợ hãi bỏ chạy, thì chắc chắn mấy đứa kia cũng làm thế thôi - tôi nghĩ. Nhưng mẹ tôi lại nói bà nghe chuyện vụ án từ mẹ của Akiko.

Được anh trai dẫn về, đầu bị thương, Akiko báo với mẹ là, “Emily gặp nạn ở bể bơi của trường”, và khi mẹ Akiko định tới đó xem sự tình thì gặp mẹ tôi, rồi họ đã cùng đến trường. Giữa chừng, họ gặp Sae, lúc này đang được mẹ cõng về.

Ở bể bơi có mẹ của Emily, Yuka cùng một chú cảnh sát, bình thường Yuka lặng lẽ ít nói, nhưng nghe nói Yuka đã kể lại khá ngon lành tình huống và trạng thái mọi thứ khi phát hiện ra thi thể.

“Con đã làm gì thế hả? Những lúc như thế này, con phải là đứa vững vàng cứng cỏi nhất chứ. Thế mà tại sao con lại ở đây? Thật là mất mặt!”



*Thật là mất mặt, thật là mất mặt...* Vừa nói mẹ vừa đánh thật nhiều vào đầu và vai tôi. Tôi vừa khóc vừa lặp đi lặp lại câu xin lỗi, nhưng tôi không rõ mình xin lỗi ai, xin lỗi vì điều gì nữa.

Các vị hiểu rồi đúng không. Chỉ có mình tôi bỏ chạy, còn ba cô bạn còn lại đã làm tròn nhiệm vụ của mình. Phải báo cho mẹ Emily về cái chết của con gái bà, hẳn là đáng sợ lắm. Phải kể mọi sự tình với chú cảnh sát thường ngày chẳng bao giờ nói cười, bộ mặt thì bặm trợn ấy, chắc cũng đáng sợ không kém. Phải ngồi trông chừng xác chết còn sợ hơn nữa.

Tôi không hề dửng dưng cảm. Không những thế, vì gặp phải vụ án đó, mà tôi đã đánh mất một điều vô cùng quan trọng.

Thứ tôi đánh mất, chính là giá trị tồn tại của mình.

Về việc tiếp nhận thẩm vấn liên quan tới vụ sát hại Emily, đôi khi cũng trả lời thẩm vấn một mình, nhưng hầu hết là tôi cùng trả lời thẩm vấn với ba cô bạn còn lại, có thầy cô hoặc bố mẹ ngồi cạnh. Hung thủ đi từ hướng nào tới, gã đã bắt chuyện ra sao. Quần áo thế nào, dáng dấp, vẻ mặt như nào, có giống người nổi tiếng nào không...

Tôi cố gắng hết sức nhớ lại mọi chuyện trong ngày xảy ra vụ án, và luôn là đưa trả lời đầu tiên. Tôi làm thế một phần để khóa lấp nỗi dằn vặt về việc một mình bỏ chạy, thêm nữa, mỗi khi có mẹ tôi bên cạnh, mẹ sẽ kín đáo chọc chọc vào lưng tôi ra dấu, “Con hãy đại diện các bạn trả lời đi.”

Nhưng có một việc đã khiến tôi rất ngạc nhiên. Đó là những đứa bạn trả lời sau tôi đều phủ định những câu trả lời của tôi.

“Chú ấy mặc bộ đồ lao động màu xám ạ.”

“Đâu có, tớ nghĩ bộ đó giống với màu xanh lá hơn là màu xám.”

“Mắt chú ấy khá nhỏ.”

“Thật vậy không? Tớ nhớ là đâu có nhỏ lắm.”

“Mắt chú ấy có vẻ hiền.”

“Không thể nào. Mắt chú ấy sao có thể hiền được. Chắc tại chú ấy hứa mua kem cho tụi mình nên nhìn mới có cảm giác đó thôi.”

Kiểu như vậy. Ngay cả sau khi tôi bị Emily nắm quyền chủ động, ba đứa bạn tôi vẫn chưa từng phản đối ý kiến của tôi bao giờ. Vậy mà lúc đó họ lại nhìn tôi với ánh mắt như muốn bảo “Cậu nói linh tinh cái gì thế”, rồi lần lượt phủ định lời tôi. Hơn thế nữa, dù phủ định lời tôi như vậy, nhưng cả ba đứa đều nói, “Không thể nhớ ra khuôn mặt hung thủ.” Chúng không nhớ mặt hung thủ nhưng lại phủ định lời tôi nói như thế đấy.

Tôi nghĩ, vậy là ba đứa nó đều biết chuyện một mình tôi đã bỏ chạy. Không đứa nào trực tiếp chỉ trích tôi về điều đó, nhưng trong lòng chúng đang tức giận, và coi thường tôi lắm.

*Lúc nào cũng nói năng ra vẻ ta đây, nhưng không phải chính cậu là kẻ hèn nhát nhất sao? Giờ còn muốn tỏ vẻ gì đây?*

Nhưng nếu chỉ có thế, thì tuy bị dằn vặt, tôi cũng sẽ không có cảm giác tội lỗi đến như vậy. Vì dù sao tôi cũng đã tới phòng giáo viên mà. Lỗi lớn nhất của tôi trong vụ án này không phải là đã bỏ chạy.

Tôi đã phạm một lỗi lớn hơn thế nhiều. Đây là lần đầu tiên tôi thú nhận về điều đó.

Đó là, tôi có nhớ mặt hung thủ, nhưng lại nói rằng mình không nhớ.

Nhìn ba đứa bạn nhớ rõ mọi việc cho tới khi phát hiện ra thi thể, vậy mà khi được hỏi về điều quan trọng nhất - gương mặt của hung thủ - chúng lại lắc đầu nói không nhớ, lòng tôi trào lên cảm giác

không chấp nhận được. Tôi không thể tin được rằng chúng chỉ quên mỗi gương mặt. Hơn nữa tôi cũng tức giận, vì nếu đã không nhớ thì đâu cần phủ định lời khai chính xác của tôi như vậy. Thực ra, tôi đã định nói hết những điều đó. Trong bốn đứa, tôi cho mình là người học giỏi nhất, nên trong lòng cũng thầm coi thường bọn bạn, nghĩ rằng chúng thật ngu ngốc.

Nhưng tôi lại nhát gan hơn tụi kém thông minh đó... Nghĩ như vậy, đột nhiên một ý nghĩ xuất hiện trong đầu. Ngoài tôi ra, ba đứa bạn tôi đã một mình thực hiện nhiệm vụ của chúng. Chắc chắn chúng sẽ sợ hơn lúc cả bốn đứa cùng phát hiện ra tử thi rồi. Có lẽ chính nỗi sợ lúc đó đã khiến chúng không thể nhớ ra gương mặt hung thủ nữa.

Tôi vẫn còn nhớ là vì sau lúc đó tôi đã không làm gì cả.

Khi bị hỏi sau khi phát hiện xác chết, mỗi đứa chúng tôi đã làm gì, tôi trả lời rằng trong phòng giáo viên không có ai nên tôi quyết định chạy về nhà để gọi người lớn đến. Trên đường từ trường về nhà tôi còn có nhiều ngôi nhà khác. Có cả những nhà đã từng cho phép tôi vào bên trong để xem con búp bê Pháp của họ. Tôi chạy thẳng qua những nhà đó, về nhà, và dù có bố và họ hàng ở nhà nhưng tôi đã không nói gì với ai.

Nếu tôi nhanh chóng báo cho người lớn, có lẽ cảnh sát đã thu thập được thêm một chút thông tin nhân chứng liên quan đến kẻ khả nghi hơn. Mãi gần đây tôi mới nghĩ ra như vậy.

Hồi đó, tôi nghĩ việc còn nhớ rõ gương mặt hung thủ là một việc xấu. Vì tôi sợ rằng nếu chỉ mình tôi trả lời đúng, cảnh sát và thầy cô sẽ nhận ra tôi đã không làm gì cả và họ sẽ trách mắng tôi.

Nhưng lúc đó tôi đã không hối hận gì về câu trả lời “không nhớ mặt hung thủ” của mình. Trái lại, sau đó một thời gian tôi còn cảm thấy may là mình đã làm như thế.

Bởi hung thủ đã không bị bắt. Nếu tôi khẳng định nhận là chỉ mình mình còn nhớ, và sau đó bị hung thủ biết được, thì tiếp theo hẳn sẽ nhắm đến tôi. Tôi nghĩ, nhờ câu trả lời không nhớ của mình mà tôi đã được an toàn.

Khi đó không biết có phải chúng tôi đang ở độ tuổi chuyển dần từ các mối quan hệ bạn bè gần nhà sang các mối quan hệ bạn bè có chung sở thích và cách nghĩ, hay vì không muốn nhớ tới vụ án mà sau đây, bốn đứa chúng tôi không còn tụ tập cùng nhau nữa.

Lên lớp năm, tôi vào câu lạc bộ bóng chuyền, lên lớp sáu, tôi tự ứng cử làm hội phó hội học sinh và đã được bầu. Mẹ tôi nói vì hội trưởng sẽ do một bạn nam đảm nhận, nên tôi hãy ứng cử làm hội phó. Tôi có bạn bè mới, có một môi trường mới để sinh hoạt và thể hiện mình, tôi đã cố gắng hết sức để lập thành tích mới, xóa bỏ những đánh giá không tốt trước đó. Lên cấp hai, tôi vẫn xung phong nhận công việc của cán bộ lớp, và tích cực tham gia hoạt động tình nguyện trong khu vực.

Thế nên tôi lại càng được mọi người đánh giá là “chững chạc”.

Không nhận ra rằng tất cả đều là những hành vi trốn chạy, tôi cứ đứng từ xa dõi theo Sae lúc nào cũng nơm nớp sợ hãi, Akiko liên tục nghỉ học, còn Yuka thì bắt đầu làm những việc xấu như đi chơi khuya, trộm cắp vặt, rồi cho rằng sau vụ án đó, tôi là người cố gắng nhất. Tôi nghĩ mình đã thực hiện hết trách nhiệm của mình trong vụ án đó rồi. Cho tới ngày hôm đó.

Ba năm sau vụ án, bố mẹ Emily trở về Tokyo. Nghe nói mẹ Emily không muốn rời khỏi thị trấn đó cho tới khi vụ án được giải quyết, nhưng vì công việc của bố Emily nên họ không còn cách nào khác. Mẹ Emily đau buồn vì cái chết của con gái tới mức nằm liệt giường một thời gian và hẳn cô ấy là người mong mỗi vụ án được giải quyết

hơn ai hết, nhưng lại không mạnh mẽ tới mức ở lại thị trấn ấy một mình để tìm ra hung thủ.

Mùa hè năm chúng tôi học lớp bảy, bốn đứa chúng tôi được người mẹ cao ráo, mảnh mai quý phái và đẹp như diễn viên ấy gọi đến nhà. Cô ấy nói muốn nghe chúng tôi kể về ngày xảy ra vụ án một lần nữa, trước khi rời khỏi thị trấn. Cô ấy bảo đó sẽ là lần cuối. Chúng tôi đã không thể từ chối.

Tài xế của bố Emily tới từng nhà đón chúng tôi bằng một chiếc xe lớn, đi về phía nhà của Emily ở tòa chung cư dành cho nhân viên công ty chế tạo máy Adachi, nơi bốn chúng tôi mới cùng nhau tới chơi một lần. Đó là lần đầu tiên bốn chúng tôi đi cùng nhau sau khi vụ án xảy ra, nhưng trên đường đi, chúng tôi không hề nhắc tới vụ án. Tôi nhớ là chúng tôi chỉ nói những chuyện vô thưởng vô phạt kiểu như, *Câu lạc bộ của cậu thế nào? Bài kiểm tra cuối kỳ của cậu có tốt không?*

Chỉ có mẹ của Emily ở nhà.

Buổi chiều một ngày thứ Bảy đẹp trời, căn phòng có thể nhìn xuống khắp thị trấn sang trọng như một phòng khách sạn hạng sang, chiếc bánh kem đầy ắp những loại quả tôi không biết tên được chuyển từ Tokyo về, và tách trà đen thơm ngon. Tôi nghĩ Emily mà ở đó, thì đây sẽ là một buổi tiệc chia tay tao nhã. Nhưng Emily đã bị sát hại rồi. Không khí trong phòng tối tăm, nặng nề và đông đặc, trái ngược hẳn với thời tiết bên ngoài.

Sau khi ăn xong bánh kem, cô ấy bảo chúng tôi kể lại mọi chuyện trong ngày xảy ra vụ án, bốn đứa chúng tôi với tôi là đại diện bắt đầu kể lại một lượt các tình tiết, thì chợt mẹ Emily cất tiếng nói đầy giận dữ.

“Mấy chuyện đó tao nghe đủ rồi. Mấy đứa cứ lặp đi lặp lại ‘Cháu không nhớ mặt’, ‘cháu không nhớ mặt’, hết như bọn ngốc biết duy

nhất một chuyện rồi cứ tự hào kể đi kể lại mãi. Chính vì chúng mày ngu ngốc nên ba năm rồi vẫn chưa bắt được hung thủ. Vì chơi với lũ ngốc chúng mày nên Emily mới bị giết! Tất cả là tại chúng mày. Chúng mày là lũ sát nhân!”

Lũ sát nhân ư? Thế giới bỗng đảo lộn hoàn toàn. Từ sau vụ án đó, dù phải chịu nhiều vất vả khổ sở, tôi vẫn luôn cố gắng nỗ lực, vậy mà không những không được đền đáp, tôi còn bị cô ấy chỉ trích như thể Emily bị sát hại là do lỗi của chúng tôi vậy. Mẹ Emily nói tiếp.

“Tao sẽ không tha thứ cho chúng mày. Hãy tìm ra hung thủ trước khi quá thời hạn khởi tố. Nếu không làm được điều đó, hãy tìm ra cách chuộc tội khiến tao có thể chấp nhận. Còn nếu không làm được một trong hai điều trên tao sẽ trả thù chúng mày. Tao có tiền và có quyền lực hơn bố mẹ chúng mày nhiều. Nhất định tao sẽ khiến chúng mày phải chịu thâm hận hơn cả Emily. Chỉ mình tao có quyền làm như thế vì tao là mẹ của Emily.”

Lúc đó, tôi còn sợ mẹ Emily hơn cả gã hung thủ ấy.

*Xin lỗi cô, thực ra cháu vẫn nhớ mặt hung thủ.*

Nếu lúc đó nói như vậy, có lẽ giờ này tôi đã không đứng đây kể câu chuyện này cho các vị nghe rồi. Nhưng, thật là thảm hại, lúc đó tôi thực sự đã quên gương mặt hung thủ. Vốn dĩ mặt gã không có nét gì đặc trưng, vả lại, tôi đã liên tục tự ám thị bản thân rằng tôi không nhớ. Để quên hẳn khuôn mặt đó, thì khoảng thời gian ba năm là quá đủ.

Ngày hôm sau, mẹ của Emily rời khỏi thị trấn. Bỏ lại bốn đứa trẻ chúng tôi với một lời hứa lớn lao. Tôi không biết mấy đứa bạn mình nghĩ gì, riêng tôi đã cố hết sức nghĩ ra cách để bản thân không bị trả thù.

Bắt được hung thủ gần như là chuyện không tưởng. Thế nên tôi

chọn cách thứ hai, chuộc tội theo cách có thể khiến mẹ Emily chấp nhận.

Giờ các vị đã hiểu lý do tại sao một người nhát gan như tôi lại dám lao vào gã đàn ông đang cầm dao trong tay rồi chứ? Chỉ là vì trong quá khứ tôi đã có kinh nghiệm như thế mà thôi.

Thầy Tanabe chưa từng có kinh nghiệm như thế. Chỉ có vậy. Nhưng với sự khác biệt nhỏ đó, tôi đã được coi như người hùng, còn thầy Tanabe thì phải hứng chịu chỉ trích.

Vụ vụ án xảy ra có phải do lỗi của thầy Tanabe không?

Hung thủ đã trèo qua bức rào thép ngăn bề bơi với cánh đồng quýt để đột nhập vào. Các vị chỉ trích biện pháp bảo vệ an toàn của trường, nhưng có trường học nào được bao quanh bởi tường chắn cao như trại giam không? Đất nước chúng ta có giàu có tới mức trang bị được camera giám sát không góc chết ở tất cả các trường học công lập không? Trái lại, trong các vị ở đây có vị nào nhận ra rằng tình hình trị an của chúng ta đã tệ hại đến mức cần tới trang thiết bị như vậy từ trước khi vụ án xảy ra không?

Tôi nghĩ, những vị giả ốm để trốn đi tuần khi tới phiên mình\* đâu có quyền phê phán thầy Tanabe. Nhưng các vị đã chỉ trích thầy Tanabe như thể muốn trút hết vào thầy ấy những bất mãn mà các vị cảm thấy thường ngày. Tôi đã từng nghe những cuộc gọi phản đối gọi tới trường, bản thân tôi cũng sống trong ký túc xá dành cho người độc thân như thầy Tanabe, nên đã có lần thấy những tờ rơi bôi nhọ vô căn cứ dán trên cửa phòng thầy. Trên đó viết đầy những ngôn từ quá quắt tới mức tôi chỉ muốn che mắt lại, và tự hỏi không biết các vị có dám cho con em mình xem tờ rơi đó không. Suốt đêm, tôi nghe thấy tiếng chuông điện thoại bàn, điện thoại di động và cả tiếng như thể các vị đang ném chúng vào tường nữa. Tôi cũng thấy

kính trước của chiếc xe thầy Tanabe đổ ở bãi đỗ đã bị ai đó đập vỡ.

Ở Nhật, từ năm 2004, để tăng cường đảm bảo an ninh, bên cạnh việc tuần tra thường ngày của cảnh sát, người dân tự tổ chức hoạt động đi tuần trên một chiếc xe lớn có gắn đèn báo màu xanh nước biển.

Các vị hân đã biết rằng những việc đó chính là nguyên nhân khiến thầy Tanabe rơi vào trạng thái tâm lý hoảng loạn, không thể đứng trước mặt các vị rồi đúng không?

Rốt cuộc thầy Tanabe đã làm gì? Nếu các vị tức giận bởi con cái mình phải trải qua tình huống nguy hiểm, tại sao các vị không trách gã hung thủ đó? Vì gã đàn ông 35 tuổi không nghề nghiệp đó có tiền sử điều trị tâm lý ư? Hay vì gã là con trai của một nghị sĩ, người có quyền lực cao nhất ở vùng này?

Hay đơn giản là vì chỉ trích thầy Tanabe thì dễ hơn?

Dù chỉ là đồng nghiệp với thầy, nhưng tôi cũng thấy thương cảm cho thầy ấy. Các vị có tưởng tượng được nếu người yêu của thầy ấy, nếu là một người đã hứa hẹn kết hôn cùng thầy ấy, sẽ cảm thấy như thế nào không?

Như các vị đã biết, thầy Tanabe từng tốt nghiệp trường đại học quốc lập, người cao ráo, ưa nhìn, rất giỏi các môn thể thao, là một người rất được các em học sinh và các vị phụ huynh yêu quý. Tới mức, lúc tới thăm nhà học sinh, có bà mẹ còn nói rất thẳng thừng rằng, “Giá mà giáo viên chủ nhiệm của con tôi là thầy Tanabe thì tốt biết mấy.” Đương nhiên thầy cũng được các đồng nghiệp nữ quý mến không kém. Có lần, trong một hội thảo nghiên cứu, một cô giáo trường khác còn hỏi tôi rằng thầy Tanabe đã hẹn hò với ai chưa nữa.

Có nhiều vị hân muốn hỏi, *nếu thế chắc cô cũng thích anh ta chứ gì*, nhưng thực ra tôi khá ngại ngần thầy ấy. Hồi mới được cử về



trường làm giáo viên mới, thầy Tanabe đã nói với tôi rằng, “Có gì khó khăn cứ trao đổi, với tôi nhé.” Trong đời tôi, đó là lần đầu tiên có người nói với tôi câu ấy. Tôi đã rất vui sướng. Nhưng tôi không biết cách nhờ cậy người khác. Có lẽ chỉ cần nhờ cậy những chuyện mình không làm nổi là được, nhưng không có việc gì tôi không làm được cả.

Và rồi, sau một thời gian tiếp xúc với thầy dưới tư cách một đồng nghiệp, tôi bắt đầu nghĩ, có lẽ mình thực sự không hợp với thầy ấy. Thầy Tanabe rất giống tôi. Còn tôi lại rất ghét bản thân mình.

Khả năng học tập và khả năng chơi thể thao không phải bao giờ cũng tỷ lệ thuận với độ lớn của trái tim. Vậy nên độ lớn của cơ thể lại càng không liên quan gì. Nhưng nếu ai có cơ thể to lớn, và lại khéo léo làm được một số việc, thì sẽ được mọi người xung quanh nhìn nhận là một người chững chạc và đáng tin cậy.

Chắc hẳn thầy Tanabe từ nhỏ đã lớn lên với những lời nhận xét như “thằng bé chững chạc quá”. Vì thầy là con trai, nên có lẽ thầy phải nghe những câu đó nhiều hơn cả tôi nữa.

Và, tôi nghĩ bản thân thầy Tanabe cũng nghĩ về mình như một người chững chạc. Khi lớp thầy có vấn đề gì phát sinh, lẽ ra thầy có thể bàn bạc với các thầy cô cùng khối khác, nhưng thầy luôn luôn nỗ lực để tự giải quyết một mình. Vậy mà chuyện của lớp khác thì thầy lại xông xáo, luôn tìm cách đưa ra lời khuyên nào đó.

Tôi cũng có nét tính cách đó giống thầy ấy. Nên tôi nghĩ có lẽ thầy ấy cũng cảm thấy không hợp với tôi.

Người mà thầy Tanabe chọn làm đối tượng hẹn hò là một cô gái khá thấp, mảnh mai và mong manh như búp bê. Cô có vẻ khá rành về máy tính, tới mức có lần cô nửa đùa nửa thật bảo đã lỡ gửi virus cho một cơ quan cảnh sát nào đó rồi, thế nhưng khi thầy Tanabe đi qua, cô lại nhờ thầy chỉ cho cách sử dụng máy in. Thầy chỉ in giúp

cô có vài trang, vậy mà ngày nghỉ, cô liền mang bánh nướng tự làm tới chơi phòng thầy. Nhìn thầy ấy sung sướng mời cô vào phòng, lần đầu tiên tôi nhận ra rằng, nhờ cậy người khác hóa ra lại đơn giản đến thế.

Tôi không hề ghen tị với cô giáo kia, nhưng nhìn cô, tôi sẽ nhớ lại người bạn thân đã cùng mình chứng kiến vụ án năm nào, thế nên tôi cũng khá ngại ngùng khi tiếp xúc với cô ấy. Cô ấy chính là cô Okui, giáo viên môn dinh dưỡng - sức khỏe.

Ngay sau khi Sekiguchi ngã xuống bể bơi, tôi đã gọi tới phòng giáo viên bằng đường dây điện thoại nội bộ, thông báo rằng, “Có kẻ lạ mặt xâm nhập bể bơi, đã có người bị thương. Mau gọi xe cứu thương.” Nhưng người đầu tiên chạy đến không phải là một thầy giáo khỏe mạnh, mà lại là cô Okui nhỏ nhắn tựa búp bê. Có lẽ cụm từ “người bị thương” còn quan trọng với cô ấy hơn cả cụm từ “kẻ lạ mặt” chẳng? Hay những thầy giáo mạnh khỏe kia đang đi tìm thứ vũ khí gì đó để đánh lại kẻ lạ mặt ấy?

Ngày tiếp theo sau khi thầy Tanabe uống một lượng thuốc ngủ lớn và được đưa vào bệnh viện, cô Okui đã gọi điện cho một nhà xuất bản, và nói với họ rằng cô ấy nghĩ hành động của tôi là quá đà. Trong ngày hôm ấy, trang điện tử của một tờ báo tuần đã đăng một bài như thế này.

Tôi sẽ không để các vị nói rằng các vị không biết gì về bài báo này đâu nhé.

*Một cô giáo được coi là người hùng vì đã dũng cảm lao vào hung thủ để bảo vệ học trò của mình, nhưng liệu cô giáo ấy có cần thiết phải đoạt lấy sinh mệnh của người đàn ông đó không? Dù lúc đó các em học sinh đã rời khỏi khu vực nguy hiểm, nhưng mỗi lần người đàn ông đã bị trọng thương ở đùi ấy ngoi đầu lên, cô lại đá vào mặt*

*anh ta như đá bóng, nhấn anh ta chìm xuống đáy bể. Cho tới khi người đàn ông đó không còn có thể ngoi mặt lên nữa. Vị thầy giáo bị đẩy xuống bể bơi và không thể lên bờ do cơn đau sau va đập ấy đã phải chứng kiến địa ngục trải rộng trước mắt mình ngay trong lòng bể, khi ấy đã biến thành biển máu. Vậy rốt cuộc ai mới là người đã cướp đi tinh thần và ý chí trở lại bục giảng của thầy ấy?*

Một người lẽ ra phải được coi là anh hùng như tôi, vậy mà từ ngày hôm đó đã trở thành hung thủ giết người.

Cô ấy đã dùng sức mạnh của tình yêu để thay đổi cả tiếng nói dư luận, thật là một cô gái bản lĩnh.

Đối với các vị ngồi đây, hẳn là các vị vui sướng lắm khi tìm ra đối tượng chỉ trích mới. Các vị đã dồn thầy Tanabe vào bước đường cùng, vậy mà giờ đây lại tỏ ra thương cảm cho thầy ấy như thể tôi mới là người bức bách thầy ấy, rồi lại đổ lỗi cho tôi về tất cả những yếu kém tồn tại từ trước khi vụ án xảy ra của con cái các vị, như chúng ít nói hay mức độ tập trung giảm, làm như vậy các vị giải tỏa được những căng thẳng thường ngày rồi chứ? Lúc bị đề nghị bồi thường những chiếc khăn bông dính máu, thực sự tôi đã ngạc nhiên tới mức không thể thốt ra được lời nào nữa.

*Hãy đuổi cổ cô giáo giết người đi. Cô hãy quỳ xuống xin lỗi mọi người đi. Hãy nhận trách nhiệm đi.*

Vì chuyện diễn ra như thế nên mới có buổi họp phụ huynh bất thường ngày hôm nay, và tôi đã trực tiếp đứng trên bục phát biểu, nhưng tôi bị chỉ trích nặng nề nhường này, phải chăng là vì em học sinh đó đã không bị giết?

Các vị nghĩ rằng tôi đã bỗng dưng ra tay giết chết một thiếu niên bệnh tật yếu ớt vô tình đi dạo lạc tới đây ư?

Tôi nên chờ bốn, năm người bị sát hại rồi mới hành động thì hơn

chăng? Tôi nên làm như người đồng nghiệp nhát gan của mình, giả vờ bị đẩy xuống bể bơi rồi đứng im nhìn các em nhỏ bị tấn công chẳng?

Hay là, nếu như tôi chết đi cùng với gã đàn ông đó thì các vị sẽ hài lòng hơn?

*Giá mà tôi đã không cứu con của các vị.*

Ngay sau vụ án, vì gã đàn ông đó đã tự đâm vào đùi mình và rơi xuống bể bơi nên hành động của tôi được coi là tự vệ chính đáng, nhưng không may bố anh ta lại là một người có quyền thế, nên có vẻ như họ sắp phát lệnh bắt tôi rồi.

Cũng có khi cảnh sát đã tới, chỉ là họ đang tốt bụng ngồi chờ tôi kết thúc bài phát biểu của mình cũng nên. Nếu đúng như vậy, tôi chỉ xin nói thêm một chuyện nữa thôi.

Trên trang điện tử của tờ báo tuần nọ có ghi, “Mỗi lần anh ta ngoi lên”, nhưng chính xác thì tôi chỉ đá đầu anh ta duy nhất một lần. Thế nên, ở phiên xét xử tôi, chắc họ sẽ chất vấn để làm rõ cú đá duy nhất đó có mang sát ý không. Cứ nghĩ tới việc người được chọn theo chế độ thẩm phán công dân\* là một người nằm trong các vị là tôi lại thấy rùng mình.

Chế độ thẩm phán công dân: Ở Nhật, trong một số vụ án đặc biệt, một thẩm phán do dân chúng bầu chọn sẽ tham dự cùng vị thẩm phán chính đã được chỉ định từ trước để đánh giá và đưa ra phán quyết về tội trạng và hình phạt đối với bị cáo.

Tôi không muốn bày tỏ sự thật với các vị thêm nữa. Vô nghĩa mà thôi. Thế nên, hãy nghĩ rằng những điều tôi sắp nói tiếp theo chỉ dành cho một người duy nhất ở đây thôi.

Một lần nữa, cảm ơn cô vì đã lặn lội từ phương xa đến đây, cô Asako.

Cháu đã nghĩ, sự “Chuộc tội” mà cô nói đến chính là việc trở thành một con người tử tế để không phải hổ thẹn với Emily đã bị sát hại. Cháu biết rằng mình không chứng chắc cứng cỏi gì, nhưng để chuộc tội, hồi cấp hai và cấp ba, cháu vẫn làm hội trưởng hội học sinh, đồng thời giữ chức đội trưởng đội bóng chuyền, hằng ngày chuyên tâm học hành rồi lên đại học.

Cháu dự thi vào trường đại học ở địa phương này là vì cháu muốn sống thử ở một nơi gần biển xem sao. Ở thị trấn có thể trải tầm mắt ra biển Thái Bình Dương rộng lớn này, cháu thấy tràn ngập cảm giác tự do khoáng đạt mà thị trấn tù túng giữa những ngọn núi ấy không thể nào đem lại được. Cô đã hiểu lầm rồi, cháu chưa bao giờ có ý định quay trở lại thị trấn đó.

Sau khi tốt nghiệp đại học, cháu trở thành một giáo viên tiểu học.

Thực lòng mà nói, cháu không thích trẻ con. Nhưng cháu nghĩ, nếu chọn làm công việc yêu thích thì không thể coi là chuộc tội được. Cháu nghĩ cần phải đặt mình ở nơi bản thân đã gây ra sai lầm và phải cố gắng hết sức để sửa sai ở đó.

Mới hơn hai năm từ khi bắt đầu đi làm, sáng nào cháu cũng tới sớm hơn tất cả mọi người, lắng nghe mọi chuyện vớ vẩn nhất từ lũ trẻ, lịch sự tiếp nhận những kêu ca cảm ràm để giết thời gian của các bậc phụ huynh, và dù có phải ở lại muộn đến đâu, cháu vẫn cố gắng kết thúc các công việc bàn giấy ngay trong hôm đó.

Thực sự cháu đã rất, rất vất vả. Tới mức nhiều lúc cháu muốn òa khóc. Cháu muốn bỏ cả lại để trốn chạy. Không hẳn là cháu không có bạn bè để tâm sự. Cháu từng gọi điện và nhắn tin cho một vài người bạn trong câu lạc bộ bóng chuyền hồi đại học để than phiền về công việc. Nhưng các cô bạn ấy đều trả lời giống nhau rằng:

“Kêu ca thế này thật chẳng giống Maki chút nào. Cố gắng lên nhé!”

“Giống Maki” nghĩa là thế nào? Là không hề cứng cỏi nhưng vẻ ngoài lại rất cứng cỏi ư? Người hiểu rõ con người thật của cháu chỉ có ba cô bạn đã tình cờ chứng kiến vụ án mạng cùng cháu mà thôi. Nghĩ tới đó, đột nhiên cháu thấy nhớ họ vô cùng.

Tuy không còn trực tiếp giao lưu tụ tập với ba người họ nữa, nhưng thông qua đứa em gái theo học trường trung cấp tại địa phương và giờ đang ở lại thị trấn đó, thỉnh thoảng cháu lại nhận được tin tức của họ.

*Chị Sae sắp kết hôn và ra nước ngoài sống chị ạ. Chú rể nghe nói là một người rất tài giỏi. Chị Akiko vẫn giam mình trong nhà như trước, nhưng hôm nọ em có gặp chị ấy dắt theo con gái của anh trai đi mua đồ, nhìn vui vẻ lắm. Nghe nói chị Yuka sắp về đây. Chị ấy sắp sinh em bé rồi thì phải.*

Đầu tháng trước, cháu nghe em gái kể như vậy. Đột nhiên cháu cảm thấy mình thật ngu ngốc vì đã chịu bao vất vả khổ sở để chuộc tội đến thế. Cháu nghĩ, mọi người từ lâu đã quên vụ án, quên lời hứa với cô rồi.

Bình tĩnh suy ngẫm lại thì, dù chúng cháu không làm theo lời hứa, cô cũng đâu có thực sự trả thù. Lời nói đó có lẽ chỉ là muốn chúng cháu hãy chuẩn bị sẵn tâm thế ở mức ấy, để sống tốt đẹp và nghiêm khắc với bản thân hơn thôi.

Chỉ có mình cháu bị vụ án đó trói buộc. Chỉ có mình cháu thật thà tới mức ngu ngốc khi tìm cách chuộc tội. Cháu đã nghĩ như vậy.

Việc cố gắng nỗ lực ngày càng trở nên thật ngớ ngẩn, đâm cháu cũng lơ là trong công việc hơn. Dù có những bậc phụ huynh không đóng tiền ăn cho con cháu cũng lờ như không biết, cháu còn không buồn tới thăm nhà học sinh, ấy thế nhưng lương của cháu cũng chẳng bị cắt xén, nên cháu cứ để kệ vậy thôi. Mỗi khi có cuộc gọi đến vào buổi sáng báo học sinh bị đau bụng, dù không biết là thật

hay giả, nhưng cháu sẽ không hỏi cụ thể triệu chứng bệnh nữa mà cứ im lặng cho nghĩ là xong. Khi học sinh cãi nhau, rửa nhau là đồ ngớ ngẩn ngu ngốc, cháu sẽ để kệ chúng cãi nhau cho thỏa. Cháu đã thay đổi cách nghĩ như thế đấy.

Khi nghĩ như vậy rồi, tâm trạng cháu nhẹ nhàng đi rất nhiều, và không hiểu sao, cháu có cảm giác bọn trẻ cũng có vẻ quý cháu hơn. Có lẽ cháu càng gò ép bản thân thì bọn trẻ càng thấy khó thở theo.

Mọi chuyện vừa mới bắt đầu chuyển biến như vậy thì cháu tình cờ nghe thấy tên một trong ba cô bạn ngày xưa - Sae - trên bản tin thời sự ti vi. Cô bạn mới kết hôn chưa lâu ấy đã ra tay giết hại người chồng có sở thích tình dục khác thường của mình. Ngay sau đó, cháu nhận được bức thư của cô do người nhà chuyển tới. Bên trong không có lời nhắn nào của cô, chỉ có bản phô tô bức thư. Đó là bức thư Sae viết cho cô.

Lần đầu tiên cháu biết Sae đã cảm thấy gì, đã trải qua mười lăm năm qua như thế nào. Chỉ vì một lời phân công vô trách nhiệm của cháu, bảo cô ấy ở lại trông chừng thi thể, mà cô ấy đã phải sống với nỗi sợ hãi lớn tới mức cháu không thể tưởng tượng nổi. Cháu thậm chí còn nghĩ, giá mà lúc đó mình chạy về bể bơi để ở bên cô ấy, chắc mọi chuyện đã khác...

Một Sae như thế cũng đã thực hiện việc chuộc tội theo cách của riêng mình. Cô ấy rất thích búp bê Pháp, bản thân cô ấy cũng rất giống búp bê Pháp, hiền lành và điềm đạm nhất trong bốn đứa chúng cháu. Nhưng cô ấy đã mạnh mẽ hơn cháu gấp nhiều lần.

Có lẽ sau mười lăm năm, người nhất gan nhất vẫn là cháu.

Giữa lúc đó, kẻ lạ mặt đã đột nhập vào trường. Trong một ngày hè đẹp trời, ngay tại bể bơi. Những đứa trẻ sắp bị tấn công trước mắt cháu là những học sinh lớp bốn. Mọi chi tiết đều trùng khớp tới mức cháu đã nghĩ phải chăng chính mẹ Emily đã xếp đặt để mọi

chuyện thành ra như vậy, và phải chăng cô ấy đang ẩn náu đâu đó để theo dõi tình hình.

Rồi cháu nghĩ, nếu cháu bỏ chạy, thì dù ngày hết hiệu lực khởi tố có đến, cả đời cháu vẫn sẽ bị trói buộc với vụ án đó. Cháu đã không hề lưỡng lự. Nếu phải sống như một kẻ hèn nhát, cháu thà để bị dao đâm còn hơn.

Lúc nghĩ thế thì chân cháu đã chạy về phía Sekiguchi rồi.

Cháu trở thành giáo viên tiểu học là vì ngày này. Chịu đựng chế độ tập luyện bóng chuyền hà khắc cũng vì ngày này. Cháu chỉ có cơ hội này để lấy lại những gì đã mất mà thôi. Vừa nghĩ như vậy, cháu vừa lao vào chân Sekiguchi.

Cháu không hề nghĩ tới việc quật ngã Sekiguchi hay giết chết gã. Cháu không thể để đứa trẻ nào bị giết khi có cháu ở đó được. Cháu phải bảo vệ chúng. Lần này, nhất định cháu phải cứng cỏi và mạnh mẽ. Cháu chỉ nghĩ đơn giản như vậy thôi.

Còn một điểm nữa cháu muốn đính chính trong lời làm chứng của cô Okui. Cô ấy nói, *“Dù lúc đó các em học sinh đã rời khỏi khu vực nguy hiểm (...)”*, nhưng lúc gã đàn ông định bò lên thành bể, vẫn còn một em học sinh ngồi cạnh bể bơi. Đó là em Ikeda, em học sinh đã bị gã đâm. Người ở bên em Ikeda là cô Okui nhỏ bé như một con búp bê. Cháu không nghĩ cô Okui có thể bảo vệ em ấy. Và lại, cháu cũng không muốn cô ấy bảo vệ được. Bởi người cứng cỏi, mạnh mẽ là cháu chứ không phải cô ấy.

Chà, cháu có cảm giác lúc này, cuối cùng thì cháu đã hiểu tâm trạng của thầy Tanabe rồi. Có lẽ thầy ấy uống thuốc ngủ đúng là do lỗi của cháu.

Em Ikeda khóc lóc kêu đau. Chiếc khăn bông dùng để rịt miệng vết thương đã đổ lóm máu. Đột nhiên, cháu nghĩ lúc bị hung thủ tấn công, có phải Emily cũng đã kêu khóc rất đau đớn không? Từ sau



vụ án, cháu chỉ để tâm đến sự hèn nhát của bản thân, và tưởng tượng ra nỗi sợ hãi của ba cô bạn còn lại để so sánh với nỗi sợ của mình, chứ chưa bao giờ nghĩ tới Emily cả.

Dù người sợ hãi nhất ngày hôm đó hẳn phải là Emily. Chắc cậu ấy đã hét lên kêu cứu nhiều lần lắm. Vậy mà chúng cháu thậm chí còn không định tới xem tình hình thế nào. Emily ơi, xin lỗi nhé. Ngày hôm đó, lần đầu tiên cháu đã nghĩ như thế.

Đồng thời, cháu không thể tha thứ cho kẻ biến thái đã hãm hại một đứa trẻ yếu sức hơn mình nhiều lần. Những đứa trẻ bị đám người lớn ngu ngốc khiến cho tương lai điên đảo ấy, dừng lại ở chúng cháu là đủ rồi.

Lúc đó gã đàn ông đã trèo bên chân không bị thương lên thành bể. Một người lớn như gã không được phép tồn tại nữa. Cháu lao thẳng về phía Sekiguchi.

Gương mặt không điểm nhấn thắm đẫm nước của Sekiguchi như hòa làm một với gương mặt gã hung thủ mười lăm năm trước. Khoảnh khắc lấy hết sức bình sinh đá vào gương mặt ấy, cháu nghĩ rằng việc chuộc tội của mình đã hoàn thành. Cháu nghĩ rằng cuối cùng mình cũng đã thực hiện được lời hứa.

Nhưng việc cháu thực sự phải làm không phải là việc đó. Một kẻ nhát gan chỉ có thể chuộc tội bằng cách thu hết can đảm để thú nhận mọi chuyện mà thôi.

Khoảnh khắc đá vào mặt Sekiguchi, gương mặt của gã đàn ông mười lăm năm trước đã sống lại rõ nét trong đầu cháu.

Một gương mặt với đôi mắt dài và các đường nét rõ ràng bắt đầu được coi là đẹp trai từ khoảng mấy năm trước. Lúc bị cảnh sát hỏi, “Cháu có thấy hung thủ giống với người nổi tiếng nào không?”, cháu đã không nghĩ ra người nổi tiếng nào, nhưng giờ thì có thể nêu tên một vài người rồi. Ví dụ như diễn viên đóng vai thứ chính trong bộ

phim truyền hình chiếu vào tám giờ tối thứ Năm, hoặc người được coi là hoàng tử jazz piano tên gì đó, hoặc nghệ sĩ hài ABC... Người nào cũng đều là nghệ sĩ trẻ cả.

Đúng như trong thư Sae viết, anh ta không nhiều tuổi tới mức phải gọi là chú.

Nếu nghĩ tới gương mặt hồi đó cộng thêm mười lăm năm tuổi nữa... Thì cháu nghĩ, gương mặt đó rất giống với thầy Nanjou Hiroaki, giám đốc một trường học tự do\*. Nơi mùa hè năm ngoái đã xảy ra vụ phóng hỏa. Đương nhiên, cháu không nghĩ thầy Nanjou là hung thủ.

Trường học tự do: kiểu trường có cơ cấu tổ chức, chương trình học và cơ sở vật chất khác hẳn với các trường học chính quy, thường được lập ra để đảm bảo quyền lợi học tập và tạo một môi trường an toàn cho các em học sinh không muốn đi học, có cấp bằng và học sinh tốt nghiệp những trường này có quyền thi và học lên cấp cao hơn ở các trường chính quy khác.

Có một người còn giống với hung thủ hơn cả thầy ấy. Nhưng sẽ là thiếu suy nghĩ nếu nói ra cái tên đó, vả lại người ấy đã không còn trên đời này nữa, nên cháu quyết định không nhắc đến tên người này.

Mong rằng điều này có thể trở thành manh mối để bắt được hung thủ.

Nhưng cô có hài lòng với kết cục này không?

Cháu thật sự thấy thương cảm cho cô vì cô đã mất đi người con gái duy nhất mà cô rất yêu thương. Người mong đợi hung thủ bị bắt nhất luôn là cô, dù là mười lăm năm trước hay hiện tại. Nhưng cháu nghĩ việc cô bắt những đứa trẻ chơi cùng con gái cô chịu trách nhiệm cho nỗi đau mất con gái, cho sự buồn bực khó chịu vì hung thủ chưa bị bắt, và cho nỗi giận bản thân đã không thể làm được gì,

là một việc sai lầm.

Cháu có cảm giác mình và Sae cứ mãi bị trói buộc với vụ án năm đó không phải vì hung thủ, mà là bởi vì cô. Cô Asako ạ, cô có nghĩ thế không? Chính vì thế nên cô mới tới nơi xa xôi hẻo lánh này để đổi theo sự chuộc tội của đứa trẻ năm nào, phải không?

Còn hai người nữa. Chỉ mong chuỗi hành vi chuộc tội sai lầm không còn phát sinh thêm nữa, nhưng cháu không thể làm gì được nữa rồi.

*Không làm được* - một cụm từ thật kỳ diệu cô nhỉ.

Tôi xin phép kết thúc phần trình bày giải thích của mình. Sẽ không có phần hỏi đáp, mong các vị thông cảm cho...



## ANH EM NHÀ GẤU

**C**háu rất yêu quý anh trai mình.

Trò lộn ngược qua xà, trò nhảy dây và đi xe đạp, tất cả đều do anh trai dạy cháu. Thần kinh vận động của cháu không tệ, chỉ là cháu thường mất nhiều thời gian mới hiểu được, thế nhưng anh trai cháu chưa một lần nổi giận, luôn kiên nhẫn ở bên cạnh cháu cho tới khi cháu làm được, dù trời đã tối.

Cố lên, cố lên nào, chỉ còn một chút nữa thôi. Nhất định Akiko sẽ làm được - anh luôn động viên cháu như thế.

Những ngày này, khi lơ đãng ngắm hoàng hôn, cháu vẫn nghe thấy sâu thẳm trong đầu mình tiếng cổ vũ “cố lên, cố lên” của anh. Nhắc mới nhớ, hôm đó người tới đón cháu về cũng là anh.

Hôm đó là hôm nào ư? Đương nhiên là hôm Emily bị sát hại rồi.

Cô là bác sĩ tham vấn tâm lý nhỉ? Cô bảo muốn hỏi cháu về các sự kiện trong ngày xảy ra vụ án, cháu đang định kể cho cô đây, nhưng cháu phải kể từ chỗ nào? Ba người còn lại chứng chắc hơn cháu, thông minh hơn cháu, cháu nghĩ những chuyện xảy ra khi có

mặt họ thì cô hỏi họ sẽ dễ hiểu hơn đấy. Nhưng cô vẫn muốn hỏi cháu à?

Vậy cháu sẽ kể những chuyện của riêng cháu, và chuyện giữa cháu và Emily thôi nhé.

Nhưng mà lạ thật, sao lúc này cô lại muốn nghe chuyện đó nhỉ?... À phải rồi.

Vì sắp hết hạn khởi tố rồi nhỉ.

Hôm đó, từ sáng sớm cháu đã rất phấn khích. Bởi hôm trước bác Yoko về thăm quê đã mua một chiếc áo làm quà cho cháu, và cháu đã mặc chiếc áo ấy.

Bác Yoko làm việc trong một trung tâm thương mại ở khu thành phố trong tỉnh. Mỗi lần về quê, bác đều mua quần áo cho anh em cháu, nhưng mọi lần cháu chỉ nhận được những chiếc áo giống áo con trai, ví dụ như áo do các hãng đồ thể thao sản xuất, để mặc đồ đôi với anh. Nhưng năm đó thì khác. Bác nói, Akiko cũng lên lớp bốn rồi, cháu thử diện đồ kiểu con gái một chút xem sao. Vì thế bác đã mua cho cháu một chiếc áo màu hồng rất dễ thương có đính kèm nơ và bèo nhún.

Chiếc áo bông bành và lấp lánh, đúng kiểu các cô bé nhà giàu vẫn mặc. Cháu mơ màng ướm nó lên người với cảm giác nghi hoặc, liệu cháu có thể mặc một thứ xinh đẹp thế này không, thì chợt bố mẹ và những người họ hàng ngồi xung quanh cháu phá lên cười.

“Sao chị lại mua áo đó cho Akiko?”

Người hỏi câu này là bố cháu. Vì người mua chiếc áo đắt hơn những chiếc cháu thường mặc hàng chục lần là chị gái của bố cháu nên bố cháu có thể hỏi thẳng, nhưng chắc chắn những người khác cũng nghĩ như vậy. Anh cháu khen, “Trông dễ thương mà”, nhưng

ngay cả bác Yoko, người mua nó về cũng cười thiếu não.

Hồi tiểu học, tuy chưa bằng bây giờ nhưng xương cháu đã to và cơ thể rất rắn chắc. Đồ của cháu toàn là đồ cũ của anh trai - hơn cháu hai tuổi, tóc cháu cũng cắt ngắn, nên cháu thường xuyên bị nhầm là con trai. Đến mức bọn con trai trong lớp có lần còn trêu chọc cháu là “đồ con trai” nữa. Nhưng cháu đã quen với chuyện đó lâu rồi. Bởi từ lúc cháu bắt đầu biết nhận thức, mọi chuyện đã như vậy rồi mà.

Vả lại, vẫn được coi là con người là tốt rồi. Vì bố mẹ và họ hàng cháu lúc nào cũng nói, anh em chúng mày là anh em nhà gấu. Thực tế, vào ngày Valentine hay sinh nhật, anh cháu rất hay được các bạn nữ tặng những món đồ có hình gấu Pooh, họ nói vì anh rất giống nhân vật này. Anh trai cháu không đến mức rất được mến mộ, nhưng so với vẻ ngoài của mình, anh khá được các bạn gái yêu quý.

Làm con trai lợi thật. Vì dù trông giống gấu, thì chỉ cần chơi thể thao giỏi là được yêu quý. Vả lại chuyện xương to cũng không trở thành điểm trừ nào.

*Giá như Akiko cũng là con trai thì tốt biết mấy.* Mẹ cháu vẫn thường nói vậy. Nhưng cháu nghĩ mẹ nói thế không phải vì lo cháu có được yêu quý hay không, mà do mẹ thấy lãng phí khi phải mua đồ thể dục ở trường và đồ bơi nữ cho riêng cháu.

Nói tới đây mới nhớ, hồi đó cháu cũng từng nói chuyện ấy với Emily.

Sau khi cùng họ hàng đi thăm chùa và ăn trưa ở nhà, cháu liền tha thân ra ngoài tìm những đứa bạn rảnh rỗi khác, và ngay lập tức tụ tập được với những đứa hay chơi cùng. Ba đứa bạn cùng khối ở khu phía Tây, Sae, Maki và Yuka. Bốn đứa cháu vừa đứng nói

chuyện một lúc trước cửa hàng thuốc lá thì Emily cũng đi từ con dốc tới. Bạn ấy nói bạn ấy nhìn thấy chúng cháu từ cửa sổ nhà mình. Vì nhà Emily nằm ở tòa nhà cao nhất thị trấn mà.

Maki rủ bọn cháu chơi bóng chuyền trong sân trường, Emily bèn về nhà lấy bóng, và cháu đi cùng bạn ấy.

“Akiko đi cùng Emily nhé? Vì cậu chạy nhanh mà.”

Maki đã nói với cháu như vậy. Nhưng chúng cháu đâu có chạy đi lấy bóng. Chuyện chạy nhanh hay chậm chỉ là cái cớ để Maki điều khiển sự việc theo hướng có lợi cho mình thôi. Cháu biết thế, nhưng nếu làm Maki giận thì sẽ rất phiền phức, vả lại cũng có lúc cháu cần nhờ cậy cậu ấy, nên cháu im lặng nghe theo. Có lẽ hai đứa còn lại cũng thế.

Cháu đi cạnh Emily, leo lên con dốc thoải, hướng về tòa nhà xinh đẹp như một lâu đài. Tuy hay chơi cùng Emily kể từ khi bạn ấy chuyển trường tới hồi tháng Tư, nhưng đây là lần đầu tiên cháu đi riêng cùng bạn ấy. Vốn cháu không phải người hay chuyện, nên cháu cứ lặng lẽ bước đi vì chẳng biết nói gì, thì chợt Emily cất tiếng.

“Áo cậu dễ thương quá. Hiệu Pink House phải không nè? Tớ cũng thích thương hiệu này lắm.”

Bạn ấy đang nói tới chiếc sơ mi đó. Dù lúc ướm thử đã bị mọi người trêu chọc đủ điều, nhưng khi cháu mặc nó đi chùa, hóa ra nó khá hợp với cháu. Bố trêu cháu rằng mặc vào trông giống con gái hơn hẳn, còn mẹ cháu thán phục nói quả là bác Yoko làm việc ở trung tâm thương mại có khác, rất có mắt chọn đồ, khiến cháu vô cùng sung sướng.

“Áo đó mặc dịp nào trang trọng thôi, con thay ra áo khác rồi hãy đi chơi.”

Sau khi từ chùa về, mẹ cháu bảo cháu thế, nhưng cháu rất muốn khoe với bạn bè nên vẫn mặc nguyên như vậy.

Nhưng những đứa bạn chơi thân với cháu chẳng hỏi han gì về chiếc áo. Anh trai cháu thường tự ngẫm ra những nguyên tắc của người thôn quê rồi nói lại cho cháu nghe, trong số đó có câu, “Những thứ họ có thể chạm tay tới sẽ khiến họ ghen tị, còn những thứ ngoài tầm với thì họ sẽ phớt lờ.” Có lẽ trong vô thức, mấy đứa bạn cháu đã thực hiện điều đó... Hoặc có thể chúng chẳng hứng thú gì với chiếc áo cháu đang mặc. Nhưng không thể vì thế mà cháu mở miệng khoe được.

Thế mà Emily đã nhận ra và khen. Cháu nghĩ, đúng là cô bé điệu đà từ Tokyo về có khác. Nhưng dù hiếm hoi lắm mới được khen, cháu lại không biết tới thương hiệu “Pink House”. Tuy rất xấu hổ, cháu vẫn muốn biết nó là thương hiệu nào nên đã hỏi Emily. Emily trả lời cháu rằng đó là thương hiệu sẽ biến mọi ước mơ của những cô bé thích những bộ đồ dễ thương thành hiện thực, với rất nhiều những bộ đồ bông bành nhiều nơ, bèo nhún, hoa cài và huy hiệu, khiến người ta nhớ tới bộ phim *Anne tóc đỏ dưới mái nhà xanh* hay *Những cô gái nhỏ*.

*Chắc trong cửa hàng sẽ tràn ngập những bộ đồ dễ thương, mình muốn tới đó quá, giá mà tủ đồ của mình tất cả đều là đồ Pink House thì sẽ tuyệt vời biết mấy.* Chỉ tưởng tượng thôi cũng khiến tim cháu đập rộn ròi. Thực ra cháu rất thích những bộ đồ nữ tính như thế. Nhưng cháu đã giữ bí mật đó với mọi người.

Bởi cháu là gấu mà.

Có dạo bọn con gái chúng cháu rất say mê búp bê Pháp, chúng cháu rủ nhau vẽ lại chiếc váy đẹp nhất mà mình nghĩ ra. Chiếc vương miện vàng ghép từ những hình trái tim, chiếc váy in chìm những bông hồng màu hồng và trắng như một cánh đồng hoa, và đôi giày pha lê... Cháu đang mê mẩn vẽ thì mọi người kêu lên đầy ngạc nhiên: “Đẹp quá! Akiko mà cũng nghĩ ra những bộ đồ dễ thương cơ đấy.” Mấy đứa thật coi thường người khác cô nhĩ.



Nhưng mà, hình ảnh của cháu và hình dung về từ “dễ thương” cách biệt nhau như thế đó. Gấu vốn không hợp với những thứ dễ thương. Thế nên cháu chỉ lén tưởng tượng và vui thích trong lòng thôi. Như vậy cháu cũng đã đủ mãn nguyện.

Chỉ cần được khen quần áo đẹp là cháu đủ vui sướng rồi, nhưng Emily còn nói thêm câu này nữa.

“Akiko thích thật đấy, vì cậu rất hợp với những bộ đồ dễ thương. Tớ cũng thích quần áo như vậy, nhưng mẹ tớ nói tớ không hợp nên chẳng bao giờ mua cho tớ.”

Cách nói của bạn ấy không có vẻ trêu chọc, mỉa mai.

Quần áo dễ thương hợp với cháu nhưng không hợp với Emily ư? Không có chuyện đó đâu. Chỉ là, một cô bé thanh mảnh và chân dài như Emily sẽ hợp với những thiết kế bắt mắt và đẹp khỏe khoắn hơn những thiết kế dễ thương bồng bênh thôi. Emily đang mặc một chiếc T-shirt đen bó có logo in chữ “Barbie” màu hồng, và một chiếc váy xếp ly họa tiết kẻ caro đỏ, bạn ấy rất hợp với bộ đồ ấy.

Một Emily như vậy lại khen rất nhiều lần với vẻ ghen tị rằng chiếc áo của cháu đẹp quá. Để cảm giác sung sướng lắng lại, và vì xấu hổ, cháu kể mấy chuyện lung tung như thể biện bạch.

“Áo này là do bác tớ mua cho theo chế độ giảm giá dành cho nhân viên ở trung tâm thương mại mà bác ấy làm việc. Mẹ tớ sẽ chẳng bao giờ mua cho tớ món đồ đắt đỏ như thế này đâu. Toàn bắt tớ mặc đồ cũ của anh trai thôi. Tớ đã ráng nhịn để mặc mấy thứ đó rồi, vậy mà mẹ tớ còn bảo giá Akiko là con trai thì tốt biết mấy.”

“À, câu đó, mẹ tớ cũng nói tớ thế. Rằng giá mà Emily là con trai thì tốt.”

“Không thể nào, Emily không thể bị mẹ nói thế được.”

“Thật đấy. Mà không phải chỉ một lần đâu. Mẹ tớ nói thế nhiều lần

với vẻ nuối tiếc lắm, làm tớ khó chịu vô cùng.”

Emily dẫu mỗi khi kể lại chuyện đó, nhưng cháu vẫn không thể tin được. Emily có đôi mắt dài và trầm tĩnh, nếu là con trai hẳn sẽ rất bảnh trai, nhưng hiện tại bạn ấy cũng là một cô bé rất xinh đẹp rồi.

Nghĩ tới chuyện mình và Emily đều bị mẹ nói một câu giống nhau, không hiểu sao cháu rất vui sướng, và có cảm giác thân thiết với Emily hơn. Cháu có cảm giác mình có thể tiết lộ với Emily rằng cháu rất thích những thứ dễ thương, và cháu muốn thân thiết với bạn ấy hơn nữa.

Tới giờ cháu vẫn còn ân hận vì điều ấy.

Trong lúc mãi nói xấu các bà mẹ, chúng cháu đã về tới tòa chung cư. Đi qua lối vào có bác quản lý tòa nhà ngồi trực, vào thang máy lên tầng bảy và đi về góc nhà ở phía Đông sẽ tới căn hộ của Emily. Emily nói căn hộ chỉ có 4LDK nên rất hẹp, nhưng lúc đó cháu không hiểu LDK là gì.

Emily nhấn chuông cửa, mẹ bạn ấy từ trong đi ra. Cô ấy có đôi mắt to tròn, thân hình cao và thanh mảnh, đẹp như một diễn viên, đến mức cháu cảm thấy có lỗi nếu gọi cô ấy là “mẹ” giống như gọi người mẹ thấp béo của cháu. Cháu đi vào hiên nhà mát lạnh do bên trong bật điều hòa, cùng mẹ Emily đợi Emily vào phòng riêng lấy bóng ra.

“Cảm ơn cháu đã chơi với Emily nhé. Trời nóng thế này mấy đứa đâu cần chơi bóng chuyền làm gì, sao không tới nhà cô chơi? Cô có bánh ngon lắm. Chơi xong cháu rủ các bạn tới ăn nhé.”

Dù giọng nói của cô thật dịu dàng và quý phái, nhưng người cháu vẫn co lại, chỉ có thể hơi hơi mỉm cười. Có lẽ lúc đó cháu còn nín cả thở nữa. Đồ đạc trong nhà Emily thứ nào cũng có vẻ sang trọng, lúc đó đầu óc cháu chỉ chú ý để không vụng về làm hỏng thứ gì thôi.

Lần đầu tiên cháu trải qua cảm giác xo cứng vai là vào buổi tối

Emily mời chúng cháu tới chơi.

Ngay từ lời vào cháu đã không thể thả lỏng. Bởi trên tủ giày có đặt một bình hoa khiến cháu liên tưởng tới cung điện Versailles, ở cạnh cửa thì đặt một bình gốm lớn màu trắng khiến cháu nghĩ đến đền Parthenon, không rõ là để dụng ô hay trang trí nữa.

Thế mà Emily vừa đập đập bóng trên hành lang vừa trở lại chỗ cháu.

“Nhớ về nhà trước sáu giờ nhé. Cần thận xe cộ nha con.”

Mẹ Emily nói thế rồi xoa đầu Emily.

“Vâng, con biết rồi ạ.”

Emily cười tươi trả lời.

Một người mà chuyện được vuốt ve đầu chỉ có trong ký ức rất xa xôi như cháu đã nhìn cảnh đó với cảm giác hơi ghen tị, và thầm nghĩ, bạn ấy được bố mẹ yêu thương quá.

Đương nhiên, cháu không hề biết đây là lần cuối cùng mẹ con họ được nói chuyện với nhau, cũng không hề nghĩ tới rằng chỉ vài tiếng đồng hồ sau cháu sẽ phải quay trở lại căn nhà khiến tâm trạng cháu không yên này.

Cô nhờ cháu kể lại chuyện trong ngày xảy ra vụ án, vậy mà hình như cháu toàn kể chuyện không liên quan nhĩ. Cháu không cố tình lảng tránh đâu. Chỉ có điều, mỗi lần cố nhớ lại ngày hôm đó, đầu cháu sẽ đau như muốn nứt cả ra, nên cháu muốn tránh hết sức có thể những chuyện nặng nề...

Tiếp theo cháu sẽ kể về chuyện xảy ra sau khi phát hiện tử thi cô nhé.

À, phải rồi. Có lẽ cháu nên nói trước điều này. Hung thủ không dẫn cháu đi cùng, cháu nghĩ không phải vì cháu nặng cân, mà vì cháu là gấu thì đúng hơn.

Chắc chỉ có vậy thôi nhĩ... Vậy cháu bắt đầu kể chi tiết sau khi phát hiện ra thi thể nhé.

Sau khi được Maki phân công công việc với lý lẽ mọi khi là “vì cậu chạy nhanh”, cháu đã chạy tới nhà Emily. Lần này cháu đã chạy hết sức. Cháu chạy ra tới cổng phía sau tòa nhà thể chất cùng Yuka, sau khi ra khỏi cổng, chúng cháu chạy về các hướng ngược nhau.

*Lớn chuyện rồi, lớn chuyện rồi, lớn chuyện rồi...*

*Trong đầu cháu chỉ có ý nghĩ ấy, cháu không thấy sợ hãi lắm. Cháu nghĩ có lẽ lúc đó cháu đã không nhận thức được mức độ nghiêm trọng của sự việc. Nếu cháu có thể suy nghĩ sâu sắc hơn một chút, thì trên đường chạy về nhà Emily, cháu đã phải sắp xếp lại câu chữ, tìm ra cách tốt nhất để thông báo sự thật tàn nhẫn về cái chết của Emily cho mẹ bạn ấy rồi. Nếu biết suy nghĩ hơn, có lẽ cháu đã nghĩ ra chuyện nên tạt qua nhà, nhờ mẹ đi cùng mình hoặc nhờ người lớn báo tin giúp, và có lẽ cháu đã nhận ra mình không cần phải nói ra miệng từ “chết” như thế.*

*Nhưng cháu chỉ biết mãi miết chạy.*

*Không chỉ thế, lúc chạy qua cửa hàng thuốc lá cháu thậm chí không nhận ra mình vừa chạy sượt qua anh trai mình. Cháu chạy vọt qua cả bác quản lý tòa nhà ngồi ở cửa và lao vào thang máy.*

*Tới nhà Emily, cháu nhấn chuông cửa nhiều lần với nhịp độ hết như lúc đang chạy.*

*“Có chuyện gì mà gấp gáp thế? Hành xử như vậy không tốt đâu con.”*

*Mẹ của Emily vừa mở cửa vừa nói, rồi khi nhìn thấy cháu, cô ấy nói giọng ngờ ngác: “Ơ kìa, Akiko đó à.” Hơi thở nghẹt lại vì chạy, trong một thoáng cháu nghĩ, chiếc tạp dề hoa của cô ấy thật dễ*

thương. Nhưng rồi cháu lắc đầu tự nhủ giờ không phải lúc nghĩ chuyện đó, rồi cháu ráng sức nói thật to với cô ấy.

*“Emily chết rồi! Emily chết rồi! Emily chết rồi!”*

Cô có nghĩ đó là cách thông báo tồi tệ nhất không? Tồi tệ đến mức mẹ Emily tưởng là một trò đùa đấy ạ. Cô ấy nhìn cháu khẽ thở dài, rồi đặt hai tay lên hông, hướng ra phía cánh cửa nhà đang mở và nói:

*“Emily, con đang trốn ở đó phải không? Hãy thôi trò đùa ngớ ngẩn này và bước ra đây ngay. Nếu không mẹ sẽ cắt bữa tối của con đấy.”*

*Nhưng Emily sao có thể bước ra được nữa.*

*“Emily!”*

Mẹ bạn ấy lại hướng ra ngoài cửa, gọi tên bạn ấy thật to một lần nữa, nhưng từ tòa chung cư im lìm vì hầu hết mọi người đã về quê dịp Obon đó không nghe thấy một tiếng động nào cả.

Mẹ bạn ấy nhìn lại cháu. Gương mặt không biểu cảm, 3 giây, 5 giây, 10 giây... Không, có lẽ chỉ là trong một khoảnh khắc thôi.

*“Emily đâu rồi?” - Giọng nói khô khốc, khàn khàn.*

*“Ở bể bơi trong trường ạ.” - Giọng cháu cũng khàn khàn.*

*“Tại sao lại là Emily?”*

Giọng nói như vỡ òa đâm xuyên qua đầu, đẩy mạnh cơ thể cháu. Mẹ của Emily xô cháu bằng cả hai tay, rồi lao ra ngoài. Mặt cháu đập mạnh vào tường, rồi vấp với đà đó, cháu ngã xuống phần cửa xây thấp xuống phía trước, và cùng với một tiếng bộp trầm đục, một con đau sắc lẹm chạy qua trán cháu. Bức tượng đền Parthenon đã vỡ.

Có lẽ vì đập mặt vào tường nên cháu bị chảy máu mũi. Trán đau, mũi chảy máu... Cháu nghĩ đầu mình đã nứt và máu đang chảy ồ ạt ra từ đó. Dòng máu chảy qua cằm, chảy dọc xuống cổ, ròn ròn.

Mình chết mất, có ai không cứu với... Cháu cúi cái đầu đang đau nhức của mình xuống, và nhìn thấy phần ngực áo sơ mi đã nhuộm màu đỏ lôm.

Áo của mình, áo của mình, chiếc áo đẹp nhất của mình... Hu hu hu... Cảm giác khi đó giống như cháu đang bị hút vào một hố đen thật sâu và tối. Đúng lúc ấy.

“Akiko!”

Một giọng nói mạnh mẽ vẳng đến bên tai cháu. Người cứu cháu đang bị nuốt vào hố đen tối tăm trong gang tấc đó chính là anh trai cháu.

“Anh! Anh! Anh!”

Cháu quỳ sụp xuống cạnh anh, khóc văng lên.

Lúc đó anh trai cháu đang trên đường từ nhà bạn về. Hôm đó mẹ cháu đã dặn rằng anh họ cháu có dẫn bạn về chơi, nên chúng cháu phải về nhà trước sáu giờ. Nhưng sau khi bản nhạc Greensleeves vang lên, anh lại thấy cháu chạy về hướng ngược với nhà mình, nên anh đã đi tìm để gọi cháu về. Nhìn thấy mẹ Emily tóc tai bù xù chạy từ tòa nhà chung cư ra, anh đã tới để xem có chuyện gì.

Anh cháu mượn khăn bông và giấy ăn từ chỗ bác quản lý rồi lau vết máu cho cháu.

“Em sẽ chết à?”

Cháu hỏi một cách sợ hãi, vậy mà anh cháu lại vừa cười vừa nói.

“Chỉ chảy máu mũi thì không chết được đâu.”

“Nhưng đầu em đau lắm.”

“Ừ, trán em bị xây xước một chút. Nhưng chỗ đó máu không chảy mấy, không có gì nghiêm trọng đâu.”

Được anh trấn an, cuối cùng cháu cũng đứng dậy được. Nhìn bức tượng đền Parthenon bị vỡ, anh hỏi cháu, “Đã có chuyện gì thế?”

Cháu trả lời “Emily chết ở bể bơi anh ạ.” Anh có vẻ kinh ngạc, nhưng đã dịu dàng cầm tay cháu bảo, “Mình về nhà trước đã.”

Trên đường đi xuống con dốc, vô tình nhìn lên, cháu thấy bầu trời đã nhuộm màu đỏ rực.

Vết thương ư? Như cô thấy đó, nó không để lại vết sẹo nào cả.

Để xử lý vết thương, anh trai cháu đã khử trùng và dán miếng dán cứu thương cho cháu.

Nhìn cháu máu me be bét được anh trai dắt về, mẹ cháu kêu lên hoảng sợ, nhưng khi nghe nói về vụ án, mẹ liền bỏ cháu lại, lao tới trường. Vì mẹ cháu là người rất dễ bị hoảng loạn. Sau đó cháu có nghe kể lại, rằng dù cháu đang ở trước mặt mẹ, nhưng mẹ lại cuống cuồng tưởng cháu đã chết ở trường.

Miệng vết thương của cháu đau nhức, nhưng máu đã cầm, và vết thương cũng không sâu, nên cháu không tới bệnh viện.

Nhưng dù mười lăm năm đã trôi qua, mỗi lần trời mưa, độ ẩm tăng cao, hoặc khi nhớ lại vụ án ấy, đầu cháu lại bắt đầu đau nhức, và cơn đau như xương sọ bị nứt vỡ ấy dần lan khắp đầu cháu. Hôm nay trời cũng mưa, cháu còn ngồi đây kể chuyện vụ án rành mạch thế này, chắc là đầu cháu lại sắp đau rồi.

Ôi, cơn đau nhức đã bắt đầu được một lúc lâu rồi ấy.

Chuyện vụ án kể tới đây thôi được không cô? Gương mặt hung thủ ư? Chuyện này cô bỏ qua cho cháu được không?

Cả bốn đứa bọn cháu đều đồng thanh nói “không nhớ” mặt hung thủ.

Nhưng thực ra, không chỉ gương mặt hung thủ, mà cả những cái khác cháu cũng chỉ nhớ được một cách rất lờ mờ. Không hẳn là không nhớ, mà như cháu nói lúc nãy đấy, mỗi lần cháu cố nhớ ra

các tình tiết trong vụ án, đặc biệt là về những chi tiết quan trọng, đầu cháu sẽ đau như sắp nứt ra. Thực sự không phải là cơn đau có thể chịu đựng được. Có lần cháu đã gắng hết sức để nhớ lại mọi chuyện, nhưng khi hình bóng gã đàn ông vừa mờ mờ hiện lên, cháu đã bị đau đầu tới mức tưởng như nếu tiếp tục nhớ lại, cháu sẽ không thể trở về trạng thái bình thường được nữa, nên cháu đành bỏ cuộc.

Cô sẽ nghĩ, tại sao lúc trả lời thẩm vấn cháu không nói rõ như vậy phải không?

Vì lúc đó đầu cháu vẫn còn dán miếng dán cứu thương, nên cháu sợ nếu mình kêu đau đầu, sẽ để lộ với cảnh sát và mọi người việc mẹ Emily đã xô cháu ngã mất, vì thế cháu chùn lại, không nhắc tới nữa.

Việc thẩm vấn diễn ra vài lần, nhưng vì lần nào họ cũng hỏi những câu giống nhau, nên lần đầu tiên cháu nói hùa theo ba bạn kia, từ lần thứ hai, cháu nhắc lại lời bạn nào đó như thể đó là điều chính bản thân mình nhớ được vậy. Maki thỉnh thoảng lại dùng tiếng Anh, green và grey cứ lẫn lộn với nhau\*, khiến cháu không biết bộ đồ lao động của người đàn ông đó là màu xanh hay màu xám nữa, nhưng chắc mọi người cũng không nhận ra điểm này đâu.

Hai từ này phiên âm trong tiếng Nhật khá giống nhau nên nhân vật Akiko bị lẫn lộn.

Về chuyện xảy ra tại nhà Emily ngay sau vụ án, cháu chưa kể chi tiết cho ai bao giờ. Vả lại cũng không ai hỏi kỹ cả. Ngay cả với anh trai, cháu cũng không kể chuyện mình bị mẹ Emily xô ngã. Vì nếu nói ra, mẹ Emily sẽ bị chê trách, như vậy tội nghiệp cô ấy lắm. Cháu nghĩ, nghe tin con mình bị sát hại thì ai cũng sẽ hoảng loạn thôi. Vết thương là lỗi của cháu. Vì cháu đã đứng lóng ngóng làm vướng cửa. Vì thế khi bị hỏi về vết thương, cháu đã trả lời là do cháu hấp tấp nên bị ngã. Lúc đó là thời điểm ngay sau khi phát hiện thi thể, nên



không ai nghi ngờ cả.

Vả lại, so với vết thương của cháu, cô có nghĩ việc bức tượng đền Parthenon bị vỡ còn gây tổn thất gấp nhiều lần hơn không? Phải rồi, trước giờ cháu chưa từng nghĩ tới, nhưng có lẽ cảm giác nhói nhói ở trán cháu là do mảnh vụn của bức tượng văng ra cắm vào và giờ vẫn còn ở đó. Vì đau đúng theo kiểu đó mà. Nhưng giờ thì không thể lấy nó ra nữa. Ngay cả lúc ấy, nếu biết trên trán cháu còn sót lại mảnh gốm, chắc cháu cũng không đi bệnh viện khám đâu.

Bởi vì gấu đâu có đi bệnh viện? À phải rồi, còn có bệnh viện thú y nữa nhỉ. Nhưng làm gì có chuyện gấu tự mình tới bệnh viện nhỉ?

Vì gấu biết cách sống của gấu mà. Chỉ có cháu là không biết thôi.

Chúng ta cần phải sống cuộc đời phù hợp với khả năng, địa vị của mình.

Đó là điều ông nội cháu thường xuyên dặn dò từ khi cháu bắt đầu hiểu chuyện.

Chớ có nghĩ rằng mọi người đều bình đẳng. Vì từ khi sinh ra, thứ mà mỗi người được ban tặng đã khác nhau. Người nghèo không được giả vờ là giàu có. Kẻ ngu ngốc không được giả vờ là bậc học giả trí thức. Người nghèo nên kiếm tìm hạnh phúc trong sự giản dị mộc mạc, còn những người ngốc nghếch chỉ cần cố gắng làm những việc mình làm được là đủ. Nếu cứ chạy theo những thứ vượt quá năng lực, địa vị của mình, thì sẽ chỉ trở nên bất hạnh mà thôi. Ông trời luôn dõi theo mọi người, và những kẻ đó chắc chắn sẽ bị trời phạt.

Lời dặn dò của ông luôn kết thúc ở đó, nhưng rồi một ngày năm cháu học lớp ba, ông còn nói thêm một câu nữa.

Thế nên Akiko ạ, cháu không cần để ý đến ngoại hình thô kệch của mình đâu.

Ngạc nhiên phải không? Sao câu chuyện của ông lại dẫn tới câu kết đó? Có lẽ ông nói thế để an ủi cháu, nhưng trái lại, câu nói ấy còn làm cháu tổn thương hơn. Vả lại, tuy người cháu có thô thật, nhưng cháu chưa từng nghĩ mặt mũi mình xấu xí, cháu học không giỏi nhưng thần kinh vận động của cháu rất tốt, những đứa bạn quanh cháu cũng đều xem cháu như vậy, nên cháu chưa bao giờ cảm thấy cuộc sống này bất công cả. Vì thế những điều ông nói, cháu cũng chỉ nghĩ “ông lại bắt đầu rồi”, sau đó nghe tai này lọt tai kia rồi thôi.

Nhưng từ khi Emily chuyển đến, cháu có cảm giác mình bắt đầu hiểu những gì ông nói. Bạn ấy xinh đẹp, ăn mặc phong cách, thông minh lanh lợi, chơi thể thao giỏi, khéo léo, nhà lại giàu có. Đúng là chẳng công bằng tí nào. Nếu so sánh mình với Emily thì cháu sẽ chỉ thấy mình thật thảm hại thôi. Nhưng, nếu nghiêm túc nghĩ lại rằng vốn những thứ mỗi người được ban tặng từ khi sinh ra đã khác nhau, thì mọi chuyện không còn quan trọng nữa. Emily là Emily, cháu là cháu. Cháu không biết những đứa bạn khác nghĩ gì về Emily, nhưng ngay từ đầu cháu đã thích bạn ấy như thích một người đến từ thế giới khác vậy.

Thế mà ngày hôm đó cháu lại nghĩ khác đi. Cháu đã mặc một chiếc áo hàng hiệu dễ thương đến mức Emily cũng phải ghen tị, cháu vui mừng vì cháu và Emily cùng bị mẹ nói một câu giống nhau, đã thế, cháu còn muốn được thân thiết hơn với Emily nữa.

Cháu đã mong muốn những thứ vượt quá địa vị của mình, nên đã bị trời phạt.

Bằng chứng là, tuy mẹ đã mang chiếc áo “Pink House” ra tiệm giặt là cho cháu, nhưng vẫn còn vết máu màu nâu, nên cháu không thể mặc nó ra ngoài nữa. Có lẽ, đáng ra chiếc áo đã được một cô bé dễ thương nào đó mặc và trân trọng giữ gìn, nhưng vì nó đã rơi vào tay một con gấu không biết thân phận, nên mới qua một ngày đã bị

bắn tới mức không bao giờ được mặc tới nữa, thật đáng thương... Cháu cảm thấy có lỗi với chiếc áo quá. Cháu ôm chặt chiếc áo, vừa khóc vừa thầm thì lời xin lỗi.

Và cả cậu nữa Emily ơi, xin lỗi nhé, xin lỗi nhé.

Vì cháu mang thân phận gấu mà lại muốn trèo cao, muốn thân thiết với Emily nên Emily mới bị giết hại như thế.

Cuộc sống của cháu sau vụ án thế nào ư? Nếu một người mong mỗi những thứ vượt quá khả năng và địa vị của mình, người đó sẽ gặp chuyện bất hạnh. Vì lỗi của cháu mà Emily bị giết, nên cháu có cảm giác mình không được phép có cuộc sống bình thường: tới trường, tụ tập cùng bạn bè, ăn bánh kẹo, cười nói... giống như trước khi vụ án xảy ra.

Cháu có cảm giác chỉ cần mình bước chân ra ngoài và có dính dáng đến ai đó, cháu sẽ lập tức làm phiền người ta. Và dù không dính dáng đến ai, thì chỉ cần cháu bước chân ra ngoài thôi cũng đủ gây phiền cho những người tình cò ở cùng một chỗ với cháu rồi.

Cho dù có đến trường, thì cháu lại lo rằng chỉ cần mình cử động, là có thể đụng phải ai đó và làm người ấy bị thương, nên ngay cả trong giờ ra chơi, trừ những lúc đi vệ sinh, cháu vẫn không thể rời ghế của mình nửa bước.

Dần dần như thế, buổi sáng khi ngủ dậy, cháu thấy đau bụng và cơ thể mệt mỏi, nên thỉnh thoảng cháu lại nghỉ học.

Hồi lớp bốn, bố mẹ và thầy cô đều thông cảm cho cháu vì cháu vừa gặp phải vụ án đó, nên dù cháu nghỉ học cũng không ai phàn nàn gì. Nhưng khi cháu lên lớp năm, mọi người xung quanh bắt đầu có thái độ kiêu thế là đủ rồi. Dù vụ án xảy ra ngay trong thị trấn này, nhưng đối với những người không liên quan, thì chỉ sau chừng nửa năm, nó đã trở thành một sự kiện trong quá khứ.

Giữa lúc cháu như vậy, anh trai chính là người đã cổ vũ, động viên cháu.

“Akiko này, có thể em rất sợ phải ra ngoài, nhưng anh sẽ bảo vệ em, nên em phải cố gắng lên nhé.”

Sau đó, mặc dù phải đi đường vòng rất xa, anh vẫn đưa cháu tới trường tiểu học rồi mới một mình đi tới trường cấp hai của anh. Anh chế ra một thứ giống như quả tạ từ những dụng cụ làm nông không còn dùng tới nữa để tập sức nâng cho cháu, cùng cháu luyện tập để nếu có bị hung thủ tấn công cháu cũng có thể tự vệ được.

Cháu cảm thấy tội lỗi khi đến trường, nhưng việc luyện tập thì cháu rất hăng say, bởi một con gấu như cháu thì khỏe mạnh là đương nhiên, vả lại ngày nào đó cháu còn có thể trả thù cho Emily nữa.

Giữa những ngày tháng đó, bố mẹ Emily phải chuyển về Tokyo, và mẹ Emily gọi bốn đứa cháu - những người chứng kiến vụ án - tới nhà Emily để kể lại lần cuối những tình tiết trong ngày xảy ra vụ án ấy.

Ngay khi vừa đặt một bước chân vào thềm cửa - nơi không hề thay đổi gì ngoài việc bức tượng đền Parthenon đã biến mất - trán cháu liền đau râm ran, nhưng sau đó Maki hầu như đã kể lại mọi chuyện liên quan đến vụ án thay cháu và mọi người, nên cháu vẫn chịu đựng được. Lúc đó, mẹ của Emily nói với chúng cháu thế này:

Hoặc chúng cháu tìm ra hung thủ, hoặc chúng cháu chuộc tội theo cách khiến cô ấy chấp nhận được, nếu không, cô ấy sẽ trả thù chúng cháu.

Cháu cảm thấy có lỗi với ba bạn kia, bởi Emily bị sát hại là do lỗi của cháu chứ không liên quan đến họ. Nhưng từ đầu cháu đã biết mẹ Emily rất hận mình, nên khi nghe nói cô ấy sẽ báo thù, cháu không hề thấy sợ. Trái lại, cháu còn cảm thấy kỳ lạ vì cô ấy đã

không nói gì cho tới tận ngày hôm đó. Với một người hầu như không nhớ gì về vụ án như cháu, việc tìm ra hung thủ là không thể, nên cháu quyết định sẽ tìm cách chuộc tội.

Chuộc tội ư? Cháu nhất định sẽ không cầu mong điều gì vượt quá khả năng và địa vị của mình nữa. Từ sau vụ án cháu đã luôn nghĩ như vậy, nhưng ngày hôm đó cháu lại thêm với lòng mình thêm một lần nữa.

Cuối cùng, cháu đã không học lên cấp ba. Bố mẹ cháu hết lời thuyết phục cháu rằng dù có thể nào cũng phải tốt nghiệp cấp ba, nhưng dù có thi lên, cháu cũng không có tự tin sẽ đi học được cả ba năm ròng như thế.

Người thuyết phục bố mẹ là anh trai cháu.

Cấp ba không phải là cấp học bắt buộc, vả lại nếu em vẫn muốn học, chỉ không thích tới trường thôi, thì có thể học trực tuyến mà vẫn lấy được bằng tốt nghiệp, còn có thể thi đại học với tám bằng đó nữa. Con sẽ cố gắng hết mình, nên bố mẹ hãy để Akiko học hành thong thả theo tốc độ phù hợp với em.

Anh đã nói với bố mẹ cháu như vậy. Đúng như lời nói đó, sau khi tốt nghiệp một trường đại học quốc lập ở địa phương, anh đã tham gia kỳ thi tuyển công chức và làm việc ở tòa thị chính thị trấn. Là nhân viên phòng phúc lợi xã hội, anh được đánh giá cao, trong thị trấn anh có tiếng là người con trai hiếu thảo, điều đó khiến bố mẹ cháu rất vui.

Anh trai cháu thực sự rất biết chăm sóc cho người khác. Thế nên đối tượng kết hôn của anh cũng là một người có hoàn cảnh khá đặc biệt.

“Đừng để cho thằng sở Khanh nào đó lừa bịp, để rồi bụng mang dạ chửa khóc lóc trở về nghe con.”

Nghe nói trước khi một cô gái rời nhà lên thành phố để đi học hoặc đi làm, bố mẹ và họ hàng của cô nhất định sẽ nhắc nhở cô câu này. Nhưng vợ của anh trai cháu - chị Haruka - đúng là một tấm gương xấu, đã phạm phải tất cả những điều đó.

Cháu nghe kể rằng chị đã đi làm ở một công ty in ấn trên Tokyo, nhưng mức lương rẻ mạt ở đó chỉ đủ để chị chi tiêu tằn tiện qua ngày. Để sống thoải mái hơn, chị làm nghề tiếp khách hồng kiếm thêm, rồi chị bị một tên xã hội đen mạt hạng đeo bám, bị gã làm có bầu khi chưa đăng ký kết hôn. Chị nghỉ làm ở công ty, sinh con, tiếp tục công việc tiếp khách để nuôi con, còn gã xã hội đen thì có người tình mới, bỏ đi biệt tích, để lại cho chị một khoản nợ lớn từ một công ty tín dụng đen, chúng dọa nếu tới tháng sau chị không trả đủ nợ, chúng sẽ cho chị vào đúc bê tông và vứt xuống cảng Tokyo, vì thế chị đã cố sống cố chết trốn về đây.

Tin đồn chẳng biết thật được mấy phần ấy đã lan ra khắp thị trấn khi chị Haruka về đây chưa đầy một tháng. Bởi một người hầu như không ra khỏi nhà bao giờ như cháu còn biết nữa mà.

Một bác hàng xóm qua nhà chơi với mẹ cháu, cháu ngồi uống trà cùng họ và được bác ta kể chuyện cho nghe. Bác ấy kể lại tin đồn với giọng điệu như thể biết chắc đó là chuyện có thật vậy, nhưng lại có vẻ không thể tin được lời đồn đó “Nhưng, không lẽ nào con bé đó lại...” Bản thân cháu cũng không tin.

Thế nhưng, không biết có phải để trả tiền nợ không, chuyện nhà chị Haruka đã bán một phần ruộng và núi của họ là thật, và việc chị Haruka có con cũng là thật.

Vậy mà cháu và bác ấy vẫn cảm thấy khó tin, là vì về ngoài sao? Tuy chị là một tấm gương xấu, nhưng ở thị trấn của cháu, những chuyện như thế này có thể coi là giai thoại rồi. Những người không biết chắc chắn sẽ háo hức nghĩ, cô gái xinh đẹp dường nào mà gặp

phải cảnh khốn khổ thế này, phải không ạ? Nhưng chị Haruka rất giản dị và ít nói, về ngoài của chị dù có nịnh cũng khó mà nói là xinh đẹp được.

Chị là bạn cùng khóa với anh trai cháu, hai nhà cũng không quá xa nhau, nên cháu biết chị từ hồi cháu còn bé. Lúc chị mới về, cháu vẫn chưa gặp chị, nên tưởng sau khi lên Tokyo chị đã lột xác, nhưng ba tháng sau khi nghe tin đồn đại đó, khi anh trai dẫn chị về nhà cháu chơi, ngoài việc chị đã già dặn lên theo năm tháng thì chị vẫn chẳng khác gì lúc trước.

Đó là vào ngày 14 tháng Tám, đợt Obon năm ngoái.

Kể từ khi ông bà cháu lần lượt qua đời vào mười năm trước, họ hàng không còn tới nhà cháu sum vầy tụ tập nữa. Nhưng hôm đó, anh họ Seiji của cháu, con trai bác Yoko, sau năm năm công tác ở nước ngoài đã dẫn vợ về chơi nhà cháu, nên mẹ cháu chuẩn bị món sukiyaki và sushi, rồi cùng cháu và bố ngồi đợi. Lúc đó, anh trai cháu gọi về, bảo nhân dịp này hay là anh mời cả bạn gái tới luôn.

Cháu không hề biết anh trai mình có bạn gái. Mẹ cháu cũng vậy, bà bắt đầu cuống quýt lên, bảo không biết có nên thay ra bộ đồ khác không, không biết có nên mua thêm bánh kem về không, nhưng lúc đó vợ chồng anh Seiji đã đến, nên mẹ tạm thời gác chuyện anh trai qua một bên để tiếp đón hai người mới từ Tokyo về cho chu đáo.

Vì đám cưới anh chị trên Tokyo chỉ có bố mẹ cháu đi dự, nên cháu nghĩ đó là lần đầu tiên cháu gặp chị Misato - người đã kết hôn với anh Seiji vào tám năm trước.

“Ông bà đã không còn, vậy mà các cháu vẫn lặn lội về vùng quê xa lơ xa lắc này để thăm cậu mợ, thật là quý hóa quá.”

Thấy mẹ cháu nói vậy, anh Seiji bèn nói với về hơi ngượng ngùng.

“Cháu về đây trước là để thăm mộ ông bà, sau là vì nơi đây vốn

*là chốn kỷ niệm của hai đứa chúng cháu nữa...”*

*Anh nói tiếp rằng, vì sợ nói ra sẽ trở thành vô ý tứ nên anh chưa từng nhắc đến, nhưng nếu không có vụ án đó, có lẽ vợ chồng anh đã không hẹn hò nhau, vì thế anh ấy muốn cả hai cùng nhau quay lại đây một lần.*

*“Vụ án đó” chính là vụ án sát hại Emily.*

*Nghe nói hồi đó, anh Seiji là sinh viên năm ba đã thầm thích chị Misato, sinh viên năm nhất của một trường nữ sinh, cùng tham gia câu lạc bộ tennis với anh. Nhưng đối thủ quá nhiều, anh lại không thể thoát khỏi vai trò của một đàn anh khóa trên nhiệt tình được. Nhưng rồi một hôm, trong một buổi nhậu với đám bạn cùng câu lạc bộ, khi đang nói đến chuyện về quê nghỉ lễ Obon, anh Seiji tự hào khoe “Quê anh chẳng có gì, nhưng là thị trấn có không khí trong lành nhất Nhật Bản đấy.” Thấy vậy chị Misato liền bảo, “Ôi, em muốn thử về đó một lần quá.” Cha mẹ chị Misato đều là người Tokyo, chị có vẻ ngưỡng mộ mọi người vì có quê để về chơi. Có hơi men tiếp thêm dũng khí, anh Seiji bèn rủ, “Thế về cùng anh nhé?” thì chị Misato bèn mỉm cười gật đầu.*

*Có thể do gen dòng họ nhà cháu vốn là như vậy, nên anh Seiji cũng là một người rất đứng đắn và chu đáo. Rõ ràng đó là cơ hội để anh có thể ở riêng cùng cô gái mình thích, nhưng anh ấy lại lên kế hoạch ăn tối ở nhà cháu, ngủ lại một đêm rồi hôm sau về thẳng Tokyo. Hơn thế nữa, anh Seiji còn dự định anh ấy ngủ trong phòng anh trai cháu, còn chị Misato ngủ trong phòng cháu, khiến một đứa ngủ ngờ chuyện yêu đương như cháu cũng phải lấy làm ngạc nhiên.*

*Ngày hôm đó, hai người về tới nhà ga của thị trấn này lúc 6 giờ kém, và đi bộ về tới nhà cháu lúc hơn 6 giờ. Sau khi cất hành lý và nghỉ ngơi một chút, mẹ cháu bảo, giờ mọi người tụ tập cả ở đây rồi, bắt đầu chuẩn bị món sukiyaki thôi. Không thấy cháu và anh trai*



đâu, mẹ đang định cảm rằm không biết chúng cháu còn thơ thẩn nơi nào, thì cháu được anh trai dắt về nhà. Cháu thậm chí không để ý là hai anh chị đang ở đó.

Sau đó, mẹ cháu hốt hoảng chạy tới trường, trong đám họ hàng của cháu cũng có một ông chú rủ mọi người đi xem vì tò mò, còn bên ngoài tiếng còi xe cảnh sát hụ inh ỏi, không chỉ trong nhà cháu, mà khu phía Tây và cả thị trấn đều rất hỗn loạn.

Đương nhiên, nhà cháu không còn tâm trí đâu để đãi khách nữa. Chị Misato nói mọi người không cần bận tâm tới chị ấy, nhưng bác Yoko đã giúp mẹ cháu đặt phòng nghỉ ở thị trấn bên cạnh, để hai anh chị qua đó. Thị trấn bên cạnh cũng không có gì đặc biệt, nhưng có suối nước nóng, vì thế đợt Obon ở đó khá đông khách, chỉ còn một phòng trống.

Chị Misato rất sợ hãi vì vùng quê chị mới về chơi lần đầu lại xảy ra vụ giết người, nhưng nghe anh Seiji nói, “Anh nhất định sẽ bảo vệ Misato”, chị cảm thấy vững tâm, thế là hai người đã chính thức hẹn hò. Nhưng cháu nghĩ dù không có vụ án đó thì mọi chuyện vẫn sẽ như vậy thôi. Bởi dù vùng quê này không khí có trong lành thế nào, dù chị Misato có muốn thử về quê chơi đến đâu, chị ấy cũng sẽ chẳng cùng với một người chị ấy không thích về chơi nhà họ hàng của anh ta đâu, cô nhỉ? Dù đúng là vụ án đó đã thúc đẩy tình cảm của hai người thật.

Rồi mười bốn năm sau. Cháu không biết lý do cụ thể, nhưng hai anh chị vẫn chưa có con. Dẫu vậy, dù đã kết hôn tám năm, họ vẫn như một đôi tình nhân, khiến cháu thấy thực ngưỡng mộ.

Nhìn không khí thuận hòa ấm áp giữa họ, mẹ cháu sung sướng khoe: “Hôm nay Kouji cũng dẫn bạn gái về đây.” Anh trai là con cưng của mẹ, nghe anh nói sẽ dẫn bạn gái về, trong lòng mẹ chắc chắn không thể bình yên được, nhưng nhìn vợ chồng anh Seiji như vậy,

chắc mẹ cũng muốn anh có một cuộc sống hôn nhân hạnh phúc.

Lúc vợ chồng anh Seiji vừa nói khỏi miệng, “Không biết em dâu là người thế nào nhỉ, háo hức quá”, thì anh trai cháu về tới, dẫn theo chị Haruka và bé Wakaba.

Wakaba là con gái của chị Haruka, lúc đó là học sinh lớp hai.

Đầu tiên mẹ vui vẻ mời chị Haruka và bé Wakaba vào phòng khách, sau đó kéo cháu vào phòng bếp và bắt cháu xác nhận, “Đấy, đấy, đấy là cô gái đó nhỉ?” Ý mẹ là, cô gái mà anh trai cháu dẫn về chính là Haruka trong tin đồn phải không. Cháu cũng khá ngạc nhiên, nhưng nhìn mẹ đi qua đi lại trong nhà bếp có vẻ bấn loạn, tự nhiên cháu lại bình tĩnh hơn.

“Đúng là chị ấy đấy ạ. Nhưng mà có thể anh chị ấy là bạn cùng khóa nên chơi thân thôi, mẹ không cần phải cuống lên như vậy đâu. Vậy là thiếu tôn trọng người ta đó mẹ.”

Vừa nói, cháu vừa đẩy lưng mẹ, ôm tất cả số lon bia có thể ôm được và lấy thêm một hộp nước cam, trở lại phòng khách.

Cháu thấy bố cháu uống bia hơi nhanh, nhưng có lẽ vì có mặt vợ chồng anh Seiji nên bữa ăn trôi qua khá yên bình. Chị Haruka ngồi một cách giữ ý, như núp sau cơ thể to lớn của anh trai cháu, hầu như không đụng đũa vào món nào, nhưng chị rất chu đáo rót bia, lấy sushi cho mọi người và dọn dẹp những đĩa thức ăn đã ăn xong.

Nếu cháu làm cùng một việc như chị, cháu sẽ rất lóng ngóng và bị mọi người bảo “thôi thôi”, nhưng chị Haruka làm những việc đó một cách tự nhiên đến mức nếu không chú ý nhìn, mọi người sẽ không nhận ra là chị đang làm việc đó. Trang phục cũng vậy, tuy chị mặc một chiếc đầm liền cho những dịp ra ngoài, nhưng trông nó rẻ tiền như thể được mua ở siêu thị của thị trấn bên cạnh. Dù đúng ra thì một đũa suốt ngày chỉ mặc bộ đồ nỉ màu nâu như cháu chẳng có

quyền gì để nhận xét như vậy.

Chị ấy mang đến cho người đối diện cảm giác chị thật hòa hợp với nơi đây, như thể chị vẫn luôn sống ở thị trấn này, và những lời đồn kia hoàn toàn là vớ vẩn.

Mẹ cháu ban đầu giữ vẻ mặt khó chịu, lẳng lặng làm lẩu sukiyaki, nhưng nhìn Wakaba tươi cười lễ phép nói “cháu cảm ơn bà” sau khi mẹ đập trứng vào bát giúp, nét mặt mẹ cháu cũng dần ra, gấp vào bát bé rất nhiều thịt. Nhìn cảnh đó, bố cháu khoe: “Ông còn đập trứng bằng một tay được cơ”, rồi bố đập trứng vào một chiếc đĩa trống. Thấy Wakaba vui sướng trước màn biểu diễn của mình, bố bảo cháu, “Ra cửa hàng tiện lợi mua kem về đây cho bố.”

Cửa hàng tiện lợi duy nhất trong vùng được dựng lên cách đây ba năm, gần trường tiểu học. Anh Seiji vừa hết thuốc lá, nên đi cùng cháu.

“Liệu Kouji có định kết hôn với cô gái đó không nhỉ?” trên đường đi, anh Seiji lên tiếng.

“Em nghĩ không có chuyện đó đâu...”

“Nhỉ? Trông cô ấy có vẻ là người tốt nhưng anh nghĩ nên bỏ ý định đó thì hơn.”

Cháu thấy ngạc nhiên vì một người không biết gì về quá khứ của chị Haruka như anh Seiji lại nhận xét một cách đầy quả quyết như vậy. Nếu là cháu, nếu chỉ biết về chị Haruka của hiện tại, cháu chắc chắn sẽ rất chào đón chị ấy. Cháu vừa định hỏi lý do, thì chợt anh Seiji thốt lên: “Tuyệt quá!”

“Bãi đỗ xe ở đây hoành tráng thật! Chắc phải rộng gấp ba lần cửa hàng ấy.”

Cháu không hiểu rốt cuộc là tuyệt ở chỗ nào. Vừa nghĩ, đúng là mình chả hiểu người thành phố nghĩ gì, chúng cháu vừa bước vào

cửa hàng.

Anh Seiji ngấm nhìn bên trong cửa hàng tiện lợi đang nhộn nhịp những vị khách là người dân thị trấn, rồi nói với vẻ thán phục, “Đây hẳn là điểm đến được yêu thích nhất của thị trấn nhỉ.” Chúng cháu mua kem, đồ nhắm, thuốc lá và một tờ báo tuần dành cho nhân viên văn phòng, rồi ra về trên con đường mà chúng cháu vừa đến.

Anh Seiji không còn nhắc tới chuyện anh trai cháu nữa. Trên đường về chúng cháu đã nói chuyện gì nhỉ... Anh Seiji hút thuốc lá, im lặng bước đi một lát, rồi chợt anh hỏi về vụ án đó. Nhưng cháu có cảm giác chúng cháu không nói chuyện gì quan trọng. Cháu nhớ lúc đó trán cháu không bị đau, hình như câu chuyện lúc đó là...

“Akiko này, hung thủ vụ án đó chính là kẻ biến thái đã lấy trộm búp bê Pháp vào đêm lễ hội em nhỉ?” - Anh hỏi, và cháu trả lời, “Vâng ạ.” Chỉ có vậy.

Nhà cháu vốn không có búp bê Pháp, ở phòng khách chỉ bày một chú gấu được tạc từ gỗ, là quà lưu niệm Hokkaido, nên lúc đó cháu đã quên bằng chuyện vụ án ăn trộm búp bê Pháp rồi.

Bữa ăn diễn ra trơn tru, êm đềm hơn hình dung ban đầu nên anh trai cháu đã hiểu lầm. Sáng hôm sau, cả nhà cháu ngồi uống cà phê sau bữa sáng, mẹ cháu rủ mọi người hôm nay đi suối nước nóng ở thị trấn bên cạnh cùng gia đình anh Seiji. Thế là anh trai cháu liền mở lời nói tới việc trọng đại của mình.

“Thưa bố, thưa mẹ, con sẽ kết hôn cùng Haruka ạ.”

Không phải một câu hỏi, mà là một lời khẳng định.

“Đừng có nói chuyện ngu ngốc như vậy!” - Người hét lên là mẹ cháu. Mẹ hét đứng lên rồi lại ngồi xuống một cách vô nghĩa, chớp mắt mẹ đã rơi vào trạng thái bán loạn, và mẹ nói như hét:

“Sao con lại muốn kết hôn với một người như thế? Thiếu gì

những cô gái tốt dành cho con. Con gái chú Yamagata, người làm trong phòng nghiên cứu của công ty chế tạo máy Adachi và học cùng trường đại học với con chẳng hạn, hay con gái chú Kawano, người tốt nghiệp trường đại học âm nhạc và giờ là giáo viên piano ấy, họ đều muốn kết hôn với con cả. Bao nhiêu người sao con không chọn mà lại chọn thứ đàn bà ấy hả?”

Cháu xin đính chính lại một chút, cháu nghĩ thực ra là bố mẹ những người kia muốn con gái mình kết hôn với anh trai cháu thì đúng hơn. Bác hàng xóm đến nhà cháu kể chuyện đồn đại về chị Haruka thực ra hôm đó tới với mục đích chính là dò ý anh trai cháu về việc xem mắt một người quen của bác ấy. Hồi đó anh cháu đã trả lời rằng, “Cháu sẽ không kết hôn trước tuổi ba mươi đâu ạ.” Vậy mà giờ thì...

“Mọi chuyện sau này bố mẹ chỉ còn có thể trông cậy vào con. Đừng để tình cảm nhất thời chi phối, phải suy nghĩ cho chín chắn vào.”

Bố cháu cũng lớn tiếng nói. Cháu tổn thương vì cách nói của bố mẹ, rằng nếu cháu không như thế này thì bố mẹ sẽ không phản đối anh trai cháu, nhưng hơn cả thế, lòng cháu tràn ngập cảm giác có lỗi với anh trai. Anh trai cháu luôn bảo vệ cháu, vậy mà giờ đây hôn nhân của anh lại vì cháu mà bị phản đối. Cháu có lo ngại về quá khứ của chị Haruka, nhưng cháu nghĩ, nếu muốn trả ơn anh thì giờ chính là lúc phù hợp nhất.

“Con nghĩ chị Haruka không phải người xấu đâu ạ. Việc chăm sóc bố mẹ sau này con sẽ làm, thế nên...”

“Con đừng có nói ngớ ngẩn. Lúc nào cũng ru rú trong nhà, thế mà đúng lúc này lại mở miệng xen vào. Bố mẹ không trông đợi gì ở con cả. Chỉ cần con không gây phiền phức cho người khác là tốt lắm rồi. Con ngồi im cho mọi người nói chuyện.”

Người nói câu đó là mẹ cháu. Mọi chuyện đúng là như vậy, nhưng đây là lần đầu tiên cháu bị nói thẳng thừng như thế. Bồn chồn không yên vì lâu lắm mới có khách tới thăm, cháu đã tạm quên mất mình chỉ là một con gấu, và câu nói ấy của mẹ cháu đã làm cháu bưng tỉnh. Mẹ cháu tìm kiếm sự ủng hộ từ anh Seiji và chị Misato, “Seiji nói vài câu giúp mợ đi chứ”, “Misato hẳn cũng thấy cô ta không phải một người phụ nữ bình thường đúng không?” rồi bắt đầu kể lại những lời đồn đại về chị Haruka cho hai người nghe.

Cháu nghĩ, mẹ đâu cần phải nói trước mặt anh trai như thế, nhưng thật ngạc nhiên là anh trai cháu không hề phủ nhận những chuyện đó. Đã vậy, nghe anh Seiji hỏi, “Chuyện đó là thật sao Kouji?”, anh đã im lặng gật đầu. Rồi anh nói:

“Haruka là một cô gái đáng thương. Yamagata hay Kawano dù kết hôn với ai cũng sẽ hạnh phúc. Nhưng người có thể làm Haruka hạnh phúc, trên đời này chỉ có con mà thôi. Nếu bố mẹ cứ nhất quyết phản đối, con sẽ dẫn Haruka và Wakaba đi khỏi nơi này.”

Giọng nói của anh trầm tĩnh và quả quyết. Anh trai cháu gặp lại chị Haruka ở quầy đón tiếp của tòa thị chính thị trấn. Chị đến để đăng ký nhận tiền trợ giúp theo diện gia đình neo đơn một mẹ một con, người đón tiếp chị khi đó chính là anh trai cháu. Theo suy đoán chủ quan của cháu, ban đầu, người anh rất ân cần tốt bụng của cháu chỉ thân thiện giúp đỡ chị Haruka với tư cách là một nhân viên phòng phúc lợi xã hội, thêm vào đó hai người còn là bạn cùng khóa ngày xưa nữa. Rồi dần dần, anh cảm thấy muốn giúp chị ấy, muốn bảo vệ chị ấy, với tư cách một người đàn ông.

Bố cháu ngồi im không nói gì. Mẹ cháu miệng ú ớ như cá vàng thiếu ô xy. Anh Seiji và chị Misato không nói, chỉ nhìn anh cháu. Còn cháu vừa nhìn mọi người vừa mơ màng nghĩ, vậy là chuyện kết hôn giữa anh trai và chị Haruka đã được quyết định rồi, thì đột nhiên có một bàn tay lớn đặt lên đỉnh đầu cháu.

“Cảm ơn em vì đã ủng hộ anh nhé, Akiko.”

Anh nói vậy rồi chậm rãi xoa xoa đầu cháu, nước mắt cháu chợt trào ra không thể kìm lại được. Có lẽ từ hồi xảy ra vụ án tới giờ cháu mới lại khóc như thế.

Anh trai cháu và chị Haruka đăng ký kết hôn vào đầu tháng sau, tháng Chín. Lễ cưới được cử hành ở ngôi chùa gần nhà, chỉ có người thân tham dự, nhìn giống như một buổi cầu an mà mọi người đều ăn mặc đẹp, nhưng cả anh trai và chị Haruka đều có vẻ hạnh phúc. Người trong thị trấn ban đầu cũng hỏi “Sao lại đi lấy người như thế nhỉ?”, nhưng bố mẹ chị Haruka là những người ngay thẳng hiền lành, bản thân chị Haruka cũng giản dị, khiêm tốn và biết lễ nghĩa, nên dần dần anh chị được mọi người chúc phúc, anh cháu còn được coi là “người đàn ông rộng lượng” và càng được mọi người đánh giá cao hơn.

Anh trai cháu nói, ngày nào đó sẽ xây một ngôi nhà để hai hộ chung sống, rồi anh thuê một phòng trong một tòa nhà hai tầng ở cách nhà cháu chừng mười phút đi bộ và bắt đầu cuộc sống mới ở đó. Nhà không cao, nhưng vẻ ngoài sang trọng không kém gì tòa chung cư của công ty chế tạo máy Adachi cả.

Ngay sau khi anh cháu đăng ký kết hôn, bố mẹ cháu đã thay đổi hẳn thái độ. Có lẽ vui sướng vì đột nhiên có một cô bé dễ thương và quẩn người tới chơi ngôi nhà cũ kỹ bừa bộn, bố mẹ cháu bắt đầu lấy những lý do vớ vẩn như nhà có nho có táo để rủ Wakaba tới, hoặc dẫn Wakaba ra cửa hàng tiện lợi, mua cho cô bé bánh kẹo và nước ép.

Wakaba cũng rất quẩn cháu. Một hôm, lúc tới nhà cháu chơi, thấy cô bé ỉu xiu khác hẳn mọi khi, cháu hỏi có chuyện gì thế, thì cô bé đáp, “Cháu không biết nhảy dây.” Nhảy dây ư, một cụm từ gọi thật

nhieu hoài niệm. Cháu bèn gợi ý, “Cháu muốn tập trong vườn nhà cô không?”, cô bé bèn vui sướng chạy về nhà mang sợi dây màu hồng đến. Có vẻ sau khi mua, sợi dây vẫn chưa được điều chỉnh độ dài cho phù hợp nên nó quá dài so với cô bé. Nhưng mà nhân tiện chưa cắt đi, cháu quyết định nhảy làm mẫu cho cô bé xem.

Nhảy ngược, nhảy vắt chân, nhảy xuôi, nhảy hai vòng, nhảy xoắn dây... Hơn mười năm không đụng tới, nên lúc đầu chân cháu bị vướng vào dây, nhưng chưa đầy năm phút, cảm giác quen thuộc đã trở lại. Cháu có thở gấp không ư? Không hề. Vì hằng ngày cháu đều dành quá nửa ngày vào việc luyện tập mà. Cháu sao có thể mệt được.

“Cô Akiko giỏi quá!”

Wakaba reo lên thích thú. Cháu nghĩ cô bé thấy vui mắt là bởi nhìn cháu nặng nề như vậy mà lại có thể nhảy dây vi vu nhẹ nhàng như không. Từ hôm đó, hầu như ngày nào cũng vậy, sau khi tan học Wakaba lại ghé vào nhà cháu. Để làm mẫu cho Wakaba, cháu cũng mua ở cửa hàng tiện lợi một chiếc dây cùng kiểu cho riêng mình, và hai chúng cháu bắt đầu luyện tập với nhau.

“Cố lên, cố lên nào, chỉ còn một chút nữa thôi. Nhất định Wakaba sẽ làm được.” Vừa tập, cháu vừa cổ vũ Wakaba như thế.

Thấy Wakaba tập luyện ở nhà cháu tới tận lúc mặt trời lặn, mẹ cháu hầu như ngày nào cũng chuẩn bị một thực đơn mà trẻ nhỏ chắc sẽ yêu thích, rồi rủ Wakaba: “Cháu ăn tối rồi hãy về nhé?” Nhưng Wakaba chưa từng ngồi vào bàn ăn cùng nhà cháu. Bản thân Wakaba tỏ ra rất hứng thú, cô bé reo lên: “Tuyệt quá, cháu được ăn cùng mọi người ạ?” nhưng cuối cùng kiểu gì chị Haruka cũng sẽ đến đón bé.

Mẹ cháu bảo chị Haruka vào ăn cùng luôn, nhưng lần nào chị cũng từ chối. Mẹ biết trước thế nhưng vẫn làm hamburger và tôm



tầm bột chiên, cuối cùng chỉ có cháu và bố - hai người đã mập ú từ trước - ngồi ăn. Nhưng mẹ chưa một lần phàn nàn khi nhìn cảnh đó, có lẽ là vì chị Haruka từ chối khéo quá.

“Con muốn chờ anh Kouji về rồi cả ba cùng ăn ạ. Vì Wakaba yêu bố lắm.”

Nếu lấy anh trai ra làm lá chắn, mẹ cháu sẽ không thể nói gì. Và lại, chị Haruka thỉnh thoảng cũng mời bố mẹ và cháu tới ăn bữa tối. Nhà bố mẹ chị ấy cũng gần, cũng không phải là sinh nhật của ai trong nhà cả, vậy mà chị vẫn mời nhà cháu tới, cháu nghĩ chị ấy thật là một cô con dâu khéo léo.

Trên bàn ăn, anh trai cháu vui vẻ uống bia, kể chuyện cùng Wakaba tập cắt lúa trong một sự kiện diễn ra ở trường. Trông anh thật hạnh phúc, nhưng có một chuyện khiến cháu để ý. Đó là, trên bàn ăn chỉ toàn các món ưa thích của trẻ con. Nhà cháu từ xưa chỉ ăn món ăn truyền thống là chủ yếu. Không hẳn vì chiều theo ông bà cháu lúc hai người còn sống, mà bởi cả nhà cháu, đương nhiên cả anh cháu nữa, đều thích vị nhẹ nhàng của món truyền thống hơn.

Lẽ ra chị ấy nên chuẩn bị ít nhất một món mà anh trai cháu thích mới phải. Trên bàn toàn món ăn ưa thích của Wakaba thôi. Hay là nhìn mẹ cháu tối nào cũng chuẩn bị các món trẻ em yêu thích nên chị Haruka hiểu lầm là gia đình cháu thích những món ăn kiểu đó chẳng? Lúc ấy cháu đã nghĩ như vậy.

“Cuối tuần Wakaba sang nhà bà ngủ nhé. Thỉnh thoảng cháu phải để bố mẹ được ở riêng bên nhau chứ. Dù sao bố mẹ cháu cũng mới kết hôn mà. Và lại cháu cũng muốn có em phải không nào?”

Mẹ cháu không để ý tới món ăn, vừa nhón một miếng thịt tầm bột chiên vị cà ri vừa nói. Cháu nghĩ mẹ cháu rất quý Wakaba, nhưng trong lòng mẹ vẫn muốn sớm có một đứa cháu cùng máu mủ với mình.

“Trước mặt con trẻ thế này mẹ có thể nói theo cách khác nghiêm chỉnh hơn được không?”

Anh trai cháu trách mẹ cháu như vậy, nhưng anh không giận. Bởi có lần, khi anh ghé qua nhà vì có việc gì đó, tìm thấy đôi găng tay bóng chày của mình hồi nhỏ, anh đã nói muốn có một cậu con trai. Thế nhưng...

“Phải làm sao bây giờ, tướng ngủ của Wakaba xấu lắm ạ.” Chị Haruka nói thế với vẻ mặt thật sự khó xử, rồi Wakaba đùa vui phụ họa, “Cháu sẽ đập vào bụng cô Akiko mất.” Lúc đó bầu không khí yên bình trở lại, nhưng Wakaba chưa từng tới nhà cháu ngủ một lần nào cả.

Lên lớp ba, dù đã nhảy dây thành thạo, Wakaba vẫn thường xuyên tới nhà cháu. Lần này là để tập quay ngược người trên xà. Ở nhà cháu không có xà thép, nên chúng cháu ra công viên gần nhà. Quay ngược người ư? Đương nhiên là cháu làm được. Cháu có thể quay nhiều vòng liên tiếp, còn có thể dựng người lên với đôi chân vẫn đang duỗi thẳng mà không cần lấy đà nữa cơ. Bởi ngày xưa cháu đã từng tập luyện đặc biệt môn này mà.

Một thời gian sau, sau đợt nghỉ hồi tháng Năm, có một chuyện khiến cháu rất bất ngờ.

Đó là, chị Haruka đã tặng cháu một đôi giày rất đẹp. Trong đợt nghỉ, chị ấy đã cùng anh trai cháu và Wakaba tới trung tâm thương mại trên thành phố và mua cho cháu, chị bảo, “Cảm ơn em đã luôn luôn chăm lo cho Wakaba rất nhiều.”

Đôi giày chị Haruka mua không phải giày thể thao, mà là một đôi sneaker với thiết kế kiểu các mảnh da màu hồng và màu kem kết hợp với nhau do một hãng thời trang dành riêng cho nữ giới sản xuất. Đôi giày ấy vô cùng dễ thương, hơn gấp ngàn lần đôi giày vải

mua ở siêu thị mà cháu vẫn đi trước giờ.

Chị Haruka còn đưa cho cháu một chiếc quần jeans và bảo, “Em thử cả cái này xem có thích không nhé.” Chị nói chị mua nó hồi trước, nhưng vòng ba lớn quá không hợp với quần jeans nên không mặc tới mấy. Cháu đã nghĩ mình làm sao mặc vừa quần jeans của chị Haruka mảnh dễ thế thì chị ấy bèn nói tiếp:

“Vai và thân trên của em lớn nhưng chân lại nhỏ và rất đẹp. Mong em cũng săn chắc, mặc hoài kiểu quần thùng thình như vậy phí lắm. Xin lỗi vì chị đã lo những chuyện thừa thãi nhé. Nhưng thật lòng chị ghen tị với em lắm đó.”

Cháu chưa từng nhìn ngắm kỹ đôi chân mình, hướng hồ là so sánh chúng với đôi chân của người khác. Nhưng dù sao chị ấy cũng có lòng tặng, cháu bèn cởi chiếc quần nỉ màu nâu ra và mặc vào, thì thấy quần vừa khít với đôi chân mình. Ống quần có vẻ hơi ngắn, nhưng nếu kết hợp với đôi giày dễ thương vừa nhận thì sẽ rất đẹp.

Dẫn theo Wakaba từ cửa hàng tiện lợi về, mẹ cháu nhìn thấy cháu liền tỏ ra rất ngạc nhiên. Rồi mẹ chợt nhớ ra một chiếc áo T-shirt màu đen của Hard Rock Café do một người hàng xóm tặng mẹ làm quà du lịch tuần trăng mật, nhưng vì ngại nên mẹ chưa mặc bao giờ. Mẹ bèn lấy nó ra cho cháu. Khi cháu thay chiếc áo đó vào, Wakaba liền vỗ tay reo lên, “Cô Akiko mặc đẹp quá!”

Lần này, tới lượt quả đầu với mái tóc bông xù dày được buộc túm lại bằng dây thun của cháu nổi cộm lên trong mắt mọi người. Chị Haruka bèn giới thiệu một salon tóc ở thị trấn bên cạnh nơi bạn chị làm việc cho cháu. Wakaba cũng nói muốn cắt lại đuôi tóc cho bằng, nên hai cô cháu quyết định cùng nhau tới đó. Đó là lần đầu tiên cháu cắt tóc tại salon thay vì hiệu cắt tóc thông thường, cũng là lần đầu cháu cùng Wakaba lên tàu điện đi chơi.

Cháu không hiểu cách nói “kiểu những lọn tóc chơi đùa\*” lắm, họ

cắt cho cháu kiểu tóc ngắn nhẹ nhàng, và còn tỉa lại lông mày miễn phí cho cháu nữa. Anh trai cháu cho cháu tiền tiêu vặt, bảo cháu tìm thứ gì ngon ngon mà ăn, nên cháu dẫn Wakaba vào quán cà phê trước nhà ga và ăn bánh kem rồi mới về.

Kiểu tóc uốn đuôi cong lên theo hướng vào trong hay ra ngoài, hoặc phối hợp cả hai hướng uốn, tạo cảm giác nhẹ nhàng tự nhiên.

Vừa ngòm ngòm ăn chiếc bánh kem phủ nhiều loại dâu mà cháu không biết tên, Wakaba vừa chăm chú nhìn cháu.

“Cô Akiko đẹp trai thật đó. Hồi trước có lần mẹ cháu bảo ước gì cháu là con trai, nhưng cô Akiko làm con trai hợp hơn cháu nhiều.”

“Ừa, mẹ cháu từng nói vậy à? Nhưng nếu cô là con trai thì cô sẽ là phiên bản thứ hai của anh trai - là bố cháu đấy.”

“Cũng đúng cô nhỉ.”

“Cháu có yêu bố không?”

“Dạ có. Bố đã tới ngày hội tham quan trồng lúa ở trường cùng cháu, dạy cháu học ở nhà, bố còn rất dịu dàng với cháu nữa. Mấy hôm trước, giữa đêm ngủ say cháu đã đạp vào người bố, vậy mà bố chẳng mắng cháu câu nào.”

“Hả? Cháu ngủ cùng phòng bố mẹ à?”

“Vâng. Cháu nằm giữa. Nhìn giống như chữ “Xuyên”\* ấy. Mẹ cháu bảo những gia đình mà cha mẹ và con cái thân thiết đều sẽ nằm ngủ như vậy.”

Chữ Xuyên trong tiếng Nhật viết là 川, có 3 gạch giống như 3 người nằm cạnh nhau.

Wakaba có vẻ vui sướng khi nói thế. Trước đó cháu luôn nghĩ Wakaba nằm ngủ ở một phòng khác, nhưng kể ra cô bé mới học lớp ba, hẳn còn là một đứa trẻ nhỏ, bản thân cháu cũng ngủ cùng phòng với anh trai tới tận lớp bốn, nên cháu không thấy điều đó có gì lạ cả.

Một ngày giữa tháng Sáu, mẹ ruột chị Haruka bị ngất khi đang làm ruộng nên phải nằm điều trị trong bệnh viện trường đại học trên thành phố một thời gian. Chị Haruka là con một nên phải đi chăm, Wakaba được gửi ở nhà cháu.

Dù vậy, cô bé vẫn không hề ngủ lại nhà cháu lần nào. Một chiều từ nhà tới bệnh viện bằng tàu điện mất tới hai tiếng, nên mẹ cháu khuyên chị Haruka cho con bé ngủ lại nhà cháu, còn bản thân chị thì ngủ lại bệnh viện cho nhàn, nhưng chị ấy vẫn nhất quyết về nhà.

Chị ấy nói không muốn xa anh trai cháu và Wakaba.

Mẹ thăm thì bảo cháu rằng, có lẽ chị Haruka bị bệnh tâm lý nào đó. Có thể vì nhiều năm trên Tokyo chị bị gã xã hội đen đối xử tệ bạc, nên giờ dù đang sống hạnh phúc rồi, chị vẫn bị một nỗi bất an ám ảnh, rằng chỉ cần rời mắt đi một chút, hạnh phúc ấy sẽ tan biến đi mất.

Khi cháu thán phục, mẹ hiểu rõ những chuyện ấy nhỉ, thì mẹ cháu bảo, mẹ xem trong phim Hàn Quốc thấy có tình tiết như thế. Nếu đúng vậy thì dễ hiểu rồi. Cháu và mẹ quyết định sẽ giúp đỡ chị Haruka để chị ấy không lo lắng.

Sau khi tan học, Wakaba sẽ về thẳng nhà cháu, làm bài tập, tập leo xà thép hoặc ném bóng, ăn cơm tối ở nhà cháu cùng anh Kouji vừa đi làm về, đi tắm, rồi hai bố con cùng trở về căn hộ chung cư.

Mẹ cháu có nấu những món ăn dành cho trẻ con, nhưng thấy Wakaba ăn món rau củ hầm bày trên đĩa lớn để giữa bàn ăn một cách ngon lành, vừa khen ngon vừa gấp lia lịa, mẹ cháu rất sung sướng, ngày hôm sau bèn làm thật nhiều món ăn truyền thống vốn là sở trường của mẹ. Mẹ cháu đã rất kinh ngạc khi Wakaba bảo không biết món bò hầm khoai tây là món gì.

Cháu từng nghĩ, có lẽ chị Haruka không giỏi nấu nướng lắm, nhưng những món kiểu tây chị chuẩn bị khi mời cháu tới nhà món

nào cũng rất ngon lành và phải tốn nhiều công sức mới làm được. Thế nên cháu đã nghĩ lại, rằng có lẽ đơn giản là chị ấy thích món ăn tây mà thôi.

Bố cháu đúng là điển hình cho những người ông chiều cháu vô độ, ngày nào ông cũng cho Wakaba rất nhiều kẹo bánh, nhưng rồi bị anh cháu phản đối, ông còn mua hẳn chiếc xe một bánh, để con bé dùng trong giờ thể dục ở học kỳ hai.

Cháu bắt đầu giúp Wakaba làm bài tập, môn toán cháu vẫn cố gắng dạy cô bé được, nhưng nhiều lúc cháu lâm vào cảnh xấu hổ vì không thể nhớ ra nổi chữ Hán. Sau đó, cháu dạy cô bé đi xe một bánh rồi cùng tắm với cô bé.

Đó cũng là lần đầu cháu tập xe một bánh, nên cả hai cô cháu vừa tập vừa hò hét, chơi cùng nhau tới khi trời tối. Xét về mối quan hệ chính thức, Wakaba có thể chỉ là một đứa cháu không chung dòng máu, nhưng cô bé lại là người bạn duy nhất của cháu lúc ấy.

Cả nhà cháu dạo đó đều vui sướng lâng lâng như ở trên mây.

Lần đầu tiên cháu thấy trên người Wakaba có vết bầm là vào một ngày đầu tháng Bảy, hai tuần sau khi cháu và cô bé bắt đầu tắm chung. Thấy quanh hông cô bé sưng đỏ lên, cháu hỏi, “Cháu bị sao thế?”, Wakaba bèn cúi đầu bảo, “Cháu không biết”, rồi một lúc sau thêm vào, “Có lẽ là do tập xe một bánh cô ạ.”

Nhìn lại, trên đầu gối cháu cũng có vết bầm tương tự, nên cháu đã tin lời cô bé không chút nghi ngờ gì.

Cháu biết về nguyên nhân thực sự gây ra vết bầm ấy trong tuần tiếp theo, vào một đêm trước kỳ nghỉ hè.

Thời gian đó, thị trấn xôn xao lên vì tin Sae giết chồng, và Maki bị cuốn vào một vụ án nghiêm trọng. Thị trấn này bị nguyên rửa rồi.

Mười lăm năm rồi mới có đài truyền hình về đây lấy tin. Chờ đã, hai đứa nó không phải đều là những đứa trẻ đã chơi cùng cái đứa bị giết hay sao? Hung thủ vẫn chưa bị bắt, rốt cuộc chuyện này là thế nào? Có lẽ người trong thị trấn sẽ dần nhớ ra vụ án ấy theo cách đó.

Có vẻ tòa thị chính thị trấn đã nhận được rất nhiều cuộc điện thoại, nói sao không yêu cầu chương trình truyền hình ra tay điều tra lại ngay trước khi hết thời hạn khởi tố nên vừa ăn cơm tối, anh trai cháu vừa phàn nàn: “Sao tòa thị chính lại phải làm những việc đó chứ. Hai người đó sống ở hai nơi khác nhau mà, tất cả chỉ là trùng hợp ngẫu nhiên thôi. Akiko vẫn đang sống cuộc sống bình thường, họ tự ý suy diễn như vậy thật là phiền phức.”

Nhưng rồi anh quay sang Wakaba ngồi cạnh, dịu dàng bảo: “Nếu có người lạ bắt chuyện với con, con nhất định không được đi theo người ta đấy nhé.” Bố mẹ cháu cũng nói, vì Wakaba rất dễ thương nên lại càng phải chú ý cẩn thận hơn. Cứ thế, mọi người bỏ mặc cháu và chỉ lo lắng cho Wakaba. Cũng không hẳn là vì vậy, nhưng cháu đã không thể kể với ai về chuyện có hai bức thư của mẹ Emily được gửi đến cho cháu.

Chỉ có điều, từ khi thư được chuyển tới, trấn cháu lại đau rưng rức.

Trong thư viết gì ư? Cháu sợ lắm, làm sao mà dám đọc. Cháu còn chưa mở phong bì ra cơ. Hai bức được gửi liên tiếp ngay trước ngày hết hạn khởi tố, nên chắc chắn trong đó sẽ có những dòng bắt cháu nhớ lại vụ án ấy. Thư nằm trong ngăn kéo bàn ở phòng cháu, nếu cô muốn đọc thì cứ tự nhiên.

Bên trên chiếc bàn đó... Một lúc sau khi Wakaba về nhà cùng anh trai, cháu nhận ra cô bé đã để quên tờ phô tô bài tập về nhà và chìa khóa nhà trên bàn.

Buổi sáng Wakaba không ghé nhà cháu mà tới trường luôn, nên

dù trời mưa nhỏ, cháu vẫn quyết định trong tối đó sẽ mang đồ sang nhà cho cô bé. Lúc đó vào khoảng 10 giờ tối. Cháu nghe nói mỗi tối chị Haruka đều về nhà vào khoảng 11 giờ, nên cháu định chờ lúc Wakaba ngủ rồi tới đưa cho anh trai cháu.

Căn hộ của gia đình anh cháu nằm ở phía trong cùng của tầng một. Đáng lẽ cháu nên đi tới cửa trước, bấm chuông cửa, nhưng khi đi tắt từ nhà đậu xe phía sau vào, giữa đường cháu thấy đèn phòng bếp hướng ra phía ngoài đang bật, cửa sổ hơi hé mở nên cháu định đứng đó gọi rồi đưa cho anh luôn.

Nhưng nhìn từ khe cửa sổ vào bên trong, cháu thấy trong bếp không có bóng người. Vừa định vòng ra cửa trước thì cháu nghe thấy một tiếng nói nho nhỏ từ căn phòng bên trong.

Một tiếng kêu cứu.

Sao thế nhỉ, ai đó bị ốm chẳng? Cháu định cất tiếng hỏi qua khe cửa sổ, thì lại nghe thấy một tiếng nói khác.

“Con đừng sợ. Không phải dần dần con đã thấy thích hơn rồi sao. Đây là nghi thức để chúng ta trở thành bố con thực sự. Những cặp bố con thân thiết đều làm thế này cả.”

Cơn đau rưng rức ở trán cháu đột nhiên lan rộng toàn thân, đau như thể cơ thể sắp vỡ nát. Còn chưa hiểu rõ chuyện gì đang xảy ra, cơn buồn nôn đã cuộn trào lên... Phải rồi, cảm giác giống hệt như khi nhìn thấy thi thể của Emily. Giá mà cháu không mở cánh cửa đó. Cháu chợt nhớ ra rằng khi ấy, cháu đã rất hối hận vì điều đó.

Cháu định sẽ im lặng ra về trước khi đầu mình đau hơn nữa, thì lại nghe thấy tiếng kêu cứu lần nữa. Và cả giọng nói thứ hai kia nữa.

“Mọi khi con ngoan lắm mà, hôm nay con làm sao thế? Kêu cứu ư? Con kêu cứu với ai? Người đã đưa tay cứu con không phải chính là bố sao?”



Giọng nói ấy đang cầu cứu mình. Phải làm sao đây?... Cháu sợ hãi nhắm chặt mắt lại, thì một giọng nói vang lên từ sâu thẳm trong đầu cháu.

Cố lên, cố lên nào, chỉ còn một chút nữa thôi. Akiko nhất định sẽ làm được!

Đúng rồi, phải làm thôi. Ngày ngày luyện tập như vậy không phải để dành cho những lúc thế này sao?

Cháu mở mắt, điều chỉnh hơi thở, lặng lẽ mở cửa bằng chiếc chìa khóa Wakaba để quên rồi bước vào nhà. Cháu bước khẽ về phía căn phòng phát ra tiếng nói, rồi mở cửa thật mạnh.

Một con gấu đang ở đó.

Trong căn phòng được chiếu sáng mờ mờ do ánh đèn phòng bếp hắt vào, con gấu đang trèo lên người một cô bé trần truồng. Cháu đứng yên ở đó, con gấu bèn chậm rãi ngẩng mặt lên. Cháu đã tưởng tượng ra một gương mặt đáng sợ, nhưng con gấu lại có vẻ mặt hiền dịu dễ mến. Gương mặt bé gái lộ ra bên dưới con gấu.

Đó chính là Emily.

Emily đang nhìn cháu khóc.

Emily đang bị cưỡng hiếp. Nhưng Emily vẫn chưa chết. May quá, mình đã tới kịp lúc. Hung thủ chính là con gấu. Mình phải cứu Emily. Phải mau cứu bạn ấy. Nếu không bạn ấy sẽ bị bóp cổ chết mất.

Trong góc phòng có đặt chiếc ba lô và sợi dây nhảy dây. Cháu bèn cầm lấy nó, cởi nút buộc, rồi tròng vào cổ con gấu khi đó vẫn đang ở trên người Emily nhìn cháu với gương mặt như thể sắp khóc, cháu lấy hết sức bình sinh siết chặt sợi dây. Con gấu trợn mắt như thể ngạc nhiên, nó quấy đạp một lúc, nhưng khi cháu dùng sức mạnh toàn thân để siết dây, nó đổ ụp lên người Emily, không cử động gì nữa.

Cùng lúc đó, tiếng khóc của Emily vang vọng khắp căn phòng.

May quá, cứu được rồi. Mình phải tới nhà bảo mẹ Emily tới đón bạn ấy về thôi.

Ngoảnh đầu lại, mẹ của Emily đã đứng trước mặt cháu.

À, phải rồi, chắc cô ấy lo lắng nên đã đến đón Emily đây mà.

Thấy mẹ Emily câm lặng, gương mặt thất thần nhìn con gấu đang nằm đó, cháu đã nói rành rọt thế này:

“Vừa rồi rất nguy hiểm, nhưng cháu đã cứu được bạn ấy rồi. Vì cháu rất khỏe mà.”

Mẹ Emily chắc chắn sẽ cảm ơn cháu, rồi dịu dàng xoa đầu cháu. Cuối cùng, cháu sẽ được giải phóng khỏi cơn đau như đầu bị bổ đôi và mọi thứ bên trong bị nghiền vụn, thổi bay tan tác này...

Vừa nghĩ vậy cháu vừa chờ đợi, nhưng những điều cháu nghe thấy lại hoàn toàn khác.

“Sao lại làm điều thừa thãi này?”

Khoảnh khắc đó, cháu nghe thấy tiếng thứ gì đó sụp đổ trong đầu mình.

Nhưng người bị cưỡng hiếp lại là Wakaba. Wakaba đã bị con gấu tấn công. Cháu đã giết con gấu. Việc đó có phải là phạm tội không? Chẳng lẽ...

Cô nói muốn nghe kể về vụ án, là nói vụ án này ư?

Nếu thế sao cô không nói sớm.

Nghe nói Wakaba đã được đưa vào trung tâm bảo trợ trẻ em. Có lẽ vẫn là ảnh hưởng của phim Hàn, nhưng theo lời của mẹ cháu thì tất cả đều do lỗi của chị Haruka. Vì chị ấy không hề yêu anh trai cháu. Chị ấy nhận lời cầu hôn của anh cháu chỉ vì kết hôn với anh là

cách dễ dàng nhất để chị ấy làm lại cuộc đời đã nát bươm của mình.

Mặc dù vậy, đã kết hôn rồi, lẽ ra phải làm tròn trách nhiệm của một người vợ, nhưng chị ấy không để anh trai cháu đụng một ngón tay vào mình. Chắc chị ấy cũng không có ý định sinh con. Nghe nói đó là di chứng sau chuỗi bạo lực gia đình mà chị phải hứng chịu từ gã người yêu cũ. Chuyện không thể ngủ bên ngoài, và chỉ làm những món ăn mà gã đàn ông đó thích đều có nguyên nhân từ việc ấy, nên có lẽ bệnh tâm lý của chị không hề nhẹ. Nhưng giá mà chị ấy tâm sự với mọi người như thế...

Cách thức mà chị Haruka lựa chọn là cách thức tàn nhẫn nhất.

Chị ấy muốn có một cuộc sống yên bình. Nhưng chị ấy lại không muốn bị đàn ông - là anh trai cháu - chạm vào. Vì thế chị đã đưa Wakaba ra làm vật thế thân. Chắc hẳn anh cháu không mong đợi điều đó. Nếu chị ấy tâm sự thật lòng với anh trai cháu, cháu nghĩ anh trai cháu sẽ hiểu cho chị ấy. Nhưng chị Haruka đã từng bước dồn ép anh ấy. Chị ấy hoàn toàn phớt lờ nhân phẩm của Wakaba, đưa con chị ấy đã đứt ruột sinh ra. Có lẽ bản thân chị ấy cũng không nhận ra rằng mình bị di chứng tâm lý.

Làn da trắng, đường nét trên khuôn mặt được chạm trổ sắc nét, tay và chân dài thon mảnh. Đối với chị Haruka, cô bé Wakaba xinh đẹp giống người cha xã hội đen của mình phải chăng chỉ là một công cụ để chị có được hạnh phúc?

Mỗi lần nhắc tới Wakaba, mẹ cháu lại khóc. Gia đình cháu không còn được gặp Wakaba nữa, nhưng ít nhất, cô bé còn sống. Cơ sở bảo hộ đó nằm trong tỉnh, nên có thể một ngày nào đó chúng cháu sẽ tình cờ gặp lại nhau.

Chỉ cần như vậy là đủ rồi. Đối với một gia đình gấu thì như vậy là đủ. Vụ án xảy ra không phải do lỗi của chị Haruka. Gia đình gấu đã quên mất lời dạy của ông, đã theo đuổi những thứ vượt quá thân

phận của mình, nên mới bị trời phạt. Giá như anh trai cháu đừng tự mãn nghĩ rằng chỉ có bản thân mình mới có thể giúp một người bất hạnh trở nên hạnh phúc, giá như anh kết hôn với một người thành thực và có tinh thần khỏe mạnh - một người phù hợp với loài gấu, thì có lẽ đã có một đứa con dễ thương cho riêng mình rồi. Chỉ cần mọi người yêu thương đứa bé đó là được. Một cô bé xinh đẹp tới chơi nhà gấu, mọi người chẳng thấy nghi hoặc mà lập tức vui sướng lâng lâng, thế nên mới không có ai nhận ra điều quan trọng đó cả.

Hóa ra anh Seiji đã nhận ra từ đầu. Khi đó anh đã nói anh trai cháu không nên tiếp tục với chị ấy. Giá mà anh ấy nói lý do ngọn ngành cho cháu biết.

Nhưng người có lỗi lớn nhất vẫn là cháu.

Chuyện đó, lẽ ra cháu phải biết từ lâu rồi mới phải... Mười lăm năm nay cháu đã sống chỉ với ý nghĩ đó, vậy mà... Vậy mà cháu đã xỏ vào chân một đôi giày xinh xắn, tới salon tóc, ăn một chiếc bánh kem ngon, và trở thành bạn với một cô bé xinh đẹp.

Nếu mẹ Emily biết chuyện này, chắc chắn cô ấy sẽ trả thù cháu. Vì cháu là gấu, nên chắc sẽ bị bắn chết. Cô ấy giàu thế, hẳn sẽ có súng bên mình. Cháu không sợ, nhưng để cháu nghĩ xem cháu còn có thể giúp ích gì không... À phải rồi.

Năm ngoái, lần anh Seiji về chơi và ngủ lại nhà cháu ấy. Buổi đêm, cháu dậy đi vệ sinh và đi ngang qua phòng khách thì nghe thấy anh Seiji nói với chị Misato thế này:

“Em còn nhớ chuyện mười bốn năm trước lúc chúng ta vừa đến nhà ga ở đây không? Lúc đó em ngoảnh lại nhìn hoài một người đàn ông đi lướt qua, anh ghen nên hỏi ‘Hóa ra em thích kiểu gương mặt đó à?’ thì em đáp rằng, ‘Người đó giống với thầy giáo hồi tiểu học của em.’ Có phải người đó chính là người này không em?”

Có tiếng lật giở một cuốn tạp chí, và rồi chị Misato kêu lên:

“Đúng là thầy ấy rồi. Anh nhắc em mới nhớ, quả là có chuyện đó thật. Lúc đó em đã nghĩ, sao thầy Nanjou lại ở đây nhỉ. Vì em nghe nói có sự cố gì đó nên thầy ấy bỏ nghề giáo và chuyển về vùng Kansai mà. Bài báo về vụ học sinh trường học tự do phóng hỏa à? Không thể nhầm được, đây chính là thầy ấy. Không ngờ thầy ấy lại mở trường học tự do. Từ xưa thầy ấy đã là một thầy giáo yêu lẽ phải và rất tốt bụng.”

Chuyện này có trở thành manh mối gì không nhỉ? Vì họ đã nhìn thấy một người không ngờ tới ở đây mà. Biết đâu người đó lại là hung thủ... À phải rồi, vụ án ăn trộm búp bê Pháp. Kẻ biến thái ăn trộm búp bê chính là người đã giết Emily cô nhỉ. Thế nên trên đường từ cửa hàng tiện lợi về, anh Seiji mới hỏi cháu như vậy...

Bởi làm gì có chuyện một người từ Kansai - một nơi còn xa xôi hơn cả Tokyo - đến thị trấn này chỉ để ăn trộm búp bê được...

Ôi, đúng là cháu không thể giúp gì được rồi. Dù chỉ còn năm ngày nữa hết thời hạn khởi tố.

Mà cô có thực là bác sĩ tư vấn tâm lý không vậy? Giờ cháu mới thấy, trông cô thật giống mẹ Emily... Hẳn là do cháu tưởng tượng thôi nhỉ.

Xin lỗi cô, đầu cháu đau như sắp nứt ra rồi, cháu về được chưa ạ? Trời vẫn đang hơi mưa nhỉ. Nếu được, cháu muốn nhờ người nhà tới đón, nhưng cháu không có điện thoại di động, cô gọi giúp cháu được không? Số điện thoại di động thì cháu không nhớ, phải về nhà cháu mới biết được... Nên cô gọi tới phòng phúc lợi của tòa thị chính thị trấn giúp cháu với.

## MƯỜI THÁNG MƯỜI NGÀY



Các cơn đau chuyển dạ vẫn cách nhau chừng hai mươi phút nên họ chưa cho cháu vào phòng chờ sinh. Nên chúng ta nói chuyện ở đây được không ạ? Phòng đợi này thật tối tăm rùng rợn, nhưng sẽ không có ai làm phiền khi chúng ta trò chuyện, vì thế để nói về vụ án đó, như thế này trái lại sẽ tốt hơn. Vả lại ở đây còn có máy bán hàng tự động nữa... Mà cô đã từng uống cà phê lon bao giờ chưa?

Ồ, cô thích món đó à? Ngạc nhiên thật.

Tối nay ngoài cháu ra còn có năm sản phụ nữa, hình như các cơn đau chuyển dạ của họ giờ chỉ cách nhau mười phút, hẳn vì bận rộn nên các cô y tá tỏ vẻ khó chịu ra mặt bảo cháu: “Lẽ ra chị không cần tới đây sớm thế...” Cháu cũng đâu có định tới sớm thế này, vả lại cháu cũng chỉ ghé vào để chào hỏi thôi, cô thấy họ như thế có bất lịch sự không? Cháu vẫn nghĩ sinh nở là một việc thiêng liêng, đáng được mọi người trân trọng và biết ơn cơ đấy. Bởi gần đây, tình trạng thiếu trẻ em đã trở thành một vấn đề nghiêm trọng mà.

Mỗi lần tới khám đều không đông như thế này, vậy mà đúng vào hôm nay lại đông đúc, rốt cuộc là sao thế nhỉ. Cuộc đời cháu lúc nào

cũng giống như một “vai phụ”, nhưng cháu chưa từng nghĩ ngay cả lúc đi sinh con mà mình cũng bị đối xử như một công đoạn trên băng chuyền thể này. Hẳn là từ khi sinh ra số cháu đã đen đũi rồi.

Còn vài ngày nữa mới tới ngày dự sinh, thậm chí trong buổi khám tuần trước bác sĩ còn bảo chắc sẽ sinh muộn hơn ngày dự sinh đó, nhưng có lẽ vì hôm nay hiếm hoi lắm cháu mới ra ngoài vào buổi tối, nên bào thai trong bụng đã bị ánh trắng tác động. Chúng ta vẫn hay nghe chuyện đó nhỉ.

Ngày dự sinh là ngày 14 tháng Tám.

Cô có nghĩ, một năm có tới ba trăm sáu mươi lăm ngày, tại sao rơi vào đúng ngày này không? Chỉ cần lệch đi một ngày là đủ. Nhưng bác sĩ đã nói là ngày đó rồi, đâu có thể làm gì khác được.

Hình như có nhiều người không biết cách tính ngày dự sinh hơn chúng ta tưởng. Dù vốn dĩ, việc khoảng thời gian mang thai sẽ kéo dài trong “mười tháng mười ngày”<sup>\*</sup> đã là một kiến thức sai lầm...

Theo cách tính của người Nhật, mười tháng mười ngày là khoảng thời gian mang thai của người mẹ.

Ví dụ, nếu bác sĩ thông báo ngày dự sinh là ngày mùng 10 tháng Mười, nhiều người sẽ tính đơn giản là trừ đi mười tháng mười ngày và nghĩ rằng ngày họ có quan hệ thân mật là ngày mùng 1 tháng Một. Nhưng thực tế không phải như vậy. Ngày dự sinh không phải là mười tháng mười ngày tính từ ngày giao hợp, mà là bốn mươi tuần, tức hai trăm tám mươi ngày kể từ ngày bắt đầu kỳ kinh nguyệt cuối cùng. Nghe có vẻ rắc rối, nhưng ta có thể tính bằng cách khác là lấy tháng có ngày bắt đầu kỳ kinh nguyệt cuối cùng trừ đi 3, nếu không trừ được thì cộng thêm 9, ngày thì cộng thêm 7 là ra.

Thế nên, trong trường hợp này, ngày bắt đầu kỳ kinh nguyệt cuối cùng sẽ là ngày mùng ba tháng Một. Vì kỳ kinh kéo dài khoảng một tuần, và trứng sẽ rụng sau đó khoảng một tuần, nên ngày giao hợp

dẫn đến việc mang thai khả năng cao sẽ rơi vào khoảng từ ngày 15 đến ngày 19 tháng Một.

Chuyện này nói với một người đã có kinh nghiệm sinh nở như cô cũng chẳng để làm gì nhĩ. Hầu hết mọi người sẽ không để ý xem đứa bé được thụ thai vào ngày nào, nhưng cô bạn thân Yamagata hồi cấp ba của cháu nghe nói đã suýt rơi vào cảnh ly hôn chỉ vì chuyện đó.

Cụ thể là, sau khi kết hôn với một anh chàng đứng đắn và chăm chỉ, Yamagata thấy xuất hiện dấu hiệu mang thai, sau khi khám ở bệnh viện, cô được thông báo mình đã mang thai ba tháng, bèn vui mừng báo tin cho chồng. Chồng cô cũng rất vui và hỏi ngày dự sinh rồi ấn một dấu tròn rất mạnh lên cuốn lịch, rồi đột nhiên anh ta thắc mắc đứa bé đã được thụ thai ngày nào. Vậy là anh bèn giở lại lịch xem mười tháng mười ngày trước đấy, thì thấy đó là ngày mình đi công tác nên đâm ra nghi ngờ.

Anh ta hỏi ngay lúc ấy: “Có đúng là con của anh không? Hay đứa con này là do em đi ngoại tình với thằng nào trong lúc anh đi công tác mà có?” Rồi anh ta dồn ép Yamagata và làm ầm ĩ lên: “Em nói sự thật đi. Đưa điện thoại cho anh xem mau!” Yamagata cũng chỉ nghe bác sĩ thông báo ngày tháng như vậy, vì không biết cách tính nên không biết giải thích với chồng ra sao, chỉ biết khẳng khẳng nói, “Em không ngoại tình.” Dần dần, cô đâm nghi anh chồng làm gì khuất tất nên mới nghi ngờ mình như vậy, và đã hét thẳng vào mặt chồng nghi vấn đó, cuộc nói chuyện trở thành một cuộc cãi vã lớn.

Đôi bên không bên nào chịu nhượng bộ, cuối cùng anh chồng tuyên bố nếu biết đứa trẻ không phải con anh ta, anh ta sẽ ly hôn ngay lập tức. Cái thai mới ba tháng, chẳng biết có thể kiểm tra được điều đó không, nhưng ngày hôm sau hai vợ chồng đã tới bệnh viện và yêu cầu xét nghiệm DNA.



Lúc đó họ mới được cô y tá chỉ cho cách tính ngày dự sinh và biết mình đã hiểu nhầm tai hại cỡ nào. Đứa trẻ đó được kết tinh trong một đêm mặn nồng sau khi người chồng đi công tác hai tháng trở về. Thật là một đôi vợ chồng bộp chộp. À mà cô bạn Yamagata đó đang làm trong công ty chế tạo máy Adachi đấy... nhưng chuyện này không liên quan gì nhỉ. Nếu cặp đôi nào cũng có thể giống như đôi vợ chồng đó, suy nghĩ gì trong lòng đều nói hết cho nhau nghe thì tốt biết bao. Bởi chỉ trong một ngày họ đã có thể giải tỏa mọi nghi hoặc trong lòng. Nếu vì ngày dự sinh mà nổi nghi ngờ bạn đời ngoại tình cứ âm ỉ trong lòng, thì chắc chẳng ai có thể chịu được.

Nhưng ngược lại, cũng có người thờ phào nhẹ nhõm vì kết quả tính toán sai đó.

Như người anh rể, chồng chị gái cháu vậy.

Trừ mười tháng mười ngày từ ngày 14 tháng Tám, sẽ ra ngày mừng 4 tháng Mười một. *Ngày có quan hệ thân mật là ngày 21 tháng Mười một, nên đó không phải là con mình.* Hình như anh ta đã nghĩ, đúng hơn là đã nhắc đi nhắc lại với chính mình như vậy.

Cháu chưa từng nói với anh rể rằng đó là con của anh, cũng không thể thú thực danh tính cha của đứa bé với bố mẹ và chị gái được, nên đã nói bừa bố đứa bé là cấp trên của cháu và anh rể cháu thì tin điều đó.

Đứa bé trong bụng cháu chắc chắn là con của anh rể. Nhưng cháu không thể trách cứ gì anh ấy. Bởi chính cháu đã dụ dỗ anh. Bốn năm trước, lần đầu tiên chị gái dẫn anh về nhà, cháu đã thích anh rồi.

Thích ở điểm nào ư? Không hẳn là vẻ ngoài hay tính cách, đó là cảm giác... à không, chính là vì nghề nghiệp của anh ấy. Vì anh ấy là cảnh sát nên cháu đã thích. Từ bé cháu đã thích phim hình sự, nhưng thời điểm cháu mang cảm tình đặc biệt đối với những người

trong ngành cảnh sát lại là sau ngày Emily bị giết.

Chắc cô cũng nghe từ ba người kia rồi, ngày hôm đó, theo phân công của Maki, cháu đã chạy tới đồn cảnh sát. Đồn cảnh sát nằm trên đường đi học, ngày nào cháu cũng đi qua, nhưng đó là lần đầu tiên cháu bước chân vào đó. Bởi cháu chưa từng nhặt được đồ rơi hay làm chuyện xấu xa gì.

Nhưng Emily đã từng coi cháu là kẻ trộm đấy. Cô không biết chuyện đó ư?

Xin lỗi cô, bụng cháu đau quá, cô đợi cháu năm phút nhé...

Maki cũng đã kể về trò chơi thám hiểm rồi. Kinh khủng thật, những chuyện cậu ấy nói ở buổi họp phụ huynh bất thường đó đã được công bố nguyên xi trên mạng. Có vẻ một vị phụ huynh nào đó đã mang máy ghi âm theo. Lúc này không phải cô cũng đang ghi âm đấy chứ? Mà thôi, sao cũng được...

Người nhận ra việc có thể vào căn biệt thự bỏ hoang đó là cháu. Nhà cháu chuyên trồng nho, nhưng trên đời này cháu ghét nhất là phải phụ giúp việc trồng trọt. Nếu sinh ra trong một gia đình có bố mẹ làm công ăn lương, cháu sẽ không phải làm những việc đó. Nhưng chẳng màng tới ý muốn của cháu, chỉ vì sinh ra trong gia đình nhà nông mà cháu phải làm không công những việc ấy, trên đời này liệu còn có nỗi bất công nào hơn thế. Nhưng cũng không hẳn toàn chuyện khó chịu. Bởi ở đó có căn biệt thự kia. Phía sau cánh đồng nhà cháu là khu đất của biệt thự, nên những lúc bị bắt ra đồng làm, cháu thường tranh thủ giờ nghỉ để đi quanh khu biệt thự như thể nó là vật sở hữu của nhà mình, vẻ ngoài ngôi nhà rất đẹp, chắc bên trong cũng phải đẹp lắm. Nghĩ thế, cháu đã nhiều lần thử đi tìm một khe hở nào đó để nhìn vào trong, nhưng cả cửa sổ lẫn cửa ra vào đều bị bịt kín bởi những tấm ván lớn.

Nếu mang bánh kẹo hoặc cơm hộp tới ăn dưới gốc cây bạch dương trồng cạnh căn biệt thự, chẳng phải sẽ rất giống bữa tiệc trà của một cô bé ngoại quốc sao? Người nghĩ ra điều này là chị cháu. Chị hơn cháu ba tuổi, rất giỏi nghĩ ra những trò chơi khiến tâm trạng trở nên vui vẻ, thời gian đó cháu rất thích chị mình.

*Dù sao cũng mất công tới đó, phải mang theo thứ gì hợp với ngôi biệt thự ấy mới được.* Thế rồi, đêm trước khi ra đồng, chị cháu sẽ nướng bánh quy hoặc làm những chiếc bánh sandwich rất đẹp cho cháu. Nói là đẹp nhưng nhân bên trong rất bình thường. Bởi siêu thị chốn thôn quê chẳng bao giờ bày bán những món thịt nguội hay phô mát hiếm lạ. Chỉ có trứng, giăm bông, dưa chuột... Và chị đã gói chiếc bánh sandwich bình thường đó vào những tờ giấy bọc rất dễ thương, bọc lại như những chiếc kẹo hoặc cắt thành hình trái tim cho cháu. Rồi chị sẽ gói bánh thêm một lần nữa bằng chiếc khăn tay họa tiết dâu tây có bèo ở mép vải và đặt vào giỏ là hoàn tất.

Chị cháu bị hen suyễn nặng nên rất ít khi bị bố mẹ bắt ra đồng làm việc, nhưng chị luôn làm những món đó cho cháu. Cô không nghe nhầm đâu, là hen suyễn đó. Dù ở thị trấn có không khí trong lành nhất Nhật Bản hay ở bất cứ nơi đâu, thì người mắc bệnh vẫn cứ mắc thôi.

Một ngày đầu tháng Sáu, vào giờ giải lao, cháu mang theo bánh quy chị nướng cho, một mình tiến về phía tòa biệt thự. Đi từ phía cánh đồng thì sẽ tới mặt sau của tòa nhà, và ngày hôm đó mặt sau tòa nhà ấy có chút khác thường. Mọi khi cánh cửa phía sau nhà sẽ bị tấm ván lớn che kín không nhìn thấy, nhưng hôm đó cánh cửa hiện ra rõ ràng trước mắt cháu. Cánh cửa làm bằng gỗ màu nâu đen, trên cửa có gắn tay nắm cửa màu vàng kim.

Biết đâu cửa không khóa cũng nên. Vừa háo hức nghĩ thế, cháu vừa vận tay nắm cửa, thì thấy cửa đã bị khóa. Cháu hơi thất vọng, nhưng nhìn thấy lỗ khóa với phần trên tròn và phần dưới hình thang

bên dưới nắm cửa, cháu nhớ ra đã từng xem trên ti vi cảnh có người dùng kẹp tắm nhét vào ổ khóa này và mở ra được. Cháu bèn tháo kẹp tắm đang kẹp tóc mái của mình xuống, làm thử với không mấy hy vọng, nhưng khi di chuyển kẹp tắm lần theo các nấc bên trong ổ khóa, cảm thấy kẹp tắm bị mắc vào chỗ nào đó, cháu bèn giữ nguyên vị trí kẹp và chậm chậm xoay thì chợt ổ khóa kêu tách một tiếng và cửa được mở ra. Toàn bộ quá trình không mất tới một phút.

Khẽ khàng mở cánh cửa nặng trĩu, trước mắt cháu là phòng bếp. Ở đó chỉ bày những món đồ mô phỏng đại khái, không có bát đĩa xoong chảo gì, nhưng phía bên trong có một thứ giống như quầy bar bằng gỗ, cháu chợt có cảm giác như thể mình vừa lạc tới một đất nước xa lạ nào đó vậy.

Nhưng cháu không có can đảm bước vào bên trong một mình. Đầu tiên cháu nghĩ hay là kể cho chị nghe, nhưng rồi lại lưỡng lự về việc dẫn chị tới nơi đầy bụi bặm này. Bệnh tình chị trở nặng thì sẽ phiền phức lắm. Vì thế ngày hôm sau cháu kể cho Maki nghe. Bởi tuy chưa được bằng chị cháu, nhưng Maki cũng đã đề xuất rất nhiều trò chơi vui cho cả nhóm.

Có những trò cần rất nhiều người chơi, nhưng nếu việc lén vào khu biệt thự bị các anh chị lớp trên hoặc người lớn biết thì nguy, nên chúng cháu quyết định sẽ đi thành nhóm nhỏ, cuối cùng chỉ rủ các bạn cùng lớp ở khu phía Tây thị trấn. Đó đồng thời cũng là những thành viên đã có mặt trong ngày xảy ra vụ án.

Cháu mở khóa và ngay khi cả năm đứa nín thở bước vào bên trong, cả bọn bắt đầu hét tướng lên vì thích thú. Đó là lần đầu tiên cháu nhìn tận mắt lò sưởi, giường công chúa và bồn tắm gần bốn chân hình chân mèo. Ở nhà Emily cũng có nhiều thứ lần đầu tiên cháu nhìn thấy trong đời, nhưng không có gì khiến lòng cháu trống trải bằng việc thấy một món đồ xinh đẹp thuộc sở hữu của người

khác. Đương nhiên, căn biệt thự đó không phải của cháu, nhưng nó cũng không thuộc về ai trong số năm đứa cháu cả. Vả lại, ngay cả Emily cũng nói đó là lần đầu tiên bạn ấy nhìn thấy lò sưởi. Căn biệt thự trở thành lâu đài, và là căn cứ bí mật của tất cả chúng cháu.

Khi có được căn cứ bí mật trong tay rồi, Emily bèn đề xuất một trò chơi rất thú vị. Cậu ấy nói, chúng mình hãy giấu báu vật vào trong lò sưởi đi. Không chỉ vậy, hãy giả như vật báu ấy là di vật của ai đó rồi giấu cùng bức thư gửi cho người ấy. Vốn đang trong độ tuổi nói dối một cách hồn nhiên, chúng cháu say mê với trò chơi, mỗi đứa mang một bộ gồm vật báu và giấy viết thư đến, rồi ngồi viết thư trong phòng khách của căn biệt thự. Cháu quyết định giả như chị mình đã chết.

*Chị ơi, cảm ơn chị đã luôn tốt với em. Em sẽ cố gắng để bố mẹ không quá đau khổ, chị hãy yên nghỉ nơi thiên đường chị nhé.*

Cháu nhớ nội dung bức thư dạo đó kiểu như vậy. Trong lúc viết, tâm trạng cháu giống như chị gái thực sự đã chết, nước mắt dâng lên. Cháu bỏ bức thư ấy cùng tấm thiệp có gắn hoa khô ép được chị gái mua cho nhân chuyến du lịch tham quan cuối khóa vào trong một chiếc hộp rất xinh - nghe nói ban đầu đựng bánh quy - do Emily mang từ nhà đến.

Chúng cháu nhét thư vào phong bì dán kín, nhưng báu vật thì có cho nhau xem. Báu vật của Sae là một chiếc khăn tay, Maki là bút chì kim, Akiko là móc khóa, nói chung đều là những thứ rất trẻ con, chỉ riêng báu vật của Emily là khác. Đó là một chiếc nhẫn màu bạc có gắn viên đá đỏ. Ngay cả mấy đứa trẻ quê mùa như chúng cháu cũng biết đó không phải đồ chơi. Cháu đã quen nhìn những món đồ quý giá của Emily, nhưng vẫn bị chiếc nhẫn đó thu hút ngay lập tức.

“Tớ đeo thử được không?” Cháu vô tư đưa tay ra, nhưng Emily

nói một câu như thể câu thoại của nàng công chúa trong truyện cổ tích: “Chiếc nhẫn này ngoài tớ ra không ai được phép đeo cả.” Rồi Emily cẩn thận cất nó vào hộp trước mắt chúng cháu.

*Nếu thế thì còn đem đến đây làm gì.* Lời lầm bầm gần như khó chịu cháu nói phía sau lưng Emily đang cúi húi cất chiếc hộp chứa báu vật của mọi người vào trong lò sưởi, hình như đã bị Emily nghe thấy.

Khoảng một tuần sau đó, Emily tới nhà tìm cháu.

Quá trưa ngày Chủ nhật, vì trời mưa suốt từ sáng đêm cháu nghĩ chắc hôm nay mọi người không tới biệt thự đâu. Nhưng trong lúc cháu nằm trong phòng đọc truyện tranh thì Emily tới. Chúng cháu không thân nhau lắm, nên cháu đã rất ngạc nhiên khi thấy Emily một mình đến nhà mình như vậy. Khi cháu ra cửa gặp, Emily thì thào nhưng điệu bộ vô cùng hoảng hốt.

“Mẹ tớ đang đi tìm cái nhẫn. Yuka đi cùng tớ tới biệt thự lấy về được không?”

Chiếc nhẫn chính là báu vật của Emily. “Cậu lén giấu mẹ mang nó tới đó hả?” Cháu hỏi, thì nhận được câu trả lời phức tạp: “Tuy nó được cất trong tủ đồ của mẹ nhưng nó là đồ của tớ.” Ở nhà cháu, mẹ cháu cũng hay nói khi nào chúng cháu lớn lên thì mẹ sẽ cho chị cháu chiếc nhẫn cưới của mẹ, còn cháu sẽ được nhận chiếc nhẫn của bà, nên cháu nghĩ chắc chiếc nhẫn này của Emily cũng như vậy.

Cháu ngay lập tức hiểu ra lý do Emily tới tìm mình. Bởi chỉ có mình cháu mở được khóa cửa biệt thự bằng kẹp tăm. Nhìn cháu tháo chiếc kẹp tăm đang kẹp tóc mái của mình xuống và mở khóa, đứa nào cũng nói muốn làm thử. Vì thế cả bọn lần lượt thử mở, nhưng không hiểu sao chẳng đứa nào mở được. Cùng một chiếc kẹp tăm ấy. Chỉ cần đưa kẹp tăm vào một ngách bên trong lỗ khóa rồi vặn thôi, nhưng dù cháu có giải thích thế nào, mấy đứa cũng

không tìm được cái ngách ấy. Akiko ngốc nghếch không tính, nhưng cháu ngạc nhiên khi ngay cả Maki và Emily - những đứa dễ dàng làm được mọi bài tập trên lớp - cũng không thể mở được. Lúc đó Sae chợt cất tiếng nói:

“Vì Yuka rất khéo léo mà.”

Một đứa làm gì cũng chỉ ở mức trung bình như cháu chưa bao giờ nghĩ bản thân mình khéo léo, nhưng nghĩ kỹ đúng là từ nhỏ cháu đã giỏi mấy thứ kiểu cảm nhận thế này. Lực bàn tay yếu nhưng cháu vẫn mở được nắp những chai lọ vặn chặt, cháu còn rất giỏi gỡ những sợi dây đã rối tung và lắp ghép những mô hình được tặng kèm các cuốn tạp chí truyện tranh nữa.

Cháu cùng Emily tới biệt thự, mở cửa sau một cách dễ dàng, tiến vào phòng khách nơi có lò sưởi. “Cảm ơn cậu nhé. Cậu chờ tí chút nhé.” Vừa nói Emily vừa chui đầu vào trong lò sưởi, rồi một lúc sau, cậu ấy nói “Không thấy”, đoạn ngoảnh mặt lại phía cháu.

Cháu thò đầu nhìn vào, nhưng cũng không thấy chiếc hộp vốn đặt ở góc phía trước bên phải đâu. “Đúng là không có thật.” Vừa nói cháu vừa thò đầu ra khỏi lò sưởi, thì thấy Emily đang nhìn mình chăm chăm.

“Là cậu lấy đúng không?”

Ban đầu cháu không hiểu cậu ấy đang nói gì, nhưng nhìn ánh mắt lạnh lùng của cậu ấy, cháu hiểu ra mình đang bị nghi ngờ. Lòng bứt rứt vì không hiểu sao mọi chuyện lại thành ra như vậy, cháu hét lên đáp trả: “Không phải tớ.” Tức thì Emily cũng nói với giọng đanh thép.

“Chắc chắn là cậu. Bởi chỉ có cậu mới mở được cánh cửa nhà này. Cậu giận vì tớ không cho cậu đeo thử nên đã làm thế đúng không? Cậu làm thế là ăn trộm đấy. Vả lại, tớ biết tổng ra rồi, rằng ngoài ra cậu còn ăn trộm những thứ khác nữa. Cậu đã ăn trộm cục

tẩy của Sae đúng không? Tớ đã thấy cậu lén lút dùng cục tẩy mà Sae đánh mất. Nếu cậu không chịu trả lại nhẫn, tớ sẽ mách bố tớ.”

Nói xong, Emily khóc văng lên. “Trả lại nhẫn cho tớ đi. Đồ ăn trộm, đồ ăn trộm...” Vừa khóc cậu ấy vừa gào lên như thế. Có nhiều câu cháu muốn đáp trả, nhưng cháu nghĩ, dù nói gì chắc cũng vô ích thôi.

Cháu muốn đáp trả gì ư? Ví dụ như chuyện cục tẩy. Cục tẩy mà Sae đánh mất là thứ mà mọi cô bé ở khu phía Tây thị trấn đều có. Bởi đây là quà tặng cho tất cả mọi người dự buổi tiệc Giáng sinh cho trẻ em năm trước đó mà. Sau khi biết Sae bị mất cục tẩy, tình cờ Emily lại thấy cháu dùng một cục tẩy y hệt, mọi chuyện chỉ có thế. Vả lại, cháu đâu có dùng lén lút gì.

Giờ nghĩ lại, nếu người dùng cục tẩy đó là Maki hay Akiko, chắc Emily cũng sẽ nghĩ họ là kẻ trộm thôi.

Theo cô, một đôi mắt “hau háu” là một đôi mắt như thế nào? Từ hồi nhỏ, cháu đã thường xuyên bị mẹ nói rằng mình có một đôi mắt như thế. Chị gái và cháu đều có mắt một mí, nhưng chỉ mình cháu bị mẹ nói vậy.

Có lần, đang đi cùng mẹ trên phố thì cháu gặp đứa bạn cùng lớp đang cầm que kem trên tay. Cháu chỉ vẫy chào nó một cách bình thường, vậy mà mẹ thốt lên một câu vẻ chán nản: “Đừng nhìn món đồ của người khác với vẻ thèm thuồng như thế nữa. Trông con thật là hèn kém.” Hôm đó quả thật trời rất nóng, nên nhìn chiếc kem cháu đã nghĩ, có kem ăn thích thật. Nhưng cháu cũng không thèm muốn đến thế.

Cháu nghĩ, nếu thế sao mẹ không sinh ra con với một đôi mắt to rõ hơn đi. Năm lớp ba, lớp bốn, thị lực của cháu giảm sút nghiêm trọng, cháu thường xuyên phải đeo kính với độ cận không phù hợp, vừa nheo mắt vừa nhìn mọi vật, chắc vì thế nên người ngoài nhìn sẽ



thấy đôi mắt cháu có vẻ hau háu ấy.

Xin lỗi cô, cháu lạc đề mất rồi. Chúng ta đang nói dở chuyện ăn trộm nhĩ.

Nổi giận vì Emily cứ khóc mãi, cháu nói, “Mặc kệ cậu đấy”, rồi ra khỏi biệt thự về nhà.

Tối đó Emily cùng bố đến nhà cháu. Người tiếp họ là mẹ cháu. Cháu vui mình trong nhà vệ sinh, lo lắng không yên nghĩ không lẽ cậu ấy thực sự mách người lớn rằng cháu đã ăn trộm, thì chợt nghe mẹ gọi bằng một giọng dịu dàng đến không ngờ.

Vào phòng khách, cháu bắt gặp ánh mắt của người ngoài hành tinh mắt to tròn. Là chồng của cô đấy ạ. Đám trẻ con ở thị trấn này đều lén gọi chú ấy như vậy cả. Cô đừng cười, chúng cháu cũng từng gọi cô như thế đó. Ôi, xin lỗi cô, cháu kể tiếp đây.

Hai người đó tới để trả lại báu vật cho cháu. Nghe nói khi bị cháu bỏ lại một mình ở biệt thự, Emily đã rất bối rối không biết làm sao. Bởi nhẫn đã mất, cửa cũng không khóa được. Nếu để lộ chuyện mình lén đem nhẫn ra ngoài chơi, chắc chắn sẽ bị mẹ giận, thế nên cậu ấy không dám nói với mẹ, mà dùng điện thoại công cộng gần biệt thự để gọi tới công ty chế tạo máy Adachi, nhờ bố đang đi làm trong ngày nghỉ ở đó giúp.

Bố cậu ấy vội từ công ty đến đón. Hai bố con đang đứng trước cửa biệt thự nghe Emily kể đầu đuôi mọi chuyện cho tới lúc ấy, thì một chiếc xe của văn phòng bất động sản ở thị trấn bên cạnh ghé tới. Ông chú bên văn phòng bất động sản đó buổi sáng đã dẫn một vị khách muốn xây một trường học tự do từ Tokyo tới tham quan nơi này, buổi chiều họ còn đi một chỗ khác nữa. Sau khi đưa khách ra ga, ông quay lại đây để lắp một chiếc khóa thật chắc chắn vào cửa sau, đề phòng kẻ gian xâm nhập bất hợp pháp.

Nghe nói vị khách đó đã tìm thấy hộp kho báu. Ông chú bên văn

phòng bất động sản nói, “Lần sau cháu không được tự ý vào đây nữa nhé”, rồi đưa trả nó cho Emily. Emily đưa cho cháu tấm bưu thiếp mà trước đó cháu bỏ vào hộp, còn đưa thêm một hộp bánh lớn từ một tiệm bánh kiểu tây nổi tiếng trên Tokyo. Cậu ấy tươi cười nói, “Bánh này ngon lắm, cậu ăn thử nhé”, nhưng không xin lỗi về việc đã đối xử với cháu như với kẻ trộm. Chắc cậu ấy nghĩ mình là đứa khổ sở nhất, nên dù có lỗi lầm gì cũng sẽ được tha thứ, chỉ cần thời gian trôi qua thì đối phương cũng sẽ quên đi mọi chuyện thôi. Thật đúng là mẹ nào con nấy.

Chuyện này cháu chẳng kể với ai. Bởi cháu có cảm giác món bánh nhận được từ Emily giống như quà hối lộ để bịt miệng vì đã coi cháu là kẻ trộm. Lúc đầu, cháu nói thẳng rằng mình không cần hộp bánh đó. Cháu cũng muốn ăn thử món bánh được gói trong lớp vỏ đẹp đẽ ấy, nhưng đã quyết sẽ không nhận cho tới khi Emily chịu mở lời xin lỗi. Nhưng mẹ cháu lại giơ tay ra nhận.

“Bác trai cũng đã cất công tới tận nhà ta thế này, đừng vô lễ thế con.” Nói rồi, mẹ quay sang phía Emily và bố Emily, cúi đầu nói: “Xin lỗi anh và cháu, đứa trẻ nhà tôi cục mịch vậy đó, nhưng mong cháu hãy tiếp tục đối xử tốt với nó nhé.” Hai người có vẻ hài lòng ra về, nhưng trong lòng cháu đầy cảm giác bất bình. Vậy mà sau đó cháu còn bị quở trách thêm nữa.

Không phải vì chuyện chúng cháu lên vào biệt thự đã bị Emily để lộ ra. Mà bởi vì chị cháu nói, “Chị cũng muốn thử vào căn biệt thự ấy. Sao em không cho chị đi cùng?” Cháu trả lời: “Vì bên trong nhiều bụi bặm lắm”, thế là chị bật khóc: “Đằng nào chị chẳng bị hen suyễn rồi.”

Mẹ mắng cháu: “Sao con lại khoe khoang chuyện đó trước mặt chị?”, nhưng cháu nào có khoe khoang gì. Mà bởi vì sau khi bố con Emily ra về, chị từ tầng hai đi xuống hỏi có chuyện gì, thì mẹ cháu kể, “Mấy đứa trẻ này lên vào căn nhà hoang ở phía sau cánh đồng

nhà mình đấy.”

Cháu đang định cãi lại thì chị cháu đã nói.

“Không phải lỗi tại Yuka ạ. Lẽ ra con phải kiềm chế mình hơn, không nên muốn tới những nơi như thế.”

Nghe vậy, mẹ cháu liền nói, “Không phải lỗi tại con đâu Mayu”, rồi mẹ đưa hộp bánh vừa nhận được từ Emily ra cho chị chọn trước.

Từ xưa, mẹ đã luôn áy náy với chị vì không thể sinh ra chị với một cơ thể khỏe mạnh, và áy náy với bố cháu vì đã không thể sinh cho ông một cậu con trai, nhưng có vẻ mẹ chẳng hề áy náy khi sinh ra cháu bị cận thị thế này.

Cháu nghĩ cận thị là do di truyền từ đằng nội, mẹ cũng không có lỗi gì với chị hay bố cháu cả. Cháu cũng chưa từng nghe hai người trách móc gì mẹ bao giờ. Cháu nghĩ chẳng qua mẹ thích kiểu nói như tự trách móc bản thân. Kiểu như một người thích khổ tâm vậy.

Dù thế, nhưng thấy con gái bị liên lụy tới một vụ giết người mà mẹ cháu vẫn không chạy tới xem thế nào, cô thấy có quá đáng không?... À, cuối cùng chúng ta đã trở lại chuyện vụ án rồi nhỉ.

Nhưng mà trước đó, cô đợi cháu thêm năm phút nữa nhé.

Hôm đó, sau khi ra khỏi cổng sau của trường và chia tay Akiko, cháu chạy đến đồn cảnh sát. Nghe nói cứ khoảng hai, ba năm lại thay cảnh sát trực đồn một lần, dạo đó cảnh sát trực đồn ở thị trấn này là chú Ando, một cảnh sát trẻ tuổi, to cao, nhìn như một cái chiếu tatami, có vẻ rất hợp với bộ đồ tập judo. Dù Maki đã dặn là phải trình báo với cảnh sát về vụ án, nhưng khi cháu bước vào trong với tâm trạng lo sợ không biết một đứa trẻ một thân một mình vào đồn có bị cảnh sát mắng không thì thấy chú cảnh sát đang tiếp chuyện một bà lão với vẻ thân thiện nên yên tâm hẳn.

Tới để trình báo về vụ giết người, nên lẽ ra cháu phải thông báo ngay khi vào, dù có phải chen ngang câu chuyện giữa họ đi chăng nữa. Nhưng đó là lần đầu tiên tới đồn cảnh sát, nên cháu bẽn lẽn ngồi vào một góc đợi tới lượt, giống như ở phòng chờ bệnh viện vậy. Thấy dáng vẻ cháu như thế, chú cảnh sát chắc đã nghĩ cháu tới đó chẳng vì việc gì ghê gớm. Bằng giọng nói dịu dàng không phù hợp với vẻ ngoài lắm, chú chỉ cho cháu chiếc ghế bên cạnh bà lão và bảo: “Cháu ngồi đây đợi một chút nhé.”

Bà lão đang nói về vụ trộm búp bê Pháp. Nghe bà lão dùng thứ phương ngữ chỉ còn người già cả dùng tới khẳng định rằng kẻ trộm búp bê chắc chắn là người Tokyo, cháu nghĩ chẳng biết bao giờ câu chuyện mới kết thúc, thì đột nhiên nhớ ra bà lão này là người nhà nào. Đứa bé nhà đó đã tự hào khoe với mọi người xung quanh là đợt nghỉ Obon này cả nhà sẽ đi chơi công viên Disneyland, nên chắc bà lão ở nhà một mình buồn lắm. Cháu có chút thương cảm bà lão.

Phải, đó là những suy nghĩ của cháu ngay sau khi Emily bị giết. Cô thấy bất mãn vì cháu không tỏ ra sợ hãi như những đứa trẻ khác ư? Nhưng quả thật, lúc đó cháu vẫn chưa thấy sợ. Không phải vì cháu là một người lạnh lùng thờ ơ, càng không phải vì cháu còn hận Emily vì đã coi mình là kẻ trộm, cháu nghĩ đơn giản là vì mình đã không nhìn rõ gì cả.

Mấy hôm trước đó, trong lúc đang tổng vệ sinh nhà cửa để đón họ hàng về chơi, cháu vô ý giẫm phải cặp kính của mình, nên đành đeo kính cũ, vì thế ngày hôm ấy càng không nhìn rõ.

Cháu nghĩ vì chỉ mờ mờ nhìn thấy hình dáng Emily nằm sõng soài trong phòng thay đồ mờ tối nên cháu không bị sợ hãi hoảng loạn. Chỉ tới khi trở lại bể bơi, cháu mới bắt đầu cảm nhận được mức độ nghiêm trọng của vụ việc.

Sau khi bà lão ra về, chú cảnh sát dịu dàng hỏi cháu: “Xin lỗi đã bắt cháu phải chờ nhé. Cháu tới có việc gì thế?” Cháu đã trả lời đúng theo những gì chính mắt mình nhìn thấy: “Bạn cháu nằm bất tỉnh cạnh bể bơi của trường ạ.”

“Chuyện quan trọng như vậy sao cháu không nói sớm?” Nói đoạn chú cảnh sát lập tức gọi xe cứu thương. Có lẽ chú ấy nghĩ là đuối nước hoặc gì đó. Ngay sau đấy, chú cho cháu lên xe cảnh sát rồi lái xe tới trường tiểu học.

Có lẽ chú cảnh sát chỉ nhận ra rằng một chuyện khủng khiếp đã xảy ra khi tới bể bơi và nhìn thấy cô. Cô ngồi sụp xuống giữa phòng thay đồ nam, ôm Emily vào lòng, luôn miệng gọi tên cậu ấy. Nhìn dáng vẻ đó của cô, cháu mới thực sự cảm nhận được rằng Emily đã chết rồi.

Có lẽ, để giữ nguyên hiện trường, cô không nên ôm lấy thi thể như vậy. Nhưng chắc cô chẳng thể nghe thấy được những lời nhắc nhở khéo của chú cảnh sát.

Ở hiện trường còn có thêm Sae nữa, nhưng Sae đang ngồi quỳ gối ngoài cửa phòng thay đồ, mắt nhắm, hai tay bịt kín tai, dù chúng cháu có gọi, cũng không ngẩng đầu lên. Vì thế cháu đành đứng ra trình bày diễn biến sự việc.

“Lúc chúng cháu đang chơi bóng chuyền trong bóng râm của nhà thể chất thì một chú mặc bộ đồ bảo hộ lao động tới gần, bảo muốn nhờ một đứa trong số bọn cháu giúp mình kiểm tra chiếc quạt thông gió trong phòng thay đồ ở bể bơi, rồi dẫn Emily đi. Bọn cháu chơi thêm một lúc nữa, nhưng tới sáu giờ, khi bản nhạc *Greensleeves* vang lên mà Emily vẫn chưa trở lại, bọn cháu bèn đi xem tình hình thế nào thì thấy Emily đang nằm bất tỉnh trong phòng thay đồ nam ạ.”

Chú cảnh sát lắng nghe, ghi chép vào cuốn sổ tay những điều

cháu nói với vẻ mặt chăm chú.

Một lúc sau, xe cứu thương đến, xe cảnh sát tỉnh đến, người dân quanh đó tới xem tình hình... Khu vực quanh bể bơi lập tức trở nên hỗn loạn. Mẹ Sae hoảng hốt chạy đến, sau đó cũng Sae về. Hai người vừa về khỏi thì mẹ Akiko và mẹ Maki cũng đến xem. Cháu còn nhớ khi đó mẹ Akiko kêu ầm ĩ lên rằng Akiko đã về nhà với vết thương chảy máu trên đầu. Mẹ Maki vừa đi tìm vừa gọi tên con gái rất to. Nhưng xung quanh ồn ào tới mức hai bác ấy to tiếng như vậy mà vẫn chẳng hề nổi bật giữa đám đông chút nào.

Giữa cảnh đó, đột nhiên cháu bị bỏ mặc một mình. Cháu là người liên quan trực tiếp tới vụ án, vậy mà chẳng có ai quan tâm đến cháu cả. Chú cảnh sát trực đồn đang thuật lại những điều cháu nói cho những chú cảnh sát tỉnh.

Kiểu này nếu hung thủ trà trộn trong đám đông và dẫn cháu đi mất, chắc cũng chẳng ai nhận ra. Xung quanh có rất nhiều người, nhưng không ai ra tay cứu giúp... Còn chuyện gì đáng sợ hơn thế không ạ?

Để được chú ý tới, cháu gắng hết sức nghĩ thêm xem còn chi tiết nào có thể trình bày với chú cảnh sát không. Cháu đi lấy quả bóng chuyền vẫn đang để ở trước cửa nhà thể chất, rồi đưa cho chú cảnh sát, bảo rằng có thể có dấu vân tay hung thủ trên đó. Cháu còn vào phòng thay đồ nữ bên cạnh, tái hiện tư thế nằm của Emily khi chúng cháu phát hiện ra thi thể cậu ấy.

Trong lúc cố hết sức như vậy, cảnh sát từ Sở cảnh sát tỉnh cũng tới hỏi cháu chi tiết về hung thủ. Vui sướng vì được để ý tới, cháu đã cố gắng nhớ ra, nhưng những chi tiết nhỏ, đặc biệt là khuôn mặt thì đành chịu. Không phải là không nhớ ra, mà như đã nói lúc trước, cháu hầu như không nhìn rõ cái gì cả. Người đầu tiên làm rơi quả bóng khi đang chuyền liên tục 100 quả là cháu, người khiến quả

bóng lặn về phía hung thủ cũng là cháu. Cháu cay đắng nghĩ, nếu đeo chiếc kính mọi ngày, có thể không thấy được nốt ruồi hay những vết sẹo nhỏ nhưng chí ít cũng nhận ra những đặc điểm đại khái.

Cháu thật giận mẹ đã lấy lý do chị không làm được mà sai cháu trèo lên ghế lau dọn kệ đồ đầy bụi. Và giận mẹ vì người dân trong thị trấn đã đổ dồn về đây cả, vậy mà vẫn chưa thấy bóng dáng mẹ đâu. Nhưng có thể vì nhà cháu tuy ở khu phía Tây nhưng khá xa trường nên mẹ biết về vụ việc này muộn hơn những người khác. Chắc mẹ sắp tới đón mình rồi. Cháu vừa đợi vừa hy vọng như vậy. Bởi tuy giận, nhưng cháu cũng rất yêu mẹ.

Cuộc điều tra vẫn tiếp tục được tiến hành tới nửa đêm, nhưng khoảng chín giờ, chú cảnh sát đã đưa cháu về nhà. Vừa mở cửa nhà, nhìn thấy chú cảnh sát, mẹ cháu liền tỏ vẻ ngỡ ngàng khó xử.

“Ôi, xin lỗi anh. Tôi đang định đi đón con bé. Tôi nghe chị Shinohara gọi điện báo là ở trường đã xảy ra vụ việc nghiêm trọng, nhưng hôm nay con bé lớn nhà tôi bị ốm từ sáng. Vâng, con bé bị hen suyễn nặng lắm. Thành thử chẳng ăn uống được gì, nó nói bữa tối chắc có thể ăn xúp rau củ, nên tôi đang làm món đó cho nó đây. Vâng, đó là món xúp rau củ nguội của riêng tôi, dù con bé có khó chịu trong người thế nào, nó vẫn ăn được món này. Vả lại, chồng tôi là con trai trưởng, nên ngày hôm nay thực sự bận rộn lắm...”

Nhìn mẹ vẫn cười giả lả kể những chuyện tầm phào này khi có một người vừa bị giết, nước mắt cháu chọt trào ra. Không hiểu vì xấu hổ hay là vì buồn nữa... Cháu nhớ lại hình ảnh cô ôm lấy thi thể Emily gào khóc. Cháu nghĩ, nếu là chị cháu, mẹ sẽ ôm lấy chị và khóc, nhưng nếu là cháu, thì dù cháu bị giết chắc mẹ cũng chẳng tới hiện trường đâu.

Bố cháu ạ? Nghe nói bố cháu đã ngồi nhậu cùng các chú bác

trong họ từ trưa, đến chiều thì say quắc cần câu và nằm bẹp một chỗ rồi. Nhưng dù bố có tỉnh, cháu cũng không chắc bố có đến đón mình không. Có thể bố sẽ kêu phiền và không tới. Một người nổi dõi gia tộc lớn lên trong sự bảo bọc như bố chẳng có vẻ gì là quan tâm tới một đứa trẻ không được chọn để tiếp gót ông, đặc biệt là cô con gái út không được như kỳ vọng của ông. Dù tài sản của ông có được mấy đồng đầu chừ.

Thấy cháu khóc, mẹ lại nói thêm một câu như muốn giội thêm một cú đấm:

“Yuka đã học lớp bốn rồi còn gì. Con có thể tự về một mình mà.”

Tôi như nghe thấy tiếng nói trong lòng mẹ, rằng *Nếu con tự về thì mẹ đâu cần phải xấu hổ với chú cảnh sát thế này*. Đối với mẹ, tôi có cũng được, không cũng chẳng sao. Bố mẹ mà còn như thế này, thì giống tầm nhìn bị mờ ấy, dù là người có thị lực tốt đến đâu cũng không thể nhìn thấy hình dáng của cháu.

Giữa lúc cháu nghĩ thế thì chú cảnh sát đứng bên cạnh đã nói:

“Là do chúng tôi đã giữ cháu lại đấy ạ. Rất xin lỗi chị.”

Và rồi, nhìn sang cháu, chú cúi thân hình to lớn của mình xuống và nhẹ nhàng xoa đầu cháu.

“Cảm ơn cô bé nhé, rõ ràng rất sợ mà vẫn kể lại ngọn ngành cho bọn chú. Những chuyện còn lại hãy yên tâm giao cho bọn chú, hôm nay phải đi ngủ sớm đấy nhé.”

Đôi bàn tay chú to, thô ráp và ấm áp như bao phủ toàn bộ mái đầu cháu. Đến lúc này, cháu vẫn chưa quên cảm giác ấy. Có lẽ từ ngày ấy, cháu đã luôn luôn kiếm tìm một bàn tay như thế.

Sau vụ án, thứ thay đổi nhiều nhất chính là thái độ của chị đối với cháu.



Có lẽ cảm thấy có lỗi vì đã không đi đón cháu, mẹ bắt đầu đối xử với cháu ân cần hơn hẳn. Không có gì ghê gớm lắm, chỉ là mẹ hỏi cháu có bị chán ăn không, có thích ăn món gì không, để mẹ sang thị trấn bên cạnh thuê cho mấy cuốn băng đĩa hay hay nhé; nhưng đây là lần đầu tiên mẹ hỏi cháu những chuyện đó.

“Thế thì con muốn ăn món gratin\* ạ.”

Gratin là một cách chế biến thức ăn mà trong đó nguyên liệu chính được phủ một lớp vỏ nướng giòn từ vụn bánh mì, phô mai bào, hoặc trứng/bơ. Gratin vừa có thể là món mặn, lại vừa có thể là một món tráng miệng.

Cháu đã dặn mẹ như thế, vậy mà món ăn trên bàn tối hôm đó lại là mì lạnh và salad thịt gà hấp. Mẹ viện cớ, vì chị bảo ăn các món ăn nóng vào sẽ bị khó chịu. Vậy đấy. Chuyện băng đĩa cũng thế, mẹ nói băng đĩa hoạt hình ồn ào chị sẽ không thích, nên cuối cùng không thuê cho cháu cuốn băng nào.

*Rốt cuộc lúc nào cũng chỉ chị thôi. Mọi người đều mong con bị giết quách đi cho rảnh chứ gì.*

Không thể chịu đựng nổi, cháu hất tung bát mì và hét lên. Đó là lần đầu tiên cháu có thái độ như vậy. Trước giờ cháu đều nhẫn nhịn vì chị gái sức khỏe yếu, nhưng lúc đó, cháu đã nghĩ rõ ràng mình phải chịu đựng nhiều hơn chị ấy. Thấy vậy, chị cháu khóc lóc âm ỉ.

“Lỗi của con. Tất cả là tại con. Nếu con khỏe mạnh hơn, thì Yuka đã không gặp phải chuyện không vui này. Thấy Yuka buồn bực, lẽ ra con có thể nấu món gratin cho em, thế mà con lại không làm được. Giá như con không phải sinh ra trong cơ thể này... Sao chỉ mình con phải chịu đựng những chuyện khổ sở như thế này hả mẹ? Mẹ cho con biết đi.”

Thấy chị khóc lóc kêu than như vậy, mẹ liền ôm chặt lấy chị và khóc to, “Mẹ xin lỗi, Mayu, cho mẹ xin lỗi.” Đây là chuyện ngay sau

hôm xảy ra vụ án mạng.

Sau ngày hôm đó, mỗi lần mẹ phải đi cùng cháu tới các buổi thẩm vấn nhân chứng, sức khỏe của chị cháu chắc chắn sẽ có vấn đề gì đó, nên mẹ thường nhờ mẹ Maki dẫn cháu đi. Mỗi khi trên ti vi đưa tin về vụ án giết Emily, bố quay sang hỏi cháu rằng ở phòng thẩm vấn họ đã hỏi cháu những gì, chị sẽ buông đũa không ăn nữa vì cả nhà nói tới chuyện ghê rợn khiến chị không nuốt nổi. Dần dần, vì chị mà trong nhà cháu việc nhắc đến vụ án bị coi là một điều cấm kỵ. Giống như từ trước đến nay, người được mọi người quan tâm chiều chuộng chỉ có chị cháu, còn cháu hoàn toàn bị lờ đi.

Cháu bỏ cuộc vì biết dù có phàn nàn cũng không thay đổi được gì nhưng không có nghĩa là cháu bình thản với chuyện ấy. Chẳng những vậy, ngày qua ngày, nỗi lo lắng của cháu càng lúc càng dâng lên. Bởi cháu đã tin rằng cảnh sát sẽ nhanh chóng bắt được hung thủ, nhưng chẳng có dấu hiệu gì cho thấy điều đó cả. Có thể theo một nghĩa nào đó, đấy là do lỗi của chúng cháu. Vì vụ án có tới bốn nhân chứng dù là trẻ con, vậy mà cả bốn đều nói không nhớ mặt hung thủ. Sae nhút nhát, Akiko ngày thường đầu óc lơ đãng, lại còn bị thương ở đầu, hai người đó không nhớ thì đã đành. Vậy mà ngay cả Maki cũng nói không nhớ, thật không thể tin nổi. Bởi ngay cả cháu, nhìn thấy gì sẽ nhớ cái đó, nữa là Maki.

Nhưng cháu nghĩ đó không phải lý do duy nhất khiến việc điều tra gặp khó khăn. Như việc hôm đó là ngày lễ Obon chẳng hạn. Giả sử hung thủ tới đây bằng ô tô, nếu là ngày thường chắc chắn sẽ có người để ý một chiếc xe lạ chạy trong thị trấn. Nhưng nếu là ngày Obon, mọi người có gia đình cùng về sẽ không đi tàu điện mà lái xe, thành thử trên mọi góc ngách trong thị trấn sẽ xuất hiện những chiếc xe thuê hoặc xe có biển số ở tỉnh khác. Vì thế sẽ chẳng mấy ai trình báo về việc trông thấy xe đáng ngờ cả.

Ngoài ra, dù thấy những người lạ đi bộ trên đường, thì miễn

người đó không có gì quá đặc biệt như máu chảy đầy người, mọi người sẽ chỉ nghĩ đó là họ hàng thân thích của ai đó thôi. Nếu tên hung thủ thay bộ đồ lao động ra, cất vào túi du lịch xách đi, người ta cũng chỉ nghĩ hắn ta đang về thăm quê là cùng.

Vả lại, cháu cho rằng, nếu là năm trước đó, thì dù đang trong đợt Obon, chỉ cần có người lạ xuất hiện, sẽ có người thắc mắc không biết đó là người ở đâu, nhưng kể từ khi có nhà máy của công ty chế tạo máy Adachi, thì đường phố đã toàn những người lạ mặt, do vậy sẽ có ít người để ý tới những người lạ hơn. Chắc hẳn sự thờ ơ của người thành phố chính là nguyên do gây ra việc này trước nay chưa từng có.

Nếu đã quen với sự thờ ơ, có lẽ người ta sẽ cảm thấy dễ chịu với nó, nhưng cháu, dù làm cách nào vẫn không thoát khỏi cảm giác muốn được ai đó quan tâm đến mình. Lúc đó, người hiện lên trong đầu cháu chính là chú Ando, chú cảnh sát trực đã đưa cháu về nhà sau khi xảy ra vụ án mạng. Nếu là chú Ando, chắc chắn chú ấy sẽ chăm chú lắng nghe câu chuyện của cháu, và sẽ bảo vệ cháu khỏi tên hung thủ. Cháu bắt đầu cố gắng tìm lý do để tới đồn gặp chú.

Cũng đúng thôi. Một người có vẻ dễ mến và giỏi giao tiếp như cô hẳn sẽ nghĩ tại sao lại cần lý do mới tới đó được. Nếu là cô, chắc cô sẽ dễ dàng tươi cười bước vào, tự nhiên mà kể chuyện ở trường, rồi chuyện vô thưởng vô phạt trên trời dưới đất. Nhưng cháu hồi ấy thì chịu. Cháu nghĩ, nếu bước vào và bị chú ấy hỏi, “Có chuyện gì vậy” mà mình không trả lời được, chắc chắn cháu sẽ bỏ chạy khỏi đó. Chỉ trừ chị cháu, nhà cháu làm nông nên bất kể thứ Bảy Chủ nhật, từ khi cháu bắt đầu hiểu chuyện, mọi người đã xua cháu đi chơi và nói, “Bố mẹ bận lắm, con ra kia chơi đi.” Không ai dạy cháu rằng chúng ta không cần lý do gì để làm nũng hay yêu cầu người khác quan tâm đến mình cả.

Ban đầu, cháu tới đó để trình báo những việc có thể dùng làm

manh mối phá án, ví dụ tuy không nhớ khuôn mặt nhưng giọng nói của hung thủ có vẻ giống nghệ sĩ nào đó; hoặc những thông tin không mấy hữu ích như trong khu phía Tây của thị trấn có tới hai mươi mấy nhà có búp bê Pháp, nhưng những con búp bê Pháp bị trộm trong đêm hội đều là những con thuộc top mười con đẹp nhất trong bảng xếp hạng của chúng cháu...

Một vài lần cháu đến để đưa những đồng xu rơi bên lề đường. Nhưng mọi người không làm rơi nhiều đến thế, nên về sau mỗi lần cháu lại lấy đồng một trăm yên từ trong ví của mình đem tới. Giờ nghĩ lại, nếu phải trả tiền để được gặp và tâm sự với một người nào đó, thì thật chẳng khác gì tìm tới trai bao cả. Thực ra, khoảng mười năm sau, có một dạo cháu đã chìm đắm vào dịch vụ ấy, nhưng đến giờ cháu mới nhận ra bản chất của việc mình làm năm xưa.

Thật lòng mà nói, cháu rất ghét cô, ngay cả lúc này cũng khó mà nói được rằng cháu cảm thấy thoải mái. Nhưng khi nói chuyện với người khác, chúng ta sẽ phát hiện những điều mà nếu chỉ có mình mình sẽ không nhận ra được. Sau vụ án, bốn đứa chúng cháu không còn chơi với nhau nữa, cũng chưa từng thảo luận về vụ án cùng nhau. Giá như bốn đứa cháu nói chuyện với nhau nhiều hơn, có lẽ đã không xảy ra những chuyện khác thường thế này.

Chuyện khác thường, trong trường hợp của cháu... Lần đầu tiên cháu ăn trộm là nửa năm sau ngày xảy ra vụ án.

Ui da, đau quá... Cô chờ cháu khoảng năm phút nhé...

Những người bạn thường chơi cùng như một thói quen hằng ngày bỗng trở nên xa cách, người chị từng rất dịu dàng giờ nhìn mình bằng ánh mắt thù địch, tái xác nhận việc bản thân không được bố mẹ yêu thương, những lý do đến đồn cảnh sát cũng cạn kiệt, thật là những ngày tháng cô đơn cùng cực... Đúng lúc đó, cháu cần một

cây bút chì 4B dùng để vẽ bóng trong giờ học vẽ ở trường, cháu phải đi mua mới, nhưng trong ví cháu lại chỉ còn ba mươi yên.

“Con cần bút chì cho giờ học vẽ ạ...” Nghe cháu nói vậy, mẹ bảo, “Vừa hôm trước mẹ cho con tiền tiêu vặt rồi còn gì. Lấy tiền đó ra mua đi.” Cháu không dám kể thật với mẹ, đành nắm chặt ba mươi yên đến cửa hàng văn phòng phẩm, ở đó một chiếc bút chì 4B có giá năm mươi yên.

Trong cửa hàng văn phòng phẩm nhỏ gần trường chỉ có một bà lão trông hàng. Cháu cầm lấy cây bút chì đặt trong hộp nhựa bằng một tay, còn đang vừa nắm chặt vừa nghĩ phải làm sao đây, phải làm sao đây, phải làm sao đây... thì tay cháu đã nhét nó vào ống tay áo khoác khóa kéo tự khi nào. Không thể tin nổi việc mình đang làm, cháu đứng quay người về phía cửa để tránh ánh mắt của bà lão. Đúng lúc đó, thiếu chút nữa thì cháu giật mình kêu lên. Phía trước tấm kính trong suốt, chị cháu đang đứng đó, mặt hướng về phía cháu.

Chị cháu bước vào cửa hàng và nói.

“Em tới mua bút chì 4B hả? Chị có bút đó mà, sao em không lấy mà dùng. Em mua rồi à?”

Cháu im lặng lắc đầu.

“May quá. Chị tới để mua bút chì kim, để chị mua cho Yuka luôn nhé? Ở trường tiểu học chắc không có học sinh nào dùng loại bút này đâu. Em có thể tự hào khoe với các bạn đấy. Phải rồi. Chị mua hai chiếc cùng kiểu khác màu nhé. Màu hồng và xanh dương, em thích màu nào hơn?”

Chị cháu nói vậy rồi cầm lấy hai cây bút chì kim rất xinh, mỗi cây có giá tới ba trăm yên, đoạn tươi cười đưa ra trước mặt cháu. Bối rối trước nụ cười đầu tiên chị dành cho mình kể từ sau vụ án, cháu chỉ im lặng nhìn chúng. Tại sao hôm nay chị lại tốt với mình như

vậy? Chị có chuyện gì vui ư? Cháu lo lắng đưa tay ra định cầm lấy chiếc bút màu xanh dương, thì chợt một vật cứng ngắc chọc vào cánh tay cháu. Chính là cây bút chì vẫn còn nguyên trong tay áo.

Có lẽ chị đã nhìn thấy cháu trộm đồ. Chắc chị định về mách với mẹ. Nếu chuyện ăn trộm bị lộ ra, chị gái sẽ ngày càng được mẹ cưng hơn, còn cháu sẽ ngày càng bị xa lánh. Chắc chắn chị sung sướng vì chuyện ấy lắm. Hay là mình lấy bút chì ra, bảo với chị rằng mình không cần bút chì kim, thay vì thế hãy mua cho mình cây bút chì mềm này? Nhưng cháu không chắc nếu cháu lấy nó ra từ tay áo chị gái cháu sẽ nói gì nữa.

Trong lúc cháu còn đang rối bời vì những suy nghĩ đó thì chị ấy vui vẻ xem cục tẩy và bút bi màu, nhưng không chịu nổi cảm giác có lỗi, chính xác hơn là cảm giác tuyệt vọng khi bị chị chứng kiến tận mắt chuyện mình ăn trộm, cháu bỏ chạy khỏi cửa hàng. Cháu không thể về nhà, cũng không có đứa bạn nào để tìm đến trong những lúc như vậy, khi định thần lại, đôi chân cháu đã đang bước về phía đồn cảnh sát. Chắc cô sẽ nghĩ cháu vừa mới ăn trộm mà còn dám mặt dày đến đồn, nhưng lúc đó cháu có cảm giác ngoài nơi ấy ra sẽ không còn nơi nào chấp nhận mình nữa.

Cháu đã tới cửa đồn, nhưng quả nhiên vẫn lưỡng lự không biết có nên bước vào trong không. Đang như vậy thì chú Ando ở bên trong nhìn thấy và cất tiếng gọi.

“Yuka đó à. Hôm nay lạnh quá, cháu mau vào đây cho ấm đi.”

Chú ấy không hỏi cháu đến có việc gì, cháu bị làm sao, đã có chuyện gì xảy ra, mà chỉ nói *trời lạnh quá*. Cháu lấy bút chì từ trong tay áo ra, vừa nói vừa khóc nức nở: “Cháu vừa mới ăn trộm ạ. Cháu xin lỗi!” Cháu không định hèn nhát cầu xin sự tha thứ. Chú ấy nổi giận với cháu cũng được, trái lại, thực lòng cháu còn muốn chú ấy làm như thế.

Nhưng chú Ando đã không nổi giận. Chú đưa cháu tới ngồi bên chiếc ghế cạnh máy sưởi, rồi mở ngăn kéo bàn, lấy ra một bìch ni lông trong suốt. Trong bìch đó có khoảng ba mươi đồng một trăm yên.

“Số tiền này không phải cháu nhặt được đúng không? Yuka nóng lòng muốn biết tình hình điều tra nên mới giả vờ đem tiền nhặt được tới nộp phải không? Xin lỗi cháu nhé, bọn chú mãi chưa bắt được hung thủ, để cháu phải sợ hãi rồi. Cháu không cần phải làm thế này nữa đâu, lần sau cứ thoải mái tới đây bất cứ khi nào cháu muốn nhé. Giờ cháu cầm lấy số tiền này và đi trả tiền đi. Nếu cháu nói cháu để quên ví nên về lấy thì người của cửa hàng cũng sẽ tha thứ cho cháu thôi.”

Chú Ando vừa nói vừa đặt bìch ni lông vào tay cháu. Bàn tay to lớn bao trọn cả bìch tiền lẫn bàn tay cháu ấy vẫn vững chãi như ngày xảy ra vụ án, khiến cháu cảm thấy mình không còn đơn độc nữa. Cháu cảm ơn chú Ando rồi quay lại cửa hàng văn phòng phẩm, thì bà lão nói chị cháu đã trả tiền rồi. Nghe nói bà lão không nhận ra cháu ăn trộm, chị cháu đã kể ra tất cả với bà và xin lỗi thay cháu. Bà khen, “Cháu có người chị gái thật tốt bụng.”

Về đến nhà, mẹ cháu đã chờ sẵn ngoài cửa và không cho cháu vào trong. Mẹ nói, “Những đứa trẻ ăn trộm phải ở trong phòng chứa đồ cho tới sáng” rồi nhốt cháu trong đó. Trong phòng không có đèn điện cũng không có chăn nệm, nhưng khi cháu lấy những đồng xu trong bìch tiền ra và nhớ lại cảm giác ấm áp từ bàn tay chú Ando thì cháu không còn thấy sợ hãi hay buồn khổ gì hết.

Điều khiến cháu buồn khổ lại là việc tháng sau đó chú Ando không còn trong thị trấn nữa. Nghe nói chú thi đỗ, được chuyển lên làm ở trụ sở Sở cảnh sát tỉnh. Đó là một chuyện đáng mừng, nhưng cháu lại đau khổ quá mức. Ngày chia tay, cháu chẳng nói được lời cảm ơn cho tử tế, chỉ đứng cúi đầu bên ngoài đồn cảnh sát. Thấy

thế, chú Ando bảo cháu: “Chú cảnh sát sắp về đây có nhiều kinh nghiệm hơn chú nữa. Nếu có chuyện gì lo lắng trong lòng, cháu cứ tới kể với chú ấy nhé.” Nhưng người cảnh sát mới là một ông chú dẫn theo gia đình, lưng hơi gù, có vẻ không trông cậy được gì, vì thế từ đó dù có chuyện gì cháu cũng không tới đồn cảnh sát nữa.

Thế nên, nói thế này nghe giống như lời ngụy biện, từ đó thỉnh thoảng cháu lại ăn trộm vặt. Không phải vì thích thú gì, cũng không phải vì thiếu tiền tiêu vặt. Chỉ đơn giản là cháu muốn ai đó quan tâm đến mình. Bố mẹ cháu đã không tới đón khi cháu tình cờ chứng kiến vụ án mạng, nhưng nếu cảnh sát gọi tới, không phải họ sẽ buộc phải tới đón cháu hay sao? Nhưng không biết có phải khéo quá hóa vụng không, mà cháu hầu như chẳng bao giờ bị nhân viên cửa hàng phát hiện. Giữa lúc cháu như vậy, một nhóm học sinh cấp hai thường chơi bời lang thang tới đêm khuya đã bắt chuyện làm quen với cháu. Cuối cùng cháu cũng có bạn.

Chuyện đó xảy ra khoảng một năm sau vụ án mạng. Hai năm sau đó cô mới hẹn chúng cháu đến nhà.

Ba năm sau vụ án, cô gọi bốn cô bé mười ba tuổi tới và nói những điều không thể tin nổi. Những đứa trẻ ở tuổi đó bình thường đã mang đầy nghi hoặc và bất an đối với sự tồn tại của bản thân mình rồi, vậy mà cô còn quăng vào chúng cháu hai tiếng “sát nhân” nữa. Lại còn nói hoặc chúng cháu tìm ra hung thủ, hoặc chuộc tội theo cách cô chấp nhận được, nếu không cô sẽ trả thù.

Phải chăng cô chỉ biết trút lên chúng cháu những cảm xúc nhất thời nảy sinh vào lúc đó, mà không hề nghĩ bọn trẻ chúng cháu đón nhận điều đó như thế nào? Phải chăng sau khi chuyển về Tokyo, chưa tới ba ngày cô đã quên bém những gì mình nói hay sao?

Cô và Emily ngoại hình tuy khác nhau nhưng tính cách thật giống



nhau, đã vậy còn giống hệt chị cháu nữa.

Chị cháu trở lại thành người chị dịu dàng khoảng hai tháng trước khi cô hện gặp chúng cháu. Lý do đơn giản tới mức thảm hại. Chị ấy lên cấp ba và có người yêu. Chị và người bạn trai coi chị như một công chúa ngày thường đều gặp nhau ở trường, vậy mà tối về vẫn nói chuyện điện thoại với nhau tới tận đêm khuya, ngày nghỉ còn hay đi chơi xa cùng nhau. Vừa cho cháu xem những bức ảnh chụp từ loại máy ảnh dùng một lần, chị vừa sung sướng kể mình đã leo lên tàu lượn siêu tốc trong công viên giải trí tới năm lần liên tiếp, nhưng cháu không biết nên phản ứng như thế nào.

Mẹ cháu vui sướng nói, “Lớn lên rồi con cũng khỏe mạnh hơn hẳn nhĩ”, nhưng vẫn rất quan tâm tới chị. *Con có bị khó thở không? Bữa trưa con đã ăn gì? Tuần sau đừng đi chơi nữa, ở nhà nghỉ ngơi cho thông thả con nhé.*

Những câu nói từng như thoại hằng ngày này hình như đã trở nên khó chịu đối với chị cháu ngay sau khi chị có bạn trai. Cho tới lúc đó, cháu đã tưởng chị là kiểu người thích được mọi người quan tâm chiều chuộng, nhưng hóa ra không phải, chị chỉ muốn độc chiếm một ai đó cho riêng mình.

Bị chị cháu xa lánh, mẹ cháu quay ra chăm lo cho cháu hơn trước. Tuy thấy mẹ thật tùy tiện, cháu không hẳn là khó chịu, nhưng đã rất ngạc nhiên khi mẹ nói “Mẹ dẫn con tới khám bác sĩ tâm lý nhé.” Bởi cháu nghĩ, đã ba năm kể từ vụ án mạng, giờ sao tự nhiên mẹ lại đề xuất như vậy? Vả lại vụ án đó không gây ảnh hưởng gì tới cuộc sống thường ngày của cháu cả.

Thấy cháu nói không cần phải làm thế, mẹ liền nước mắt lưng tròng bảo:

“Mẹ nghĩ Yuka ăn trộm vặt và hay đi chơi đêm đều là do vụ án đó cả. Bởi trước đây đã bao giờ con làm như thế đâu. Con vốn ngoan

ngoãn, mẹ đã nghĩ sau khi vụ án trôi qua một thời gian con sẽ trở lại bình thường, nhưng hung thủ không bị bắt, khiến tình trạng của con ngày càng tồi tệ. Trước giờ mẹ vẫn im lặng, con cũng hiếm khi bị nhân viên cửa hàng bắt được, nhưng hôm qua con lại ăn trộm phải không? Nhìn mắt con là mẹ biết. Thế nên nghe lời mẹ, đi bác sĩ nhé.”

Cháu đã nghĩ chẳng có ai nhận ra. Hơn nữa, đến trong mơ cháu cũng không nghĩ một người trong mắt chỉ có chị cháu như mẹ lại nhận ra. Đã vậy, mẹ còn nói chỉ cần nhìn mắt cháu là biết... Rốt cuộc đó là ánh mắt thế nào? Sau khi trở lại phòng mình, cháu tưởng tượng lại lúc mình trộm đồ và soi gương, nhưng không thấy ánh mắt ấy khác ngày thường chỗ nào cả.

Chỉ có điều, cháu đã quyết định sẽ dừng việc trộm vặt lại. Đúng lúc đó thì cô hẹn gặp chúng cháu. Thế nên hôm đó, sau khi từ nhà cô về, cháu đã hứa với mẹ “con sẽ không ăn trộm nữa”. Cháu lấy lý do là vì trước đó cô đã đe dọa chúng cháu, “Phải cố mà nhớ ra gương mặt hung thủ.” Điều đó khiến cháu sợ hãi, khi nhận ra thì thấy mình đang trộm đồ rồi. Rồi cháu bảo mẹ: “Nhưng con ổn rồi. Vì cô ấy sắp quay lại Tokyo rồi mẹ ạ.”

Sau đó, cháu cũng chấm dứt quan hệ với những người bạn hay chơi đêm, quay trở lại làm một học sinh nghiêm túc, lặng lẽ như trước. Vốn dĩ trong nhóm chơi đêm chỉ có mình cháu học khác khối, nên đám bạn đó không gây khó dễ gì. Sau khi tốt nghiệp cấp ba, cháu thậm chí đã được tuyển vào làm cho quỹ tín dụng ở thị trấn bên cạnh, nơi chỉ có hai suất dành cho người địa phương, nên có thể nói cháu đã rất nỗ lực. Có lẽ là nhờ cô đã đi khỏi thị trấn này đây.

Cô đừng làm vẻ mặt khó chịu như thế. Không phải cháu chỉ đang nói sự thật thôi sao? Việc cô làm ngày đó không gì khác, chính là hành vi đe dọa. Bị cô đe dọa, ba người kia đã chọn cách chuộc tội.

Chẳng làm gì sai thì chuộc tội gì chứ, thật là ngớ ngẩn. Cháu đã định bỏ mặc chẳng thèm nghĩ tới, nhưng kết cục lại bắt tay vào việc đi tìm hung thủ.

Nhưng cháu làm điều này không phải vì cô. Mà vì anh rể.

Có vẻ khoảng cách giữa những cơn đau chuyển dạ của cháu đã ngắn hơn rồi. Cháu phải nói nhanh hơn một chút mới được.

Chị cháu kết hôn bốn năm trước. Chị tốt nghiệp trường cao đẳng ở trung tâm thành phố của tỉnh, vào làm trong trung tâm thương mại tới năm thứ ba thì kết hôn rồi nghỉ việc. Lần đầu chị dẫn anh rể về nhà là khoảng nửa năm trước khi cưới. Cháu sống trong căn hộ cho thuê ở thị trấn bên cạnh, dịp đó cháu về nhà từ hôm trước, cùng mẹ tổng vệ sinh nhà cửa để đón hai người. Lần ấy cháu không làm hỏng kính nữa.

Anh rể cao gầy, da trắng, gương mặt dễ mến, đúng kiểu người làm việc trong trung tâm thương mại... Cháu nghĩ thế, nhưng chị gái lại nói anh ấy là cảnh sát của Sở cảnh sát tỉnh. Cháu nghĩ cả nhà đều nhìn anh với ánh mắt nghi ngờ, rằng người anh thế sao bắt được kẻ xấu. Như thể biện minh, anh nói anh làm việc trong phòng xử lý thông tin của sở, cả ngày đều ngồi trước máy tính. Đó là lần đầu tiên cháu biết trong Sở cảnh sát có một bộ phận như vậy, nhưng khi anh nói anh chỉ làm công việc bàn giấy thì cháu công nhận ngay.

Cháu thắc mắc không hiểu sao chị lại quen được anh, hóa ra họ gặp nhau trong một cuộc hẹn hò tập thể. Nghe nói là nhờ một bác gái, nhân viên bán bảo hiểm nhân thọ quen biết cả bên Sở cảnh sát và bên trung tâm thương mại sắp xếp cho. Cháu nghĩ, kiểu gặp gỡ này thật phù hợp với chị, một người rất giỏi gây chú ý với đối tượng

mình thích. Nhưng nghe nói anh rể đã yêu chị từ cái nhìn đầu tiên và rất cố gắng theo đuổi. Anh vừa ngượng ngùng vừa kể lại chuyện đó.

Anh rể có ngoại hình thuộc kiểu gu của chị cháu từ xưa tới nay, không phải mẫu người của cháu, nên cháu liền chào hỏi và bắt tay anh để chúc phúc cho hai người họ. Nhưng chính lúc đó, cháu lại có cảm giác ấy. Cảm giác giống hệt với bàn tay của chú Ando mà cháu từng thích ngày xưa...

Có lẽ ký ức của cháu được tạo nên từ những giác quan khác chứ không dựa vào thị lực. Bất kể vẻ ngoài của anh ấy ra sao, cháu đã quyết định rằng mình “muốn” có được con người này dựa vào cảm giác từ bàn tay anh ấy. *Mình muốn chạm vào bàn tay này, muốn được bàn tay này chạm vào, mình muốn biến nó thành của riêng mình.* Nhưng ước vọng đó của cháu chẳng thể nào trở thành hiện thực. Ngày hôm đó, và mãi mãi về sau, trong mắt anh rể chỉ có mình chị cháu mà thôi.

Những thứ cháu muốn có luôn thuộc về chị cháu. Không phải vì chị xấu tính cướp ngang chúng trên tay cháu. Từ khi cháu sinh ra, mẹ cháu đã là của chị, từ trước khi gặp cháu, anh rể đã là của chị rồi, sự thật là như vậy.

Một chuyện rất buồn đã xảy đến với chị cháu khoảng hai năm trước. Chị bị sảy thai, và bác sĩ còn thông báo chị sẽ không thể sinh con được nữa. Đúng lúc đang vụ mùa bận rộn nên chị tới dưỡng bệnh tại căn hộ của cháu một thời gian, nhưng mỗi lần nghe tin bạn cùng khóa sinh con, hoặc có quảng cáo tã giấy trẻ em trên ti vi chị lại khóc lớn, nhưng chừng nửa tháng sau, chẳng biết có phải vì nghĩ thông rồi hay không mà chị đã trở về khu nhà tập thể của cảnh sát trên thành phố với gương mặt bình thản.

Rồi chị quay trở lại làm thêm ở trung tâm thương mại từng làm khi trước, mỗi lần lĩnh lương, chị lại đi du lịch cùng người bạn thời

học sinh giờ vẫn còn độc thân. Anh rể cháu ư? Bình thường anh ấy vốn bận rộn, chị cháu có nhà hay không cũng không khác biệt gì mấy, vả lại thấy chị cháu lấy lại năng lượng và niềm vui sống là anh ấy vui rồi.

Nhưng chị cháu đã phạm phải một sai lầm lớn.

Cháu từng hẹn hò với sáu người đàn ông... Sao cô lại có vẻ ngạc nhiên thế nhỉ? Cháu cũng có thể có bạn trai lắm chứ. Chỉ là cháu không thể duy trì mối quan hệ lâu dài với ai mà thôi... Họ sẽ nói cháu quá phiền phức. Dù cháu chỉ muốn làm những việc khiến họ vui... Cô hỏi rằng đó có phải là sang chấn tâm lý do vụ án mang lại không ư? Về điểm này thì hoàn toàn không. Điều này có lẽ cũng là do cháu đã không nhìn thấy rõ tình trạng quần áo của Emily khi ấy.

Dù sao thì những người cháu từng hẹn hò đều có hình thể phù hợp với môn judo hoặc môn bóng bầu dục, nên hình như chị cháu ngộ nhận rằng cháu thích kiểu người như thế và sẽ không có hứng thú gì với anh rể. Hoàn toàn không nhận ra rằng cháu “muốn” có được anh rể, nên chị ấy đã nhờ cháu tới làm giúp việc nhà khi mình đi vắng.

Mà không, có thể chị ấy đã nhận ra cũng nên... Người chị nhận ra lần ăn trộm đầu tiên của cháu không lý gì lại không nhận ra tình cảm của cháu. Chị nhận ra, nhưng vẫn tin anh rể sẽ không phản bội mình, và chị ấy muốn chứng kiến phản ứng của cháu trong vui thích chẳng. Nếu là như thế, thì đúng là gây ông lại đập lưng ông.

Đúng ra, ngày nào cháu cũng muốn lui tới, nhưng do hạn chế về thời gian và khoảng cách, nên cháu chỉ có thể tới giúp việc nhà vào cuối tuần. Đó đều là những ngày thật vui... Cháu đến tầm trước buổi trưa ngày thứ Bảy, làm bữa trưa và ăn cùng anh rể, thỉnh thoảng chúng cháu cùng ngồi xem phim hoặc chơi game... Nhưng anh chưa từng giữ cháu lại mỗi buổi chiều, khi cháu chào tạm biệt và đi

ra cửa. Chỉ trừ một lần duy nhất.

Bản tin về vụ rò rỉ thông tin của Sở cảnh sát tỉnh xảy ra vào tháng Mười một năm ngoái đã được phát sóng rộng rãi trên toàn quốc nhỉ? Bản tin về việc hồ sơ mật có viết tên, địa chỉ và lý lịch một trẻ vị thành niên phạm tội đã được gửi kèm qua email của mạng lưới phòng chống tội phạm thị trấn tới tất cả những người đăng ký sử dụng dịch vụ ấy.

Vụ đó là do lỗi của anh rể. Nói một cách chính xác thì là do một loại virus máy tính mới bị một người cuồng máy tính nào đó nghịch ngợm gửi tới, nhưng người chịu trách nhiệm quản lý là anh rể, nên anh ấy đã bị kỷ luật khá nặng. Giữa lúc đó, chị gái cháu bảo, “Nếu hủy chuyến bây giờ thì phí tiền hủy lắm”, rồi vẫn lên đường tới một khu nghỉ dưỡng ở Hokkaido, chỉ còn cháu ở lại cùng anh rể.

Bàn tay mà cháu luôn khao khát đã thuộc về cháu chỉ một đêm duy nhất. Đó là hai tuần sau tính từ ngày 14 tháng Tám trừ đi hai trăm tám mươi ngày. Nhưng chuyện đã không dừng lại ở đó. Bởi có một sinh mệnh mới đã nảy mầm trong bụng cháu.

Ồ, nó đang cố gắng để được sinh ra này... Cô đợi thêm chút nữa nhé.

Khi biết mình đang mang thai, cháu có cảm giác như mình đã có được một thứ vô cùng quyền lực.

Chị cháu không thể sinh con cho anh rể, nhưng cháu lại có thể. Biết đâu sau khi đứa trẻ được sinh ra, anh ấy sẽ ly hôn với chị và kết hôn với cháu. Cháu vừa mong chờ, vừa có ý định thực hiện điều đó.

Người ngạc nhiên nhất là bố mẹ cháu. Ban đầu mẹ kêu than đủ điều, rằng mang thai do ngoại tình thật là nhục nhã, mẹ không còn mặt mũi nhìn họ hàng và hàng xóm láng giềng nữa, nhưng sau khi

bố cháu nói, “Coi như chúng ta đã có người nối dõi cũng được mà” thì mẹ chợt trở nên lạc quan hơn, mẹ dắt cháu lên chùa mang theo đai quần bụng để cầu khẩn\*, và đưa cháu đi khám thai dù cháu nói có thể đi một mình được. Từ khi biết đứa con trong bụng cháu là con trai, cháu càng được chăm sóc ân cần hơn, mỗi lần về nhà bố mẹ, trên bàn ăn sẽ bày toàn món cháu yêu thích, và cháu có thể xem ti vi và băng đĩa thoải mái. Cả khi có chị cháu ở đó cũng vậy.

Phong tục của người Nhật Bản, đến chùa để quần đai bụng cho phụ nữ mang bầu hồng cầu khẩn việc mang thai và sinh nở được an toàn trọn vẹn.

Từ khi đi làm, chị cháu bắt đầu hút thuốc lá, những lúc mẹ mắng chị khi thấy chị rút thuốc lá ra trước mặt cháu, cháu thực sự cảm động. Cô có thấy kỳ diệu không? Còn ân cần hơn hồi vụ án mạng xảy ra ấy chứ. Cháu nghĩ, mang thai thật là kỳ diệu.

Nhưng cháu rất buồn chán. Vì ốm nghén nặng nên cháu đành nghỉ việc, nhưng khi vào giai đoạn thai ổn định thì tự nhiên cháu lại khỏe như vâm, tới mức cháu hồi hận nghĩ lẽ ra mình chỉ nên nghỉ tạm thôi.

*Phải rồi, nhân lúc mọi thứ đều rất đủ đầy này, mình phải làm điều gì đó mới được. Việc giúp anh rể vui thì càng tốt.* Cháu nhớ ra chị gái cháu kể rằng trong đợt điều động nhân sự này, có thể anh rể sẽ bị chuyển chuyển ra vùng ngoại ô rất xa trung tâm thành phố. Tuy nghĩ trong bụng, nếu thế anh về làm cảnh sát trực đồn ở thị trấn đó cũng tốt, nhưng rồi cháu nghĩ lại, đối với anh rể điều đó chắc chắn sẽ khổ sở lắm. Điều mà cháu có thể làm cho anh rể, người anh rể làm cảnh sát của cháu...

Nếu có được công trạng gì, có thể anh rể cháu sẽ được ở lại Sở cảnh sát tỉnh cũng nên. Chẳng hạn như bắt được hung thủ của một vụ giết người chẳng hạn... Vụ án giết hại Emily sắp hết thời hạn

khởi tổ rồi.

Tuy nghĩ vậy, nhưng nếu mọi thứ đơn giản như thế thì cảnh sát đã bắt được hung thủ từ lâu. Đúng lúc bắt đầu thỏa hiệp, nghĩ có lẽ chỉ cần có chút thông tin mới thôi cũng được, thì cháu nghe thấy lời chỉ dẫn của Chúa.

Cô có từng nghe mọi người đồn rằng trong thời gian mang thai rất dễ trúng xổ số chưa? Cháu đã nghĩ đó không chỉ là mê tín. Bởi người phụ nữ đang nuôi dưỡng trong cơ thể mình một sinh mệnh mới, nếu được ban cho một sức mạnh thần linh thì cũng đâu có gì lạ... Nhưng giờ nghĩ lại, cháu thấy đó chỉ là do thần kinh bà bầu trở nên mẫn cảm hơn bình thường mà thôi.

Đó là chuyện xảy ra vào tháng Tư năm nay. Cháu nghe thấy lời mách bảo của Chúa qua đài phát thanh. Bà bầu có đôi lúc mất sẽ rất mỗi đúng không? Thế nên hôm đó cháu mới bật đài. Cô còn nhớ bản tin về một cậu thiếu niên vào ở ký túc của một trường học tự do đã châm lửa đốt cơ sở vật chất của trường vào mùa hè năm ngoái không?

Trường đó sẽ được mở lại nên người đàn ông phụ trách điều hành ngôi trường ấy đã trả lời phỏng vấn. Trong lúc đang lơ đãng nghe về sự cần thiết của một trường học tự do, về sự gia tăng các vụ phạm pháp của trẻ vị thành niên, cháu chợt nhận ra không hiểu sao trống ngực mình đập nhanh hơn hẳn bình thường.

Tại sao thế nhỉ, tại sao tim mình lại đập loạn lên thế này... Phải rồi, là vì giọng nói của ông ta giống với giọng nói của gã đàn ông khi đó. Nhưng giọng của đàn ông, trừ khi có đặc trưng gì nổi bật, nếu không có lẽ nghe đều giống nhau cả.

Thực tế, giọng người đó bình thường, chỉ có một đặc điểm là rành mạch dễ nghe. Kiểu giọng mà trong trường cấp hai và cấp ba có tới vài ba thầy có. Đến mức cháu cảm thấy buồn cười, nghĩ có lẽ



vì quá muốn tìm hung thủ nên mình mới nghe ra thành giống giọng hung thủ như vậy.

Nhưng trong bản tin này còn có một thông tin khác nữa khiến cháu chú ý. Trường học tự do ở, ở thôn quê giờ cũng có vài người luôn giam mình trong nhà như Akiko, nhưng không có người nào tới học ở trường kiểu đó cả. Vậy mà cụm từ đó vẫn thật quen thuộc với cháu, là vì cháu đã nhớ ra rằng, vào ngày Emily coi cháu là kẻ trộm, cậu ấy kể rằng đã có người tới xem khu biệt thự để sau này xây một trường học tự do ở đó.

Căn biệt thự ấy rốt cuộc không bán được và năm năm trước đã bị dỡ bỏ. Hôm đó cháu bỏ về trước nên không gặp, nhưng ông chú làm bên văn phòng bất động sản ấy cứ mỗi dịp gần cuối năm lại tới nhà cháu hỏi có mua mảnh đất ấy không, nên cháu cũng đã quen mặt chú ấy. Vì từ nhà cháu có thể đi bộ được, nên cháu quyết định đến văn phòng bất động sản trước nhà ga của chú ấy với một tâm trạng không quá kỳ vọng, coi như để giết thời gian, nhưng thành thật mà nói cháu cũng có chút mong muốn tìm nhà cho mình, anh rể và đứa bé.

Chú ấy nhìn bụng bầu to tướng của cháu, hồ hởi hỏi có phải cháu đến để nhờ tư vấn về nhà mới không nhưng thấy cháu bảo muốn hỏi về vị khách tới đây xem đất để xây trường học tự do mười lăm năm trước, chú ấy có vẻ thất vọng ra mặt.

“Ông khách bảo tuy là trường học tự do ở thôn quê, nhưng học sinh vào đó học toàn là con em thành phố có vấn đề, nên cần phải chọn nơi có giao thông thuận tiện, vì thế đã từ chối khu ấy. Nhưng mà điều hành chỗ đó vất vả thật. Vừa bị phóng hỏa thế mà. Lúc xem ti vi, nhận ra ông khách hụt năm xưa, chú ngạc nhiên lắm.”

Chú ấy nói như vậy. Người đàn ông có giọng nói giống với hung thủ đã từng tới thăm khu biệt thự hai tháng trước khi vụ án mạng

xảy ra ư? Mặc dù trước khi đến đây cháu chỉ nghĩ nếu đúng thế thật thì mình nhận dạng giọng nói chuẩn quá, nhưng khi thấy sự phán đoán của mình đúng thì trái lại cháu lại cảm thấy không thể tin được. Nếu là như vậy, cháu phải làm sao đây? Chỉ cần nói với anh rể thôi ư? Đầu óc cháu như muốn rối tung lên.

Nhưng nếu chỉ có chi tiết đó thì vẫn chưa giải quyết được gì. Cháu nghĩ, nếu nói mình có cảm giác giọng của người đàn ông tới thị trấn hai tháng trước khi vụ án xảy ra rất giống giọng của hung thủ, thì giọng nói ấy cũng không thể trở thành chứng cứ gì được. Và lại, còn có vụ trộm búp bê Pháp nữa.

Cháu muốn có một chứng cứ mang tính quyết định hơn, như dấu vân tay chẳng hạn... Lúc đó Emily đã nói gì nhỉ? Cậu ấy nói người tìm thấy hộp kho báu chính là vị khách tới xem biệt thự à? Người đó liệu có chạm vào tấm bưu thiếp của cháu không? Cảnh sát có tìm thấy dấu vân tay của hung thủ trên quả bóng chuyền không? Sau khi Emily bị dẫn đi, chúng cháu vẫn tiếp tục chơi bóng nên chẳng biết thế nào, nhưng nếu cảnh sát tìm ra dấu vân tay hung thủ trên đó, và dấu vân tay ấy trùng khớp với dấu vân tay thu được trên tấm bưu thiếp của cháu, thì điều đó có lẽ sẽ trở thành một chứng cứ rất quan trọng. Tấm bưu thiếp không phải là một kỷ niệm vui vẻ gì, nhưng cháu có cảm giác nó giống như di vật của Emily, nên vẫn cất kỹ ở một chỗ.

Mình phải nói với anh rể...

Đúng lúc đó, một chuyện nghiêm trọng đã xảy ra. Chị cháu tự sát không thành. Một lần cháu về nhà bố mẹ chơi, chị gái cũng về cùng, chị đã cắt cổ tay trong bồn tắm. Vết thương nông, không gây ra chuyện gì lớn. Cháu nghĩ có lẽ chỉ là diễn kịch. Mẹ cháu lại tự trách bản thân vì đã sinh ra chị yếu ớt tới nỗi bị sảy thai, nhưng chắc đó không phải lý do. Cháu nghĩ lý do là vì chị đã nhận ra anh rể chính là tác giả của cái thai trong bụng cháu.

Anh rề luôn ở bên chị không rời, nói tất cả đều là lỗi của anh. Không biết ý anh là về chuyện công việc hay về chuyện chị bị thai lưu, nhưng thời điểm đó không phù hợp để nói với anh về chuyện vụ án nữa. Vả lại, lúc đó cháu đã muốn buông xuôi, kệ mọi chuyện tới đâu thì tới. Bởi cháu đã hiểu dù có sinh con ra, anh rề cũng sẽ không thuộc về mình, và cảm giác “muốn” có được anh trong cháu cũng không còn mạnh mẽ như lúc trước. Cháu định sẽ một mình sinh con, một mình nuôi nấng chăm sóc sinh mệnh mới trong bụng mình. Trên đời này chỉ có đứa trẻ này cần đến cháu. Cháu nghĩ “mười tháng mười ngày” chính là khoảng thời gian giúp một người chuẩn bị tâm lý để làm mẹ.

Nhưng chính cô đã không cho phép mọi thứ diễn ra như thế.

Đau quá, cháu lại tạm dừng chút nhé... Đừng chạm vào người cháu! Cháu không cần cô vuốt lưng cho cháu!

Cháu chẳng muốn nghĩ tới vụ án mạng đó chút nào, vậy mà lại nhận được thư của cô. Một bức là bản phô tô thư của Sae. Bức còn lại là bản phô tô nội dung trang báo tuần có bài viết về lời thú tội của Maki, ngoài ra còn có thư của cô nữa. Gọi là thư, nhưng chỉ có một dòng duy nhất.

“Tôi đã tha thứ cho các cháu rồi.”

Không phải rất nực cười sao? Chúng cháu đã làm gì sai với cô và Emily chứ? Chắc khi đọc thư của Sae cô nghĩ chính cô đã dồn ép Sae vào con đường ấy. Biết rằng những lời lẽ tức giận nhất thời hơn mười năm trước của cô đã được một trong số những đứa trẻ ấy tiếp nhận một cách nặng nề hơn mức tưởng tượng, cô không biết phải làm sao, nên đã vội vã gửi bản phô tô bức thư ấy cho ba người còn lại phải không? Vậy mà lần này một người khác lại ra tay giết người.

Cô gửi đi với hy vọng chúng cháu dừng những việc đó lại, nhưng

rồi lại hối hận khi chúng cháu không hiểu được điều đó, nên lần này cô viết kèm cả tin nhắn. Vậy mà lại có thêm một người khác giết người. Người đó nói bản thân đã không đọc thư của cô. Nên cô đã trực tiếp tới gặp cháu, với ý định ít nhất cũng có thể cứu được một người cuối cùng, phải không?

Việc cô làm thật nửa vời. Dù cô vẫn tự trách mình rằng chuyện xảy ra thế này là do lỗi của bản thân, nhưng đâu đó trong lòng cô vẫn say mê ngưỡng mộ chính mình. Không phải vì thế nên từ “tha thứ” mới xuất hiện trong thư của cô sao?

Chẳng hạn, trong hôn lễ của Sae, nếu cô xin lỗi một câu rằng, “Lúc đó xin lỗi cháu vì cô đã nói những lời quá đáng”, thì Sae liệu có bận tâm tới lời hứa với cô đến mức đó không? Nếu cô viết thêm một dòng, “Cô muốn cháu hãy quên lời hứa năm xưa với cô đi” và gửi kèm với bức thư của Sae, có lẽ Maki đã không dồn ép bản thân mình đến thế. Cháu không biết Akiko chịu ảnh hưởng từ cô như thế nào, về phần cháu, những chuyện lần này cháu nghĩ không liên quan gì tới cô cả.

Nhưng có phải thực ra cô đã tới sớm hơn thế nhiều không?

Cháu rất ngạc nhiên bởi trong lời tự thú của Maki có nhắc tới tên người điều hành trường học tự do nọ. Cháu đã nghĩ, hay mình thử liên lạc với Maki xem sao. Cháu sẽ liên lạc với em gái cậu ấy trước... Khi cháu còn đang thông thả dự tính như vậy thì xảy ra vụ án của Akiko. Có lẽ vì vụ án của Sae và Maki xảy ra ở một thị trấn xa xôi nơi cháu không biết tới, nên cháu đã không cảm nhận được mức độ nghiêm trọng của việc hai bạn đó đã giết người, nhưng trường hợp của Akiko lại là ở ngay thị trấn đó. Cháu không phải cảnh sát. Chắc chắn dù cháu có kết tội nhằm ai đó là hung thủ, cháu cũng sẽ không bị ai trách cứ. Quan trọng hơn cả, cháu nghĩ mình cần đặt một dấu chấm hết cho tất cả những chuyện này.

Cháu hện anh rẻ tới căn hộ của mình với lý do có chuyện quan trọng. Không biết anh ấy nghĩ “chuyện quan trọng” là chuyện gì, nhưng vừa mở cửa, anh ấy đã quỳ sụp xuống chân cháu nói: “Anh sẽ chu cấp nhiều nhất có thể, xin em đừng cho ai biết đứa bé là con anh.” Bụng nhô cao làm cháu không nhìn rõ mặt, nhưng vẫn biết anh đang run rẩy. Có lẽ trước khi ra khỏi nhà tới đây, chị cháu đã nói với anh điều gì đó. Phòng cháu nằm ở tầng hai ngay cạnh cầu thang. Chẳng biết lúc nào sẽ có người đi qua, vậy mà anh vẫn lải nhải câu biện minh “Đó không phải con anh”, và quỳ gối, cúi mặt ở đó mãi trông thật đáng thương. Nghĩ tới bố của đứa con trong bụng mình là người đàn ông này, đột nhiên cháu thấy thật thảm hại. Cháu nghĩ, sao mình phải tiết lộ chuyện quan trọng cho một người như thế này cơ chứ.

Vả lại, nếu tới Sở cảnh sát tỉnh, biết đâu sẽ gặp chú Ando ở đó. Cháu hối hận nghĩ sao trước giờ mình không nhận ra một chuyện quan trọng như thế nhỉ.

“Nói với anh cũng vô dụng thôi, em không nói nữa.” Cháu nói thế rồi ra khỏi nhà, định bước đi. Đột nhiên hai cánh tay cháu bị ôm chặt lại từ phía sau. Đương nhiên đó không phải cử chỉ yêu thương gì. Anh ta bảo, “Em nhất định không được nói cho Mayu biết.” Hình như anh ấy hiểu lầm là cháu định tới chỗ chị gái. Hai cánh tay vẫn bị giữ chặt, cháu bị đẩy tới cầu thang.

Anh rẻ muốn giết cháu. Không, chính xác thì anh ấy muốn giết đứa con trong bụng cháu. Dù đó là con ruột của mình, anh ta vẫn muốn giết, vì người vợ trân quý của mình. Vì chị gái mà người này định cướp đi thứ quý giá nhất của cháu ư? Không đời nào cháu cho phép chuyện đó!

Cứ như vậy, dù cháu có tức giận thế nào, có muốn bảo vệ đứa con đến đâu, anh rẻ tuy gầy gò nhưng vẫn là đàn ông, lại còn là cảnh sát, cháu có vẫy vùng cách mấy cũng không thoát khỏi cánh

tay anh ta. Cháu bị đẩy tới mép cầu thang, một chân trượt xuống và đúng vào lúc cháu nghĩ vậy là xong đời rồi thì điện thoại di động nhét trong túi chiếc váy yếm của cháu reo vang. Nhạc chuông là ca khúc chủ đề của một bộ phim hình sự nổi tiếng. Khoảnh khắc đó, anh rẽ giật mình, buông lỏng tay.

Lợi dụng lúc ấy, cháu xoay người, dùng cánh tay vừa được buông lỏng của mình lấy hết sức đẩy vào ngực anh ta.

Xin lỗi cô một chút, có tin nhắn từ chị cháu.

... Chị ấy nói anh rẽ đã không qua khỏi.

Cuộc gọi khiến máy cháu đổ chuông khi đó là cuộc gọi của cô. Sau khi anh rẽ ngã xuống cầu thang, cháu vội mở máy để gọi xe cứu thương thì thấy có cuộc gọi nhỡ từ một số lạ. Tuy bản khoăn không biết là ai, nhưng dù sao cháu vẫn gọi xe cứu thương và giải thích tình hình với nhân viên cấp cứu khi họ chạy tới.

*Là lỗi của tôi. Vì nhớ ra một chuyện có thể là manh mối cho vụ án mạng mười lăm năm trước, nên tôi gọi anh rẽ tới đây để bàn bạc với anh, hai chúng tôi quyết định sẽ tới sở cảnh sát, nhưng vì vội quá nên tôi suýt thì bước hụt chân xuống cầu thang... Vì muốn cứu tôi nên anh rẽ tôi đã bị hụt chân và ngã xuống. Xin lỗi anh, xin lỗi anh...*

Trong lúc vừa nói vừa khóc, thì bụng nhói đau, nên tuy còn sớm nhưng cháu vẫn lên xe cứu thương để tới bệnh viện này. Sau đó ngay lập tức cô gọi tới, nói cô đang ở gần đây và hỏi liệu cô có thể gặp cháu không nên cháu đã bảo cô tới bệnh viện. Nhưng liệu có phải cô đã tới tận căn hộ của cháu không? Và cô đã nhìn thấy mọi chuyện từ đầu đến cuối? Bởi dẫu thế nào, việc cuộc gọi đó được gọi tới vào đúng thời điểm ấy cũng là quá mức trùng hợp, khiến cháu không thể tin được.

... Quả nhiên là như vậy sao?

Cô thấy may mắn vì đã cứu được cháu ư? Hay cô đang cần rút

bởi đứa trẻ cuối cùng cũng đã ra tay giết người? Cô thấy cần rút sao. Thế tại sao cô không lên tiếng sớm hơn? Sau khi đến căn hộ của cháu, cô thấy một người đàn ông bước vào phòng cháu nên tò mò đứng rình xem mọi chuyện chứ gì?

Kết cục, cảm giác có lỗi của cô đối với chúng cháu vẫn chỉ như chuyện của người khác vậy. Có lẽ cô vẫn còn hận chúng cháu vì nghĩ Emily bị giết là do lỗi của chúng cháu chẳng.

Nhưng cháu lại nghĩ thế này. Có khi chúng cháu chỉ là những người vô tình bị liên lụy thôi. Hung thủ đã không tình cờ chọn Emily trong năm đứa chúng cháu, mà có lẽ từ đầu đã nhắm vào Emily rồi. Và lý do gã làm vậy biết đâu lại có liên quan tới chiếc nhẫn Emily dùng làm báu vật, và liên quan tới cô - người chủ của chiếc nhẫn ấy?

Và biết đâu cô cũng quen ông Nanjou, người điều hành trường học tự do đó?

Cơ sở cho suy luận đó là lời đồn về việc Emily không phải con ruột của người bố hiện tại, mà cháu nghe được từ người bạn đã cãi cọ với chồng về ngày dự sinh nọ. Công ty vừa thay giám đốc còn gì, lúc đó đã có rất nhiều lời đồn đại. Những lời đồn có thể chỉ toàn chuyện vô căn cứ, nhưng cháu có cảm giác không thể phủ nhận hoàn toàn chuyện này. Cháu không chỉ dựa trên giác quan nhạy bén của bà bầu đâu.

Chẳng hạn như đôi mắt dài của Emily không giống ai trong hai vợ chồng cô. Hay là chúng ta không thể dựa vào thuyết di truyền được? Thêm nữa, lúc gọi chúng cháu tới nhà, cô đã nói thế này. *Vì cô là mẹ của Emily, chỉ mình cô có quyền làm như thế.* Chỉ mình, cô...

Không biết có thể dùng làm bằng chứng được không, nhưng cháu sẽ đưa cho cô tấm bưu thiếp của cháu. Mong rằng nó có thể trở thành món quà cảm ơn vì đã cứu đứa con trong bụng cháu...

Cháu đã nghĩ rằng mình không bị ảnh hưởng gì, nhưng có lẽ quả nhiên cháu vẫn luôn bị ám ảnh bởi những lời cô nói.

Như thế này có phải cả bốn chúng cháu đều đã thực hiện được lời hứa với cô không? Vậy cô định đón nhận tất cả những điều này như thế nào? Cô vừa có tiền, vừa có quyền lực nhỉ. Cô có thể nói với cảnh sát rằng cháu đã xô anh rể xuống. Chuyện đó tùy cô. Nhưng dù cô có bao che cho cháu, cháu cũng sẽ không cảm ơn đâu.

Đến lúc cháu phải tới khoa phụ sản rồi. Một ngày thật dài, và quãng thời gian mười lăm năm qua cũng thật dài, nhưng trong đầu cháu lúc này chỉ có một ý nghĩ, rằng thật may vì ngày sinh bảo bối của cháu không phải là ngày 14 tháng Tám.

Chỉ có vậy thôi.





**N**ếu các cháu phạm tội là do lỗi của tôi, thì tôi phải chuộc tội thế nào đây?

Từ ngày tới thị trấn này, nơi chẳng có tiện nghi gì - vượt xa hẳn tưởng tượng ban đầu của tôi rằng cuộc sống sẽ chỉ bất tiện hơn một chút, trong lòng tôi chỉ có khao khát muốn trở về. Đương nhiên tôi ghét cuộc sống thiếu thốn, bất tiện về mặt vật chất, nhưng so với điều đó, sự khép kín của người dân nơi đây còn khó chịu hơn. Bởi họ đối xử với tôi như với người ngoại quốc vậy.

Như khi tôi đi siêu thị chẳng hạn. Vừa bước ra ngoài, tôi liền bị nhìn chòng chọc từ đầu tới chân, bị thì thầm giễu cợt sau lưng, “Hôm nay cũng ăn vận rực rỡ như vậy, cô ta định đi đám cưới chắc.” Mỗi lần cất tiếng hỏi, “Ở đây có bán XX không?” tôi sẽ bị nhân viên chép miệng nói, “Ở đây không bán mấy món đồ trên thành phố đâu.” Tôi đâu có hỏi thứ gì đặc biệt. Tôi chỉ hỏi bắp bò, phô mai hiệu Camembert, nước sốt demiglace, kem tươi... thôi mà. Chỉ hỏi những món đó, vậy mà tôi đã bị đối xử như thể một phu nhân giàu có hợm hĩnh rồi.

Vậy nhưng tôi vẫn cố gắng nhượng bộ. Tất cả là vì chồng mình. Nếu địa vị của anh ấy không cao, tôi chắc chắn sẽ không nghĩ tới việc làm thân với người dân nơi này, nhưng khi anh ấy là giám đốc nhà máy mới thì chuyện lại khác hẳn. Tôi nghĩ, để công ty chế tạo máy Adachi sớm được người dân thị trấn đón nhận, bản thân tôi cũng phải cố gắng thật nhiều.

Các cháu còn nhớ hoạt động “tổng vệ sinh khu phố” không? Tôi đã tham gia vào hoạt động đó duy nhất một lần. Tôi rủ thêm nhiều bà vợ trong cùng khu chung cư dành cho nhân viên, động viên họ rằng, “Trên bảng thông báo có viết việc này là tự nguyện, nhưng chúng ta nên tích cực tham gia vào các sự kiện của thị trấn các chị ạ.” Vậy mà khi tới trước trung tâm văn hóa, nơi mọi người tập trung, thái độ của người dân trong phố thật...

“Một phu nhân danh giá từ thành phố về như chị đâu cần cất công tham gia làm gì... Chị mặc đẹp thế kia thì làm ăn gì được?”

Tôi bị nói như vậy đấy. Tôi đã chuẩn bị sẵn tinh thần dọn dẹp những thứ bẩn thỉu nhất, thậm chí là dọn cống, nên đã mặc quần jeans và áo sơ mi tới để có bị bẩn cũng không sao. Người dân nơi đây cũng đâu có mặc quần ống thụng như thời chiến. Tuy hầu hết mọi người mặc đồ thể dục, nhưng trong số thanh niên, cũng có vài người ăn mặc giống tôi. Tôi nghĩ, dù tôi có mặc đồ thể dục tới thì cũng sẽ bị nói như vậy thôi. Kết cục, trong khi dân trong phố đi cất cỏ ven đường hoặc ven sông, thì chúng tôi được giao việc lau kính cửa sổ tòa nhà trung tâm văn hóa, bởi họ nói, “Tay các chị trắng thế kia mà dính bẩn thì gay.”

Bất mãn với thái độ của người dân trong thị trấn không chỉ có mình tôi. Các bà vợ cùng khu chung cư với tôi rất hay than phiền với nhau ngoài hành lang. Điều đó dần gắn kết họ lại, khiến những người ít qua lại với nhau khi còn ở nhà máy cũ giờ thường xuyên mở tiệc trà tụ tập cùng nhau, mối quan hệ giữa họ ngày càng thân

thiết.

Nhưng tôi hầu như không được mời tới những buổi tiệc trà đó.

Mỗi lần cửa hàng bánh Tây ưa thích của tôi cho ra mắt một loại bánh mới, mẹ tôi liền gửi bánh đó cho tôi, nên thỉnh thoảng tôi thử mời các bà vợ cùng khu chung cư tới thưởng thức, nhưng cuộc chuyện trò giữa tôi và họ chẳng mấy sôi nổi, và sau hôm đó, họ vẫn không mời tôi tham gia tiệc trà cùng. Tôi cũng muốn than phiền với họ về thị trấn này, muốn hỏi han họ về các trường dạy thêm và chuyện học hành của con cái, nên khi đó tôi khá bất mãn, nhưng thử ngẫm nghĩ một chút, thì đó cũng là chuyện đương nhiên thôi. Bởi những người đó hẳn là cũng than phiền về công ty nữa.

*Sao công ty lại quyết định xây nhà máy ở chốn khỉ ho cò gáy này nhỉ? - Tôi vừa xây nhà ở khu cũ xong. - Vừa được người quen giới thiệu một trường dạy thêm tốt cho con thì chúng tôi lại phải tới đây. Những lời này, chẳng cần đồng tai lên tôi cũng nghe thấy được.*

Giữa lòng một thị trấn khép kín lại có thêm một khu phố khép kín nữa, và tôi không được bên nào đón nhận cả.

Hồi ở Tokyo tôi không như vậy. Tôi thường được bạn bè thân từ hồi xưa vây quanh, chúng tôi trò chuyện ríu rít quên cả giờ giấc, về những cửa hàng thời trang, tiệm ăn, vở kịch nói hay buổi hòa nhạc yêu thích. Chúng tôi chẳng bao giờ nói về chuyện trứng gà được giảm giá. Trong nhóm tôi chẳng có ai đầu óc chỉ toàn chuyện cơm áo gạo tiền như thế. Mọi người chẳng hề chú ý tới gì khác ngoài việc mài giũa, đánh bóng bản thân... Đúng vậy, chính những người bạn thân đã cùng tôi trải qua quãng đời thơ mộng, rục rĩ nhất ấy đã khiến lòng tôi phơi phới như ngàn bông hoa xinh đẹp bùng nở.

Tôi đã được nghe kể về cuộc đời của các cháu từ ngày xảy ra vụ án cho tới hôm nay theo nhiều cách khác nhau. Tôi có thương cảm, nhưng không thể đồng cảm với một ai trong các cháu, ngay cả việc

tưởng tượng ra cuộc đời các cháu cũng là một việc thật khó khăn.

Tại sao những đứa trẻ này không bao giờ cố gắng làm đẹp cho mình? Tại sao chúng không chơi với bạn bè thân? Sao chúng không tìm cách tận hưởng cuộc sống? Nếu như tôi ở hoàn cảnh của các cháu, không biết cuộc đời tôi đã ra sao.

Tôi từng có vài người bạn thân từ thuở nhỏ. Có thể vì học trường tư, nên tôi không có ký ức gì về việc chơi ở sân trường trong ngày nghỉ hoặc sau khi tan học cả. Thay vào đó, chúng tôi thường chơi với nhau ở công viên gần nhà. Nếu một ngày, một người đàn ông lạ mặt xuất hiện, dẫn một người bạn của tôi đi mất và sát hại người đó, thì sau đấy liệu tôi có sợ hãi tên hung thủ chưa bị bắt ấy trong nhiều năm trời không? Nếu bị mẹ của người bạn đó nguyên rửa thậm tệ, liệu tôi có mãi để tâm lời nguyên rửa đó không?

Tôi nghĩ chắc chắn tôi sẽ không giữ mãi mọi chuyện trong lòng như các cháu.

Tôi cũng từng mất một người bạn thân. Có thời, tôi còn tự trách móc bản thân rất nặng nề rằng đó là lỗi của mình. Nhưng cứ phiền não mãi cũng chẳng giải quyết được gì. Thay vì thế, tôi quyết định sẽ nghĩ cách sống hạnh phúc trong những tháng ngày sau đó.

Tôi đã quyết định sống tiếp một cách lý trí như thế. Đó là hồi tôi hai mươi hai tuổi, trẻ hơn các cháu bây giờ một chút.

Tôi trở nên thân thiết với Akie vào mùa xuân năm tôi lên năm hai đại học. Ở khoa Văn học Anh của trường đại học nữ sinh - nơi được gọi là trường học cho các tiểu thư quyền quý, quá nửa số sinh viên đều theo dạng học lên thẳng, và tôi là một trong số đó, nhưng cô ấy là do đậu kỳ thi tuyển đầu vào. Làng quê mà cô ấy chỉ kể với tôi duy nhất một lần không có danh lam thắng cảnh gì đặc biệt, không có sản vật nổi tiếng, một địa danh tôi chưa từng nghe tới bao giờ.

Giờ học ở trường đại học chẳng cần tham gia đầy đủ, chỉ cần đi học vài buổi trước kỳ thi là được, thế nên tôi suốt ngày nghỉ học rong chơi, còn cô ấy ngày nào cũng đến lớp đầy đủ, ngồi ngay bàn đầu, chăm chỉ ghi chép. Lần đầu tiên tôi bắt chuyện với cô ấy chỉ là vì muốn mượn cuốn vở của cô ấy trước kỳ thi. Dù hầu như chưa nhìn thấy tôi bao giờ, nhưng cô ấy không hề tỏ ra khó chịu mà liền đưa vở cho tôi mượn.

Nếu nói về mức độ chi tiết của nội dung ghi chép trong vở, thì quả thực nó đầy đủ tới mức tôi nghĩ mình chẳng cần tới cuốn sách giáo khoa dày cộp nữa, từ năm sau chỉ cần dùng cuốn vở đó là đủ. Ban đầu tôi nghĩ, để cảm ơn tôi chỉ cần mời cô ấy ra tiệm cà phê trong trường và đãi cô ấy một cái bánh kem là được, nhưng về sau tôi thấy chỉ vậy thì hơi ngại mà lúc đó tình cờ tôi lại có hai vé đi nghe nhạc, nên quyết định tặng cô ấy một vé.

Hai vé đó là do một anh bạn tặng cho tôi, nhưng lúc trước tôi không hứa sẽ đi xem cùng anh ta, nên giờ vừa hay tôi có thể tặng cho cô ấy.

Thấy cô ấy nghiêm túc như vậy, tôi nghĩ không biết cô ấy có hứng thú với show nhạc của Johnny's\* không, không ngờ cô ấy rất thích các thần tượng âm nhạc, nên đã reo lên đầy vui sướng: “Ồi, không thể tin được! Tớ thích đi lắm. Nhưng mà thế này có ổn không? Tớ chỉ cho cậu mượn vở thôi mà, nhận vé thế này ngại ghê.” Kết cục, cô ấy mời tôi đi uống trà để bù lại.

Johnny's: công ty giải trí hàng đầu của Nhật, quy tụ các ngôi sao trẻ, các thần tượng âm nhạc ăn khách.

Hình như đây cũng là lần đầu tiên cô ấy ăn bánh kem trong tiệm cà phê, và cô ấy có vẻ rất xúc động trước việc đó. Cô ấy nói đây là lần đầu tiên mình ăn một chiếc bánh kem ngon đến thế.

Tôi có chút thích thú trước một cô gái như thế.

Ngày diễn ra show âm nhạc, cô ấy mặc một bộ đồ diện hơn mọi khi một chút, nhưng giày và túi vẫn là những món đồ cũ cô ấy thường dùng. Vốn tôi không có hứng thú với giới thần tượng cho lắm, nên thay vì để mắt tới nhóm nhạc đang nhảy nhót trên sân khấu, tôi lại chỉ để ý tới đôi chân đang nhảy theo nhạc của cô bạn đang đứng bên cạnh mình. Sao cô ấy có thể mang một đôi giày cũ rách đến mức đó được? Nếu là tôi, ở nhà mà không có đôi giày nào khác, tôi nhất định sẽ không bước ra ngoài. Bộ đồ này sẽ hợp với đôi giày như thế nào nhỉ? Đôi bốt ngắn màu xanh tôi tình cờ nhìn thấy hôm nọ chẳng.

Phải rồi, sao mình không thử rủ cô ấy đi mua sắm nhỉ? Bình thường cô ấy chỉ giao du với những cô bạn xuất thân từ tỉnh lẻ, nên chắc chắn không biết những cửa hàng thời trang sang chảnh ở đâu. Vả lại, tôi cũng muốn mời cô ấy ăn bánh kem nữa. Bởi chỉ bánh kem ở tiệm cà phê mà cô ấy đã khen ngon rồi. Nếu tôi dẫn cô ấy tới tiệm bánh yêu thích của mình, chắc chắn cô ấy sẽ thích lắm.

Cô ấy vui vẻ nhận lời rủ đi chơi của tôi. Khi tôi chỉ đôi giày và hỏi cô ấy: “Cậu thấy nó thế nào?”, mắt cô ấy sáng lấp lánh nói: “Đẹp quá!” Rồi cô ấy bảo: “Tớ muốn mua vài món văn phòng phẩm đẹp để gửi tặng sinh nhật em gái.” Tôi bèn dẫn cô ấy tới một cửa hàng tạp hóa, cô ấy liền nhờ tôi: “Cậu rất có khiếu thẩm mỹ, cậu có thể chọn giúp tớ không?” Trong tiệm bánh, vừa ăn bánh kem, cô ấy vừa cảm kích: “Lần đầu tiên trong đời tớ được ăn bánh ngon thế này.”

Tôi cũng giới thiệu những anh bạn hay chơi cùng cho cô ấy. Chúng tôi cùng lái xe đi dạo, cùng ngồi uống với nhau. Akie không biết uống rượu bia, lúc đầu cô ấy có vẻ ngượng ngùng bối rối, nhưng mọi người đều đẹp trai và khéo nói chuyện, nên dần dần cô ấy mở lòng hơn. Cô ấy khen: “Bạn bè của cậu toàn người tuyệt vời nhỉ.” Tôi bèn đáp: “Cậu cũng là một trong số những người bạn rất

quan trọng của tớ”, cô ấy bèn cười với vẻ sung sướng.

Những ngày đó, tôi thật sự rất vui.

Bởi cho tới lúc ấy, tôi luôn coi chuyện được người khác làm cho việc gì đó là đương nhiên, và chưa từng nghĩ tới việc làm cho ai đó vui. Mỗi lần nhận quà từ những anh bạn, tôi chẳng đáp lễ lại món gì, nên tôi thắc mắc không hiểu sao họ lại muốn tặng quà tôi như vậy. Nhưng lúc đó tôi đã hiểu, rằng họ cũng thấy vui khi tặng quà cho tôi.

Chỉ cần Akie sung sướng nói cảm ơn, tôi đã cảm thấy mãn nguyện rồi. Tôi nghĩ, hóa ra mình là kiểu người thích cho đi hơn là nhận lại.

Nếu được gặp các cháu khi các cháu ở tuổi hai lăm trong một hoàn cảnh khác, chẳng hạn, Emily vẫn còn sống và giới thiệu các cháu với tôi như những người bạn của nó, có lẽ tôi đã cho các cháu những lời khuyên và tặng quà cho các cháu rồi cũng nên.

*Sae có làn da trắng và đường nét mắt, mũi rất nổi bật, nên nếu cắt tóc ngắn đi, nhìn sẽ không còn yếu đuối nữa. Cháu hãy cắt tóc để lộ tai, rồi đeo khuyên tai to bản xem sao? Hôm trước cô nhìn thấy một đôi rất đẹp nên đã mua về, để cô tặng cháu. Lần tới cháu hãy đeo nó đi hẹn hò nhé?*

*Maki tuy cao nhưng cháu cũng không nên đi giày đế bệt. Thêm nữa, dù là giáo viên nhưng cô nghĩ cháu cũng không cần ăn vận giản dị quá. Phải rồi, sao cháu không thử quán một chiếc khăn nhỉ? Cổ cháu cũng cao, chắc chắn sẽ hợp lắm.*

*Akiko phải ra ngoài nhiều hơn nữa. Cháu thích những thứ dễ thương phải không? Cô có nhiều cửa hàng muốn dẫn cháu đi xem lắm đó. Đi một ngày chắc không hết nổi mắt. Phải rồi, bạn cô có mở một lớp dạy cắm hoa, cháu đi học cùng cô nhé?*

*Yuka có đôi bàn tay rất đẹp, để không như vậy rất lãng phí. Cháu đã tới tiệm làm móng bao giờ chưa? Thực ra cô muốn tặng cháu một chiếc nhẫn, nhưng chắc nhận được quà của cô cháu cũng sẽ không vui đâu nhỉ?*

Lúc tôi đang nói vậy, Emily sẽ từ bên cạnh xen vào:

*“Mẹ thật là. Lần nào bạn con tới chơi mẹ cũng như vậy. Phiền chết đi được. Chúng con không dùng thêm trà hay bánh đâu, mẹ mau ra ngoài để chúng con tự do đi.”*

Con bé sẽ nói vậy rồi xua tôi ra ngoài...

Nhắc lại mới nhớ, có lần các cháu tới chơi nhà tôi, lần đó không liên quan gì tới vụ án cả. Chỉ có một lần duy nhất, nhưng tôi vẫn còn nhớ rõ. Cách các cháu cảm nĩa rất ngượng ngịu, khiến tôi lo lắng không biết những đứa trẻ này làm bạn của Emily có ổn không. Nhưng buổi tối hôm đó, mẹ của Maki đã gọi điện thoại tới cảm ơn tôi, “Cảm ơn chị đã mời con bé nhà tôi tới chơi. Nó kể rằng chị đã mời nó ăn một chiếc bánh kem rất ngon với vẻ sung sướng lắm.” Mẹ của ba cháu còn lại, khi gặp tôi ở siêu thị cũng cảm ơn tôi và nói các cháu đã rất vui, nên tôi đã nhìn nhận lại rằng các cháu đang được dạy dỗ cẩn thận.

Nhưng thực ra các cháu không hề thấy vui đúng không? Akie cũng thế.

Nếu tôi rủ, Akie sẽ đi theo tôi tới bất cứ nơi đâu, mỗi lần như thế cô ấy cũng sẽ mặc đẹp cho phù hợp, nhưng vẫn đi đôi giày cũ đó. Tôi hỏi, *cậu không mua đôi giày tớ đã gợi ý à?*, cô ấy đáp, “Đôi ấy đẹp nhưng mắc quá, đợi khi nào có lương làm thêm, tớ sẽ mua một đôi giống thế với mức giá mà tiền lương của tớ có thể trả được.” Cho tới lúc đó, tôi vẫn không biết rằng cô ấy đang làm thêm ở quán



ăn.

“Bố mẹ tớ ở quê đã trả cho tớ khoản học phí đắt đỏ rồi, nên tiền tiêu vặt tớ phải tự kiếm thôi.”

Cô ấy nói thế. Cho tới lúc đó, tôi chưa từng nghĩ tới chuyện học phí, thực lòng mà nói tôi còn không biết học phí là bao nhiêu. Những người bạn từ thuở nhỏ của tôi cũng đều như vậy. Chẳng có đứa nào đi làm thêm, tôi nghĩ việc làm thêm chỉ dành cho những người nghèo khó và đáng thương mà thôi.

Tôi thấy tội nghiệp cho Akie. Thế nên tôi đã mua đôi giày cho cô ấy. Lúc đó không phải sinh nhật cô ấy, cũng không phải Giáng sinh, nhưng tình bạn nghĩa là muốn làm nhau vui mà không cần tới dịp nào hết, phải không? Tôi cài nơ vào hộp quà, đặt thêm một tấm thiệp viết, “Minh chứng cho tình bạn của tớ”, rồi gửi tớ căn hộ của cô ấy.

Gửi xong, tôi rất háo hức đợi ngày đi học, với bao nhiêu ý nghĩ: *Cô ấy sẽ đi đôi giày đó chứ? Cô ấy sẽ kết hợp nó với bộ quần áo nào nhỉ? Cô ấy sẽ nói gì với mình?* Nhưng cô ấy đã không đi đôi giày đó. Trong lúc tôi nghĩ, hay là quà chưa được chuyển tới, hoặc cô ấy đang cất đi để dành cho một dịp quan trọng nào đó chẳng, thì cô ấy đã gửi trả lại đôi giày vẫn còn nằm trong hộp. Cô ấy nói không thể nhận một món quà đắt tiền khi không có lý do gì như thế. Thật không thể tin được. Tôi đã nghĩ chắc chắn cô ấy sẽ rất vui khi nhận được nó. Tôi bảo cô ấy không cần phải khách sáo, nhưng cô ấy đáp rằng, cô ấy làm thế không phải vì khách sáo.

Trong lúc đôi co, tôi bắt đầu giận vì cô ấy không chịu hiểu cho cảm xúc của mình, nên đã nói:

“Nếu chỉ riêng đôi giày là không nhận thì thật buồn cười. Tớ đã từng mời cậu ăn, từng giới thiệu bạn bè cho cậu. Nếu cậu không nhận đôi giày, thì lần tới cậu mời tớ ăn và giới thiệu bạn cho tớ đi.

Đồ ăn nhất định phải là đồ ngon. Và bạn bè cũng phải là bạn nam. Tớ đã giới thiệu cho cậu năm anh bạn, cậu cũng phải giới thiệu cho tớ ngàn ấy người.”

Thực ra không phải tôi muốn cô ấy mời ăn, cũng không phải muốn cô ấy giới thiệu bạn trai cho mình. Tôi đã nghĩ, nếu yêu cầu một việc Akie không làm được, cô ấy sẽ đuối lý và phải nhận đôi giày ấy.

Nhưng tuần sau đó, cô ấy đã mời tôi đi ăn. Ở một quán rượu nhỏ mờ tối, trong chiếc bàn sâu phía trong, có năm anh chàng đang ngồi chờ, trong số đó có anh ấy.

Anh ấy là sinh viên trên tôi hai khóa, làm thêm ở nhà bếp quán ăn cùng với Akie, bốn người còn lại là bạn cùng khóa trong khoa Giáo dục ở trường anh ấy.

“Anh nghe Akie nói hôm nay sẽ dùng bữa với một cô bạn rất xinh nên đã mạn phép rủ thêm mấy thằng bạn đực rửa tới đây.”

Dù đùa cợt như vậy nhưng họ có vẻ là những người đứng đắn và khuôn phép. Dù vẻ ngoài của quán không hào nhoáng, nhưng món ăn rất ngon, ban đầu mọi người ân cần hỏi han tôi nhiều chuyện, ví dụ như quê tôi ở đâu, nhưng chưa đầy nửa tiếng sau cuộc chuyện trò đã trở nên nhàm chán. Bởi tôi không theo kịp câu chuyện của họ.

Vốn học khoa Giáo dục, họ hăng say nói về nền giáo dục nước nhà. Đó là thời kỳ mà người ta không thể tưởng tượng ra được cụm từ “nền giáo dục thoải mái”<sup>\*</sup> là như thế nào. Họ kể về những người bạn của họ đã trở nên trầm cảm, thậm chí định tự sát sau khi thi trượt, còn nói cần tới một nơi giúp họ có thể đứng dậy sau khi đã bị loại trong những kỳ thi ấy.

Là nền giáo dục coi trọng năng lực tư duy và sáng tạo, không nhồi nhét kiến thức, giảm giờ học và nội dung môn học, được thực hiện tại Nhật Bản từ những năm 1980 cho đến đầu những năm

2010.

Akie không đưa ra ý kiến gì, nhưng say sưa lắng nghe câu chuyện của họ. Chỉ có mình tôi cảm thấy nhàm chán. Bởi quanh tôi chẳng có ai khổ sở học hành để thi đại học cả. Trước khi vào tiểu học, chúng tôi đã chỉ tham dự những kỳ thi và những buổi phỏng vấn rất hình thức, rồi sau đó lên đại học theo chế độ lên thẳng. Không có người nào xuất chúng nổi bật, nhưng cũng không có ai kém cỏi quá.

Câu chuyện của họ càng trở nên sôi nổi thì tôi lại càng tức giận. Những người bạn của tôi luôn luôn nói những chuyện hấp dẫn vui vẻ để tôi không nhàm chán, vậy mà những con người này thật vô ý. Mọi người đều nói mình là người tỉnh lẻ, vì họ là người nhà quê nên không thể nói những câu chuyện thú vị chẳng?

Giữa lúc tôi đang nghĩ vậy, thì có người bắt chuyện với tôi. Là anh ấy.

“Bọn anh chỉ biết rõ chuyện trong trường công lập ở quê, còn chương trình giảng dạy ở trường nữ sinh tư thục thì thế nào hả em? Em có giờ học nào mới lạ hay có giáo viên nào thú vị không?”

Một câu hỏi mà ngay cả tôi cũng có thể trả lời rành rọt được. Tôi kể chuyện thầy giáo dạy môn nấu ăn hồi cấp hai của tôi rất thích đi dạo, những ngày trời đẹp thầy nhất định sẽ cho học ngoài trời. Cây cỏ bốn mùa, tên các loại côn trùng, tại sao lá lại chuyển sang màu đỏ, khi nào có thể thấy được cầu vồng, bức tường ở trường tưởng là màu trắng nhưng thực ra không phải... Điều làm tôi ngạc nhiên là không chỉ anh ấy, mà tất cả mọi người đều chăm chú lắng nghe những chuyện đó.

Những người thôn quê lẽ ra chẳng lạ gì mấy chuyện về thiên nhiên cây cỏ mới đúng, tại sao họ lại có vẻ hứng thú đến thế? Tôi vô cùng kinh ngạc... Y như rằng, mọi người bắt đầu lần lượt háng say

kể về chuyện thời thơ ấu của mình. Trò đá lon, trò bịt mắt bắt dê, ra ruộng bắt tôm đồng, rồi dựng cù địa bí mật trên thảo nguyên...

Tất cả đều là những trò mà tôi chưa từng được chơi, nhưng Emily đã cùng các cháu chơi những trò này phải không?

Tôi đã muốn nuôi dạy Emily trở thành một cô gái hoàn hảo. Vì tôi nghĩ đó là nghĩa vụ của mình. Thế nên từ hồi con bé còn chưa nói sõi, tôi đã bắt Emily đi học lớp học thêm và tới các lớp giao tiếp tiếng Anh, bắt con bé học piano và múa ba lê. Có thể mọi người sẽ nghĩ tôi là một người mẹ tăng bốc con cái, nhưng thực sự Emily rất thông minh, sáng dạ, làm gì cũng rất nhanh thành thạo. Con bé đã thi đỗ vào trường tiểu học - kỳ thi được gọi là cửa ải gian khó - một cách chẳng khó khăn gì.

Con bé rồi sẽ trở thành một người như thế nào nhỉ? Tôi luôn nghĩ rằng ngay cả những chuyện tưởng như mơ, thì Emily cũng sẽ biến giấc mơ đó thành hiện thực được.

Vậy mà chồng tôi lại phải chuyển về thôn quê. Bố mẹ tôi khuyên tôi và Emily ở lại Tokyo, chồng tôi cũng không phản đối, nhưng tôi đã quyết định sẽ đi cùng anh ấy. Tùy theo kết quả hoạt động của nhà máy mới mà địa vị sau này của chồng tôi sẽ thay đổi rất nhiều, nên tôi muốn hỗ trợ chồng mình trong giai đoạn quan trọng nhất của cuộc đời anh ấy, và trên hết, là do Emily nói muốn đi cùng bố. Emily yêu bố lắm.

Nhiệm kỳ của chồng tôi ở nhà máy mới là từ ba đến năm năm, trong thời gian đó, sống ở thị trấn có không khí trong lành cũng vui. Có thể nói, tôi đã đến đây không hẳn trong tâm trạng cưỡng ép hay chán ghét gì, vậy mà kết quả thì lại như tôi đã viết ở đoạn đầu đây.

Quả nhiên tôi không nên tới đây. Ngày nào tôi cũng hối hận, nhưng nhìn Emily, dần dần tôi đã nghĩ, có lẽ như thế này sẽ tốt hơn.

Phải chăng nhận thức đối với nông thôn của tôi quá ngây thơ? Tôi đã luôn nghĩ, dù không có nhiều môn học lạ, nhưng ở trường chắc sẽ có đầy đủ các lớp giống như những lớp Emily đang theo học. Thế nhưng ở trường chỉ có lớp piano. Đã vậy còn là một lớp học trình độ thấp, giáo viên thì tốt nghiệp một trường âm nhạc chẳng có tên tuổi gì, cũng không có thành tích trong cuộc thi âm nhạc nào, tới mức tôi nghĩ nếu thế này thà tôi tự dạy Emily còn hơn. Về các lớp học thêm, ở đây có lớp học tiếng Anh và toán nhận các em học sinh lớp năm, lớp sáu trở lên do một cá nhân đứng ra thành lập và điều hành, nhưng giáo viên ở đó cũng chẳng tốt nghiệp trường nào danh tiếng cả.

Tôi nghĩ, để ăn học trong môi trường này mà vào được một trường đại học kha khá, ban đầu sẽ rất cần tổ chất, nhưng ngoài ra còn cần sự nỗ lực lớn hơn thế nhiều. Rất có thể con bé sẽ bị trầm cảm, nếu thi trượt có khi còn muốn tự sát nữa. Trong số những người ở cùng khu chung cư, có người đã nhận ra nguy cơ này và bắt con đi học ở một trường học thêm trong khu thành phố, cách chỗ ở hơn hai tiếng tàu điện cho một chiều đi, và chị ta thường hay phàn nàn rằng tiền đi lại còn tốn kém hơn cả học phí.

Tôi có cảm giác cuối cùng giờ mình mới hiểu câu chuyện đã nghe hơn mười năm trước kia tại quán rượu nọ. Thế nên tôi quyết định sẽ không bắt Emily phải học hành quá sức. Đã mất công về thôn quê như này, cứ làm những điều mà chỉ ở nơi đây mới làm được là đủ rồi. Với lại, Emily có vẻ rất vui vì điều đó.

Đi học về, vừa cất cặp là con bé lao ra khỏi nhà, chơi ở ngoài tới khi mặt trời lặn, về đến nhà cũng toàn kể chuyện chơi với các bạn cho tôi nghe. Con bé kể đã nhìn thấy con tôm đất, chơi đá lon trong sân trường, thậm chí còn vào tận trong núi nhưng chơi gì ở đó thì là bí mật...

Con bé còn kể cho tôi nghe về các cháu nữa. Sae tuy trầm tĩnh

nhưng rất chắc chắn, Maki là cô bé biết nỗ lực nhất trong nhóm, Akiko giỏi các môn thể thao, còn Yuka rất giỏi làm thủ công. Con bé thật tuyệt phải không, nó đã thực sự để tâm quan sát các cháu đó.

Nó nhanh chóng hòa nhập với cuộc sống thôn quê, quan tâm đến ý tới bạn bè, trái ngược hẳn so với tôi. Tôi đã luôn nghĩ con bé là con gái của riêng tôi, nhưng quả nhiên dòng máu của người đó cũng chảy trong con bé nữa.

Sau ngày tới quán rượu, Akie đã nhận đôi giày đó.

“Tớ xin lỗi vì đã quá bướng bỉnh. Tớ sẽ đi đôi giày này, coi như kỷ niệm cho việc chúng ta trở thành bạn bè được không?”

Tưởng gì, quả nhiên cô ấy cũng thích nó mà - tôi nghĩ. Sau đó, thỉnh thoảng hai đứa chúng tôi vẫn đi chơi cùng nhau, nhưng tôi không còn muốn làm cho cô ấy vui vẻ như trước đây nữa. Và rồi thật kỳ lạ, tôi dần thấy không thích thú khi những anh bạn của mình thân thiết với cô ấy. Có lẽ đối với họ, Akie là kiểu con gái lạ lùng chưa từng xuất hiện quanh mình, nên cô ấy rất được yêu quý. Đến mức, có người - mà tôi nghĩ đang rất say mê mình - đã bí mật xin hẹn gặp riêng Akie.

Nhưng ngược lại, tôi cũng được những anh bạn Akie giới thiệu quý mến. Hình như ban đầu họ tưởng tôi là một tiểu thư lạnh lùng khó gần. Nhưng sau nói chuyện thấy vui vẻ thoải mái, họ liền đề nghị gặp nhau thêm nữa, nên chúng tôi bắt đầu họp nhóm tuần một lần. Có lần chúng tôi còn về chơi quê của ai đó trong nhóm để tắm biển, khi ấy họ quan tâm chu đáo tới tôi, hỏi tôi có chán không, có khát nước không.

Dần dà, tôi thấy ở bên họ vui hơn hẳn so với việc ở bên những anh bạn của mình. Không chỉ vì cách họ đối xử với tôi, mà còn vì mỗi lần, họ đều tranh luận hăng say về các thuyết giáo dục, tôi đã bị

thu hút bởi dáng vẻ tràn đầy sức sống ấy của họ. Trong đó, người khiến tôi cảm thấy bị thu hút nhất chính là anh ấy, người đầu tiên bắt chuyện với tôi.

Ban đầu, anh ấy là người quan tâm tới tôi nhất, nhưng từ khi mọi người để ý và quan tâm tới tôi hơn, thì anh ấy bắt đầu giữ khoảng cách với tôi. Đến khi nhìn lại tôi mới thấy mình tán đồng những điều anh ấy nói nhất, và cũng chỉ nhìn theo mình anh mà thôi. Thấy họ là những sinh viên khoa Giáo dục, lại rất hăng say nói về thứ mình đang học, tôi tưởng sau này mọi người sẽ đều trở thành giáo viên, nhưng rốt cuộc chỉ có mình anh ấy trở thành giáo viên, những người còn lại đều nói sẽ trở thành công chức để thay đổi nền giáo dục. Anh ấy luôn một mực phản đối, nói không trải nghiệm thực tế thì làm sao cải cách được, có lẽ vì thế mà trong mắt tôi anh ấy càng trở nên nổi bật hơn.

*Mình thích anh ấy.* Tôi hiểu rõ điều đó, nhưng không biết phải làm sao. Tôi là người thường nói thẳng những gì mình nghĩ, nhưng lại chưa bày tỏ tình cảm với con trai bao giờ. Người bày tỏ luôn là đối phương, và cho tới lúc đó tôi cũng chưa từng thích ai nhiều như anh ấy.

Nếu biết chắc rằng anh ấy cũng có tình cảm với tôi, có lẽ tôi đã có thể thổ lộ. Nhưng tôi không đủ tự tin rằng anh ấy thích mình. Thế nên tôi quyết định nhờ Akie giúp. Cô ấy làm thêm cùng anh ấy, nên tôi định nhờ Akie khi nào thuận tiện thì giả vờ hỏi vu vơ xem anh ấy nghĩ gì về mình.

Nhưng cô ấy đã khéo léo từ chối.

Tôi hơi giận, nghĩ chuyện con con đó mà cô ấy cũng ngại không muốn giúp hay sao. Nhưng rồi tôi tự đặt mình vào vị trí của cô ấy và nghĩ, nếu nhận được câu trả lời không như ý, tôi chắc sẽ hối hận vì đã nhận lời giúp mất. Nếu ở vào vị trí của cô ấy... Nghĩ tới đó, đột

nhien một ý tưởng nảy ra trong đầu tôi. Đó là, đầu tiên tôi sẽ khiến cô ấy và anh bạn mình trở thành một đôi, sau đó thay cho lời cảm ơn, tôi sẽ nhờ cô ấy giúp đỡ tình duyên cho chuyện kia. Tôi biết rõ cô ấy là người có đạo nghĩa, chắc chắn cô ấy sẽ không hưởng hạnh phúc một mình mà từ chối giúp đỡ tôi đâu.

Tôi hẹn gặp anh bạn của mình. Tôi biết anh ta muốn Akie làm bạn gái mình nên vào thẳng vấn đề luôn.

“Anh thích Akie phải không? Anh không cần ngại gì em cả, hãy biến cô ấy thành bạn gái của anh đi. Chắc chắn Akie không ghét anh đâu. Vì anh rất giống thần tượng âm nhạc của cô ấy mà. Cô ấy từ chối khi anh hẹn gặp riêng là do cô ấy ngại ngùng đó thôi. Cô ấy có đặc điểm là trong bụng càng thích thì ngoài miệng càng nói ngược lại. Nên anh chỉ cần tấn công cô ấy thật quyết liệt là được. Anh còn nhớ cô ấy uống rượu rất kém không? Anh hãy nói dối là muốn hỏi ý kiến cô ấy về chuyện liên quan tới em, rồi hai người đi uống riêng với nhau, tới lúc đó anh chiếm lấy thân thể cô ấy là xong, mọi chuyện về sau chắc chắn sẽ thuận lợi.”

Kế hoạch thành công rực rỡ, tôi và anh ấy trở thành người yêu. Nhưng chỉ có mình tôi tưởng như vậy. Luôn luôn là như thế.

Tôi đã rất vui vì có các cháu chơi cùng Emily, đồng thời hy vọng thông qua các cháu, tôi sẽ thân thiết với mẹ các cháu và với người dân nơi này, nhưng các cháu chưa từng đón nhận Emily, đúng không?

Khi Emily bị giết, tôi mới đau đớn thấu hiểu điều đó.

Ngày đặt chân tới thị trấn ấy, lúc nghe thấy bản nhạc *Greensleeves* văng vẳng từ xa vọng đến, mới đầu tôi đã nghĩ *gì thế này*. Người ta đang tổ chức sự kiện gì chẳng? Giai điệu buồn rầu của bản nhạc như đang thể hiện nỗi lòng tôi. Cô nhân viên nữ chịu



trách nhiệm hướng dẫn các vấn đề liên quan đến thị trấn cho tôi bảo, tiếng nhạc này là để báo giờ, lúc chính Ngọ, bản *Ede/weiss*, lúc sáu giờ chiều, bản *Greensleeves* sẽ phát ra từ loa của nhà văn hóa thị trấn. Cô ấy còn dặn, “Ngoài những bản nhạc này, khi có cảnh báo hoặc sự kiện gì bất thường, thì những cảnh báo và bản tin đó cũng sẽ được phát thanh toàn thị trấn, nên chị nhớ nghe, đừng bỏ sót nhé. Một chiếc loa có thể làm phương tiện liên lạc tới cư dân toàn thị trấn.” Tôi buồn rầu nghĩ, hóa ra thị trấn này nhỏ đến vậy.

Nhưng có tiếng nhạc báo giờ thật tiện lợi. Nếu là đồng hồ đeo tay, lúc mãi chơi con bé sẽ không để ý giờ, nhưng tiếng nhạc thì sẽ tự động rót vào tai con bé. Thế nên mỗi lần Emily ra ngoài chơi, tôi đã quen miệng nhắc con bé rằng, “Lúc nào nghe tiếng nhạc thì phải về nhà đấy nhé.”

Ngày hôm đó, khi đang chuẩn bị bữa tối, tôi nghe thấy bản nhạc *Greensleeves* vọng đến. Đang trong đợt Obon, nhưng một phần nhà máy vẫn hoạt động, và chồng tôi phải đi làm, nên lúc đó chỉ mình tôi ở nhà. Đúng lúc ấy chuông cửa kêu vang. Tôi nghĩ Emily đã về, bèn mở cửa thì thấy Akiko đang đứng đó.

Emily chết rồi.

Tôi đã nghĩ đó là một trò đùa tai quái. Khoảng hai tháng trước đây, thỉnh thoảng Emily lại hỏi mấy câu kiểu “Sau khi chết sẽ thế nào hả mẹ?”, “Nếu có chuyện gì đau buồn, thì người ta chỉ cần chết đi và sống lại ở kiếp khác là được à mẹ?” Thế nên tôi nghĩ con bé đang bày trò trêu chọc cùng bạn, nó hẳn đang nấp sau cánh cửa, đợi xem phản ứng của tôi như thế nào. Thật là mất công tôi đã nói với con bé nhiều lần rằng không được nói tới chuyện chết chóc, dù chỉ là nói đùa. Trong lòng tôi hơi giận.

Nhưng Emily không núp ở đó. Chẳng lẽ là tai nạn? Ở đâu? Bể bơi trong trường ư? Con bé biết bơi mà, tại sao lại như vậy? Tại sao

lại là Emily?!

Đầu óc tôi trống rỗng. Lúc đó, đột nhiên gương mặt Akie hiện lên trước mắt..., tôi lao ra khỏi nhà. Xin đừng mang Emily của tôi đi mất!

Tới bể bơi, một thứ tiếng không rõ là tiếng thét hay tiếng khóc của một đứa trẻ vọng tới. Đó là Sae. Tôi hỏi Sae, khi đó đang ngồi cuộn tròn, hai tay ôm đầu trước cửa phòng thay đồ rằng Emily đâu, thì Sae chỉ tay về phía sau, mặt vẫn không ngẩng lên.

Phòng thay đồ ư? Không phải con bé rơi xuống bể bơi sao? Đưa mắt tới căn phòng mờ tối, tôi thấy Emily nằm đó. Con bé nằm ngửa trên tấm lót ván, đầu quay về phía cửa. Nó không bị ướt, cũng không có vẻ bị thương. Trên mặt che một chiếc khăn tay in họa tiết mèo dễ thương. Hừm, quả nhiên là con bé trêu mình. Đôi chân tôi như mất hết cả sức lực.

Chẳng còn sức để nổi giận, tôi nhấc chiếc khăn ra, Emily đang mở mắt trừng trừng. “Con định trêu đùa đến khi nào nữa?” Tôi hỏi, lấy ngón tay sờ lên đầu mũi con bé, thấy lạnh lạnh. Tôi di chuyển tay tới phần giữa mũi và miệng, không thấy có hơi thở. Tôi bế con bé lên, gọi tên nhiều lần bên tai mà con bé vẫn không hề chớp mắt. Dù có lắc vai hay hét lên, Emily cũng không tỉnh lại.

Tôi đã không thể tin. Có tổ chức đám tang, tôi vẫn không muốn chấp nhận rằng Emily đã chết. Người chết là một ai đó khác. Thậm chí tôi thà tin rằng chính mình đã chết còn hơn.

Giữa dòng thời gian vô tận trôi đi không biết là đêm hay ngày ấy, tôi đã hỏi chồng tôi không biết bao nhiêu lần, “Emily đâu rồi?” Chồng tôi trả lời, cũng không biết là lần thứ bao nhiêu, bằng một giọng nói nhẹ như hơi thở, “Con bé không còn nữa.” Nhìn thấy giọt nước mắt từ khóe mắt chồng tôi, người tôi chưa từng thấy khóc bao giờ, rơi xuống, cuối cùng tôi mới hiểu được rằng Emily không còn ở bên chúng tôi nữa. “Tại sao?” Lần này, tôi nhắc đi nhắc lại câu đó. Tại

sao Emily phải chết? Tại sao con bé bị bóp cổ? Tại sao phải giết chết con bé? Tôi muốn trực tiếp hỏi tên sát nhân điều đó. Tôi muốn hắn bị bắt sớm nhất có thể.

Tôi đã nghĩ cảnh sát sẽ sớm bắt được hắn thôi. Bởi ít nhất đã có tới bốn nhân chứng mà.

Vậy mà các cháu đưa nào đưa nấy đều nhắc đi nhắc lại rằng mình không nhớ khuôn mặt hung thủ. Tôi muốn túm lấy các cháu để bạt tai từng đứa một. Nếu thực sự không nhớ được thì tôi đành phải chịu. Nhưng các cháu thậm chí còn không tỏ ra rằng mình đang cố gắng nhớ lại. Không chỉ chuyện khuôn mặt. Các cháu đã lặng im để mặc Emily bị một người đàn ông lạ mặt kéo tay đi, và đã bỏ mặc con bé hơn một tiếng đồng hồ, vậy mà khi cung cấp lời khai, không đứa nào tỏ ra hối lỗi cả. Một người bạn của các cháu vừa mất, vậy mà các cháu cũng không khóc.

Vì các cháu không hề đau buồn, đúng không?

Nhìn các cháu tôi nghĩ, những đứa trẻ này hiểu rằng một chuyện nghiêm trọng đã xảy ra, nhưng chúng không hề thương xót Emily. Nếu không phải Emily mà là một đứa trẻ khác, có lẽ các cháu đã không để đứa trẻ đó bị dẫn đi một mình. Có lẽ các cháu đã lo lắng và sớm tới xem tình hình bạn mình thế nào. Có lẽ các cháu đã đau buồn, đã cố gắng hết sức để nhớ ra gương mặt hung thủ, để sớm trả thù cho bạn.

Không chỉ các cháu. Ngay cả bố mẹ các cháu cũng vậy. Khi tôi cùng chồng tới từng nhà, đề nghị, “chúng tôi muốn được nghe chi tiết mọi chuyện trong ngày xảy ra vụ án”, tôi cũng chẳng nhớ bố mẹ của cháu nào đã làm bầm rằng, “Các người có phải cảnh sát đâu chứ.” Rồi phụ huynh của cháu nào còn gắt với chúng tôi, “Anh chị đừng làm cháu nhà tôi phải chịu tổn thương thêm nữa.” Nếu là một đôi vợ chồng đã quen thân với họ từ xưa đến giờ, liệu họ có phản

ứng giống như vậy không?

Mà không, người dân cả thị trấn này đều như vậy. Ngày hôm đó, đám hiếu kỳ bầu xâu đã tập trung đầy trong trường tiểu học, vậy mà không cung cấp được thông tin hữu ích nào. Đến một chị tôi không quen mặt cũng biết chuyện tôi tìm mua phô mai Camembert ở siêu thị, vậy mà không thu được thông tin gì về kẻ sát nhân thì thật không thể tin được. Nếu người bị giết là một đứa trẻ của thị trấn này, có phải họ đã trình báo cảnh sát về những hành động đáng ngờ của tất cả những người thường ngày có tiếng xấu rồi không?

Lại thêm đài truyền thanh trong thị trấn nữa. Một thời gian sau vụ án, cứ mỗi buổi sáng và chiều tối, khi tới giờ học sinh đi học và tan học về, người ta sẽ phát sóng những lời nhắc nhở như, “Các em học sinh ngoan hãy cố gắng đừng đi một mình, phải đi cùng người nhà hoặc bạn bè nhé”, “Khi bị người lạ mặt bắt chuyện, các em nhớ không được đi theo người ấy đấy.” Tại sao người ta không kèm thêm một câu rằng, “Những vị có thông tin về vụ án, dù là những thông tin nhỏ nhất, xin hãy vui lòng báo cho cảnh sát” nhỉ.

Chẳng có ai đau khổ vì cái chết của Emily. Không ai hiểu được nỗi đau khổ của một người có con gái bị sát hại như tôi.

Từng có lúc, vì không có bất kỳ manh mối gì về hung thủ, nên tôi đã nghi ngờ phải chăng chính các cháu là tên hung thủ đó. Các cháu đã cùng ra tay giết con bé, rồi bốn đứa khớp lời khai với nhau, dựng nên một tên hung thủ không có thật. Vì không muốn để lộ sơ hở nên các cháu quyết định khai rằng mình không nhớ mặt hấn. Và chuyện đó người dân cả thị trấn đều biết nên đã bao che cho các cháu. Chỉ có mình tôi không biết. Chỉ có mình tôi đơn độc.

Trong giấc mơ hằng đêm của tôi, các cháu xuất hiện và lần lượt thay phiên nhau bóp cổ Emily. Vừa sát hại con bé, các cháu vừa cất tiếng cười hèn hạ. Và rồi, vẫn giữ nguyên nét mặt đó, các cháu quay

sang tôi nhắc đi nhắc lại như thể biểu diễn hợp xướng rằng, “Cháu không nhớ mặt.”

Lúc định thần lại, tôi đã thấy tay mình cầm dao, chân đi đất bước ra khỏi nhà.

Thấy tôi đột nhiên ra khỏi nhà giữa đêm hôm khuya khoắt, chồng tôi đuổi theo và hỏi, “Em định làm gì thế”, tôi đáp, “Em đi trả thù cho Emily.” Chồng tôi nói, “Còn chưa tìm được hung thủ mà”, tôi liền gào lên, “Hung thủ chính là những đứa trẻ đó.” “Sao lại là những đứa trẻ đó được, Emily đã...” Chồng tôi ngập ngừng không nói hết câu, tôi nghĩ là bởi anh ấy không muốn nói ra miệng rằng Emily đã bị hung thủ cưỡng bức.

“Dù có như vậy, hung thủ vẫn là bọn chúng!”

Tôi gào lên nhiều lần. Chuyện sau đó tôi không nhớ gì cả. Có thể vì tôi đã ngất đi, hoặc tôi đã bị cư dân trong khu chung cư khổng chế, cho uống thuốc an thần cũng nên.

Thấy tôi không thể sống thiếu thuốc an thần, chồng tôi nói, “Em nên về bên ngoại nghỉ ngơi một thời gian đi”, nhưng tôi từ chối. Nếu chúng tôi không tới thị trấn này, Emily đã không bị giết. Emily đã bị chính thị trấn này giết chết. Tôi căm hận thị trấn này, nhưng vẫn không có ý định rời bỏ nó, bởi nếu tôi đi mất, vụ án của Emily sẽ bị người đời lãng quên. Nếu như vậy, sẽ vĩnh viễn không thể bắt được hung thủ.

Vả lại tôi vẫn chưa hết hân hy vọng đối với các cháu. Sau khi bình tĩnh trở lại, tôi nhớ ra rằng các cháu chỉ là những đứa trẻ mới mười tuổi đầu. Bắt ép những đứa trẻ nhỏ như thế nhớ ra có lẽ là không thể. Những đứa trẻ đó giờ này chắc tâm lý vẫn chưa ổn định như trước. Chờ chúng bình tĩnh lại, biết đâu chúng sẽ nhớ ra điều gì đó. Có thể chúng sẽ đau buồn vì Emily. Có thể ít nhất một trong số chúng, vào ngày giỗ của Emily sẽ tới thấp nhang cho con bé.

Vậy mà sau ba năm, các cháu vẫn lặp lại cùng một câu nói ấy. Tôi đã nghĩ, quả nhiên các cháu chính là những kẻ đã giết Emily rồi. Thế nên tôi đã nói như vậy.

*Chúng mày là những kẻ giết người. Hoặc chúng mày tìm ra hung thủ, hoặc chuộc tội theo cách tao có thể chấp nhận được, nếu không tao sẽ báo thù.*

Có lẽ tôi là một người lớn tồi tệ khi trút lên các cháu - những đứa trẻ mới học lớp bảy - những lời khùng khiếp này. Nhưng tôi đã nghĩ nếu không nói tới mức đó, các cháu sẽ quên chuyện về Emily mất. Dù các cháu có là những nhân chứng duy nhất của vụ án đó.

Vả lại, dù đang nói những lời này, tôi vẫn sợ rằng ngay sau khi tôi rời bỏ thị trấn đó, tôi sẽ quên mất vụ án.

Thế nên tôi đã quyết định rằng tuy không quên Emily một giây phút nào, nhưng tôi sẽ quên sạch sẽ mọi chuyện về thị trấn thôn quê này.

Ở Tokyo có gia đình và bạn bè tôi, mọi người đều thương cảm và ân cần với tôi. Nơi đây cũng có nhiều điểm đến có thể giúp tôi thay đổi tâm trạng. Nhưng người an ủi tôi nhiều nhất có lẽ chính là Takahiro. Ngoài Sae ra, chắc các cháu khác chưa thể nhớ ngay ra được cậu ấy phải không.

Hồi còn ở thị trấn đó, cậu ấy là người duy nhất quan tâm đến tôi.

Vợ chồng người anh họ của chồng tôi làm việc trong công ty chế tạo máy Adachi đã chuyển về thị trấn đó cùng thời gian với gia đình tôi. Tuy là họ hàng, nhưng bên đó chị vợ cũng đi làm, vợ chồng họ lại có vẻ không mấy hòa thuận nên hai gia đình chúng tôi ít khi giao lưu cùng nhau. Ngay cả Takahiro cũng vậy, tôi có nghe nói cậu bé rất thông minh, nhưng ánh mắt luôn lạnh lùng, dù có gặp tôi ở hành lang khu chung cư, cậu cũng chẳng chào hỏi gì.

Vậy mà một thời gian sau vụ án, cậu bé ấy đã một mình tới nhà

tôi.

Cậu bé nói:

“Cháu xin lỗi vì giữa lúc nhà cô có chuyện lớn xảy ra thì cháu lại về Tokyo mất, chẳng giúp gì được cho cô chú cả. Cháu sẽ hỏi lũ bạn ở trường xem chúng có biết điều gì có thể trở thành manh mối không, nên cô có thể kể cho cháu nghe về ngày xảy ra vụ án không ạ? Dù chỉ là những chuyện cô muốn tâm sự cũng được.”

“Nhưng mà trước đó,” - cậu nói thế rồi tới trước bài vị của Emily, thắp một nén nhang và chắp hai tay. Cậu là người duy nhất tới nhà tôi và làm việc đó. Tôi đã rất vui. Cậu bé hỏi về mối liên quan giữa vụ án này và vụ ăn trộm búp bê Pháp, nhưng búp bê Pháp đâu có liên quan gì tới nhà tôi. Chỉ là người dân trong thị trấn kháo nhau như vậy chứ không có bằng chứng gì chứng tỏ hung thủ hai vụ là một, nên tôi đã trả lời cậu bé như thế.

Sau lần đó, cậu ấy thỉnh thoảng lại đến nhà tôi. Tuy không mang tới thông tin hữu ích nào, nhưng cậu ấy có vẻ quan tâm đến vụ án và tới tôi, chỉ cần như vậy tôi đã thấy rất vui.

Chúng tôi chuyển về Tokyo cùng một đợt, sau đấy, cậu ấy vẫn duy trì việc tới chơi nhà tôi. “Nhà cô nằm trên đường cháu đi học nên cháu cứ quen chân ghé vào xin bữa ăn thôi. Xin lỗi cô nhé.”

Có lần cậu ấy nói với về hồi lỗi như thế, nhưng tôi luôn mong ngóng cậu ấy đến chơi. Chỉ cần cậu kể những chuyện xảy ra ở trường cho tôi nghe cũng đủ khiến tâm trạng tôi trở nên phần chán rồi.

Hồi trước khi Emily lên tiểu học, có lần tôi đã hỏi chuyện một bà mẹ có con học cùng lớp học thêm với Emily, rằng chị ấy thích con trai hay con gái hơn. Tôi nói tôi đương nhiên thích con gái hơn. Bởi tôi có thể cho con mặc quần áo đẹp, cùng chuyện trò như những người bạn, cùng nhau đi mua sắm. Chị kia nói, “Tôi cũng nghĩ thế.”

Và chị thêm vào, “Nhưng bây giờ thì hơi khác một chút.”

Chị ấy có hai đứa con, con lớn là con gái, con nhỏ là một bé trai bằng tuổi Emily. Chị ấy giải thích như thế này:

“Trước khi sinh con, tôi luôn mong ước có con gái. Bởi dù nó có lớn lên, nó vẫn sẽ ở bên tôi như một người bạn. Thế nên khi sinh con gái tôi đã rất hạnh phúc. Nhưng sau khi sinh con trai tôi đã hiểu ra. Con gái tốt cuộc cũng chỉ là bạn. Tuy rất vui, nhưng sẽ có những lúc nó cạnh tranh với mình. Nhìn con bé nói những chuyện bí mật với bố, có lúc tôi bực mình lắm. Nhưng con trai lại là người yêu. Dù là con ruột của mình, nó vẫn là người khác giới. Thế nên nó không bao giờ cạnh tranh với mình về điều gì cả. Mình sẽ sẵn sàng làm mọi điều cho nó một cách vô điều kiện. Ngược lại, khi nhận được những lời quan tâm ân cần, chỉ vậy thôi cũng đủ khiến tinh thần mình vui vẻ. Nói chuyện với con gái về bạn trai của con bé chắc chắn sẽ rất vui, nhưng khi nói chuyện với con trai về bạn gái của nó, hẳn tâm trạng mình sẽ rất phức tạp.”

Nghe chị ấy nói thế, tôi cũng thử tưởng tượng nếu Emily là con trai thì sẽ thế nào. Lúc mới sinh ra, con bé giống hệt tôi, nhưng dần dần nó trở nên giống bố hơn, tới mức nhiều lúc khiến tôi phải kinh ngạc. Nếu nó là con trai, chắc tôi sẽ ôm chầm lấy nó mất. Có lẽ suy nghĩ phải nuôi dạy con cẩn thận của tôi sẽ còn mạnh hơn cả bây giờ.

Nhưng lúc này chuyện đó chẳng còn quan trọng nữa. Dù là con trai hay con gái, chỉ cần con còn sống khỏe mạnh là đủ rồi.

Xin lỗi vì đã lạc đề. Trở lại câu chuyện, tôi dần coi Takahiro là con trai ruột của mình. Đến mức, có lần tôi hỏi *cháu có bạn gái chưa*, cậu bé liền cười đánh trống lảng *cháu có vài người để chơi cùng thôi ạ*, khiến tâm trạng tôi bỗng nhiên trở nên hơi phức tạp.

Cậu ấy thỉnh thoảng lại về thăm nhà một người bạn thân ở thị



trần đó, nhờ thế tôi đã có được một chút thông tin về các cháu. Cậu ấy nói các cháu có vẻ đang sống một cuộc sống bình thường, không có gì đặc biệt đến mức cần chú ý cả. Lúc đầu, tôi đã tức giận nghĩ, quả đúng như mình tiên liệu, nhưng dần dần tôi thấy các cháu thật sự nên như vậy.

*Tôi nghĩ người mình nên hận là tên hung thủ kia, còn những đứa trẻ đó cũng có cuộc sống của riêng chúng.*

Và lại, nếu Emily rơi vào hoàn cảnh của các cháu, tôi nghĩ mình sẽ nói với con bé rằng, “Con hãy quên mọi chuyện về vụ án đó đi.” Phải mất bao nhiêu năm trôi qua tôi mới nhận ra điều ấy. Từ đáy lòng mình, tôi cảm thấy thật may vì các cháu đã có được một cuộc sống bình thường.

Sau đó, Takahiro không còn về thị trấn ấy chơi, tôi cũng không nghe tin gì về các cháu và không nghĩ tới các cháu nữa. Tôi đã ngỡ rằng mình sẽ quên đi mọi chuyện như thế.

Đầu mùa xuân năm nay, Takahiro tới nhà tôi nói cậu ấy muốn nghiêm túc hẹn hò với một cô gái, và nhờ chúng tôi sắp xếp giúp một buổi xem mắt. Tôi cảm thấy buồn với ý nghĩ Takahiro sẽ lấy vợ, nhưng rất vui vì cậu ấy đã tới nhờ vợ chồng chúng tôi một chuyện quan trọng như thế. Chồng tôi cũng quý Takahiro từ trước, nên khi nghe nói đối tượng xem mắt đang làm việc ở công ty đối tác của mình, anh ấy háng hái nhận lời, bảo sẽ gọi cho vị sếp của công ty kia.

Nhưng khi nghe tên cô gái, tôi đã rất kinh ngạc. Không ngờ đó lại là một trong bốn đứa trẻ năm xưa.

Đầu tiên, Takahiro xin lỗi chúng tôi, rồi kể lại chuyện cậu ấy đã để ý Sae từ hồi hay về thị trấn chơi đó, và chuyện đợt cuối năm, tình cờ cậu nhìn thấy Sae đi cùng đồng nghiệp nên cảm thấy cô ấy thực sự là định mệnh của mình. Cuối cùng cậu xin lỗi chúng tôi lần nữa,

“Cháu xin lỗi cô chú vì đã khiến cô chú phải nhớ lại chuyện đau lòng như vậy.”

Tôi không còn thấy đau lòng nữa. Khi Takahiro nói đến chuyện kết hôn, tôi nghĩ, hóa ra cậu ấy đã tới tuổi đó rồi, và cảm thấy ngạc nhiên vì cô bé cùng tuổi với Emily cũng đã đến tuổi kết hôn. Không ngờ ngày tháng lại trôi qua nhanh đến thế.

Giá như Emily còn sống... Con bé chắc chắn sẽ kết duyên với người nó yêu nhất. Lẽ ra tôi phải nuôi nấng và bảo vệ con thật cẩn thận cho tới ngày đó.

Tôi bảo với Takahiro rằng không cần xin lỗi. Rằng khi yêu một người, cậu ấy không cần sự cho phép của ai cả.

Rồi hai người xem mắt, việc hẹn hò tiến triển thuận lợi, nên quyết định kết hôn. Tôi đã một phần từ bỏ hy vọng được mời đến lễ cưới, bởi cô dâu là cô bé ngày xưa đó, nhưng Takahiro lại tới mời vợ chồng chúng tôi đầu tiên. Cậu ấy nói cô dâu sẽ rất vui nếu chúng tôi đến dự.

Đứa trẻ ngày nào đã trở nên xinh đẹp vô cùng, tới mức không thể tin đó chính là cô bé ở thị trấn thôn quê năm xưa. Cô bé mặc váy trắng muốt, được bạn bè đồng nghiệp vây quanh, nhận lời chúc phúc của mọi người, trên môi nở nụ cười hạnh phúc.

Vậy mà ngay khi nhìn thấy tôi, nụ cười đó đã biến mất. Cô bé nhìn tôi bằng đôi mắt sợ sệt. Tôi nghĩ cô bé phản ứng như vậy là đương nhiên. Ngày hạnh phúc nhất đời mình, vậy mà lại có một người gợi nhớ về sự kiện xui xẻo năm xưa xuất hiện trước mắt. Tôi nói với cô bé:

“Cháu hãy quên vụ án đó đi, và phải sống thật hạnh phúc nhé.”

Cô bé vừa khóc vừa nói cảm ơn tôi. Tôi cảm thấy lòng mình chột nhẹ bẫng. Thật may là tôi đã nói được với cô bé - dù thực ra tôi muốn nói với tất cả các cháu hơn - điều mà lẽ ra tôi nên nói từ rất

lâu trước đó rồi.

Vậy mà cuối cùng Sae lại giết Takahiro.

Một chuỗi tội ác liên hoàn đáng sợ đã bắt đầu.

Lần đầu nghe từ miệng chồng, tôi đã nghĩ hẳn là có sự nhầm lẫn gì đó. Còn chưa tới một tháng kể từ đám cưới hạnh phúc ấy, vậy mà cô dâu - Sae đã xuống tay giết Takahiro ư. Chắc đã có sự nhầm lẫn về tình tiết vụ án rồi. Có lẽ nhà họ bị cướp đột nhập, và Takahiro vì bảo vệ Sae nên bị giết hại. Thế nên Sae mới nói chính mình đã giết chồng chẳng?

Vì vụ án xảy ra ở một đất nước xa xôi, tôi không được tận mắt chứng kiến thi thể của Takahiro mà chỉ nghe kể gián tiếp rằng Sae đã tụt thủ với cảnh sát chuyện mình giết chồng nên không thể tin nổi rằng Takahiro đã thực sự chết.

Takahiro, người tôi đã coi như con trai ruột của mình... Người duy nhất đã an ủi tôi sau khi Emily bị sát hại...

Nếu tận mắt chứng kiến thi thể, có lẽ tôi đã vô cùng căm hận Sae vì đã cướp đi cậu con trai yêu quý của mình. Nhưng trước lúc đó, một bức thư đã được gửi đến cho tôi.

Đọc bức thư rất dài ấy, tôi nhận ra rằng mình đã luôn hiểu lầm tai hại đến thế nào. Không ngờ cô bé ấy đã chịu nhiều ảnh hưởng nặng nề từ vụ án sát hại Emily đến thế. Cảm thấy sợ hãi trong một thời gian sau vụ án có lẽ là điều đương nhiên. Nhất là khi hung thủ vẫn chưa bị bắt. Nhưng tôi nghĩ, nếu sống bình thường, thì dần dần sẽ quên được. Cô bé bị nỗi sợ hãi xâm chiếm, tới mức gây hại cho cơ thể như vậy, là bởi vẫn chưa quên được vụ án ấy. Có lẽ nhiều lúc cô bé đã cảm thấy có ánh mắt dõi theo mình.

Không ngờ Takahiro trở về thị trấn ấy là để theo dõi Sae. Và cậu

ấy lại còn là người ăn trộm búp bê Pháp! Tôi không muốn tin, nhưng Sae hẳn là không có lý do gì để nói dối cả. Tuy nhiên, đừng vội kết luận rằng cậu ấy là một kẻ biến thái bất thường. Vì tôi hiểu rất rõ tâm trạng của cậu ấy.

Ở thị trấn đó, cậu ấy đã rất cô độc. Trước khi gây dựng mối quan hệ với đám bạn thôn quê, gia đình cậu ấy đã lục đục, có lẽ vì thế mà cậu ấy không biết cách xây dựng mối quan hệ với người khác. Thế nên xin đừng lên án cậu ấy vì cậu ấy đã yêu một con búp bê và luôn dõi theo cô bé có vẻ ngoài giống con búp bê ấy. Dù động cơ khiến cậu ấy muốn có được Sae là gì, chắc chắn cậu ấy vẫn sẽ mãi mãi trân trọng Sae.

Bản thân Sae cũng đã cố gắng thấu hiểu và chấp nhận con người cậu ấy như vậy. Thế nên cơ thể cô bé mới quyết định rằng đã tới lúc trở thành cơ thể của một người phụ nữ hoàn thiện. Vậy mà giây phút đó bi kịch đã xảy ra. Chuyện đó là do lỗi của tôi ư?

Những lời giận dữ tôi trút lên các cháu vào ngày đó, cô bé đã gọi chúng là “lời hứa”. Vì thế mà cô bé không thể quên được vụ án ấy, cả cơ thể và tâm trí cô bé đều bị nó ám ảnh. Dẫu vậy, cô bé vẫn cố gắng quên đi vụ án và lời hứa năm nào, thế mà tôi lại tới dự đám cưới, lại xuất hiện trong ngày hạnh phúc nhất của cuộc đời cô bé.

Tôi đã nói, *cháu hãy quên vụ án đi*, nhưng có lẽ đối với cô bé, câu nói đó lại là nguồn cơn khơi lại ký ức về một chuyện cô bé đã lãng quên cũng nên.

Có phải vì tôi nên Takahiro mới bị giết? Có phải tôi chính là người trói buộc Sae với vụ án năm ấy?

Tôi rất muốn biết điều đó. Không, tôi muốn mọi người phủ định điều đó. Tôi muốn nói với chính mình rằng đó không phải là lỗi của tôi. Nếu ba cô bé còn lại đã quên vụ án và có cuộc sống bình thường, thì tôi có thể yên tâm rằng chỉ có Sae là ngoại lệ, rằng đó

không phải là lỗi của tôi.

Vả lại, tôi cũng nghĩ phải cho các cháu còn lại biết. Bởi khi đọc thư, tôi có cảm giác các cháu cũng không biết tâm lý của Sae từ sau vụ án như thế nào. Có lẽ việc tự ý phô tô bức thư và gửi đi không hề đúng phép tắc, nhưng tôi nghĩ vì các cháu đã cùng nhau gặp phải vụ án đó, nên chắc tôi sẽ được Sae tha thứ thôi.

Không, thực ra động cơ của tôi đơn giản hơn thế, có lẽ là vì một mình tôi không thể gánh vác được trách nhiệm cho tội lỗi mà Sae đã gây ra. Thế nên tôi đã gửi bức thư của Sae cho các cháu. Tôi không viết gì cả, vì tôi thực không biết phải viết gì.

Tôi không thể hỏi thăm là, “Các cháu ổn cả chứ?” được.

Và sau bao nhiêu năm tháng thế này, tôi cũng không thể nhắn nhủ các cháu rằng, “đừng có nghĩ điều gì đại dột” được nữa.

Nhưng lẽ ra tôi đã phải viết những câu đó. Bởi chính vì việc gửi thư của Sae đi mà không viết thêm gì, tôi đã vô tình dồn ép Maki nhiều hơn nữa.

Tôi biết về vụ án của Maki qua tin tức trên ti vi. Ban đầu, tôi không thể tưởng tượng được rằng Maki có liên quan tới vụ án ấy. Vụ án xảy ra ở một thị trấn ven biển xa xôi, tuy rằng có một kẻ lạ mặt đột nhập vào trường tiểu học nhưng tổng thiệt hại chỉ là một em học sinh bị thương nặng, nên vụ án không được đưa tin rầm rộ lắm. Nhưng khi nghe đến chi tiết vụ án xảy ra ở bể bơi của trường tiểu học, tôi đã tò mò muốn biết cụ thể hơn.

Vụ án không gây âm ỉ trên ti vi, nhưng tin về nó lại tràn lan trên mạng và các tờ tuần san. Trước kẻ lạ mặt, có giáo viên chọn đối mặt, có giáo viên chọn chạy trốn, người thứ nhất là một cô giáo trẻ, người thứ hai là một thầy giáo cơ bắp cuồn cuộn, có lẽ tình tiết này quá tuyệt vời để viết nên những tình huống hài hước cho phim ảnh.

Tên thật và ảnh của cả hai người đều bị đăng công khai. Tôi đã rất ngạc nhiên bởi một trong hai người lại là Maki, đồng thời cũng rất vui sướng.

*Đứa trẻ này đã sống rất bình thường, mà không, nó đã sống đầy nỗ lực và cầu tiến. Cô bé đã trở thành giáo viên, đã đứng ra bảo vệ học trò của mình, đây là những việc mà nếu bị vụ án năm xưa ám ảnh, cô bé sẽ không thể làm được. Quả nhiên chỉ là do Sae quá yếu đuối mà thôi. Vụ án của Sae không phải lỗi của mình.*

Nhưng tôi không thờ phào nhẹ nhõm được bao lâu. Khi tìm kiếm tin tức về Maki, một hôm, đột nhiên tôi bắt gặp một bài báo lạ lùng.

Bài báo viết Maki là kẻ giết người.

Bản tin trên ti vi nói rằng kẻ lạ mặt đã tự đâm vào chân mình, sau đó rơi xuống bể bơi, và đó là lý do chính khiến hấn mất mạng. Vậy mà trong bài báo đó lại viết rằng Maki đã đá gã nhiều lần khi gã định bò lên bờ, cho tới chết.

Tuy rằng không nên mù quáng tin theo mọi thông tin trên mạng, nhưng tôi cũng không thể hoàn toàn phớt lờ tin tức ấy, thế nên tôi quyết định gọi tới trường tiểu học nơi Maki công tác. Có lẽ do có nhiều cuộc gọi quấy nhiễu quá, nên khi tôi gọi tới, người ta yêu cầu tôi nói tên và nơi làm việc, tôi đã hơi bối rối. Nhưng vì muốn biết sự thật, nên tôi đã nói tên mình và công ty cùng chức vụ của chồng bởi tôi không có việc làm, đồng thời nói tôi là mẹ của bạn thân cô Maki. Lúc đó Maki cũng ở trong trường, nên họ đã chuyển tiếp cuộc gọi của tôi sang máy cô bé.

Gay thật, dù bản thân tôi chủ động gọi đến, vậy mà lúc đó tôi chẳng biết phải làm sao. Có quá nhiều chuyện muốn hỏi, nhưng tôi không biết phải bắt đầu từ đâu cả.

Giữa lúc tôi đang nghĩ vậy, thì Maki đã nhận máy và nói:

“Ngày kia nhà trường sẽ mở cuộc họp phụ huynh bất thường.

Cháu có một chuyện muốn nói với cô, vì vậy hôm đó mời cô tới dự.”

Sau đó điện thoại lập tức bị ngắt, nhưng giọng nói của Maki khá bình tĩnh nên tôi yên tâm trở lại. Tôi nghĩ một người vừa đá chết nghi phạm không thể có giọng nói bình tĩnh ấy, vả lại cô bé còn nghe điện được nghĩa là chưa bị cảnh sát bắt, thế nên những chuyện viết trên mạng toàn là những điều bịa đặt.

Tôi cất công lên tàu siêu tốc để tới dự, là bởi tôi muốn bàn bạc với Maki về chuyện của Sae. Tuy rằng đó là thời điểm khó khăn với Maki, nhưng tôi có cảm giác một người rất nỗ lực tạo dựng cuộc sống của mình như Maki chắc chắn sẽ lắng nghe tôi.

Nhưng những lời Maki nói trên bệ phát biểu ngày hôm đó đã đẩy tôi xuống vực sâu của mặc cảm tội lỗi trong mình.

Đầu tiên tôi rất ngạc nhiên. Cô bé nói, ngay sau khi vụ án xảy ra, cô bé có nhớ mặt hung thủ. Nếu thế, tại sao cô bé lại im lặng? Dù cô bé có bỏ về trước những cô bé còn lại, sẽ không có người lớn nào trách móc cô bé cả. Thay vì thế, tôi muốn cô bé kể lại thật chi tiết về khuôn mặt hung thủ hơn. Nếu như vậy, tôi chắc chắn đã mang ơn cô bé không hết. Và ba năm sau vụ án, tôi đã không cần trút lên cô bé và cả ba cháu còn lại những lời kinh khủng đó nữa... Nhưng lắng nghe đoạn sau của câu chuyện, tôi cảm thấy mình không thể trách móc Maki thêm được.

Bởi tôi hiểu rằng, tuy không sợ hãi, nhưng cô bé cũng bị vụ án ấy, và cả những lời nóng giận của tôi ám ảnh theo một cách khác.

Nếu tôi không nói những lời ấy, và nếu tôi không gửi cô bé bức thư từ Sae, Maki chắc vẫn sẽ bảo vệ đứa trẻ, nhưng có lẽ cô bé sẽ không ra tay kết liễu kẻ lạ mặt đó như vậy...

Ngồi ở dãy ghế phía sau trong tòa nhà thể chất, kiệt sức trước chuỗi tội lỗi liên hoàn, tôi chỉ muốn rời khỏi đó ngay lập tức, nhưng cả việc đứng dậy tôi cũng không làm được. Đúng lúc ấy, một cái tên

thật khó tin được truyền đến tai tôi.

Người giống với tên hung thủ mười lăm năm trước mà Maki đã nhớ ra khi đá kẻ xâm nhập bất hợp pháp. Không thể tin được rằng tên của anh ta lại xuất hiện ở đó. Maki cũng ngập ngừng nói rằng có một người còn giống với hung thủ hơn thế nữa.

Câu nói ấy, nếu nói thẳng ra, có lẽ sẽ là thế này:

“Hung thủ rất giống Emily.”

Tôi nghĩ, mong rằng đó chỉ là nhầm lẫn trong trí nhớ của Maki mà thôi.

Có thể, khoảnh khắc tung chân đá kẻ xâm nhập trái phép, Maki đã nhớ ra gương mặt của Emily, nhưng lại rơi vào ảo giác rằng mình vừa nhớ ra gương mặt hung thủ.

Và rồi cứ thế, cô bé nghĩ tới gương mặt những người nổi tiếng có nét nhang nhác giống Emily. Nghĩ như vậy có lẽ hợp lý hơn. Mà không, có lẽ chính tôi đã bắt ép mình nghĩ theo hướng đó.

Nhưng trước khi nghĩ tới hung thủ, tôi còn một việc khác quan trọng hơn phải làm. Đó là chấm dứt chuỗi tội lỗi đó.

Tôi tóm tắt lại nội dung bài phát biểu trên bục của Maki, và nghĩ lần này nhất định phải gửi kèm tin nhắn của chính mình. Vừa nghĩ vậy, thì trong đêm hôm đó, trên trang điện tử của một tờ tuần báo lá cải đã đăng tải đầy đủ những điều Maki kể. Trong bài báo của họ, tên tôi được thay thành cô A, và được gọi là một kẻ chủ mưu bí ẩn.

Tôi đã nhờ người quen yêu cầu gỡ bài báo đó, nhưng trước đây, tôi in bài viết trên đây thành hai bản rồi cho vào phong bì.

“Tôi đã tha thứ cho các cháu.”

Tôi viết kèm lời nhắn như vậy, với lời cầu nguyện thầm kín mà tôi rất mong các cháu cảm nhận được, rằng: *Các cháu đừng làm những việc đáng sợ nữa. Việc giết một người đàn ông khác thay cho tên*



*hung thủ năm nào không phải là một cách chuộc tội đâu.*

Vậy mà lần này tới lượt Akiko giết người. Đã vậy lại còn là ở chính thị trấn đó, và nạn nhân còn là anh trai của chính cô bé nữa...

Giờ không phải lúc ngồi nhẩn nha viết thư nữa rồi.

Tôi lập tức đi thẳng tới thị trấn ấy.

Akiko giết anh trai mình để bảo vệ một cô bé.

Có lẽ điều tôi cần xin lỗi Akiko không phải là những lời tôi nói ba năm sau vụ án, mà là chuyện xảy ra ngay sau vụ án. Sau khi nghe tin Emily đã chết, có thể tôi đã xô Akiko qua một bên để chạy ra ngoài. Lúc đó đầu óc tôi trống rỗng tới mức tôi không thể nhớ nổi mình có thực sự làm thế hay không. Nhưng mong các cháu hiểu cho điều này. Tôi không xô ngã Akiko vì thù hận. Tôi cũng không hề nghĩ mình có quyền làm thế với Akiko.

Nhưng có lẽ người đã dồn ép cô bé vẫn là tôi.

Cô bé không đọc cả hai bức thư ấy. Cô bé tưởng rằng thư ấy được gửi tới để thúc ép cô bé thực hiện lời hứa năm xưa. Có lẽ vì thế nên hình ảnh của cháu gái mới hòa làm một với hình ảnh của Emily.

Vậy thì tôi phải làm thế nào mới đúng?

May là khi thử gọi điện cho gia đình Yuka từ bệnh viện nơi Akiko nhập viện, tôi được biết căn hộ của Yuka chỉ cách nơi đó khoảng ba ga, nên đã quyết định đến gặp trực tiếp. Mười mấy năm sau mới lại nghe thấy giọng nói của tôi, ban đầu mẹ Yuka không nhận ra, nhưng sau khi tôi nói tên, chị ấy có vẻ đã nhớ ra.

“Tôi hiểu rằng chị muốn bắt được hung thủ trước khi hết thời hạn khởi tố. Nhưng con bé nhà tôi sắp sinh cháu. Đây là giai đoạn rất quan trọng đối với nó. Nếu có thể, tôi mong chị đừng động chạm

đến con bé nữa.”

Chị ấy nói với vẻ hấp tấp.

Không rõ có phải vì ảnh hưởng từ vụ án không, nhưng Sae, Maki và cả Akiko đều có vẻ không tin tưởng đàn ông, nên khi nghe tin Yuka đang mang thai, tôi đã hơi ngạc nhiên.

Tôi nghĩ, nếu vậy chắc tôi không cần lo về Yuka nữa. Từng có kinh nghiệm mang bầu, tôi hiểu rõ rằng khi mang thai, người phụ nữ sẽ trở nên rất mạnh mẽ. Khi có chuyện gì khổ sở, nếu chỉ có một mình có lẽ người mẹ sẽ không chịu nổi, nhưng nếu trong bụng có một sinh mệnh cần được bảo vệ, người mẹ đó sẽ chịu đựng được hết. Nếu bản năng người mẹ trỗi dậy, khiến người mẹ coi trọng đứa trẻ trong bụng hơn chính bản thân mình, thì người đó hẳn sẽ không hành động hấp tấp đâu.

Nhưng tôi không thể ra về như vậy được.

Bởi tôi muốn Yuka xem giúp một tấm ảnh. Tôi bảo mẹ Yuka rằng chỉ cần Yuka xem giúp tôi một tấm ảnh thôi, nên cuối cùng cô ấy đã cho tôi địa chỉ và số điện thoại di động của cô bé.

Tôi mang tấm ảnh theo. Lòng tôi thầm mong rằng đó chỉ là sự nhầm lẫn của Maki, nhưng cô bé đã nhắc tới tên một người mà trong quá khứ tôi đã gây ra những chuyện không thể cứu vãn, nên tôi buộc phải xác nhận lại rõ ràng.

Đương nhiên tôi cũng muốn nhờ Akiko xem giúp nữa. Bởi rất có khả năng Akiko nhớ khuôn mặt hung thủ nhưng lại nói là không nhớ. Nhưng cô bé lại nói không những không nhớ khuôn mặt, mà cả những đặc điểm khác cũng không nhớ gì cả. Nên tôi hơi thở phào nghĩ, vậy có cho cô bé xem cũng vô dụng. Vậy mà cô bé lại nhắc tới cùng một cái tên ấy.

Cô bé nói, vào ngày xảy ra vụ án, người anh họ và bạn gái đã tới thăm thị trấn này, và họ đã tình cờ gặp một người giống anh ấy ở

nhà ga. Anh ấy từng là giáo viên tiểu học của cô bạn gái đó.

Tôi sợ cảm giác phải ở một mình. Tôi tới thăm Yuka có lẽ không phải vì muốn cô bé phủ nhận việc anh ấy là hung thủ, mà là vì tôi muốn giải bày với ai đó về sai lầm của mình. Nhưng thời điểm đó thật không phù hợp để nói về chuyện ấy, nên tôi sẽ viết ra đây vậy.

Từ khi bắt đầu hẹn hò anh ấy, tôi và Akie dần trở nên xa cách. Không phải vì chúng tôi cãi nhau hay không còn hợp nhau, mà là vì từ năm thứ tư, nhóm nghiên cứu của chúng tôi khác nhau, tôi cũng không còn tới trường như trước nữa.

Đó là năm thứ hai kể từ khi anh trở thành giáo viên tiểu học. Giống như một người vợ, tôi tới căn hộ của anh, dọn dẹp khi anh đi làm, nấu ăn, và say sưa làm những việc nhà mà trước đó tôi chưa bao giờ đụng tới. Có lần tôi từng nói rằng mình muốn kết hôn và sống luôn cùng anh như vậy.

Nghe tôi nói thế, anh đáp: “Khi nào em tốt nghiệp, hãy dẫn anh qua chính thức chào hỏi hai bác nhé.” Tôi vô cùng hạnh phúc. Chỉ cần câu nói đó của anh là đủ, nhưng tôi vẫn nhõng nhẽo bảo có lời hứa suông đó thôi thì không tin được, nên anh đã dùng số tiền thưởng không ít ỏi của mình để mua cho tôi một chiếc nhẫn. Chiếc nhẫn đính hôn có gắn viên đá ruby hợp với mệnh của tôi. Tôi rất sung sướng, trong lúc đợi anh về tôi đeo nó vào ngón áp út bên tay trái và ngắm mãi không biết chán, có đôi khi tôi lại tháo ra và mài nó nhẵn bóng.

Rồi một ngày, đang lúc làm như thế thì tôi trượt tay, làm rơi chiếc nhẫn xuống gầm bàn. Tôi định nhặt nó lên, thì phát hiện ra một cuốn sổ tay lạ mắt được nhét sâu bên trong ngăn kéo. Cuốn sổ được nhét sâu thật sâu bên trong, trái lại khiến một đầu của nó trồi ra ngoài. Nhìn nó rất giống một cuốn sổ bí mật.

Có thể đó chỉ là một cuốn sổ ghi chép học hành bình thường thôi, nhưng tôi vẫn lôi ra và quyết định mở ra xem. Vì tôi muốn biết mọi điều về anh ấy. Nhưng tôi lập tức hối hận vì đã mở nó ra. Vì đó là cuốn nhật ký của anh. Nếu là một cuốn nhật ký bình thường, có lẽ dù cảm thấy xấu hổ nhưng tôi vẫn sẽ háo hức đọc. Nếu trong đó anh ấy viết về tôi, có lẽ tôi đã rất hạnh phúc.

Nhưng những dòng chữ viết trong đó lại là những tâm tình của anh về một cô gái mà anh không thể từ bỏ được.

*Lời hứa của em đối với anh không phải là mãi mãi sao?*

*Tại sao bỗng nhiên trái tim em thay đổi? Tại sao em không nói với anh một lời?*

*Anh biết mình đã bị em phản bội, nhưng hằng đêm, anh vẫn nhớ về em.*

Tôi nhận ra ngay rằng “em” mà anh nhắc đến không phải là mình. Bởi tôi vẫn đang ở bên anh. Ngày tháng trong đó trùng khớp với khoảng thời gian chúng tôi mới hẹn hò, nên tôi cảm thấy mình đã bị phản bội một cách thật tồi tệ. Tôi chạy ra khỏi đó, về nhà giam mình trong phòng, dần dần cả cơ thể tôi cũng trở nên khó chịu, rồi tôi ngủ thiếp đi.

Tôi bị chán ăn, người ngầy ngậy sốt, cảm giác như đang say tàu vì tàu cứ liên tục lắc lư. Tôi không ngờ chỉ biết anh ấy nhớ thương một người khác ngoài mình thôi lại có thể gây tổn hại tới tôi đến thế. Hóa ra tôi là người yếu đuối đến thế ư? Tôi quá ghen tức, mới đọc nửa chừng đã chạy khỏi đó về đây, nhưng có lẽ tôi nên đọc đến những dòng cuối. Nếu làm thế, có lẽ tôi đã biết được tên cô gái đó. Tôi chỉ cần biết cô ta là người như thế nào, còn lại, tôi chắc chắn tuyệt vời hơn cô ta, vả lại anh cũng hứa sẽ cưới tôi rồi, như vậy là đủ.

Phải rồi, liệu Akie có biết không nhỉ? Phải hỏi cô ấy xem hồi còn

làm thêm ở quán ăn có cô gái nào tới tìm gặp anh ấy không mới được.

Tôi lập tức gọi điện cho Akie. Cô ấy nói cô ấy và người bạn trai mà tôi giới thiệu đã trực trặc khá lâu trước đó, nên chắc chắn cô ấy sẽ hiểu tâm trạng của tôi lúc này và sẽ thân tình lắng nghe tôi.

Akie trọ ở một căn phòng trong khu chung cư dành cho người sống một mình. Tôi chỉ tới đó một lần, đó là một căn phòng tối tăm, sơ sài và buồn tẻ. Cô ấy nói cô ấy đang viết hồ sơ để đi phỏng vấn xin việc.

“Asako không đi tìm việc à? À, cậu không cần phải làm thế nhỉ. Tiểu thư trong một gia đình giàu có như cậu sẽ được đưa vào nơi nào cậu thích phải không. Ghen tị thật đấy. Mà cậu gọi cho tớ có việc gì vậy?”

Giọng nói của người bạn đã lâu mới được nghe ấy lạnh lùng như muốn đâm vào da thịt tôi. Tôi tức giận nghĩ, hẳn là cô ấy đang sốt ruột vì chuyện tìm việc không được suôn sẻ, nhưng cô ấy đâu cần ăn nói kiêu đó với một người đang buồn như tôi. Thế nên tôi đã chọn tức cô ấy.

“Cậu nói đúng rồi đó, vì tớ sắp kết hôn với anh ấy mà. Sau khi tớ tốt nghiệp, anh ấy sẽ chính thức tới chào hỏi bố mẹ tớ. Tớ cũng được anh ấy tặng nhẫn đính hôn rồi. Tớ bảo anh ấy chưa cần phải cố gắng mua thứ đó cho tớ, nhưng anh ấy bảo bằng giá nào cũng muốn tớ nhận. À, mà tớ chỉ kể chuyện này cho Akie thôi nhé. Hình như tớ mang thai rồi. Nên có lẽ chúng tớ sẽ kết hôn luôn mà không chờ tốt nghiệp nữa. Tớ hạnh phúc như này là nhờ Akie đã giới thiệu anh ấy cho tớ đấy.”

Tuy có hơi bực bội, nhưng chính tôi cũng không hiểu được vì sao lúc đó mình lại nói tới chuyện mang thai. Tôi nghĩ đó là do tôi muốn an ủi chính mình. Akie lặng im nghe tôi nói. Vì thế trong một lúc, tôi

say sưa kể về việc hằng ngày mình đã chăm sóc cho anh ấy như thế nào, về những bộ phim tôi và anh ấy đã cùng xem. Tới đó, Akie liền bảo tôi:

“Nếu được, cậu có thể đến nhà tớ lúc này không? Tớ muốn gặp cậu và nghe cậu kể trực tiếp hơn là nghe qua điện thoại thế này. Và lại tớ cũng muốn xem chiếc nhẫn đính hôn đẹp đẽ của cậu nữa, được chứ?”

Tôi nhìn đồng hồ, đã hơn chín giờ tối. Ra khỏi nhà giờ này thật ngại, nhưng trong lúc nói chuyện linh tinh về người yêu, tâm trạng tôi đã tốt hơn, khiến tôi nghĩ giờ đi khoe chiếc nhẫn cũng không tệ. Tôi nói chuẩn bị xong sẽ tới ngay, rồi cúp máy.

Từ nhà tôi tới căn hộ của cô ấy đi bằng taxi mất khoảng ba mươi phút, nhưng hôm đó là cuối tuần, đường phố đông đúc, tôi đi mất gần một tiếng. Tôi gõ cửa phòng căn hộ của cô ấy, không có tiếng trả lời, tôi nghĩ chắc cô ấy không nghe thấy, bèn xoay tay nắm cửa thì thấy cửa không khóa nên tôi cứ thế bước vào. Căn hộ của cô ấy chỉ có một phòng rộng gần 10 mét vuông nằm phía trong một lối vào nhỏ xíu, nên hình ảnh cô ấy lập tức đập vào mắt tôi.

Cô ấy đang nằm trên một chiếc giường đầy máu. Cô ấy đã cắt cổ tay mình. Tôi không nhớ ra phải gọi cứu thương. Tôi sợ hãi, lấy bầy lấy điện thoại trong phòng cô ấy gọi cho anh.

“Anh tới đây ngay đi.”

Nghe tôi nói vậy, anh đáp rằng mình đang rất mệt vì vừa uống với đồng nghiệp xong, để ngày mai có được không.

“Không để tới mai được. Anh tới phòng Akie ngay đi. Cô ấy tự sát rồi!”

Lần này, tôi còn chưa nói hết thì điện thoại đã bị dập. Anh ấy sẽ đến. Vừa nghĩ vậy, tôi vừa vô hồn ngồi xuống cạnh Akie thì nhận ra trên bàn đang đặt một bức thư vẫn chưa dán phong bì.

Tôi nghĩ, bức thư ấy định gửi cho mình chẳng. Bởi chính Akie gọi tôi tới đây mà. Nghĩ vậy, tôi mở ra, lá thư bên trong chỉ gồm một tờ giấy.

Anh Hiroaki, em sẽ yêu anh mãi mãi.

Chuyện này nghĩa là sao? Akie thích anh ấy ư? Liệu có phải cả anh ấy và Akie đều yêu thương nhau? Và Akie đã tự sát để buộc tội tôi? Cô ấy có thực sự muốn chết không? Nếu tôi không bị tắc đường mà đến sớm, có lẽ cô ấy đã tự sát không thành... Phải làm sao đây, anh ấy sắp đến mất rồi.

Tôi cất bức thư vào túi xách, lao ra khỏi căn phòng ấy. Đúng lúc đó, một người ở phòng khác của tòa chung cư vừa ra ngoài về, tôi đã nhờ người đó gọi xe cứu thương, nhưng họ không cứu được Akie. Và anh ấy cũng không tới.

Chẳng rõ vì không bắt được taxi, hay vì muốn tới nơi sớm nhất có thể, anh đã mượn xe ô tô của đồng nghiệp sống cùng khu, tự mình lái tới căn hộ của Akie. Giữa đường, anh đã gây ra một vụ tai nạn va chạm xe.

Hai xe đều chỉ bị xây xước nhẹ, không ai bị thương, nhưng anh ấy đã uống rượu. Và một người thiếu kiến thức xã hội như tôi đã không biết chuyện đó.

Rằng nếu một giáo viên lái xe sau khi uống rượu, người đó sẽ phải chịu hình phạt thôi việc.

Sợ hãi trước bao tai ương từ trên trời rơi xuống, tôi đã chạy trốn khỏi anh ấy.

Trên đường tới căn hộ của Yuka, tôi chỉ nghĩ về anh ấy. Anh ấy đã giết Emily ư? Nhưng tại sao lại là mười năm sau, ở thị trấn đó? Di thư của Akie tôi cũng mang đi rồi mà. Lúc đó Akie bị những công

ty cô ấy ứng tuyển lần lượt từ chối, nên mọi người xung quanh cho rằng đó là nguyên nhân cô ấy tự sát. Rằng đó là căn bệnh trầm cảm thời kỳ xin việc. Các cháu đừng hiểu lầm. Cô ấy là một cô gái chăm chỉ và tài giỏi. Nếu ở thời đại này, chắc chắn cô ấy sẽ trúng tuyển vào công ty lớn, sẽ có một sự nghiệp sáng chói. Nhưng thời đó xã hội không chào đón những người phụ nữ như cô ấy. Chưa nói tới những công việc tổng hợp không chuyên, ngay cả những công việc bàn giấy cũng loại một người xuất thân nông thôn không có mối quan hệ quen biết nào như cô ấy từ vòng hồ sơ, trước khi cho cô ấy thi viết và phỏng vấn rồi.

Akie thực sự thông minh và nhanh nhạy hơn tất cả những cô gái tôi từng gặp. Anh ấy có yêu một người như Akie cũng là chuyện đương nhiên thôi. Giá mà một trong hai người nói cho tôi biết điều đó. Nếu họ nói ra, tôi đã không làm gì cả. Bởi tôi không có hứng thú với một người đàn ông đang đem lòng yêu một cô gái khác.

Vì lý do nào đó mà anh ấy biết những chuyện tôi đã làm chẳng? Tôi là kẻ đã chia rẽ hai người, dồn ép người anh ấy yêu đến mức phải tự sát, rồi cuối cùng lại chạy trốn. Nhắc mới nhớ, hình như cạnh thị trấn này có một thị trấn cùng tên với quê của Akie thì phải...

Vừa mơ hồ nghĩ như vậy, tôi vừa đi bộ từ ga tới căn hộ của Yuka. Yuka thường có cái nhìn xuyên thấu đối phương từ sau cặp kính cận, nên có thể cô bé còn nhớ mặt hung thủ. Tới tận lúc đó, tôi vẫn tưởng tượng ra cảnh khi chìa bức ảnh ra, Yuka sẽ nói, “Cháu nghĩ không phải là người này.” Vừa định đi lên cầu thang, tôi liền nghe thấy tiếng một đôi nam nữ đang tranh cãi. Thấy mình đến vào thời điểm quá tệ, tôi bèn nấp vào sau một gốc cây thì thấy hai người trên cầu thang.

Là Yuka và một người đàn ông. Yuka sắp bị gã đàn ông xô xuống.



Tôi vội rút điện thoại ra, gọi tới số của Yuka mà tôi đã lưu trong máy. Lập tức tiếng nhạc nền của bộ phim hình sự mà tôi cũng biết reo lên rất to, rồi người đàn ông ngã lăn xuống cầu thang. Trời tối nên tôi không nhìn thấy tại sao anh ta bị ngã. Lúc đó tôi không bước tới trước mặt Yuka là vì Yuka đã lấy điện thoại gọi cho xe cứu thương với vẻ bình tĩnh. Nếu cô bé bị hoảng loạn hoặc kêu khóc, có lẽ tôi đã lập tức bước ra. Nhưng tôi có cảm giác mình không được xuất hiện trước mặt một Yuka đang bình thản như vậy.

Tôi nhìn theo Yuka cho đến khi cô bé trèo lên xe cứu thương, rồi gọi một chiếc taxi.

Sau khi leo lên taxi và hơi bình tĩnh lại, tôi nghĩ, cuối cùng cô bé vẫn ra tay. Tôi dần vật rằng giá mà lúc đó tôi không nấp đi, và thay vì gọi điện thoại, tôi trực tiếp bước ra bảo họ dừng lại thì mọi chuyện đã khác. Nhưng tôi hiểu quá rõ rằng với những chuyện đã xảy ra thì có hối hận bao nhiêu cũng không có ý nghĩa gì cả.

Có lẽ dần dần tôi đã chuẩn bị được tâm lý cho mình. Hoặc giả, có một thứ dự cảm rằng chuỗi liên hoàn tội lỗi của các cháu cuối cùng sẽ chuyển tới lượt tôi đã nhen nhóm trong lòng tôi cũng nên.

Tôi nghĩ đó là lý do mình có thể bình tĩnh lắng nghe câu chuyện của Yuka cho tới phút cuối.

Tôi không biết chuyện Emily từng chơi trong căn nhà hoang. Tôi chỉ nhớ đúng là có lần mình không tìm thấy chiếc nhẫn đó.

Tôi không thể vớt chiếc nhẫn anh ấy tặng và di thư của Akie đi. Tôi đã cẩn thận cho vào hộp, cất thật sâu trong góc tủ đồ, vậy mà khi thu xếp hành lý để chuyển nhà, Emily lại tình cờ nhìn thấy chiếc hộp ấy và mở ra. Mở hộp nhẫn ra, mắt con bé nheo lại khen, “Đẹp quá”, rồi hỏi tôi, “Sao mẹ lại cất riêng chiếc nhẫn này vào đây ạ?” Tôi lập tức trả lời rằng, “Vì chiếc nhẫn ấy là dành cho con đó.”

Emily nói, “Vậy thì mẹ cho con ngay bây giờ đi”, nhưng tôi không

đưa cho con bé, chỉ bảo, “Khi nào tới lúc, mẹ sẽ đưa.” Mặt Emily có vẻ phụng phịu, nhưng có vẻ con bé thấy một lời hứa bí mật như thế cũng không tệ. Emily vốn thích những thứ bí mật mà.

*Khi nào tới lúc.* Đó là lúc tôi buộc phải kể về người bố ruột của con bé.

Sau khi trốn chạy khỏi anh, tôi liên lạc lại với những người bạn ngày xưa. Tôi nghĩ, đó mới là nơi mình thực sự thuộc về. Tôi không thể nâng khăn sửa túi cho một người đàn ông thất nghiệp và đang thương nhớ một cô gái đã tự sát. Tôi không thể chia sẻ cuộc sống nghèo túng với anh ta. Giữa lúc như vậy, bạn bè giới thiệu cho tôi Adachi, người chồng hiện tại.

Ông nội anh ấy là người sáng lập công ty chế tạo máy Adachi, bản thân anh cũng vào công ty năm năm trước. Tôi vừa nghĩ bụng, một người hơi đáng sợ với đôi mắt lạnh lùng, vừa hỏi, “Hiện giờ anh không thích cô gái nào chứ?” thì anh bèn đáp: “Nếu đang thích ai thì anh đã không tới đây hôm nay.” Tôi tiếp lời: “Vậy thì em rất mong chúng ta có thể tiến xa hơn.” Anh ấy cười vẻ thú vị trước câu nói của tôi, đáp: “Anh cũng vậy” rồi đưa một tay về phía tôi. Chúng tôi bắt tay nhau, chuyện hẹn hò của chúng tôi chính thức bắt đầu từ đó.

Tôi nhớ rằng lần đó là buổi hẹn hò thứ ba của chúng tôi. Lúc đang ngồi trên xe, tôi chợt thấy khó chịu trong người, liền bảo anh tấp xe vào lề đường. Vừa bước xuống thì tôi hoa mắt và ngất xỉu. Lúc tỉnh dậy, tôi thấy mình đang nằm trong phòng bệnh của bệnh viện tư gần đó, anh đang ngồi cạnh giường. Tôi vội vàng định ngồi dậy thì anh bảo tôi cứ nằm thong thả.

Anh nói, ngồi dậy sẽ không tốt cho đứa bé trong bụng tôi.

Tôi thiếu chút thì ngất thêm lần nữa. Bởi người cho tôi biết việc mình mang thai lại là người bạn trai chưa một lần quan hệ xác thịt

với tôi. Thế là hết. Tôi nghĩ, đây là quả báo cho việc mình đã bỏ trốn. Ông trời không cho phép tôi quên đi tất cả để mưu cầu hạnh phúc cho riêng mình. Tôi còn lo cho tương lai sau này của mình hơn là mối quan hệ với Adachi. Nếu bố mẹ tôi biết thì sao. Nếu mọi người xung quanh biết thì sao. Nếu chỉ có mình mình, tôi sẽ không sống nổi. Chuẩn bị sẵn tâm lý rằng mối quan hệ giữa mình với Adachi sẽ kết thúc, tôi kể với anh về bố của đứa con trong bụng, tránh nhắc đến những chi tiết về Akie.

Vậy mà Adachi đã nói một câu tôi không thể ngờ tới.

“Chúng ta kết hôn đi. Em hãy sinh con ra và chúng ta sẽ coi đứa bé là con của anh.”

Anh ấy nói vậy không phải vì yêu tôi. Adachi không thể có con. Anh nói, có thể do bị quai bị hồi đại học nhưng vì chưa kiểm tra kỹ ở bệnh viện nên cũng không thể nói chắc. Chỉ có một điều chắc chắn là anh không có tinh trùng. Anh nói máy móc của công ty mình không thể nhầm được.

Anh là người đàn ông có tham vọng. Anh là cháu ruột của người sáng lập công ty - nhưng là con của con trai thứ, nên thứ hạng khi xét thừa kế công ty của anh thấp hơn thứ hạng của con trai trưởng nam. Nhưng anh tự nhận thấy rằng mình có năng lực hơn người anh họ - con trai bác ruột của mình, nên đã tự thề với lòng mình rằng nhất định anh sẽ trở thành giám đốc. Vậy mà một hôm, anh đi kiểm tra cho vui thì ngạc nhiên phát hiện mình không có khả năng sinh con. Mọi người lẽ nào lại chấp nhận một kẻ không có khả năng tạo ra hậu duệ là người kế nghiệp chứ? Từ đó, hình như anh đã thôi không còn cố gắng đứng đầu nữa. Dù được bạn bè giới thiệu với tôi, anh cũng không có ý định kết hôn.

Đúng lúc đó thì anh nghe bác sĩ thông báo là tôi đang mang thai.

Đó là một cuộc trao đổi. Tôi sẽ có một cuộc sống ổn định, còn

anh ấy sẽ nhận được sự tín nhiệm.

Chúng tôi lập tức đăng ký kết hôn. Chúng tôi nói với mọi người rằng từ ngày đầu gặp mặt chúng tôi đã có quan hệ, và bé gái sinh ra thiếu tháng nhưng vẫn mang cân nặng tiêu chuẩn ấy được đặt tên là Emily. Ông nội anh - người sáng lập công ty - đã đặt cái tên ấy cho con bé. Nghe nói đó là tên bạn gái của ông thời du học.

Nhưng trong lòng, tôi luôn nghĩ Emily là đứa con của riêng mình.

Không phải vì con bé không được yêu thương. Adachi rất trân trọng tôi, anh cũng thương yêu Emily như con đẻ.

Tôi không thể cảm nhận một chút dấu hiệu gì rằng ngày đó sẽ đến. Bởi ở căn chung cư tại thị trấn đó, tôi đã cất chiếc nhẫn cùng bức di thư vào hộp và nhét rất sâu bên trong tủ đồ rồi.

Một hôm, định bụng sẽ đeo chiếc vòng ngọc trai đi dự tiệc công ty, tôi bèn lấy cái hộp đựng đồ trang sức nằm sâu trong tủ đồ ra, thì thấy nắp chiếc hộp đó hơi lệch đi một chút.

Tôi lấy hộp ra thì phát hiện chiếc nhẫn cùng hộp đựng nhẫn và bức di thư đều đã biến mất. Ngày hôm sau, chiếc nhẫn được trả về chỗ cũ, chỉ riêng bức di thư thì không.

“Nếu bố biết mẹ thích người khác, bố sẽ đau lòng lắm. Thế nên con nghĩ mình phải giấu nó ở bên ngoài nhà. Chú ấy trả lại con chiếc nhẫn, còn bức thư thì chú ấy bảo đã vứt đi rồi. Con xin lỗi, con xin lỗi...”

Nhìn Emily vừa khóc vừa nói vậy, tôi thấy yêu con bé kinh khủng. Con bé tưởng lầm rằng tôi đã viết bức di thư đó, mà không hề biết tôi chẳng thể viết được những dòng chữ ngay ngắn ấy.

Emily đã giấu bức di thư và chiếc nhẫn ở căn nhà hoang. Và anh ấy đã tìm thấy nó trong chuyến đi tìm nơi mở trường học tự do. Có

thể anh ấy muốn làm lại cuộc đời ở một nơi có liên quan tới Akie. Hẳn là anh ấy đã ngạc nhiên lắm. Vì trong chiếc hộp kẹo anh vô tình mở ra lại chứa một chiếc nhẫn mình đã từng thấy và một bức di thư gửi cho chính mình mà.

Có lẽ anh đã ngay lập tức nhận ra bức thư đó là do Akie viết.

Từ đó, chắc anh đã tìm hiểu rất nhiều. Tìm hiểu xem kẻ đã cướp đi người con gái anh yêu, công việc anh tâm huyết - đây cũng là lỗi của tôi chăng? - những thứ quan trọng nhất với anh, giờ đang ở đâu làm gì, và thứ quan trọng nhất đối với cô ta là gì.

Emily bị giết là do lỗi của tôi.

Các cháu thực sự chỉ là những người bị liên lụy tới vụ án. Vậy mà tôi lại nói những lời khủng khiếp như vậy với các cháu. Các cháu đã khắc ghi những lời đó vào tận nơi sâu nhất trong lòng mình, để dẫn đường cho tôi tìm ra hung thủ.

Lần này, tới lượt tôi chuộc lỗi với các cháu.

Sau khi tạm biệt Yuka, tôi đã tới gặp anh ấy.

Trên đường đi tới ngôi trường từng một lần được đăng ảnh lớn trên tờ báo tuần, tôi nghĩ về việc “chuộc tội”. Nghĩ về việc tôi cần phải làm gì cho các cháu.

Tôi nên thuê luật sư giỏi để bào chữa cho các cháu thành vô tội chăng. Hay nên hỗ trợ tiền sinh hoạt cho các cháu. Hoặc trả tiền điều trị tổn thương tâm lý cho các cháu?

Nhưng dù làm những việc đó, tôi nghĩ các cháu vẫn sẽ chỉ khinh thường tôi mà thôi.

Tôi nghĩ, việc tôi phải làm là tự thú những tội lỗi trong quá khứ, và thông báo sự thật với hung thủ - Nanjou Hiroaki.

*Anh là cha ruột của Emily.*

Tôi đã nói rõ ràng với anh ta như thế.

Hắn là qua ti vi và báo chí, các cháu cũng biết sau đó anh ta đã ra sao. Việc tôi cảm thấy như thế nào đối với việc làm đó của anh ta, chắc không viết ra đây các cháu cũng có thể hiểu được.

Sau tất cả những điều này, các cháu đã tha thứ cho tôi chưa?

Đã được giải thoát khỏi lời nguyền bao năm đằng đẳng ấy chưa?

Adachi Asako

## CHƯƠNG CUỐI



**H**oàng hôn tràn về trên bầu trời mùa hạ.

Hai người đi ngang qua cổng sau đã bị khóa, trèo lên lớp hàng rào lưới thép.

Trên tay một người cầm một quả bóng chuyền đã cũ, người còn lại cầm một bó hoa nhỏ.

Họ tiến về phía sân trường.

“Họ nói đã tăng cường các biện pháp phòng chống tội phạm, vậy mà chúng mình vẫn dễ dàng vào được đây nhỉ... Mà cậu hẳn là người cảm nhận được điều này rõ ràng nhất. Cậu không bị di chứng tâm lý gì chứ?”

“Tớ không sao. Còn cậu, hôm nay có nhìn rõ không?”

“Cảm ơn cậu, tớ nhìn rõ. Nhưng tớ không nghĩ chúng ta có thể chuyền được một trăm quả liên tiếp chỉ trong một lần.”

“Bao nhiêu lần cũng được, chúng ta cứ thử sức thôi. Giống như ngày hôm đó ấy...”

Hai người đặt đồ cá nhân xuống chân, đứng đối mặt nhau.

Quả bóng trắng được chuyền qua chuyền lại giữa hai người.

“1,2,3,..., 51, 52, 53,..., 91,92...”

“93,..., ối, xin lỗi cậu!”

Quả bóng trật nhịp rơi bụp xuống đất.

Quả bóng lăn tròn. Năm bé gái đuổi theo.

Nanjou Hiroaki trong bộ đồ bảo hộ lao động nhặt quả bóng lên.

“Chú tới để kiểm tra định kỳ quạt thông gió trong phòng thay đồ của bể bơi, nhưng chú quên không mang thang theo. Công việc chỉ là vận con ốc cho chặt thôi, có cháu nào tới giúp chú được không, chú sẽ kiệu lên vai?”

Đứa trẻ thấp nhất nhận lấy quả bóng.

“Nếu chú kiệu ai đó trên vai, thì người nhỏ bé như cháu là hợp nhất.”

Đứa trẻ cao nhất bước một bước lên trước.

“Nếu không với tới quạt thông gió thì cũng không được việc. Cháu là người cao nhất, để cháu đi với chú.”

Đứa trẻ đeo kính đứng phía sau nói xen vào.

“Hai cậu có biết vận ốc không đấy? Tớ giỏi việc ấy lắm nhé.”

Đứa trẻ to khỏe nhất nói với vẻ tự hào.

“Thế nếu con ốc chặt quá thì sao? Tớ là người khỏe nhất, tớ nghĩ phải tớ mới làm được.”

Nanjou lần lượt nhìn năm đứa trẻ.

“Lớn quá hay bé quá đều không được... Đang làm mà kính mắt rơi xuống thì cũng phiền, còn cháu thì có vẻ nặng...”

Gã tiến về phía Emily - cô bé có vẻ thông minh nhất đám.



“Cháu là người phù hợp nhất.”

Emily ngoảnh lại nhìn các bạn về bất an.

Đứa trẻ cao nhất giơ tay lên, cất cao giọng.

“Thế thì để tất cả bọn cháu cùng giúp chú.”

Ba đứa trẻ còn lại tán thành.

Nanjou bối rối. Nhưng rồi gã nở nụ cười.

“Cảm ơn các cháu. Nhưng mà phòng thay đồ chật lắm, đông người vào sẽ cản trở công việc, vả lại nhờ bị thương thì không ổn, nên các cháu cứ chờ ở đây nhé. Sẽ xong ngay thôi. Nếu các cháu nghe lời, chú sẽ mua kem cho.”

Bốn đứa trẻ vui sướng.

Nanjou nắm tay Emily đi mất.

Một người là bố, một người là con gái, cả hai đều không biết người kia là máu mủ của mình.

Hai người nhạt bóng lên, tiếp tục chuyển cho nhau.

“... 100!”

Hít vào một hơi thật sâu.

Họ cầm đồ lên, tiến về phía nhà thể chất, ngồi xuống bậc thang trước cửa vào.

“Rốt cuộc đối với chúng ta, vụ án đó có ý nghĩa gì nhỉ?”

“Và quãng thời gian mười lăm năm sau đó nữa.”

“Bức thư của cô ấy - mà nó dài thế, chắc gọi là một bản hồi ký thì đúng hơn - đọc nó xong, chợt tứ nghĩ cuối cùng chẳng biết mình đã sống vì cái gì nữa.”

“Người bị hại có thể đã là mình. Chính vì nghĩ như thế nên những lời nói của cô ấy nặng trĩu trên vai, vậy mà hóa ra chúng ta chỉ là

những người vô tình bị liên lụy mà thôi.”

“Thông thường, nếu trong quá khứ cô ấy đã làm nhiều điều tội tệ như vậy, thì lẽ ra ngay sau vụ án, cô ấy phải nghĩ tới việc đó là lỗi của cô ấy chứ nhỉ.”

“Tớ nghĩ cách sống của cô ấy chính là không bao giờ tự dằn vặt mình đấy. Nếu cô ấy nghĩ như vậy thì có lẽ trong quá khứ đã chẳng có chuyện gì rồi.”

“Cũng phải. Nhưng mà tớ thấy mình chẳng trách cứ cô ấy được. Vì người đau khổ nhất là cô ấy mà. Và lại, ít nhất thì tớ được sống một cuộc sống bình thường như bây giờ cũng là nhờ cô ấy.”

“Tội của cậu là tội gây thương tích, được hưởng án treo nhỉ?”

“Ừ. Nguyên nhân cái chết của gã đó là mất nhiều máu, do gã tự đâm vào mình. Tớ không hề động vào con dao, cú đá vào mặt gã không phải là nguyên nhân trực tiếp cho cái chết của gã nên chỉ bị xử tội gây thương tích. Có nhiều bậc phụ huynh đã đi tập hợp chữ ký và viết đơn thỉnh cầu cho tớ, luật sư bảo vệ cũng nói muốn biện hộ cho tớ thành vô tội, nhưng tớ nghĩ được hưởng án treo là đủ rồi. Dù sao tớ cũng đã bỏ công việc giáo viên.”

“Từ giờ cậu tính sao?”

“Tớ vẫn chưa quyết định gì cả. Tớ muốn bình tâm suy nghĩ lại mọi việc, bao gồm cả việc nếu như không có vụ án đó, cuộc đời mình đã thế nào. Và lại tớ cũng lo lắng cho hai cậu kia nữa.”

“Hai người đó chắc sẽ mất nhiều thời gian đấy.”

“Tự vệ chính đáng và phạm tội trong tình trạng rối loạn tâm thần. Khó thật nhỉ. Nhưng mà họ đã tự thú, cũng không cố tình, và lại còn có các luật sư giỏi giúp đỡ nữa, nên chắc mọi chuyện sẽ theo chiều hướng tốt thôi. Mà đó chỉ là mong ước của tớ, không biết mọi chuyện sẽ ra sao.”

“Hai cậu ấy rất biết nghe theo lời hướng dẫn của luật sư, chắc kết cục sẽ không quá tệ đâu. Mà chuyện đó để sau, tớ thấy ngạc nhiên vì cậu đã nhận lời để cô ấy giới thiệu luật sư cho đấy.”

“Cậu nghĩ là tớ sẽ từ chối à?”

“Vì tớ nghĩ nếu tớ là cậu thì tớ sẽ từ chối.”

“... Biết nói sao nhỉ, khi cô ấy trao cho tớ thành ý của cô ấy, tớ đã quyết định sẽ thành thực đón nhận nó. Tớ đã thử vứt bỏ tự ái của bản thân, thừa nhận rằng mình không thể tự cứu mình. Mà tớ không ngờ cậu lại lấp liếm rằng vụ của mình là một tai nạn đấy. Dù cậu suýt đã nói ra chuyện chẳng cần nói, rằng chính cậu đã đẩy anh ta xuống, chỉ để bật lại cô ấy.”

“Vì tớ đâu còn một mình nữa. Đã là mẹ đơn thân, mà còn bị định tội giết người nữa thì tội nghiệp con tớ lắm.”

“Vậy là cậu đã nghĩ được theo hướng ấy rồi.”

“Không chỉ thế, giờ đây tớ còn có cảm giác mình đã hiểu được cảm xúc của cô ấy hồi xảy ra án mạng. Nếu tớ ở vị trí của cô ấy, có lẽ tớ cũng sẽ nói những điều khủng khiếp tương tự với những đứa trẻ chơi cùng con mình.”

“Các bà mẹ thật đáng sợ, à không, thật mạnh mẽ. Giờ cậu đang ở nhà bố mẹ à? Bao nhiêu năm nữa thì đưa bé lại tới học trường này nhỉ?”

“Không đâu. Cậu không biết hả? Nơi này từ tháng Ba năm sau sẽ đóng cửa đấy. Thời đại thiếu trẻ em mà, trẻ em ở thị trấn này sẽ phải đi xe bus của trường để sang thị trấn bên cạnh học. Với lại các tòa nhà cũng cũ rồi nên chúng sẽ bị đập bỏ hết.”

“Thế nên cậu đã gọi cho tớ ư?”

“Xin lỗi nhé. Chúng mình đã hẹn là cả bốn đứa sẽ cùng nhau làm mà nhỉ.”

“Không đâu, tớ thấy may mắn lắm, vì đã kịp tới đây trước khi ngôi trường biến mất... Hai chúng ta cùng kết thúc nó nhé.”

“Ừ. Khi mọi chuyện chấm dứt... Sau này, nếu hai thị trấn cũng sát nhập thì thị trấn này cũng coi như xóa sổ nhỉ.”

“Dù nó là một thị trấn có không khí rất trong lành.”

“Không khí trong lành thì sẽ vẫn ở đây mà.”

Hai người cùng mỉm cười.

Giai điệu bản nhạc *Greensleeves* lặng lẽ vang xa.

“Chúng ta đi thôi.”

Hai người đứng dậy.

Họ ngắm nhìn bó hoa nhỏ.

“Giống cái bánh kem ngày xưa nhỉ.”

“Đúng thế thật. Chắc tại tớ đã bảo cô bán hoa là lấy giúp loại hoa nào mà một bé gái mười tuổi thích đấy.”

*Hãy tìm ra hung thủ trước khi hết thời hạn khởi tố. Nếu không làm được điều đó, hãy chuộc tội theo cách tao có thể chấp nhận được.*

Hai người đi bộ về phía bể bơi.

“*Hãy nghĩ tới Emily và chấp hai tay lại* - Tại sao lúc đó chúng ta không nhận ra đấy là điều chúng ta cần phải làm nhất nhỉ?”

“Có lẽ mười lăm năm qua là để giúp chúng ta nhận ra điều ấy đấy.”

Bóng hai người đổ dài trên sân trường.

Hoàng hôn bao trùm thị trấn nhỏ.

**HẾT**